

Nỗi Bất Hạnh Tình Yêu

Contents

Nỗi Bất Hạnh Tình Yêu	2
1. Chương 1	2
2. Chương 2	5
3. Chương 3	9
4. Chương 4	14
5. Chương 5	17
6. Chương 6	21
7. Chương 7	24
8. Chương 8	27
9. Chương 9	29
10. Chương 10	32
11. Chương 11	34
12. Chương 12	38
13. Chương 13	41
14. Chương 14	45
15. Chương 15	48
16. Chương 16	50
17. Chương 17	53
18. Chương 18	58
19. Chương 19	61
20. Chương 20	64
21. Chương 21	66
22. Chương 22	69
23. Chương 23	73
24. Chương 23 - 2	75
25. Chương 24	76
26. Chương 25	79
27. Chương 26	81
28. Chương 27	85
29. Chương 28	90
30. Chương 29	96
31. Chương 30	99
32. Chương 31	103
33. Chương 32	104
34. Chương 32 Tt	104
35. Chương 33	108
36. Chương 34	112
37. Chương 35	116
38. Chương 36	118
39. Chương 37	121
40. Chương 38	124
41. Chương 39	127

42. Chương 40	131
43. Chương 40 - End	132

Nỗi Bất Hạnh Tình Yêu



Giới thiệu

...Đường như bây giờ người ta coi trọng lập trường mà ít chú ý đến nhân cách. Sự ham muốn quyền l

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/noi-bat-hanh-tinh-yeu>

1. Chương 1

Trang đứng tựa cột bê tông hình lục lăng có ốp đá rửa màu hạnh nhân, đôi mắt bàng hoàng nhìn chéo qua khuôn mặt cửa kính. Những tia nắng sớm non nớt, gây khúc, loá lúc thực, lúc hư...Từ bao giờ, những dòng nước mắt rón rén theo hai sóng mũi, trườn lên đôi môi mím chặt chảy xuống khuôn ngực của người thiếu phụ. Và cũng không hiểu vì sao, chị không dám nhìn thẳng vào mặt thằng Linh, đứa con riêng của chị. Cũng như thế, Linh không dám nhìn mẹ.

Cả hai đều thấy một nỗi đau xót; người này là nguyên nhân nỗi khổ tâm của người kia. Là người mẹ, Trang nghĩ chị không bằng một con gà mái, khi con bị lâm nạn, dám dùng cảm giang đôi cánh ra để bảo vệ, bao bọc nó. Linh lại nghĩ, dù bị oan ức thế nào đi chăng nữa, chính vì nó mà mẹ Trang sẽ gánh chịu nhiều tai tiếng trước bà con làng xóm. Nó bước lại phía hai đứa em cùng mẹ khác cha củ nó.

- Anh đi cu Nhân nhé. Mai kia về anh lại bắt chim cho em. Ở nhà ngoan, chăm học, đừng đánh em, anh gửi quà về cho.

Không biết nó định gửi quà gì nhưng cu Nhân lại rất tin. Nhìn qua rặng ỏi nhà ông Bân, cu Nhân bỗng hỏi bằng quơ:

- Anh Linh có gửi ỏi về cho em không?

- Có, anh sẽ gửi ỏi về.

Trả lời cu Nhân xong, nó lại vồng đưng ngược con bé lên năm dầy, hôn tới tấp lên hai má con bé.

- Anh đi Oanh nhé. Ở nhà đừng nhè, anh gửi quà về cho.

Con bé khóc thét, giẫy giụa trên tay thằng anh. Linh áp em một lúc, tay vỗ vỗ vào lưng con bé, cho đến khi em gái tỉnh ngủ, nhoeo cười. Lúc ấy cu Linh mới trao em lại ẹ. Bây giờ thì nó lấy can đảm nhìn mẹ nó, nhìn thẳng vào gương mặt như gương mặt của người lên cơn sốt tiểu tụy, thiếu não. Trang vừa đưa tay ra đỡ bé Oanh, tiếng khóc bỗng đổ òa, lênh láng cả tòa nhà uy nghiêm. Nghe tiếng khóc của mẹ, thằng Linh không giữ được. Nó bật khóc ồ ồ át cả tiếng khóc của mẹ nó. Tiếng khóc như cơn dịch lây lan sang thằng Nhân rồi cái Oanh tiếng khóc của một nhà lâm nạn...

Anh công an xã, có khổ người cao lớn, vai bè và khuôn mặt lầm lì, rắn đanh, bước lại phái cu Linh:

- “Mời” cậu, ta đi! Giọng anh lạnh băng.

Linh nấn ná lúc nữa. Nó cố nén tiếng khóc nói với mẹ một câu chia tay, nhưng không nói được. Đường như đầu óc mụ mị, dường như lưỡi nó cứng lại và xương quai hàm không xê dịch nổi. Trang ôm chặt cái Oanh đến mức chị cảm thấy hình như bây giờ đây con bé là cứu cánh của chị. Một lần nào đấy, khi nhìn vào gương mặt hai đứa con riêng chị đã nhận ra hai gương mặt khác nhau: gương mặt cu Nhân là của bố Thuật nó và gương mặt của bé Oanh giống hệt gương mặt cu Linh. Trong tiềm thức của mình, quả chị có thương cái Oanh hơn.

Chị bỏ nhà, quên cả khóa cửa, đưa thằng Linh đi một đoạn. Lúc ấy hàng xóm đã đến đông nghẹt, chen lấn, xô đẩy nhau. Mỗi người nhìn đứa bé đi cạnh anh công an theo một suy nghĩ khác nhau:

- Tội nghiệp thằng bé, ngoan thế...

- Không ngờ, thằng bé lại hư thế.

- Nó là thằng con riêng, thiếu tình cảm, thiếu sự chăm sóc, dạy bảo của người bố, còn mẹ thì lại...

Trang hiểu, lúc này im lặng là hơn cả. Ra đến con lộ đỏ, chị dúi vào tay con mấy tờ giấy bạc lúc đi chợ về hãy còn.

- Thôi, con đi... Cố ngoan nhé.

- Mẹ, mẹ đừng tin họ, mẹ nhé. Họ bịa chuyện bắt con đấy..

- Đi, thằng cu này láo. Tiếng anh công an xã gay gắt.

Trang thấy nhói nơi lồng ngực. Chị càng cố ôm chặt đứa con gái út. Nhưng đôi mắt nhòe nước của chị lại dõi theo như hút đứa con trai, hồi hộp chờ nó quay lại, đón nhận cái bàn tay nhỏ nhắn, xinh xắn của nó vẫy gọi. Nhưng thằng bé đã không quay lại. Đúng ra, chị hiểu, người ta đã không cho nó quay lại, người ta muốn cắt đứt. Trang đứng im lìm như một cây gỗ mục, lúc nào cũng muốn đổ gục xuống. Chị gượng đứng như thế cho đến khi bóng thằng con riêng chỉ còn như một que gậy khuất sau bóng của chú công an to lớn vai vè ấy, chị mới quay lại trở vào.

Trang nghiêm túc nghĩ rằng, giá hôm nay có Thuật – người chồng sau của chị - ở nhà, chắc chắn anh ấy sẽ bảo lãnh được cho thằng cu Linh. Với cương vị một bí thư huyện ủy, ai người ta lại không nể vì anh ấy. Nhưng anh ấy lại đi công tác xa.

Trước kho nhận lời lấy anh, chị mạnh dạn nói:

- Em rất sợ cảnh con riêng, con chung.

Thuật nhìn chị nói:

- Con em là con anh. Anh không phải như người khác...

- Anh hứa là không bao giờ anh đánh nó chứ?

- Anh hứa....Em tin anh đi.

Anh đã giữ đúng lời anh hứa. Chưa một lần chị thấy anh đánh nó. Duy chỉ có điều, nhiều lúc bất chợt chị gặp ở anh một cái nhìn lạnh lạnh đối với thằng bé. Lúc ấy chị nghĩ, chắc cu Linh vừa làm điều gì khuất tất. Và chị an ủi chính chị. Nó còn bé làm sao tránh khỏi những sai sót. Trẻ con mấy đứa làm vừa lòng người lớn.

Có lần chị hỏi con:

- Con vừa làm gì mà bố không vui thế?

Thằng Linh ngơ ngác, trả lời:

- Con có làm gì đâu ạ.... Nãy giờ con học mà. Bố vào xem vở chúng con.

- Chắc là con học kém, hay không chăm, bố bắt gặp lời phê của cô hoặc điểm thấp trong vở con phải không?

- Thằng Nhân thì có. Cu Nhân toàn điểm 3-4, có khi cả gây nỡ mẹ a'...Bố rầy thằng Nhân, bố có rầy con đâu.

Chị lại nghĩ mình nhầm. Chắc anh ấy giận cu Nhân. Đúng là thằng bé ham chơi hơn chịu học. Dạy bảo, kèm cặp thế nào, nó vẫn cứ thế, không tiếp thu nổi. Lớp một “đúp”. Lên lớp hai lại học kém. Có lần anh đã gắt với chị:

- Sao em ở nhà không kèm cặp, dạy bảo con học hành?

- Có đấy chứ. Nhưng đầu óc thằng bé thế nào ấy... Nó chỉ được cái mải chơi. Anh xem thằng Linh, em có bày vẽ tiếng nào đâu, nó vẫn đứng đầu lớp.

- Thằng Linh! Lúc nào nói đến thằng Nhân em cũng đưa thằng con riêng của em ra làm gương...

- Anh lại con riêng, con chung! Anh quên mất lời hứa của anh rồi....

Thuật im lặng. Nhưng tối hôm ấy khi vào nằm với vợ, anh thành thật xin lỗi. Chị cảm động, tha lỗi cho anh và ngoan ngoãn chiều chuộng anh như một người vợ biết điều. Cho đến giờ, chị vẫn nghĩ, anh ấy không đến nỗi nào. Ấy thế mà chị vẫn nghe tiếng chì tiếng bác rằng anh là một kẻ nham hiểm thâm trầm, một tên ác “mát tính”... Đời quả thật “ăn dễ ở khó”. Ở sao cho vừa lòng được bàn dân thiên hạ. Làm bí thư huyện ủy cũng là một kiểu làm dâu trăm họ. Sống cho vừa lòng trên mà không méch lòng dưới, khó lắm.

Nhiều lần, chị thấy anh về khuya, trần trổ đi ra rồi lại quay vào, nét mặt khác thường, lúc rạng lên đầy thỏa mãn, lúc tối sầm, đen như áng mây chì. Những lúc ấy chị thoáng nhận ra ở anh một đôi mắt... Không phải của anh thường nhật, cái nét mộc mạc, thật thà không còn nữa, nó y hệt đôi mắt của anh một lần nào đấy, nhìn xói vào thằng cu Linh. Vốn nhẫn nhục, chịu đựng, chị sợ những điều dữ và vì vậy, chị mang cảm giác tê dại. Người run lên, chị không dám mở mắt ra. Chị hiểu, những lúc ấy, anh đang trải qua cơn ác mộng nào đấy với chính bạn bè, chính đồng chí của anh.

Một lần chị mạnh dạn, tâm sự:

- Hay anh xin nghỉ đi... Quan nhất thời, dân vạn đại.

Anh nhìn chị, đôi mắt trách móc:

- Làm cách mạng, sao em lại nói là làm quan?

- Chữ thì có khác, nhưng nội dung vẫn thế thôi.

- Em vẫn chưa thay đổi được cái quan điểm tiểu tư sản bấp bênh dao động của em... Làm anh cán bộ cách mạng là làm đầy tớ của dân. Em phải quán triệt cái tinh thần cách mạng cao cả ấy, cái lập trường giai cấp kiên định ấy... Nếu không, có ngày em sẽ sa vào tư tưởng của bọn tư bản phản cách mạng.

- Người ta nói đầy tớ của mình đi ô tô láng coong, mặt ngẩng lên trời, còn ông chủ, bà chủ thì cúi mặt xuống bùn...

- Ai nói như thế? Ai nói như thế! Đấy chỉ có thể là lời lẽ của bọn phản cách mạng... Rất tiếc, rất tiếc, chúng ta đã không triệt để...Rất tiếc, chúng ta đã không thực hiện đầy đủ cái công cụ chuyên chính vô sản của nhà nước cách mạng. Rất tiếc, rất tiếc!

Trang im lặng. Vốn ưa nhín nhịn, chị bối rối nhìn chồng trong những trạng thái day dứt. Tính anh kín đáo, không hiểu sao hôm nay lại đi tranh luận với vợ những điều vớ vẩn. Quan trọng là những điều anh làm. Quyền lực ở trong tay anh. Anh có thể làm tất cả những gì anh muốn. Anh không có nhiều lý luận. Và vì vậy anh rất ghét tranh luận, rất thành kiến với những tay trí thức cứ thao thao bất tận. Toàn những thứ trừu tượng, toàn những điều uyên bác ở đâu đâu ấy, còn cái quan trọng là lập trường giai cấp thì họ không có.

Anh luôn tự hào về cái thành phần cố nông của mình. Anh ghi rất rõ ràng trong lý lịch: “Thành phần giai cấp: cố nông. Nghề nghiệp người bố: đánh đập. Nghề nghiệp người mẹ: đi ở. Bản thân: được bà cô họ cho ăn họ đến lớp nhì... (1) Tham gia cách mạng ngày...”. Nhờ các thành phần cơ bản ấy, anh đã đi từ một chiến sĩ tự vệ lên chính trị viên đại đội, đội trưởng cải cách ruộng đất, thường vụ huyện ủy, thường vụ tỉnh

ủy viên bí thư huyện ủy quê hương anh. Còn Công – người chồng trước của Trang – từ một chính trị viên phó đại đội qua cải cách ruộng đất, “rụng” xuống thảm hại...

Hồi ấy, họ: Phương - ở bên kia hòn cù lao sông Hồng Công và Thuật cùng một làng. Họ đi học một trường, một lớp. Nhưng rất tiếc, Phương và Công mỗi năm một lớp, ngược lại Thuật thường cứ tụt lại dần.. Năm cuối cùng họ trọ học nhà Trang. Cuối năm ấy Thuật đành phải trở về quê, làm ruộng cho bà cô. Bà cô rất buồn vì đã cố hết sức cho cháu, nhưng kết quả mang lại không như bà mong muốn. Bà chưa chất nhận ra một điều: Cái đứa nó đã tối dạ thì có thấp đèn vào trong đầu nó, nó vẫn tối. Cả cái dòng họ nhà bà chưa có người nào đỗ đạt ra gì. Ấu cũng là số Trời!

Cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ. Phương và Công cũng vừa học xong đệ tứ (2). Họ trở về làng, cùng Thuật tham gia cách mạng. Trước khi già từ làng quê thân thuộc cạnh dòng sông quanh năm nước đỏ phù sa ấy, Công đã cưới Trang làm vợ. Phương vui vẻ lo toan mọi việc cho bạn. Ngược lại, người buồn nhất là Thuật. Thuật chính thức đặt vấn đề với bà cô cậu mỗi lá lên hỏi Trang. Nhưng chị đã từ chối. Thuật đau đớn và ghi vào trong sổ cuộc đời mỗi hận không bao giờ quên.

Nhưng được cái anh biết giấu tâm trạng mình và chờ đợi. Anh yêu Trang cuồng nhiệt ngay từ phút đầu tiên gặp mặt. Hình ảnh người con gái Hà Nội ấy luôn chấp chờn hư ảo trong tâm trí anh. Mỗi lần xa cô, anh thần thờ, mong đợi, cầu cho sự gặp lại, để làm gì, anh không hiểu, bởi anh chưa dám ngỏ một lời nào với cô, và anh cũng chưa bao giờ dám có ý định tự mình bộc lộ tình yêu. Nhưng thiếu cô anh cảm thấy cô đơn, và nỗi trống trải hành hạ anh như một sự tra tấn. Anh hoàn toàn không ngờ, mình lại bị đuổi ra khỏi trường vì trình độ quá kém. Qua kỳ sát hạch anh không làm được một bài nào trọn vẹn, mặc dù Công và cả Phương nữa đã cố nhồi nhét cho anh những kiến thức cơ bản.

2. Chương 2

Cho đến bây giờ anh vẫn nghĩ Công và Phương đã lừa bịp anh. Cả hai đều muốn đẩy anh trở về cái vùng quê quanh năm hết hạn lại lũ lụt.... Riêng Công, Thuật còn nghĩ chưa cay hơn: anh ta muốn chiếm người yêu của anh. Anh chờ đợi! Chờ đợi. Điều quan trọng đối với anh là biết giấu mình và chờ đợi... Và cuối cùng, cái điều mong ước của anh đã đến. Đó là một đêm tháng mười năm 1953, khi hai người đi công tác qua Liêm, anh thấy Công thần thờ nhìn về Hà Nội, nơi có những quảng sáng vàng vọt. Hơn ai hết, anh hiểu tâm trạng của người đang yêu.

- Công xong việc rồi, cậu có thể ghé về thăm Trang một vài hôm. Thuật nói nhỏ nhẹ, trong sự thông cảm thật sự.
- Ai làm thế... Tổ chức người ta coi mình ra gì.
- Ai chẳng thương vợ, nhớ con... Có điều chẳng anh nào dám bộc bạch, thể thôi. Cậu cứ đi đi, tớ sẽ ở đây, chờ cậu...
- Anh nói thật đấy chứ, anh Thuật?
- Sao cậu lại hỏi tớ như thế nhỉ?
- Thế thì cảm ơn anh. Cảm ơn anh nhiều lắm...Tôi sẽ trở lại ngay, không quá hai hôm.
- Cậu cứ ở chơi với gia đình ba hôm cũng được. Nhớ đừng quên mặt cho hàng xóm biết nhé.
- Vâng, anh tốt quá, anh Thuật. Bạn bè, đồng chí như anh thật hiếm.

Công đã trở về Hà Nội ngay trong đêm theo một con đường vòng tránh các chốt gác của giặc. Đêm ấy trời rét, nhưng anh cởi áo bơi qua sông Hồng không một khó khăn. Mãi nhiều năm sau này anh vẫn không thể nào hiểu được mình đã đi bằng cách nào để vượt qua một cung đường ngoằn ngoèo dài gần ba chục cây số và một con sông mùa rét trong vòng ba tiếng. Lúc ấy là một giờ đêm. Trang chuẩn bị hàng họ để ngày mai đi bán vừa xong, chưa kịp đi nằm, chị nghe tiếng gõ cửa. Tiếng gõ quen thuộc quá, rụt rè, điểm từng tiếng một. Chị hoàn toàn không tin là anh về, nhưng không hiểu sao chị vẫn hồi hộp và hy vọng. Lúc còn yêu nhau, mỗi lần Công đến tìm chị, chị thường nhận được những tín hiệu mỏng manh, rụt rè của những bước chân anh và đường như cả hơi thở dồn dập của anh nữa. Lúc ấy chị đứng im và phập phồng chờ đợi... Và

chị đã đoán đúng: tiếng gõ cửa khê khàng. Chị đọc được trong tiếng gõ cửa đầy tâm trạng xấu hổ, nỗi lo sợ vô lý, nhưng rất thật của người yêu.

Cánh cửa vừa hé mở, chị bắt ngay cái luồng sáng của đôi mắt anh. Chị thấy tim đập mạnh và chị bối rối, vụng về đứng trân trước anh. Anh không cao lớn, vạm vỡ như Thuật. Anh mảnh người, gương mặt thông minh và rất thật. Mỗi lần nhìn vào đôi mắt anh, chị thường nghĩ rằng con người này không bao giờ biết giả dối. Mẹ thường dặn con gái: “Đừng lấy thằng chồng đàn quá, con ạ. Đàn quá hóa đụt, chỉ khổ cái con vợ. Nhưng cũng đừng lấy thằng lạnh quá, lạnh quá hóa đều. Con người cốt ở thật thà con à”. Trang đã làm mẹ vừa lòng. Bà mẹ thương con rể còn hơn cả con trai bà. Bà nói: “Con nào cũng là con. Ở đời thiếu gì anh con trai coi mẹ dễ như rác...”. Công đã ở lại với Trang ba ngày ba đêm. Đây là những ngày đêm hạnh phúc nhất trong cuộc đời vốn nhiều không may của anh. Hơn nửa năm sau, từ một cách rừng ở Việt Bắc, anh nhận được tin Trang có mang. Cái thai đã làm chị sung sướng, gần như chợt bắt gặp một thứ hạnh phúc hoàn hảo nhất. Ngay trong những giấc ngủ ngắn ngủi, chị vẫn mơ về đứa con trai, khi nó gào khóc trên tay bà đỡ nhân từ, khi nó biết lật, cái đầu nặng trĩu cổ ngẩng lên mãi vẫn không nổi do cái cổ quá yếu ớt, khi nó biết ngồi, lúc nó chập chững những bước đầu tiên theo hai bàn tay vẫy gọi của chị, và thích thú nhất, xúc động nhất là lúc con, lần đầu tiên bật ra tiếng kêu khó nhọc: M...ẹ! M..ẹ.

Nhưng cũng chính trong những ngày ấy, chị đã phải nhần nhục chịu đựng những lời xì xào, đàm tiếu, những cái nhìn xoáy vào khuôn bụng khác lạ của chị. Chị nghĩ thà mắng chửi chị thế nào, chị cũng chịu được. Chị quá sợ những cái nhìn sắc hơn gươm giáo ấy. Nhiều đêm, một mình trần trố với chính lương tâm của mình, và những giọt nước mắt “không gọi” lại cứ ứa ra, dầm dề khuôn mặt đang thai nghén vàng vôi của chị. Chị luôn nghĩ rằng, anh hoàn toàn không biết nỗi khổ tâm của chị. “Biết để làm gì – chị nhủ thầm – Anh cứ thanh thản mà công tác, miễn sao, sau ngày hòa bình chiến thắng, anh trở về, đừng ruồng bỏ mẹ con em...”. Mãi sau này, khi gặp lại anh, chị mới hiểu, sau chuyến về thăm chị, anh đã phải ngồi một mình viết kiểm điểm và chịu kỷ luật: Khai trừ khỏi Đảng, cách chức chính trị viên phó đại đội xuống còn lính trơn. Cái kỷ luật như một nhát dao chém vào chính trái tim anh. Anh chịu đựng nỗi đau, không một lời thanh minh.

Một lần, anh đã nhìn thẳng vào mắt Thuật, nghiêm khắc hỏi:

- Anh hứa nén lại, chờ tôi, sao anh lại về trước?
- Tổ được lệnh phải trở về nhận nhiệm vụ khẩn cấp! Cậu biết đấy, mệnh lệnh là của cách mạng, còn lời hứa là của bạn bè...
- Ai biết chúng ta đang ở Liêm mà mệnh lệnh?
- Điều ấy thì tớ chịu... Tổ nghiệm ra, không gì giấu được với Đảng cả.
- Tôi không tin... Bây giờ tôi mới thật sự hiểu anh.]
- Cậu chưa thật hiểu tớ đâu.
- Cũng có thể...

Công đã trả lời một câu mai mỉa cho bõ cơn tức, nhưng không ngờ nó lại là sự thật... Sau hòa bình, cả ba người bạn cùng làng ấy đã trở về Hà Nội trong rừng cờ tung bay trước gió và tiếng reo mừng của nhân dân. Phương vẫn ở quân đội. Công và Thuật trở về quê. Thuật làm bí thư, Công sau khi được kết nạp Đảng, lại giữ chức chủ tịch. Nhưng chẳng bao lâu sau, Thuật được rút lên làm đội trưởng một đội cải cách ruộng đất. Cuộc đấu tranh giai cấp bắt đầu. Cả làng quê sôi sục không khí đấu tố, đánh gục các giai cấp, các thành phần bóc lột, ăn bám, vi phạm pháp luật.

Trang còn nhớ, lần ấy chị ôm cu Linh mới hơn một tuổi, chạy theo chồng, nước mắt chảy dài xuống gương mặt hốt hoảng của con trai. “Con ơi, con, bố bị bắt rồi, con có biết không con!” Vừa dụi khuôn mặt mình vào mặt con, chị vừa thì thào trong cơn đau đớn, xót xa mà chưa bao giờ chị gặp phải, ngay cả trong những giấc mơ kinh hoàng nhất. Công bị trói gô lại, bằng một cái dây gàu múc nước bện sợi gai. Hai tay sừng húp, bầm tím, bị bẻ quặp ra phía sau, anh đi khó nhọc. Theo sau anh là cả đoàn người, đủ các lứa tuổi: từ những em học sinh miền Nam mười – mười hai tuổi đến các cụ già sáu – bảy mươi tuổi.

Người ta đưa anh ra trước sân vận động sinh lầy của xã. Anh đứng đấy, im lặng, cúi đầu trước hàng ngàn tiếng “đả đảo”, cùng hàng ngàn cánh tay vung lên chắc nịch. Từng người một, mà ai cũng biết đã được sắp

đặt từ trước, lần lượt bước lại phía nah, chỉ tay vào mặt anh, thậm chí còn đấm đá, xô đẩy anh ngã dúm dui.

- Mày có biết bà là ai không? Bà là bà nông dân bần cố, mày hiểu chưa? Mày là tên Việt gian bán nước, mày hiểu chưa! Con trai bà đi giết giặc cứu nước, còn mày thì đi theo giặc bán nước! Quân khốn nạn, chỉ biết bơ sữa! Đả đảo!

- Đả đảo! Đả đảo! Đả đảo!

Sau những cuộc đấu tố ấy, người ta lại lôi anh vòng quanh sân vận động. Trang không sao đứng vững được nữa. Hai mẹ con đã ngã nhào xuống, bất tỉnh. Chính Thuật đã đích thân đưa chị về nhà, phân tích cho chị rõ sự phản bội của chồng chị.

- Tôi với Công là bạn học cùng với nhau.. Đây là câu mở đầu lời tâm sự với Trang của Thuật. Giọng anh nhỏ nhẹ mà cương quyết. Nhưng Trang thông cảm, lúc này là Công đã sa ngã. Rất tiếc, cậu ấy đã không từ bỏ được thành phần giai cấp gia đình cậu ấy, không từ bỏ được tư tưởng tiểu tư sản hưởng lạc của cậu ấy. Bọn họ không bao giờ đi được dài lâu với cách mạng. Và vì vậy, khi có dịp, cậu ta đã đi dần từng bước phản lại quyền lợi giai cấp.

- Em không nghĩ là anh Công đã sa ngã... Sao anh lại nỡ “nặng nề” với anh ấy thế. Dù sao cũng là bạn bè với nhau.

- Trang hiểu cho tôi. Cuộc đấu tranh giai cấp này rất quyết liệt. Cô còn mơ hồ về lập trường giai cấp lắm.. Đây là lần cuối cùng bà con nông dân chúng tôi phải đánh cho gục chúng nó cô à. Hơn lúc nào hết, bây giờ chúng tôi phải hết sức vững vàng. Lúc này mà ủy mị, mà thương hại... là sao vào cạm bẫy của kẻ thù giai cấp ngay... Trang thấy đấy: Công đã đào tẩu. Tội đào tẩu xử theo luật nhà binh là tử hình. Nhưng lúc ấy là thời chiến.

- Anh thông cảm giùm anh ấy. Anh ấy không đến nỗi nào đâu: Là vợ, em biết chắc chắn như vậy. Có điều anh ấy... Tất nhiên không thể nào vững vàng như anh. Anh ấy, về mặt tình cảm, thì đúng là rất yếu đuối, anh à. Em công nhận với anh điều ấy. Anh ấy yêu em thật, nhớ thật, “nhớ đến còn cào ruột gan” – anh ấy nói với em thế. Dù sao anh ấy cũng đã trót nhớ có một lần. Anh ấy cũng đã thành khẩn kiểm điểm và nhận kỷ luật. Và anh cũng biết đấy, anh ấy đã phải trả bằng máu của anh ấy trong nhiều trận chiến đấu sau đó để lấy lại danh dự và niềm tin trước đồng đội, trước đồng chí. Anh ấy có kể về một trận chiến đấu mà anh bị thương, phải, chính anh đã ngã nhào xuống trước hỏa lực địch. Và anh ấy đã trườn lên trước làn đạn đang như mưa của kẻ thù để công anh đưa về tuyến sau kịp thời băng bó...

- Đây là ý nghĩ của riêng em. Không ai đưa chuyện tình cảm riêng tư để xét đoán lòng yêu nước hay sự phản bội của một người. Theo nhiều nguồn tin, Công đã làm Việt gian!

Trang run lên, sững sốt:

- Em không tin. Em không tin.

- Điều quan trọng là Đảng, là giai cấp có tin hay không, chứ không phải là em, một tông phạm..

- Em là tông phạm?

- Đúng như thế!

- Có oan cho em lắm không anh?

- Nhiều chứng cứ cho biết rằng em có liên quan đến những mưu đồ phản quốc của chồng em

Trang gục mặt xuống bàn. Chị như con nai vô tội đã bị các phường săn dồn đến tận cùng. Nghẹn ứ đến tận cổ, chị không còn khóc được nữa.

-Tôi sẽ cố gắng hết sức giúp em thoát khỏi ảnh hưởng của Công, nhưng với điều kiện, em phải nghe tôi.. Mong em đừng phụ.

- Anh có cách nào cứu giúp, cứu mang nhà em được không?

Thuật lắc đầu:

- Không! Cách mạng không nhu nhược như phụ nữ được. Cách mạng là phải cứng rắn. Anh không thể đánh đổi bất kỳ điều gì để mất tinh thần giai cấp mà cách mạng đã rèn luyện anh. Mong em thông cảm. Điều quan trọng bây giờ không phải là mạng sống của Công mà là em... Sự thật anh rất sợ ông bà nông dân sẽ đưa em ra hành quyết cùng với chồng em.

- Em có tội gì? Trang ngẩng đầu lên, cứng rắn hỏi lại.

- Trên đường đi công tác, Công đã bỏ vào thành với em.... Công là Việt gian phản quốc, em là tay chân của tên phản quốc ấy. Không còn bao lâu nữa người ta sẽ đưa Công và em ra trước tòa án của ông bà nông dân.

Trang rùng mình. Đã nhiều lần chị cố quên đi hình ảnh những người đồng chí trung kiên của Đảng. Mới hôm qua đây... những con người ấy chưa một lần gục trước kẻ thù, thì hôm nay chịu gục trước bà con nông dân.. những vũng máu nhầy nhụa gay cảm giác hãi hùng!

- Tôi không có thì giờ nhiều...

Trang ngẩng đầu lên, vẻ lo sợ thật sự:

- Bây giờ anh khuyên tôi như thế nào?

- Cô phải tỏ rõ lập trường vững vàng. Cô phải chối từ cái giai cấp tư sản của cô...

- Em là tư sản?

- Con buôn không là tư sản là gì?

- Một gian hàng khô như em mà cũng tư sản ư anh?

- Vâng, đúng thế cô à.. Tất cả đều là con buôn mà thôi. Đã con buôn là bóc lột, là loại lười lao động.. là tư sản. Muốn thoát khỏi cái cảnh đứng trước toàn án nông dân, không còn cách nào khác là phải đấu, phải tố chồng cô. Cô phải gọi đích danh đây là tên đào ngũ, kẻ phản bội giai cấp, phải bội Đảng thiêng liêng...

- Em sẽ chết cùng với anh ấy. Không bao giờ em làm cái điều phản phúc, độc ác ấy.

- Dễ thôi. Chỉ tội thằng Linh bơ vơ..

Trang ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mắt Thuật.

- Trang đừng nhìn tôi như thế. Giữa cá nhân tôi với Công hoàn toàn không có gì. Nhưng trước Đảng thiêng liêng, Công là kẻ có tội... và cả Trang nữa... Sự thật tôi rất thương thằng bé. Trông cháu kháu khỉnh và rất thông minh. Nó sẽ sống sao đây khi cha và mẹ nó không còn nữa! Người ta sẽ đưa nó vào trại mồ côi ư? Hay ai sẽ xin nó về nuôi?

- Các người tàn nhẫn quá!

- Trang đừng nói thế. Lúc này nóng nảy không có lợi đâu. Nếu tôi tàn nhẫn không bao giờ tôi có ý định cứu giúp mẹ con em... Phải biết hy sinh Trang à. Đừng nghĩ đến mình nhiều quá.

Trang ngồi thừ một lúc lâu, rồi thở dài nói:

- Em có thể làm tất cả những gì anh muốn, miễn anh tha cho em cái mục đầu tố nhà em.

- Không được Trang à. Phải tỏ rõ mình là vô tội. Tội lỗi là do chính Công gây nên, chứ không phải em. Phải biết trút tội lỗi cho người khác nếu em muốn mình không có tội. Tôi tin Công sẽ hiểu những việc làm của em. Đảng nào Công cũng chết. Đảng nào Công cũng mất hết danh dự. Thêm hay bớt đi một vài câu tố khổ của em, cũng không phải vì thế mà danh dự của Công mất đi hay được đền bù trở lại. Phải nghĩ đến cái nóm ruột của em.. Có thể em không nghĩ đến em, nhưng em phải nghĩ đến thằng bé kháu khỉnh ấy. Đừng để nó rơi vào tay một ai khác..

- Nhưng em sợ quá. Chưa bao giờ em làm điều gì thất đức.

- Như thế nào là thất đức? Em bỏ con em lại trên đời này, nó sống ra sao, sống với ai? Sướng khổ, đau đớn, nhục nhã không ai biết đến, đây là đức à? Người mẹ nhân đức thế hả em? Một người mẹ chỉ biết sống cho chồng, cho bản thân mình là người mẹ như thế nào? Tự em trả lời trước con em đi.

- Anh là bạn thân, là đồng chí một thời với anh Công, anh cũng là người rất thương em, và cả yêu em nữa. Em cảm ơn tình yêu ấy của anh...Nhưng cái số em trời đã định rồi. Em mong anh thông cảm cho em. Em biết anh rất tốt. Và vì vậy em muốn gửi gắm cháu lại cho anh. Anh cứ gọi cháu như con của anh. Anh biết đây, hoàn cảnh của hai đứa chúng em, nội ngoại chẳng còn ai nhờ cậy được.

Trang nhìn thấy rất rõ, đôi mày rậm của người đàn ông đi từ từ trên cái vầng trán hẹp, tiến gần lại chỉ còn cách một cái rãnh sâu trên sống mũi. Cái rãnh ấy như một dòng sông ngăn cách hai bờ phải trái. Chầm chậm vào cái rãnh ấy, Trang thấy một vực đen ngòm những tội lỗi. Chị hốt hoảng và con tim đập dội lên. Nếu anh chấp nhận lời thỉnh cầu của chị, chị có dám chắc rằng, cái thằng Linh kháu khỉnh và thông minh của chị sẽ được sung sướng hay không? Chị có dám đoán chắc mọi điều tốt lành sẽ đến với con chị hay không? Không! Chị hiểu, ngoài vòng tay mẹ, không có vòng tay nào khác thay thế được. Không! Chị hiểu, ngoài trái tim của người mẹ, không một trái tim nào khác có thể ủ ấm đứa con của mình như mình mong muốn. Bây giờ chị lo thật sự nếu lời khẩn cầu ấy được anh chấp nhận.

Thuật đứng lên, đi lại một lúc, gương mặt đầy suy tư và dừng lại trước chị:

- Được thôi.

Chị bàng hoàng.

- Anh không từ chối! Chị hỏi lại như mình vừa nghe nhầm.

- Vì em, tôi sẽ không từ chối bất kỳ điều gì. Tôi sẽ nuôi thằng bé như chính con của tôi và của em. Nhưng tôi chỉ sợ một điều: chắc em hiểu, đảng nào thì tôi cũng phải lấy vợ. Nếu người vợ ấy coi cháu Linh như con của cô ấy, thương yêu, quý mến thằng bé như tôi mong muốn thì thật may mắn, thật phúc đức cho nó. Nếu ngược lại... Em biết, tôi còn phải làm việc, phải công tác. Công việc sẽ không bao giờ cho phép tôi ở nhà lâu, không bao giờ cho phép tôi có thì giờ để quan tâm nhiều đến nó. Dù nó là con riêng của tôi, thì cũng là cảnh đi ghê con chồng. Huống chi đây lại là con bạn bè. Em hiểu điều tôi nói chứ?

- Em hiểu.

- Thế thì em hãy quyết định đi.

- Có cách nào cứu anh Công được không anh? Em sẽ làm tất cả những gì anh muốn nếu anh tìm cách cứu được anh ấy.

- Khó quá! Ốc không mang nổi mình ốc, còn đòi mang sên. Ngay việc cứu em thoát khỏi tội lỗi cũng là việc làm đầy mạo hiểm rồi.. Dù sao Công cũng có tội thật sự với cách mạng. với Đảng.. Nhưng tôi sẽ nghĩ, với điều kiện em phải tố mạt vào, em phải vạch mặt chỉ tên hần thật quyết liệt, phải từ bỏ hần, không nhận hần là chồng nữa... Em sẽ làm như thế nào, rồi tôi sẽ liệu cách.

- Em sẽ làm như thế. Nhưng anh không lừa dối em chứ?

- Sao em lại nói thế?

- Em xin lỗi anh, em nhớ mồm...

3. Chương 3

Thằng Linh ra đi, để lại ẹ nó nổi đau quần quai . Trang cảm thấy hụt hẫng, trái tim tê buốt, thỉnh thoảng lại nhói lên như có bàn tay móng sắt bóp chặt. Lúc ấy chị thấy ngạt thở và người chao đảo không sao ngồi vững được nữa. Chị phải nằm vật ra giường.

Cùng với nỗi đau là nỗi nhục của một người mẹ có con hư: Cuộc đời nó không biết rồi sẽ ra sao. Chị không thể hình dung cái trại cải tạo trẻ con ấy như thế nào. Chị cứ nghĩ nó là một thứ nhà giam, một nhà tù dành cho trẻ con phạm pháp. Đã sống cảnh thân tù, còn gì là hạnh phúc. Người ta sẽ bắt nó làm lụng suốt ngày từ sáng cho đến tối. Và ăn đói, mặc rách! Những đêm mùa đông nằm cong mình trên sàn xi măng lạnh buốt, những buổi trưa mùa hè gay gắt, hàng bao nhiêu đứa trẻ chen chúc trong một căn buồng ngột ngạt, kín bưng...

Làm sao tránh được những ngọn roi, những trận đòn, những cú đấm, những cái đập của những cai ngục. Tính nó ngang bướng, lì lợm. Tội nghiệp, lúc đau ốm, ai săn sóc, nuôi dưỡng nó. Cuộc đời của nó ai ngờ, lại rẽ vào khúc ngoặt xám xịt quá sớm như thế này. Năm nay nó 13 tuổi, đang học dở lớp 8. Còn hy vọng gì để nó trở về lại nhà trường? Ít có đứa ham học như nó. Nó học thông minh, tháng nào cũng được thầy cô khen. Cuối năm bao giờ cũng có phần thưởng. Đối với chị, Linh bao giờ cũng là đứa con ngoan, biết thương mẹ, thương em và chịu khó.

Chị hoàn toàn không thể nghĩ nó có thể phạm tội. Đúng nó có thể hái ổi nhà ông Bân, bà Sành, nó có thể leo vào vườn nhà bà Kỳ, ông Thái hái dơi, bẻ đu đủ... Nó thương em nó quá. Em đòi gì là nó tìm mọi cách lấy bằng được cho em. Nhưng Trang không bao giờ tin thằng bé có thể ăn cắp tiền bạc của một ai. Thế mà không hiểu sao người ta lại có đầy đủ bằng chứng về việc nó cạy cửa vào nhà ăn cắp tiền bạc của ông Bân.

Hôm ấy, chị hỏi thật nó gục đầu khóc.

- Mẹ ơi! Con ăn cắp tiền để làm gì?

Nó hỏi chị một câu mà mãi mãi chị không trả lời được. Nhưng hồi ấy chị vẫn hỏi cứng lại nó:

- Con nói thật với mẹ đi. Con đừng giấu mẹ làm gì. Người ta đã lập hồ sơ về tội lỗi của con đầy đủ như thế này rồi.

- Người ta nói điều cho con đấy, mẹ ạ.

- Nhà nước, chính quyền, mà lại nói điều à? Sao con dám nói thế.

- Thế mẹ có tin bố con là phản động, là Việt gian không? Hôm nọ, con đã đánh thằng con ông Bân một trận gãy răng cửa vì nó dám nói láo bố con dinh tề...

Trang lắc đầu, không hiểu nổi. Chưa bao giờ chị thấy phải trái, trắng đen lẫn lộn khó phân biệt như thời nay. Cho đến hôm nay chị vẫn chưa sao minh định được anh Công, chồng chị là người như thế nào: trung thực, yêu nước, yêu Đảng, chung thủy hay phản động, bán nước, bội bạc... Hồi ấy, trên cái sân cỏ sũng nước cạnh dòng sông Hồng quê hương anh, hàng ngàn con người đầy khí thế đập tan nát kẻ thù của giai cấp, người ta tranh nhau lên vạch tội anh – trong số ấy có chị, người vợ mà anh rất mực yêu thương. Chính tình yêu ấy đã thôi thúc, giục giã anh trộm lén trở về với chị.

Chị còn nhớ như in cái đêm anh trở về nằm bên chị... Một cái hôn cháy bỏng và dài như không bao giờ dứt. Chị ngay ngất và muốn giữ mãi cái hôn không tận cùng ấy. Anh khê khàng mở từng chiếc cúc áo của chị. Chị nằm yên cho anh làm trò trẻ con. Bàn tay anh xoa nhẹ nhẹ như cơn gió trên khuôn ngực trẻ trung của chị. Anh lắng nghe tiếng con tim chị khi dồn dập, khi từ tốn khoan thai. Anh hỏi tại sao lại có chuyện bất thường như thế. Chị suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “Khi con tim như vó ngựa đang phi chính là lúc em nghĩ đến anh. Tình yêu làm em rạo rực. Còn khi nó khoan thai từ tốn, đấy là lúc em không nghĩ gì cả”. “Em thông minh quá!”. Anh khen chị một câu mà mãi sau này, khi gặp lại anh lúc giải phóng chị vẫn còn nhớ và nhắc.

Đêm đầu tiên trở lại với người vợ ấy, anh đã nói với chị tất cả những gì anh rung động và nhớ nhung. Anh nhớ bồi hồi cái nhìn đầu tiên anh bắt gặp ở đôi mắt chị, khi cả hai do tình cờ đi về muộn. Cái ánh mắt trẻ trung và bối rối của chị đã làm anh xao xuyến, nó như có lửa, cứ nung cháy con tim anh. Nỗi thổn thức kéo dài cùng với khao khát gặp lại chị đã khiến nhiều đêm anh mất ngủ. Hồi ấy anh vừa 18, còn chị, thua anh một tuổi. Anh không ngờ đấy là tín hiệu đầu tiên của tình yêu hai người. Nhiều đêm, anh nói với chị, không bao giờ anh quên cái ánh nhìn nồng nàn của cô gái 17 ấy.

Thằng Linh đã hình thành trong những đêm ngắn ngủi nơi khuôn nhà nhỏ ở phố Hàng Chiếu ấy. Ban ngày cũng như ban đêm anh trốn biệt trên gác xép. May hồi ấy là mùa đông. Thế rồi hôm sau anh lại lên ra đi, cũng vào giấc một giờ khuya như lúc anh trở về. Ấy thế mà, bây giờ buộc lòng chị phải lên tố anh,, vạch mặt tên Việt gian của anh! “Ôi, sao ta lại làm cái việc phi nhân, bất nghĩa thế kia?” chị hỏi ngay chính lương tâm mình. Có phải hồi ấy ta đã ôm gì lấy anh,, nhận những hạnh phúc đê mê mà anh giành riêng cho ta? Ta đã hôn anh, những nụ hôn chân tình, mạnh mẽ của một tình yêu cháy rực? Có đúng không, hồi ấy cả hai – ta và anh ấy – đã hứa sẽ không bao giờ phản bội nhau? Cả hai đều hy vọng, sau chiến tranh sẽ sống bên nhau mãi mãi?” Và chị trả lời với lương tâm chị: “Đúng, hồi ấy ta đã hứa với chồng ta như thế. Và, trước khi giã từ để anh lên đường trở lại đơn vị, ta, một lần nữa lại nói thật lòng mình với anh ấy. Ta

coi đây là lời thề của ta. Thôi anh đi... Anh yên tâm, em sẽ mãi mãi là của anh. Dù sau này, gặp muôn vàn khó khăn, em cũng không bao giờ thay đổi”.

Trong ánh điện mờ mờ, chị còn nhớ, anh đưa tay gài lại cho chị chiếc cúc có nhẽ vì vội vã chị đã để sót... Ấy thế mà bây giờ, chưa đầy hai năm sau, khi thằng cu Linh chưa đầy hai cái thoi nôi chị đã phản lại lời nguyên thiêng liêng của chính mình. Chị thầm sỉ vả lương tâm chị, trái tim bội bạc của chị. Hóa ra chị là một người đàn bà phản phúc. “Có bao giờ vợ lại dựng chuyện để vạch trần bôi vôi lên đầu chồng mình trước hàng nghìn người như thế này không?” Quả trong đời, chưa một lần chị gặp người đàn bà phản phúc như chị!

“Sao anh Thuật lại bày vẽ, chỉ dẫn cho ta làm cái việc bất lương như thế nhỉ?” Hóa ra anh Thuật... Không, anh Thuật là một người bạn tốt, một người đồng chí có tình. Cuộc đấu tranh giai cấp hôm nay đâu phải chỉ riêng ở vùng quê này. “Cuộc đấu tranh giai cấp bây giờ, gay gắt, quyết liệt không kém gì cuộc chiến chống quân xâm lược vừa qua. Kẻ thù bây giờ là bạn ta, là đồng chí của ta hôm qua đây thôi”. Thuật nhiều lần giảng giải với chị như thế. Và anh căn dặn: “Phải luôn luôn giữ vững lập trường, không được để kẻ địch lợi dụng. Đừng mang tư tưởng tiểu tư sản ủy mị vào cuộc đấu tranh giai cấp này... Muốn cứu Công, phải vạch cho Công thấy những sai lầm của mình... Và đây cũng là cách cứu chính bản thân em nữa. Không có con đường nào khác. Phải như thế, em à”.

“Mày là một tên phản bội!” Chị đã lấy hết can đảm bước ra trước mọi người, đến bên anh, run run giơ cánh tay lên ngang khuôn mặt anh... Ôi, cái khuôn mặt đã bao nhiêu lần chị ôm lấy, đặt đôi môi lên đấy, hôn như không bao giờ biết chán. Đôi chân chị bỗng trở nên nặng nề, bả bựi, nó khuya dần, khuyu dần... Khi chị bắt gặp ánh mắt, đôi mắt lần đầu tiên, năm mười bảy tuổi chị đã bắt gặp. Nhiều năm sau này, lời tố điều ấy cứ lặp đi lặp lại trong trí nhớ của chị, làm cho chị dần vật, khổ đau, ân hận và tự mình sỉ vả mình. Và để chuộc tội lỗi của mình, chị đã chấp nhận lấy Thuật, một người mà chưa bao giờ chị yêu để cứu chồng chị. Dù mỏng manh nhưng chị vẫn hy vọng chồng chị sẽ hiểu và thông cảm những điều chị đã làm.

Thuật đã không lừa dối chị, Anh đã tìm mọi cách hoãn cuộc hành quyết Công lại và tạo tất cả mọi cơ hội để chồng chị trốn thoát. Sau đêm Công mất tích, người ta định bắt chị. Một lần nữa Thuật đã bảo vệ chị và đưa hai mẹ con chị về lẩn trốn ở chính căn buồng của anh. Dù thế nào chăng nữa, những ngày ấy Thuật vẫn là nguồn an ủi, động viên chị, là chút ánh sáng mỏng manh gắn chị với cuộc đời đang bão tố. Có lần chị định mang con nhảy xuống sông Hồng, nơi Công đã từng bơi lội thời tuổi thơ. Nhưng rồi nhìn gương mặt con, thương quá, chị không đành. “Sao lại ác như thế!” Chị tự mắng mình. Và điều này nữa, lời hứa với Thuật. Dù sao chồng ta cũng đã thoát nạn. Và cái nợ này ta đã hứa sẽ trả suốt đời ta. Ta không được bội bạc thêm một lần nào nữa.

Dù thế nào ta phải chịu đựng. Ta đã hiểu không có nỗi khổ nào bằng hàng ngày phải sống bên cạnh con người mà mình không yêu, đêm đêm phải âu yếm vuốt ve anh ta, phải để anh ta sờ khắp thân thể ta, chịu những cơn tình dục cháy bỏng đầy thú vật của anh ta... Nó như một sự tra tấn, nó như một hình phạt dai dẳng và không thể nào thoát được”.

Rồi một hôm, chị nghe tin, nhiều người may mắn chưa bị hành hình đã được trở về đoàn tụ với gia đình. Dù chỉ còn tấm thân tàn ma dại mà thoát khỏi cảnh giam cầm tù tội cũng là niềm vui của cả gia đình rồi. Trang hy vọng Công sẽ trở về. nỗi lo ngày càng khắc khoải. Chị định ôm con trở về nhà chị.

Nhưng Thuật đã phân tích, đã giảng giải cho chị rõ ràng, Công không thuộc diện Đảng sửa sai, Đảng chỉ sửa sai từng trường hợp cụ thể vì bị qui quá thành phần. Còn Công, một cán bộ “dinh tê”, một kẻ đào tẩu, một tên Việt gian phản động hoàn toàn không thuộc diện cứu xét, mà thuộc diện truy nã. Thuật đã lục đưa cho Trang xem một tập hồ sơ về những hoạt động phản cách mạng của chồng chị. Một phụ nữ chăm chỉ buôn bán làm ăn, ít tiếp xúc chính trị, nhìn vào tập hồ sơ tội lỗi của chồng, chị cảm thấy cứ như nhìn vào một dải rừng chưa có bàn tay con người khai phá.

Ngày nào, thậm chí giờ nào anh đã đi đâu, liên lạc với ai đều được chị rất rõ trong hồ sơ. Anh nói những gì trong cuộc tiếp xúc ấy. Tin tức anh cung cấp cho kẻ địch đã được sử dụng hiệu quả như thế nào...

Chị lác đác, không hiểu nổi.

Nhưng dù sao thì đây vẫn là những chứng cứ xác đáng. Và những chứng cứ ấy bắt đầu lung lay niềm tin, niềm hy vọng về sự trong trắng của người chồng mà chị đã yêu hết lòng và cũng vì anh, chị chấp nhận sự hy

sinh....Thỉnh thoảng, sau những cuộc truy hoan của Thuật, một mình với không gian tối sẫm, chị lại thầm trách Công. Lâu nay, Công sống trong chị với hình ảnh người con trai đầy tâm huyết với nhân dân mình. Mỗi lần có dịp nói về Đảng, về Bác Hồ, giọng anh bao giờ cũng thiết tha, ấm áp và đầy tôn kính. Anh nói một cách chắc chắn rằng Cách mạng sẽ thắng, và khi đất nước được độc lập, nhân dân mình sẽ hạnh phúc... anh không hề nhìn thấy cuộc đấu tranh giai cấp dữ dội ngày hôm nay và, chị cũng không ngờ nạn nhân ấy lại chính là người lạc quan Cách mạng như anh. Chị hoàn toàn không thể nào hiểu nổi chồng chị ra sao nữa. Nhiều dấu hỏi cứ treo lơ lửng trong đầu chị. Và dù đã cố hết sức, chị vẫn không sao trả lời được.

Một lần nữa Trang lại rơi vào vực thẳm không lối thoát. Niềm hy vọng mong manh tưởng sờ bắt được, trở lại như ngọn đèn dầu trước cơn bão tố. Chị hiểu chắc rằng sẽ không bao giờ tha thứ cho chồng chị. Lúc đầu chị không tin những lời Thuật to nhỏ, kín hờ. Nhưng rồi cùng với dư luận bà con láng giềng, những lời tâm tình cùng với tập hồ sơ ấy đã làm chị không còn nước mắt để khóc nữa.

Một lần chị đã thốt lên:

- Em hoàn toàn không ngờ anh Công lại có thể như thế.

Và Thuật cũng đầy cảm phần:

- Anh cũng như em, không hiểu được nguyên nhân nào đã đẩy Công sang hàng ngũ kẻ thù của chúng ta... Có thể..

- Có thể sao anh?

Thuật im lặng và lúng túng. Gương mặt anh như đang ân hận vì đã buông ra cái câu mà đáng lý anh phải giữ kín.

- Có thể sao anh? Việc gì anh phải giấu em? Anh không tin em sao?

- Anh tin em. Nhưng thật là không hay nếu anh nói với em điều này... Dù sao Công cũng không có mặt ở đây...

- Nhưng với ai, chứ còn với em, anh cũng giấu sao?

- Anh không muốn nói, chứ không phải anh giấu gì em.

- Không anh cứ nói đi.

- Em đừng buồn nhé.

- Vâng, em hứa.

- Công đã yêu một cô ở đoàn văn công và đã bị kỷ luật về tội hủ hóa. Sau cái quyết định kỷ luật ấy, Công thấy xấu hổ với bạn bè, với đồng đội và vì vậy cậu ta muốn tìm một con đường thoát...

- Em không tin.

- Anh cho em xem cái này: biên bản cuộc họp kiểm điểm Công tại đơn vị..

Cái tin như một gáo nước lạnh dội vào ngọn lửa tình yêu đang còn leo lét. Chị không còn ân hận những gì lâu nay chị đã cư xử không phải với anh. Đời thật phức tạp, thật rối rắm. Suốt những năm tháng chờ đợi, chưa một lần chị nghĩ không hay về anh. Tình yêu đang rực cháy lúc nào cũng dẫn chị vào những giấc mơ êm đềm, hạnh phúc, trong sáng. “Một người đã phản Đảng thì đối với vợ, anh ta cò vị nể gì nữa”. Thuật đã tâm sự với chị như thế và, chị lần đầu tiên tin những điều anh ta nói. Lâu nay chị sống với Thuật theo một trách nhiệm. Hoàn toàn chị không một cảm giác hưng phấn nào khi nằm bên anh, chung đụng với anh.

Chị tin anh hiểu rất rõ thái độ lạnh lùng ấy của chị. Và thật lòng chị cũng muốn anh hiểu chị hoàn toàn không yêu anh, mặc dù chị biết anh yêu chị thật lòng. Toàn bộ con tim chị, chị đã dành cho chồng chị hiện đang ở một cõi trời tăm tối nào đấy. Và mặc dù vậy, chị vẫn hy vọng một ngày nào đấy gặp lại anh. Chị sẽ ôm anh, vò đầu anh như vò đầu một đứa trẻ thơ và hôn anh những cái hôn dài vô tận. Với ý nghĩ như thế, chị thấy lòng mình vui đi những nỗi nặng nề, tâm hồn thanh thản hơn lên trước cuộc sống hiện tại. Bây giờ thì chị mới hiểu cái lắt léo của tình yêu là thế đấy. Tình yêu không bao giờ là cái mình tưởng, cái mình

nghĩ. Nó, tình yêu ấy, luôn là những nghịch lý, là những ẩn số, không bao giờ thuận chiều, không bao giờ nghĩ rằng ta đã tìm ra đáp số. Cái mà ta mong đợi, chính là cái mà không bao giờ đến với ta.

Đêm ấy, lần đầu tiên chị chủ động trong mọi quan hệ đối với Thuật. Chị tự ôm anh, hôn anh, và làm tất cả những gì anh muốn. Tuy nhiên, có điều kỳ lạ là ngay trong lúc chị càng ôm ghì lấy Thuật để cố quên đi cái người chồng bội bạc kia, thì gần như không giây phút nào chị không nhìn thấy như chính anh đang ăn nằm với chị. Cái cử chỉ ấy đánh lừa được Thuật, nó làm anh mê mẩn trong cơn khát tình cảm. Và mãi cho đến khi anh không còn sức lực nữa lần xuống giường, lúc ấy chị mới bình tĩnh lại, thấy tủi hổ nghĩ mình như thân phận một con diêm, chỉ biết tạo ra những hưng phấn giả tạo ột người đàn ông. Chị vui mặt vào đồng chăn và mặc cho những dòng nước mắt tuôn chảy...

Và sáng hôm sau, lần đầu tiên chị nhìn thẳng Linh với đôi mắt khác: căm giận thật sự, như nỗi căm giận chính người bố đẻ ra nó, nguyên nhân của những dày vò, ân hận của chị, nguyên nhân của những đổ vỡ trong tình cảm của chị. Đây là lúc nó sơ ý để cái Oanh em của nó ngã từ trên võng xuống, môi bị rách và máu chảy ra lênh láng. Chị đã bước lại, trừng mắt nhìn thẳng con riêng ấy và không kìm được khi thấy chính đứa con của Thuật khóc ngất đi, khuôn mặt nhoe nhoẹt máu.

- Mày định giết con tao hả? Cùng với tiếng kêu ấy là một cái tát nảy dom đóm vào mặt thằng bé.

Cái tát ấy đã làm hả cơn giận của chị. Và cũng từ đây, tình cảm của chị đối với đứa con riêng kia ngày càng xấu đi. Mọi quan tâm của người mẹ đối với nó dần dần không còn nữa và thay vào đây là sự trả thù cho tình yêu bị phản bội. Chị bắt đầu sai cu Linh xách nước, rửa bát, thổi cơm, thậm chí làm thay việc người lớn: bữa củi và đi chợ. Và mỗi lần có chuyện bực mình, chị lại lôi nó ra mắng mỏ thậm tệ, hơn thế nữa, gắp cơn điên chị còn đánh nó quằn quại.

Cu Linh, những lúc ấy, chỉ biết cúi đầu van xin:

- Con lạy mẹ, con van mẹ! Con chừa rồi! Con xin mẹ đừng đánh con nữa. Từ nay con xin chừa, con xin chừa.

Và chị gầm lên:

- Chừa! Chừa! Rồi lần sau vẫn thế! Chừa gì cái dòng họ nhà mày! Đồ phản trắc! Quân phản bội!

Những lúc như thế, thằng bé rúm ró lại, mặt tái mét giường đôi mắt to và đen nhánh y hệt bố nó nhìn chị. Và điều ấy càng làm cho cơn giận của chị sôi lên. Gần như chị không còn nghĩ gì nữa, gắp gì túm được là chị túm và phang vào thằng bé. Có lúc một cái chân ghế đã bay vào đầu nó, máu chảy xối xả. Lúc ấy, chị lại ân hận. Tình cảm người mẹ lại hành hạ chị. Chị dày vò mình. Chị hiểu thằng Linh không có tội tình gì. Và hành động của chị là quá độc ác, hành động của mẹ đi ghế không có lương tâm. Chị ôm con vào lòng và khóc.

-Con tha lỗi ẹ. Mẹ độc ác quá.

Cu Linh lại ôm mẹ, giường đôi mắt tròn to đầy ngạc nhiên nhìn mẹ và meo máo:

-Mẹ, mẹ không ghét bỏ gì con chứ mẹ?

-Không, Ngược lại mẹ thương con nhiều hơn... Mẹ hứa từ nay mẹ không bao giờ đánh con như thế nữa.

Nhưng vài hôm sau, mọi việc lại như cũ. Tình cảm của chị đối với thằng con riêng tan biến nhanh chóng như một thứ bọt xà phòng, thay vào đây là sự hận học. Và bằng cách này hay cách khác, chị lại tìm cách trả thù... Thằng Linh học ngày càng sa sút. Từ học sinh giỏi số một của trường, xuống học sinh giỏi của lớp và bây giờ, tuy chưa đội sổ, nhưng nó vẫn là đứa học sinh kém. Số ngày nghỉ không lý do của nó chiếm kỷ lục ở trường. Nhà trường vì nể bố dượng nó mà chưa đuổi nó đấy thôi. Tâm trạng, tình cảm của một người mẹ như chị cũng thật lạ lùng. Khi cu Linh học giỏi, được thưởng, chị cũng hận học:

-Học giỏi để làm gì cái quân phản bội như dòng họ nhà mày. Mày ném ngay vào sọt rác những quà thưởng của mày đi. Tao không tham thứ của ầy.

Và khi nó học sút kém, bị nhà trường góp ý, phê bình, chị đã không kìm được cơn “điên” của chị. Chị đánh nó bầm cả thân thể:

-Đồ ăn hại! Đồ vô lương! Quân dê tiện, chó má, phản phúc. Học hành thế hả? Mày muốn lớn lên đi lừa gạt người ta hả?

Gãy con roi này, chị tìm con roi khác. Những ngọn roi tới tấp vút vào người thằng bé. Những lúc ấy nó gồng mình lại im lặng và chịu đựng:

-À, mày gan lì, mày ngang bướng, mày bất chấp đòn roi.

Chị lại tiếp tục vút mạnh hơn. Những ngọn roi xé gió, xé cả thân thể thằng bé.

-Con van mẹ, con xin mẹ. Con sẽ cố gắng. Mẹ tha tội cho con. Con lạy mẹ trăm ngàn lạy. Con không bỏ học nữa...

Thực ra, những buổi bỏ học của nó đều có lý do hết sức chính đáng. Đây là những lúc chị sai nó công kia việc nọ. Hình như chị cố tình không muốn cho nó đi học nữa. Tự nhiên, chị bảo nó: “Hôm nay mày ở nhà cơm nước. Tao mệt”. “Hôm nay mày nghỉ học đi chợ, tao bận...” “Hôm nay... Hôm nay...” Một tháng có đến mười cái hôm nay như thế. Thằng bé nghĩ học không lý do, luôn bị nhà trường nhắc nhở và không ít lần bị cảnh cáo gục mặt dưới cờ.... Rồi một hôm em bị thầy hiệu trưởng kêu lên. Bắt em đứng chờ gần suốt buổi ngoài hành lang tê cả chân để cuối cùng ông chỉ nói gọn một câu: “Bắt đầu từ hôm nay, em không được học nữa”. Và ông ra về.

Cúi đầu, thằng bé ôm vớ với hai dòng nước mắt đau đớn và hổ thẹn trở về nhà. Nhưng rồi, khi bước chân vừa dừng đến cổng, nó giật mình thối lui trở lại, nặng trĩu một nỗi lo sợ. Nó bỗng hình dung đến những con roi, những khúc cây, những chân ghế... Cái nọ nối tiếp cái kia xang vào thân thể nhỏ bé của nó. Bây giờ, khi đứa con riêng của chị không còn bên chị nữa, chị mới đau đớn nhận ra mình độc ác. Hóa ra con đường dẫn con người đi vào tội lỗi đơn giản như thế này ư? Đây là những cơn ghen, không hơn – những cơn ghen quá ác, những cơn ghen đến lạ lùng của người phụ nữ.

Trước đây, khi Công bị bắt, bị đưa ra vạch mặt chỉ tên, chị đã bước ra trong nỗi run sợ để tố cáo anh, ngay cả lúc ấy, chị cũng chỉ mang một nỗi đau đớn và thương anh bởi chị hiểu việc làm nhơ nhớp của chị cũng chính là vì anh, vì sự sống của chính anh. Nhưng bây giờ khi cu Linh đã bị người ta dẫn vào trại giam thì chị mới thấm nỗi đau của sự mất mát cùng nỗi dày vò sự độc ác của chính mình. Chị hiểu hơn ai hết rằng con đường dẫn thằng con riêng của chị đi vào nhà tù cũng chính là con đường tội lỗi của chị. Điều rất lạ, chị không thể hiểu được vì sao, thằng con riêng ấy vẫn thương chị, thương em nó. Nhìn thấy nó ôm những đứa em, vỗ về và hứa hẹn... chị thấy nói lên từ con tim mình những mũi kim. Chị chưa thấy một người mẹ nào lại ghét bỏ con cái mình cả....

Ngày hôm ấy, chị bỏ mặc hai đứa con, tự thổi nấu và tự ăn, chị chui vào giường, nung nấu một ý nghĩ, chờ Thuật về nhờ anh bằng mọi cách xin cho thằng Linh trở lại với chị. Chị sẽ đích thân xin cho nó đi học lại. Cái ý nghĩ ấy đôi lúc làm khuấy khỏa được nỗi đau buồn của chị. Càng lúc chị càng bám chặt vào nó. Đường như chị sợ, nếu rời cái hy vọng ấy ra, chị không sống nổi. Con người sống không hy vọng thì cũng chỉ là một con vật mù thôi.

Cũng may, chiều chập choạng chiếc – măng – ca Bắc Kinh đã đưa Thuật trở lại nhà sau gần một tuần công tác.

4. Chương 4

Trang bỗng nghĩ, đối với chị, Thuật quả là một ân nhân. Và lúc ấy lại nhói lên trong chị câu hỏi sao hồi ấy chị lại khước từ tình yêu của Thuật để đến với một người con trai bội bạc mà hậu quả của cuộc tình duyên ấy đã ám ảnh chị, gây cho chị những đau khổ và bất hạnh, đẩy chị đi vào con đường ghen ghét, hận thù. Và bao giờ câu trả lời cũng chính là lời buộc tội của chính chị: “tình yêu của tuổi trẻ là thế đấy, bỗng bột và thiếu suy sết.”

Thuật đã đến với Trang trầm tĩnh hơn. Không háo hức, sôi nổi như tuổi 17-18 của Công và chị hồi ấy, anh âm thầm giải thoát cho chính người chồng lừa dối chị, và, ẹ con chị. Chị hiểu làm được việc ấy đâu phải dễ. Không khôn khéo, không bản lĩnh sẽ không bao giờ gỡ được cái nút đã thắt lại của số phận gia đình chị hồi ấy.

Trên cái mảnh sân vận động đầy những vũng nước tù đọng cạnh đê con sông Hồng hồi ấy, không ít người đã gục xuống, vĩnh viễn không bao giờ trở về với gia đình, với người thân nữa. Trong số ấy, không ít những người vô tội. Còn chồng chị người có tội thực sự - có tội với cách mạng, có tội với chị, người vợ đã một lòng vì anh - thì lại được giải thoát. Không biết bây giờ anh ở đâu. Nhưng chị tin chắc là anh còn sống.

Nhiều lúc nghĩ cảnh chị vô vô chờ anh, ngược lại anh quên tất cả, đam mê theo đuổi cô văn công nào đấy bên bờ một con suối, lúc ấy trái tim chị sôi lên, đòi trả thù. Và khi không giữ nổi, chị đã tìm cách hành hạ thằng con riêng của chị, bởi nó cũng chính là dòng máu của anh, kẻ phản bội.

Sau lúc bị đòn roi, thằng bé ngồi so trong một góc tối, đôi mắt sợ sệt lăm lét nhìn chị. Đôi mắt ấy nhói vào tim chị và đọc được câu hỏi, đứng ra là lời oán trách người mẹ vô lương. Và lúc ấy lòng chị mềm lại. Chị nhận ra rằng nó bị đòn oan, nó vô tội. Những lúc như thế, chị lại nghĩ về bố nó với những kí ức đẹp đẽ hơn. Tình yêu ban đầu đã trở về với chị. Tuy không còn rực cháy như hồi ấy, nhưng chị hiểu nó vẫn còn ấm nồng trong chị, bắt chị phải đặt lại câu hỏi: "Anh ấy có phải là kẻ lừa dối, là kẻ bội bạc không?". Câu hỏi đã làm chị vẩn vơ, khó thở... Chị vừa linh cảm một điều gì, thật khó diễn giải. Chị bỗng nhớ ánh mắt nồng nàn tha thiết. Và chị chưa bao giờ muốn xa rời nó ngay cả trong giấc mơ. Tình yêu là tiếng nói có nhiều cung bậc, nhưng không lời. Tiếng nói không lời sao cứ văng vẳng trong tâm hồn chị những âm thanh muôn màu, rạo rực... Và chị chợt nhận ra rằng rút ra khỏi tình yêu thuở ban đầu không phải dễ, bởi một nhẽ đơn giản: đây là tình yêu thật sự, tình yêu có cánh.

Những phút giây hồi tưởng như thế thật hiếm hoi, bởi trước mắt chị bao giờ cũng là hình ảnh gần gũi thân quen - mà có lúc chị còn nghĩ nó đẹp đẽ một cách cao thượng - của Thuật. Bóng anh bao trùm lên đời chị đầy những dư vị ngọt ngào. Chị hiểu một cách sâu sắc rằng, anh ta yêu chị thật sự, tình yêu có màu, nhưng đầy vị tha. Anh ta lặng lẽ tôn trọng mỗi tình đầu của chị và, thỉnh thoảng khi dòng hồi ức của chị quá mạnh, anh có vẻ buồn. Những lúc ấy anh chỉ thốt lên:

- Thôi đừng nghĩ nữa em à. Dù sao em cũn không phải là người gây ra cho cậu ấy những tội lỗi... Con người đã có cái tính ấy, dẫu em có nghìn tay cũng không buộc nổi.

- Nhưng anh thông cảm, tính em hay nghĩ ngợi.

- Hãy sống với các con, hãy sống với gia đình, hãy sống với hiện tại và hãy sống với cả tương lai. Sống mãi với quá khứ làm sao sống được.

Thuật đã khuyên chị chân thành, bởi chị hiểu hơn ai hết, anh là người đầy tội lỗi. Anh đang muốn cắt đứt quá khứ. Mơ hồ chị hiểu là anh đã dựng nên bao nhiêu hồ sơ, có thật và không có thể để giết bao nhiêu bạn bè bao nhiêu đồng đội cùng chiến hào với anh. Thời ấy anh cũng chỉ là tín đồ ngoan đạo mà thôi

Nhiều lần anh nói với chị đầy tự hào:

- Anh là một cán bộ Cách mạng trung thành của Đảng. Anh sống vì Đảng và cũng chết vì Đảng.

- Em hiểu... Không có Đảng làm sao có Điện Biên Phủ, làm sao quân Pháp chịu trả miền Bắc cho ta... Nhưng em hỏi anh này, có sai anh cũng đừng chụp mũ em nhé.

- Sao em lại nghĩ thế?

- Thì em cứ nói cho hết nhé... Giả dụ Cách mạng bảo anh giết em, anh có giết không?

- Lạ lùng quá... Sao em lại hỏi anh thế nhỉ?

- Thì chính anh đã nghe theo cấp trên của anh và giết biết bao nhiêu là người lương thiện thời cải cách ruộng đất kia mà. Và cũng chính anh mới đây thôi, đã nói: anh sống vì Đảng và chết vì Đảng.

- Em rất mơ hồ. Cách mạng nào mà không có cái sai. Điều quan trọng là Đảng đã thấy mình sai và sửa sai. Em không thấy sao?

- Em thấy. Như thế là Đảng vẫn có thể sai?

- Đúng như thế.

- Thế thì anh đừng nên tuyệt đối hóa Đảng của anh quá đáng. Cái gì cũng phải Đảng. Đảng nghĩ, Đảng ra quyết định. Cứ như thế mà làm. Không ai được nghĩ khác. Đảng độc quyền chân lý tuyệt đối... Và anh là một tín đồ.

- Em không hiểu gì cả. Đảng là trí tuệ của nhiều người, vì vậy ta phải tuyệt đối tin tưởng Đảng. Phải nhìn thấy thắng lợi là to lớn, là vĩ đại, còn sai sót là nhỏ bé, không đáng kể... Chẳng hiểu em học ở đâu cái lý luận kì quặc như thế. Đừng đại, bỏ ra là bị chết chém đấy.

Trang sợ quá. Nhiều ngày sau này chị vẫn còn rờn rợn ở gáy. Có lẽ trong cơn xúc động vì người chồng, chị đã không giữ được tâm trạng bực bội, chua chát của mình.

Từ đây chị không dám động đến Đảng nữa. Thỉnh thoảng từ cơ quan trở về, trong bữa cơm đầm ấm, anh lại sỗ sàng nói với chị:

- Em biết không, hôm nay anh phải xích tay một thằng chống Đảng.

- Sao thế anh? Chị từ tốn hỏi.

- Nó làm thơ, đòi tự do, dân chủ. Thằng điên thật. Tự do, dân chủ phải trong sự lãnh đạo của đảng chứ... Bầu hội đồng nhân dân, nó cứ nhè mấy lãnh đạo huyện ủy mà gạch.

- Nhưng pháp luật đã cho người ta quyền tự do lựa chọn mà?

- Em ngây thơ quá! Tự do đi gạt những người Đảng lựa chọn à? Đây là thứ tự do tư sản... Em nên nhớ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, con người không thể có tự do, không thể có dân chủ được... Cái thằng ấy rồi mục gông! Ở trong nhà tù tha hồ mà dân chủ và tự do.

- Em thấy oan cho người ta quá.

- Oan cái nỗi gì! Anh không hiểu em đứng trên lập trường nào mà nói thế... Giữ kín mồm, không chết chém đấy.

Chị im lặng ngay. Mặc dù đang ăn cơm, chị vẫn vờ đặt đũa xuống mâm, đưa tay sờ lên gáy...

Hồi ấy, khi đưa chị về dẫu ở nhà, hình như sợ chị trốn, anh đã nói câu na ná như thế: Em cẩn thận, không được ra ngoài nhé... Người ta thấy được em, em sẽ chết chém đấy. Chị tin anh điều ấy. Ở trong nhà anh, một căn nhà do bà cô để lại, khá kiên cố mà lúc nào chị cũng nơm nớp lo sợ cái đầu lia khỏi cổ.

Trước khi Công bị bắt người ta ra sân vận động nhòe nhoẹt bùn đất ấy xem xử chém một "tên địa chủ gian ác". Khi nhìn lưỡi dao nhôang lên, chị bủn rủn cả tay chân... Cái ấn tượng ấy thỉnh thoảng lại trở về trong kí ức của chị.

Và hôm ấy, ngây thơ chị lo sợ rằng người ta sẽ đem thằng con trai riêng của chị ra xử chém để thế mạng cho bố nó. Ở đây, cái việc bắt và giết người như anh nói, sao quá dễ dàng.

Khi nghe tiếng xe anh về, chị vùng dậy như tìm thấy một cứu cánh.

Chị chạy ủa ra tận xe, nắm tay anh:

- Chuyện gì thế em? Anh hỏi rất đĩnh đạc.

Chị ầm ức:

- Người ta bắt cu Linh rồi.

- Vì sao?

- Người ta bảo nó ăn cắp tiền của ông Bảo.

- Lại có chuyện như thế ư?

- Ai mà biết được!

- Thôi cứ bình tĩnh đã. Đừng hốt hoảng. để anh hỏi lại xem. Trẻ em chúng nghịch ngợm là chuyện thường. phải giáo dục từ từ khắc nó khôn lên thôi.

- Nhưng anh có thể tin là nó ăn cắp không?
- Phải xem xét cụ thể. Nó bị bắt chắc là có... sao đấy, đâu phải tự nhiên vô cớ. ai cũng biết nó là con của em và của anh.
- Em không tin. Lại có gì mờ ám đây.
- Sao em vội kết luận như thế. Chẳng nhẽ vuốt mặt người ta mà không nể mũi ư?
- Nể! nể, người ta đã không lôi thằng bé vào tù.
- Đừng nói thế em. Không có việc gì mà không có nguyên nhân.
- Thứ gì người ta lại không dựng nên được, huống chi là nguyên nhân. Ai còn lạ gì cái nguyên nhân của các anh.
- Anh khuyên em bình tĩnh. Sốt ruột, nóng nảy không giải quyết được gì đâu em ạ. Anh hiểu em lắm. Tâm trạng của người mẹ mà. Mẹ nào mà không thương con. Tình thương mệnh mông cũng dễ rơi vào khuyết điểm: bao che. Chớ ăn nói bừa bãi, hàng xóm người ta nghe được... không khéo mà chết chém.
- Chết gì cũng được. Sống như thế này khổ lắm.

Lần đầu tiên Trang không sợ cái con dao loang loáng bập vào cái cổ “tên địa chủ gian ác” mà sau này được sửa sai, được nhận bằng liệt sĩ ấy.

Thuật dụ xuống:

- Mọi việc để anh lo. Đừng làm rối lên càng khó gỡ. Như thế chẳng giải quyết được gì, chỉ có hại cho thằng Linh thôi.
- Đằng nào thì nó cũng vào tù rồi!
- Phải tìm cách cho nó ra, chứ chẳng nhẽ...Thôi em đi làm mấy con cua nấu cháo ăn cho khỏe đã. Cậu nhân viên cơ quan anh nó biểu đấy. Cua Cong đấy thật chắc lắm...
- Nhưng mà anh có lo cho nó được không?
- Anh sẽ đi lo cho con. Em cứ yên tâm.
- Nói thế nhưng công việc cuốn hút anh, ngày này qua ngày khác. Nhiều hôm đến 11h anh mới về. Anh lại ôm chị âu yếm và hứa tuần tới anh sẽ đi thăm thằng bé và tìm hiểu đầu đuôi câu chuyện.
- Em thông cảm, anh bận quá. Kỳ này người ta định rút anh về tỉnh, nhận chức phó bí thư trực...
- Anh chỉ biết lo cho cái ghế của anh, còn con cứ mặc nhiên ngồi tù. Cũng phải thôi nó không phải con anh, không phải máu mủ ruột rà của anh.
- Đừng nói thế, em. Em xem có bao giờ anh nghĩ thế đâu. Anh yêu em như thế nào, anh thương thằng cu Linh như thế.

5. Chương 5

Anh nói hơi quá, nhưng không hiểu tấm lòng anh có như thế không? Thật chị chưa hiểu nổi anh. Bởi anh khéo quá. Ít khi anh cau gắt. Với ai anh cũng ngọt nhạt. Có lần một đồng chí của anh đến tận nhà sỉ vả anh:

- Tôi có tội lỗi gì mà anh đẩy tôi đi vùng kinh tế mới?

Anh từ tốn giải thích:

- So với nhiều anh em khác, anh có năng lực hơn.
- Dối trá! Dối trá!
- Anh hỏi, tôi trả lời, anh bảo tôi dối trá.

- Đúng như thế. Có năng lực hơn lại đẩy đi vùng kinh tế mới à?
- Vâng. Đảng cần có mặt của đồng chí ở trên ấy.
- Anh không hiểu đi vùng kinh tế mới là đi đâu à.
- Đảng viên mà đồng chí nói năng như kẻ phản động thế ư?
- Có những kẻ phản động mới cố tình không hiểu cái tình cảnh của dân kinh tế mới thảm hại như thế nào mà thôi
- Tôi xin nhắc lại đây, là chủ trương của Đảng.
- Chủ trương thì đúng, nhưng cơ sở vật chất và thời gian thực hiện chưa có. Và vì thế nó đã đẩy nông dân ta đi vào bần cùng. Anh phải chịu tội lỗi này.
- Chủ trương đúng, người thực hiện là anh. Sai thất bại anh chịu, sao anh đổ lỗi cho tôi
- Anh giới thiệu tôi thực hiện đi. Toàn la hét bực tức. Ngồi một chỗ mà nói lí luận. Lí luận cù nhầy. Tôi không đi, anh làm gì tôi thì làm.
- Anh đừng thách thức Đảng.
- Tôi thách thức anh, chứ không thách thức Đảng... Tôi phê bình, góp ý anh, anh vui vẻ nhận rồi âm mưu "đi" tôi. Tôi đọc được cái sách Tàu của anh rồi. Thâm hiểm. Lúc nào cũng gắn mình với Đảng, lấy Đảng làm cái vỏ bọc che chắn cho tội lỗi của mình.

Đêm ấy chị hỏi anh:

- Sao anh để họ lăng nhục thế mà chịu được .

Anh ôn tồn giải thích cho chị:

- Đã làm chính trị là phải biết cười hờn nhún nhường trước kẻ chửi mình. Điều quan trọng

Là phải biết quật ngã đối phương mà họ không hề nắm được ý đồ của mình. Khi có quyền lực tuyệt đối, mình sẽ xử sự mọi việc theo cách của người có quyền lực.

Ba tháng sau anh cho chị biết:

- Thằng cha ấy đã bị bắt.
- Sao thế anh? Chị ngạc nhiên hỏi lại.
- Chống Đảng.
- Là Đảng viên sao nỡ đi chống Đảng?
- Mất chất.

Từ đây chị suy nghĩ dè dặt... về người chồng mà chị vẫn cho là điềm tĩnh và tốt bụng. Anh có một cách sống hoàn toàn khác Công, người chồng trước của chị. Công ngây thơ và hồn nhiên như chú mèo con. Công yêu và ghét rất rõ ràng. Mỗi lần đụng chạm với ai, tối về anh dần vật không ngủ được. Anh bộc lộ tâm trạng bức dọc của mình ra với chị như chính chị là đối tượng phê phán của anh. Ngược lại, Thuật trầm tĩnh, khi vui cũng như khi buồn, vẫn nụ cười nửa miệng dè xén ấy.

Nhưng anh nắm quyền lực và anh biết sử dụng quyền lực. Anh khuyến khích mọi người phê bình anh.

- Sao cứ moi móc nhau làm gì thế anh? Chị khó chịu hỏi
- Phải tỏ rõ dân chủ thực sự. Nhưng những người đi quá trớn sẽ thấy mình nhầm và nhận lấy bài học đắng cay. Ngày xưa đói khổ, nghèo nàn mới đòi dân chủ, bây giờ Đảng phải lo ọi thứ... còn đòi gì nữa.

Anh đã đi những bước khá vững chắc trên con đường làm chính trị của mình.

- Anh không bắt ai khom lưng, nhưng em thấy dường như không ai dám ngẩng đầu lên trước anh? Chị đã đại dốt tuôn ra một câu hỏi mà mãi sau này chị vẫn còn lo.

Nhưng anh đã vui vẻ trả lời:

- Đây là nghệ thuật của những người lãnh đạo. Làm lãnh đạo mà không biết tạo cái uy, làm sao lãnh đạo được.

Chị hiểu, anh đã nói rất thật.

Không phải không có lúc chị tự hào về sự tiến bộ của chồng. Từ ngày lấy anh, chị thấy càng ngày chị càng được nhiều người vị nể hơn. Gặp chị từ xa, người ta đã cất tiếng chào trước. Người ta khen chị đẹp, khen chị thông minh, khen chị nhân hậu...Người phụ nữ nào lại không thích khen.

Thỉnh thoảng người ta lại đến tận nhà biếu cho chị cái này cái khác, toàn những của quý. Chị đem khoe với anh. Và anh đã vui vẻ đền ơn sòng phẳng: khi nói thường trực ủy ban giải quyết thương hợp đi nước ngoài, khi bảo công xá ột trường hợp bị bắt nào đấy...Những công việc trong tầm tay anh.

- Phải biến những thứ của quý ấy thành vàng hết, em à. Một lần nào đấy anh đã nói với chị như thế.

- Ai bày cho anh thế? Chị thật thà hỏi.

- Bà cô anh- đấy là người đàn bà nổi tiếng ki cốp.

- Sao anh không nghe Đảng. Anh không biết những thứ ấy nhà nước cấm mua bán, tàng trữ à.

- Cấm ai chứ cấm mình à. Bớ thằng nào dám vào đây mà khám. Nhưng phải thật khéo, em à. Cái gì cũng thế, kín như bưng mới ăn chắc.

Chị đã làm như ý anh mong muốn. Cái hộp vàng càng ngày càng đầy thêm. Từ vài ba cái khâu, tăng dần lên năm mười khâu, rồi 20-30-40-50 khâu, cho đến khi đựng không vừa cái hộp ấy nữa, anh lại tìm cho chị cái hộp khác. Anh nói:

- Không phải anh không tin em. Em đừng nghĩ ngợi... Nhưng anh giữ chắc hơn em. Bây giờ nó là của chung của chúng mình, sau này nó là tài sản của con của chúng ta...

Anh nói vòng vo, cời mở, chân tình. Chị thấy không gọi một chút riêng tư. Vả lại về mặt nào đấy chị vẫn không coi cái hộp vàng lẫn ngọc trai ấy có giá trị gì lớn lao. Bởi hồi ấy ít ai mang đồ trang sức và cũng ai ít lưu tâm đến cái việc tích trữ. Sau này chị mới hiểu anh là người có con mắt nhìn xa, con mắt thực dụng...

Nhiều lần chị thắc mắc, không hiểu một con người mưu lược như anh, đầu óc tính toán chi li như anh lại đặt vấn đề lấy một người phụ nữ đã có con và có một người chồng “đinh tê” như chị. Anh lại vui vẻ trả lời:

- Anh với Cong là bạn, là đồng chí. Chính Công đã cứu anh thoát chết. Giờ Công gặp hoạn nạn. Ấu cung là số phận dun dủi... Anh bỏ mặc em sao đành.

- Cảm ơn tấm lòng nhân ái của anh - nhân ái đến đâu, em chưa đo được nhưng dù chỉ là một tí như anh nói, em cũng cảm ơn anh. Nhưng nói thật rằng, hồi ấy em rất sợ anh trả thù, bởi hồi ấy em đã khước từ tình yêu của anh...

- Bây giờ thì em không nghĩ về anh như thế nữa chứ?

- Vâng. Anh đã không lừa dối em. Em cảm nhận được sự che chở và âu yếm của anh, phần nào em đỡ tủi thân.

- Em vẫn chưa thấy mình hạnh phúc?

- Đôi khi hạnh phúc chợt lóe lên trong em, nhưng nó lại tắt ngay. Đời em dường như đã sang chiều rồi. Nhưng dù sao em vẫn không chối cãi rằng anh yêu em thật lòng.

- Nói chung em không còn băn khoăn gì về tình yêu của anh đối với em nữa chứ?

- Vâng nói chung là như thế, nhưng...

- Em định giấu anh điều gì. Chẳng lẽ em lại không dám thật lòng với một tình yêu như tình yêu của anh.

- Không phải như thế. Nhưng những điều gợn lên ấy, em vẫn thấy chưa có cơ sở.

- Dù thế, khi đã yêu thật lòng, ta cũng không nên giấu giếm nhau.

- Anh đừng giận em nhé.
 - Không, không bao giờ...
 - Người ta nói anh thu phục em một cách tài tình. Ngoài ra không ai làm được như thế.
 - Thu phục...Tài tình...Toàn những lời khó hiểu. lại có kẻ nào xuyên tạc đây... Em nên nhớ bây giờ nhiều kẻ xấu lắm. Chúng luôn muốn chống Đảng.
 - Có dính gì Đảng ở đây?
 - Thì uy tín của anh không phải là uy tín của Đảng là gì.
- Chị im lặng, lắc đầu không hiểu.

Còn anh, đêm ấy, lần đầu tiên anh phải dùng thuốc an thần.

Đây là thời kì chị sinh cái Oanh được gần năm, thời kì mọi việc đã đi dần vào bình thường, các mối quan hệ cũ đã mờ nhạt và các mối quan hệ mới được hình thành và ổn định. Cái không khí gia đình tạm yên ả cho đến hôm thằng con riêng của chị bị bắt. Nó như một cơn gió lốc, xoáy cuốn mọi nếp nghĩ tưởng như bình yên trở dậy. Sau một đêm, chị lại nhìn anh nặng nề hơn và câu hỏi thật giả cứ xoáy quanh ý nghĩ của chị. Mãi hơn 1 tháng sau, khi anh chịu bỏ trí công việc để đi thăm thằng con riêng ấy chị mới dễ chịu đôi phần.

... Khi anh đến trại, thằng Linh đang đào sắn, lưng nó lóng nhẩy mồ hôi. Nhận ra anh, nó mừng quá, chạy ù ra, suýt nữa nắm cả bàn tay đầy đất vào tay bố dựng nó. Im lặng, dường như nó tủi thân. Anh nhận ra từng giọt nước mắt lăn xuống sống mũi nó. “Thằng bé có đôi mắt và cái mũi giống hệt thằng bố nó”. Anh nhận xét thầm với sự hằn học sâu kín. Nhưng rồi ngay sau đấy, anh xoa đầu nó:

- Con cố gắng cải tạo cho tốt, chóng được... các chú khen.
- Con được khen rồi đấy, bố à.
- Thế là tốt. Con hợp với môi trường ở đây đấy.
- Vâng. Các chú thương con. Chỉ có mấy thằng ở thành phố, nó rủ con trốn, con không dám, nó trù con.
- Chúng nó làm gì con?
- Chúng nó dí dao nhọn vào cổ con, ấn đầu gối vào ngực con đến không thở được...
- Để bố mách với mấy chú.
- Đừng bố... Bố đi rồi chúng sẽ tìm cách đánh con chết. ở đây, có nhiều đứa bị đánh ngất đi đấy bố ạ.
- Các chú ở đây chịu à?
- Các chú có bắt giam bọn nó. Phạt ấy mà. Nhưng hết phạt trở về chúng vẫn là anh chị. Mấy đứa bảo con phải ngậm miệng, phải kiêng nể bọn chúng... Nhưng con không chịu đâu... Mẹ và các em ở nhà khỏe không bố?
- Khỏe con à. Mẹ và hai em nhớ con lắm.
- Con cũng nhớ mẹ và chúng nó không ngủ được.
- Con yên tâm ở đây cải tạo cho tốt. Đừng nôn nóng mà hỏng việc.
- Vâng, nhưng con không ăn cắp bố ạ.
- Dù sao con cũng ở đây rồi... Chỉ có con đường cải tạo cho thật tốt... Bây giờ con viết ẹ con lá thư. Con phải nói sao để mẹ đừng lo nhé. Con có thể viết ở đây khí hậu tốt, lao động và học tập điều độ, bạn bè vui vẻ... Đại khái như thế.
- Vâng.

Khi anh ra về, cùng với là thư thăm mẹ, cu Linh còn gửi về cho em nó một cái ô tô bằng thân cây sắn và một sợi dây chuyền bằng lõi cây sắn. Nó khéo tay, nom những trò chơi nó làm cũng lý thú. Riêng mẹ, nó làm một chiếc lược, chuỗi lược có khắc hình quả tim.

Thuật cảm những món quà kỉ niệm ấy với sự trân trọng thực sự.

Trước khi ra về, anh có ghé vào Ban giám đốc trại. Đây là một căn nhà kiên cố, xây bê tông cốt sắt, nom uy nghi giữa một vùng rừng núi hoang sơ. Xa xa phía bên kia đồi là những dãy nhà xây một tầng kiểu trại lính.

Giám đốc trại vui vẻ tiếp anh.

- Tình hình ở đây thế nào, đồng chí? Anh hỏi sau một lúc suy nghĩ.

Giám đốc im lặng một lúc. Ông thấy khó trả lời ột câu hỏi quá chung chung như thế. Sau cùng ông hỏi:

- Báo cáo đồng chí, ý đồng chí muốn hỏi tình hình rèn luyện tư tưởng, đạo đức, giáo dục lập trường giai cấp hay tình hình lao động cải tạo? Tình hình trật tự an ninh hay tình hình ăn uống?...

- Tôi muốn biết tất cả .

- Thế thì một buổi cũng chưa trình bày hết vấn đề. Ở đây khá phức tạp, đồng chí ạ.

- Tôi không cần đi sâu chi tiết làm gì. Tôi cần ngừng nét khái quát thôi.

- Ở đây chúng tôi dạy các cháu học tập tư tưởng đạo đức cách mạng. Chúng tôi giáo dục các cháu phải biết căm thù giai cấp địa chủ bóc lột, giai cấp tư sản ngồi mát ăn bát vàng... Chúng tôi yêu cầu các cháu phải tẩy rửa cho được tư tưởng tiểu tư sản ích kỉ xấu xa và nhận thức cho được lập trường giai cấp công nông kiên định...

- Rất khó. Còn lao động? Chỉ có lao động mới cải tạo con người. Mác đã nói lao động đã biến vượn thành người. Huống chi đây là những con người, nhẽ nào lao động không biến chúng nó thành những chiến sĩ kiên cường...

Cảm ơn các đồng chí. Anh bắt tay chánh phó giám đốc trại, vui vẻ. Dù sao đây cũng là những đứa trẻ hư. Hư chứ chưa phải hỏng như Bác Hồ chúng ta đã nói. Phải cải tạo gắt gao vào để các cháu trở thành người hữu ích...

- Cảm ơn những lời chủ giáo quý báu của đồng chí. Giám đốc trại chân thành đáp lại.

Chiếc xe đưa anh qua những vật sản, vật ngô xanh tươi, qua những bãi cỏ, đàn bò đang ăn mải miết, qua những khu đất vừa mới cuốc... anh cảm thấy hài lòng. Và một ý nghĩ chợt đến với anh: dù sao đây cũng là nơi thích hợp đối với thằng con riêng ấy...

Lặng lẽ anh nhặt mấy món đồ chơi mà thằng Linh đã mất hàng chục buổi trưa mới làm nên, ném xuống vệ cỏ ven đường, lầu bàu: “ Quà với cáp! Chỉ tổ rác nhà!”

6. Chương 6

Thuật đã trở lại với sự yên tâm và vui vẻ. Anh đầy đủ cơ sở để nói cho Trang không phải lo lắng gì về thằng Linh cả. Đọc lá thư của nó chắc cô ấy sẽ xúc động. Vốn cô ấy là như thế, dễ tin, dễ xúc động. Giống như hồi anh hứa giải thoát Công ra khỏi cái chết, cô đã cảm ơn anh rồi rít và nhận lời lấy anh ngay. Đây là hành động phiêu lưu, ngược với tính thận trọng của anh....Nhưng tình yêu đã làm cho anh không còn biết sợ nữa.

Hồi ấy anh dậy vào lúc một giờ sáng. Mới đầu mùa đông mà trời đã lạnh buốt. Anh co người trong chiếc áo bông dày cộp, mang xà cọt vào thẳng nhà giam. Ở đây anh bố trí một cốt cán của anh canh gác. Thật ra nó là một con người đàn độn, nói trước quên sau.

Anh tính toán, nếu nó thức anh sai nó đi công việc gì đấy....Tất nhiên, nếu có gì, không ai tin cái thằng khố rách ấy. Và nó chắc chắn sẽ vào tù vì can gián vào vụ giải thoát phản động. Và nếu nó ngủ....Quả thật, nó đã ngủ, ngủ rất say, ngáy như ...bò rống.

Thuật đã mở cửa nhà giam, gọi Công ra, nói thẳng:

- Đồng chí đi đi. Đừng bao giờ trở lại mảnh đất này nữa...Trời lạnh đấy, nhưng gắt lợi qua bên kia sông, coi như thoát....

Công vẫn chưa hiểu gì cả. Lâu nay anh đang chuẩn bị inh một cái chết đúng tư thế của một người cộng sản.

- Đây là vì tình bạn, tình đồng đội, tình đồng chí, tớ mong cậu tìm một mảnh đất khác...Tớ quý cậu, thương cậu thật lòng đấy.

- Anh không lừa dối tôi đấy chứ, anh Thuật?

- Giữa chúng ta đã có bao nhiêu kỷ niệm của một thời lý tưởng. Cậu là người đã cứu sống tớ, ơn tớ không trả, nợ nào tớ lại lừa dối cậu. Cậu hãy đi đi, đi thật xa, đi đến một vùng rừng núi nào đấy....Hãy tạo lập một cuộc sống khác.

Trong đêm tối, bóng Công nặng nề đổ xuống nền nhà giam. Đầu anh cúi xuống, suy nghĩ....

- Cậu vẫn chưa tin tớ ư? Thuật lại rì rầm trong tiếng ngáy ồ ồ của người gác nhà giam. Tớ lừa cậu để làm gì? Tội xử tử là hình phạt cuối cùng đối với một con người. Bản án tớ đã thông qua sau một cuộc xét xử của ông bà nông dân hôm nọ, sẽ được thi hành ngay ngày mai. Việc gì tớ phải đi lừa đồng chí...

- Cảm ơn anh nhiều lắm anh Thuật ạ. Bây giờ tôi mới hiểu anh là người tốt. Tôi thật có lỗi với anh.

Công đã cảm động đến rưng rưng. Sau này anh mới kịp nghĩ con người trong cơn tuyệt vọng, giữa lúc bước sang một thế giới khác, thường có những tâm trạng ngây thơ, dễ tin và dễ xúc động như một đứa trẻ con.

- Tớ chúc cậu may mắn. Nhớ đừng bao giờ trở về nữa.

- Đúng, anh là vị cứu tinh của tôi....Tôi chỉ có một nguyện vọng là nhờ anh cứ mang giúp vợ con tôi. Tôi tin cô ấy còn thương yêu tôi, chẳng qua vì một nhẽ nào đấy buộc cô ấy phải.....

- Thôi, đồng chí lên đường đi. Đừng bao giờ nghĩ đến việc trả ơn. Đồng chí với nhau mà ơn với huê cái gì. Đồng chí luôn nhớ rằng, lúc nào đồng chí cũng luôn mang bản án....Phải lẩn trốn, phải đổi tên, đổi họ.

Khi Công đã đi rồi, anh bấm ổ khóa lại, ngồi xuống bên đống dấm một lúc lâu. Anh cốt nông vẫn ngáy pho pho y hệt ống bể lò rèn. Anh mỉm cười nửa miệng, nghĩ: Cái đồng chí cốt cán này thật xứng đáng. Loại này làm cách mạng bảo đảm trăm phần trăm thắng lợi. Phá gì bọn họ phá không nổi....

Từ đấy anh trở thành ân nhân của Công. Và anh đã thực hiện đầy đủ những gì Công gửi gắm: “Cứu mang vợ con” Công thật lòng.

Lúc đầu, quả thật anh cũng chẳng ghét bỏ gì thằng Linh. Tuy không yêu thương nó như con đẻ, nhưng anh cũng đã làm tròn nghĩa vụ của một người cha dượng nuôi nó như một trách nhiệm. Nhưng rồi, càng lớn lên, nó càng làm anh khó chịu. Thật tình cũng không hiểu vì sao càng ngày anh lại càng khó chịu mỗi khi gặp nó hoặc nghĩ đến nó. Cho đến bây giờ, anh vẫn hiểu Trang chưa yêu anh thật lòng. Dường như cô ấy dồn hết tình cảm cho thằng bé. Anh ghen với nó ư? Anh không dám thú nhận điều ấy. Nhưng quả thật anh rất khó chịu khi bắt gặp mẹ con cứ thì thọt, cứ rầm rì to nhỏ. Anh rất bức mình mỗi khi bắt gặp cô ấy gấp thức ăn bỏ cho nó.... Phải thừa nhận rằng cô ấy thương yêu, quý trọng nó hơn chính anh. Hoặc cũng có thể, cái sự khó chịu ấy bắt đầu từ những hồi tưởng của anh về Công, người bố đẻ của chính thằng con riêng ấy.

Hồi còn ngồi trên ghế nhà trường ở Hà Nội, Công luôn luôn là một học sinh xuất sắc, một cây văn nghệ nổi tiếng. Ngược lại, Thuật là một cậu bé lười nhác, cứ cầm đến cuốn sách là ngủ gật. Cuối năm bao giờ cũng bị thầy giáo nêu lên làm khuôn mẫu cho sự ngu dốt. Cuối cùng Thuật đành phải bỏ học trở về làng....

Và số phận lại cuốn cả hai vào dòng thác cách mạng. Ở môi trường mới này, Thuật lại phát huy được tất cả mặt mạnh của mình. Anh không ủy mị tiểu tư sản như Công. Anh đoạn tuyệt với thời học sinh xa xôi kia. Anh cứng rắn và luôn nghe theo cấp trên. Anh trở về cái thành phần cố nông cơ bản của anh. Cần đâu gục ai là anh đầu đến cùng. Được cái trời phú cho anh cái thiên bẩm nói không cần sách. Trước lính tráng anh nói thao thao bất tuyệt. Ai cũng nghĩ anh là một học sĩ. Anh không học, không đọc bao nhiêu, nhưng anh biết nghe và biết biến những gì nghe được thành của riêng anh. Tất nhiên không phải anh không nhâm lẫn. Ví dụ có lần anh nói cụ Nguyễn Du đã sáng tạo ra cuốn tiểu thuyết Chinh phụ ngâm làm nhụt nhuệ khí chiến đấu của người lính Cách mạng. Nhưng được cái lính ta hồi ấy, trình độ văn hóa kém, có anh còn chưa biết chữ A tròn hay vuông

Một đồng chí cấp ủy trình độ văn hóa không hơn gì anh, đã mê cái tài hùng biện của anh và đưa anh về công tác cạnh ông. Bất kỳ ở đâu anh cũng tỏ rõ lập trường giai cấp kiên định của mình và dạy bảo mọi

người phải luôn luôn cảnh giác trước kẻ thù giai cấp. Theo anh trí thức là “giai cấp” bấp bênh (anh không hề nghĩ mình nhầm lẫn). Cần phải tẩy não giai cấp này triệt để. Và trong tiềm thức, anh liệt Công vào loại “giai cấp” bấp bênh ấy. Mỗi lần nghĩ đến trí thức, anh thường lớn vồn hình ảnh Công với những ganh ghét của tuổi thơ.

Điều anh lo sợ là hai đứa con anh rất quý cu Linh. Anh không để con mình tiêm nhiễm tính xấu của thằng nhóc con ấy. Nghĩ thế, nhưng thực tình anh cũng chưa nhận thức rõ rệt tính xấu của nó là tính gì. Đúng ra, anh rất sợ chia sẻ tình cảm. Đối với anh, vợ và con thuộc thế giới riêng biệt của anh, tất cả một mảnh tâm hồn bé nhỏ đến những tình cảm lớn lao. Đối với vợ con anh, anh là thần tượng chứ đâu phải thằng Linh.

Anh rất khó chịu mỗi lần nghe cu Nhân hay cái Oanh tỏ vẻ kể lại bằng sự khâm phục thực sự về anh Linh của nó leo tít trên ngọn xoan, ngọn mít nhà ai đấy bắt xuống cho chúng nó một tổ chim hay hái trộm ở vườn nhà Bận cho chúng mấy quả ổi chín thơm lừng.

Điều quan trọng là anh tự điều chỉnh được tình cảm mình trước vợ con anh. Anh vẫn tự hào về tính tình kín đáo, điềm đạm, tự tin của mình. “Muốn làm được việc lớn là phải biết giấu mình trước đối phương”. Anh lấy câu của đồng chí cấp ủy nọ làm phương châm sống và làm việc của mình. Và điều rõ ràng là anh đã thành công, chưa một lần thất bại.

Chiều hôm ấy anh trở về, vẻ mặt buồn. Trang ra tận cổng đón chồng.

- Sao....anh không đưa được con về ư?

Cả ngày hôm nay chị nóng ruột và hy vọng....Chị chưa thể nào tin được cái điều người ta quy tội con chị.

Anh nhìn vợ với đôi mắt như van lơn, như xin lỗi. Anh đưa chị vào nhà, nghẹn ngào nói:

- Em thông cảm, anh đã không làm được điều em mong muốn. Em khổ tâm, đau đớn lắm. anh biết thế, nhưng anh cũng nát ruột ra ấy chứ vui vẻ gì. Em đừng bắt anh làm cái gì anh không thể làm được.

- Nhưng mà nó như thế nào? Chị sốt ruột hỏi chồng một câu tưởng như vô nghĩa.

- Nó như thế nào thì em đã biết rồi.

- Em biết thì em đã không nhờ đến anh.

- Người ta trình bày cho anh xem toàn bộ hồ sơ...Nói chung người ta đã không bắt oan con chúng ta.

- Có nghĩa nó là một thằng ăn cắp, một tên ăn trộm?

- Thôi em đừng hỏi dồn em nữa, khổ anh lắm...Anh hy vọng....

- Hy vọng cái gì bây giờ nữa?

- Hy vọng ở đấy nó cải tạo tốt. Học tập và lao động của chúng nó được tổ chức khá nghiêm túc. Chắc chắn nó sẽ trở nên một người có ích. Anh dừng lại một lúc, rồi sẽ sàng tiếp:

- Chắc chắn nó sẽ về sớm hơn cái thời hạn ba năm của nó.

- Ba năm!

- Em đừng sốt ruột. Anh tin chắc hai năm nó sẽ về. Nhanh thôi em à.

- Nhanh là đối với những người sung sướng, mãn nguyện như anh, còn những người ở trong tù, ba năm là nửa cuộc đời, là 30 năm đấy.

- Có thư của con đây. Em xem đi. Nó đâu đến nỗi khổ như em tưởng.

Đêm ấy, anh lại tiếp tục động viên, an ủi chị. Anh phân tích cho chị rõ đấy không phải là nhà tù như chị nghĩ.

- Đây là một trường học – vừa học vừa làm – dành cho những đứa trẻ mà do hoàn cảnh nào đấy thiếu sự chăm sóc, giáo dục chu đáo của cha mẹ, và nhà trường. Xem thư nó, em thấy rồi đấy.

- Anh đúng là một nhà tuyên truyền. Sao nói cũng hay. Nhà tù, trại giam mà cũng như thiên đường.

- Em đừng nói thế. Sống với anh hai mặt con rồi, chẳng nhẽ em không hiểu được tấm lòng của anh ư? Nhưng....hoàn cảnh nó thế, biết làm sao bây giờ...Em thông cảm, quả thật anh bận quá, suốt ngày đêm....
- Anh chỉ biết lo cho cái ghế của anh thôi.
- Mình là đầu não một huyện. Chuyện lớn chuyện bé gì lại không để tai mắt vào...Đấy em xem, còn chút thì giờ nào anh đều dành trọn vẹn cho em và cho con....

7. Chương 7

Chị hiểu anh yêu chị chân thành. Gần như anh không để chị phải lo thiếu thốn một điều gì. Những hôm chị ốm đau, anh bồn chồn, lo lắng, chạy hết thầy này thuốc kia, thậm chí anh còn bắt cả bác sĩ trên phòng y tế về trực tiếp săn sóc cho chị. Anh lo cho chị từng hạt gạo thơm đến mảnh vải hoa mà anh thấy đẹp. Nhiều bữa anh xách cả nước cho chị tắm, và đứng hồi lâu nhìn qua khe cửa chiêm nghiệm cái thân thể đẹp đẽ, hấp dẫn đến mê mẩn của chị. Chưa một lần anh chán chị. Còn chị, chị cũng đã cố gắng hết sức đến với tình yêu của anh. Nhưng không hiểu sao cái khoảng cách ấy không ngắn lại mà ngày càng xa thêm. Càng ngày anh càng bộc lộ cái mặt bên trong ra trước chị. Hình như, ở con người mà chị đang chung đụng này đây, có một cái gì đó hết sức khó hiểu, nó vừa thật, rất thật, nhưng lại vừa giả, giả đến thành đều. Anh song phẳng, nhưng lại thâm hiểm đến tàn bạo. Anh yêu chị một cách ích kỷ và căm thù tất cả những ai chia sẻ tình yêu đấy. –Kể cả đứa con riêng người đồng chí của anh.

- Anh biết em chưa tin tưởng những gì anh nói. Biết làm sao, cái dở là anh chưa đủ chứng lý để thuyết phục em....Thôi được, anh sẽ cho các đồng chí ở trại mang hồ sơ của nó về để em tận mắt xem.

Ba hôm sau, đi về vãn gương mặt ít xúc cảm ấy, lặng lẽ anh đưa cho chị tập hồ sơ về “phạm nhân” – Vũ Linh.

Cầm tập giấy có đóng dấu tuyệt mật ở ngoài bì, chị ngao ngán. Hết hồ sơ về chồng lại đến hồ sơ về đứa con riêng. Không có gì đau xót bằng phải nhìn rõ tận mắt những tội lỗi của chồng con mình.

Lần đầu chị định không xem. Đằng nào thì nó cũng đi tù rồi. Đằng nào cũng hai ba năm nữa nó mới về. Nhưng rồi trí tò mò bắt chị không dừng được. Chị ngạc nhiên khi hiểu rằng người ta đã hiểu nó hơn chị. Từng dòng một ghi rất rõ ràng ngày giờ nó mở khóa, cạy tủ lấy tiền nhà ông Bân. Cầm số tiền ấy nó ra chợ định mua gì thì bị bắt...Dần dần chị nhận ra rằng, chị chưa hiểu gì về nó cả. Cũng như bố nó, chị chỉ hiểu nó qua cảm nhận của tình thương. Từ tình thương, chị hình thành trong tâm khảm mình những hình ảnh hết sức tốt đẹp.

Bây giờ thì chị bị đổ vỡ hoàn toàn....

Những lúc ấy, Thuật là người hiểu được tâm tư, tình cảm cùng những khát vọng của chị. Anh lại đến với chị, vực chị dậy bằng chính tình yêu chân thành của mình.

Mãi hơn một tuần sau chị mới hồi phục. Chị thật sự biết ơn Thuật. Nhưng dường như tình cảm của chị cũng chỉ dừng lại đến đấy. Chị sống với anh chân tình hơn. Chị bớt đi những đòi hỏi mà anh không làm nổi. Khi anh đi làm về vất vả, chị săn sóc anh như một người vợ yêu thương và thông cảm chồng.

Nhưng, đấy cũng chỉ là bề ngoài. Toàn bộ trái tim mình, chị vẫn hướng về Công với những nỗi vui – buồn, đau khổ, thất vọng....Đêm đêm sau những chung đụng chung đụng với anh, những dòng hồi ức về mối tình cũ lại trào dậy, dào vò chị.

Dường như mỗi lần như vậy, đôi mắt Công – đôi mắt đầm thắm, ngọt ngào và trung thực lại hiện về trong ký ức chị. Đôi mắt ấy không cho phép chị nghi ngờ bất kỳ điều gì về anh, kể cả lòng chung thủy. Nhưng tại sao....Chị nghĩ trong hai người bạn, hai người đồng chí ấy phải có một người trung thực và một tên đều giả.

Mỗi lần nghĩ về Thuật, chị lại nghĩ về cái tập hồ sơ với những chứng cứ rất cụ thể, cùng tình yêu chân thành của anh.

Dòng suy tư lại bắt chị hướng tìm một người thứ ba nào đấy, đã dựng lên một bản án để phá hoại hạnh phúc và tình yêu của chị. Con người thứ ba ấy chị đã dò tìm bao năm tháng, nhưng không có cách nào tìm

được. Cuối cùng cầu hỏi thật – giả lại trở về với Công, người mà chị đã nhận, lần đầu tiên trong đời người con gái mỗi tình nồng nàn, mỗi tình tưởng không có gì phá vỡ nổi.

Lần cuối cùng Công ôm chị trong căn nhà trước đây mẹ anh đã sinh ra anh, ngập ngừng nói:

-Anh cảm thấy hình như chúng mình sắp phải xa nhau.

- Sao thế anh? Chị ngạc nhiên hỏi lại.

Anh thở dài:

- Anh cũng không hiểu vì sao anh lại suy nghĩ như thế....

- Tính anh hay lo xa, hay nghĩ ngợi...

- Không phải thế đâu em à....Anh lại thở dài và tiếp,

- Mọi linh cảm đều có tính dự báo.

Chị còn nhớ, chính vào lúc ấy chị đã ôm chặt lấy anh như sợ ai cướp đi của chị người chồng yêu thương nhất mực.

- Không việc gì cả, đừng suy diễn. Chị nói cứng.

- Anh muốn chuẩn bị trước cho em....

- Chuẩn bị cái gì?

- Nếu mọi sự êm đẹp thì đây là điều may mắn. Còn nhờ có việc gì bất trắc...thì chúng mình cũng đầy đủ bình tĩnh mà đón nhận. Em không nghe khắp nơi người ta đưa bao nhiêu đồng chí và gia đình đồng chí mình ra đấu tố, và hành quyết đấy ư? Anh không hiểu sao ta lắm kẻ thù giai cấp thế không biết nữa. Có điều gì làm anh ngờ ngợ.

- Em hỏi thật, anh có làm điều gì sai trái không?

Anh im lặng nhìn chị, vẫn cái nhìn trung thực và gương mặt thông minh ấy, nhưng hơi buồn.

- Anh nói đi. Chị sốt ruột. Đừng giấu em nữa...

- Anh hơi ngờ ngợ anh Thuật...Chính anh ấy đã khuyên anh về thăm em và anh ấy hứa sẽ ém lại chờ anh. Anh ấy đã không giữ lời hứa....Hồi bé, mẹ nuôi anh vất vả lắm. Bà đã đi coi số cho anh. Ông thầy nói số anh sẽ bị bạn phản. Hồi ấy và cả những năm sau này, bà luôn căn dặn anh cẩn thận với bạn bè. Anh không tin. Nhưng giờ thì....anh nghĩ có thể ông ấy nói đúng....Em biết đấy, Vũ Thuật bây giờ là đội trưởng một đội cải cách ruộng đất.

- Muốn bắt người đâu phải dễ, phải đầy đủ hồ sơ, chứng cứ...

- Khi người ta đã nắm quyền lực, cái gì mà họ không tạo ra được. Ông chủ tịch xã bên, bạn anh đấy. Nằm hầm, ăn cơm vắt, lăn lộn suốt cuộc kháng chiến, cuối cùng phải chịu chết trước bà con nông dân của mình, những người đã từng vì họ mà anh chiến đấu.

- Thế thì đời này loạn! Em không tin, em không tin...Thôi anh đừng nói nữa. Nghĩ chuyện lành không nghĩ, cứ nghĩ cái chuyện dữ....Không ai bắt được chúng mình phải xa nhau cả. Ngủ đi anh.

Chị xóc năm ngón tay lên mái tóc cắt ngắn của anh ngái ngái như ru anh vào giấc ngủ.

Nhưng anh vẫn không ngủ được. Anh lại ôm ghì lấy chị như sợ ai đẩy rút anh ra khỏi tình yêu đang bị thử thách. Và hôm ấy, lần đầu tiên, chị bắt gặp ở anh những dòng lệ ấm nóng, nó như từ một nguồn suối của tình cảm đang nứt rạn, tràn ra. Chị còn nhớ như in, trong cuộc chia tay lần ấy, chị ở lại Hà Nội, anh lên chiến khu, chị đã không kiềm được tiếng khóc. Không hiểu sao chị lại khóc như đứng trước cuộc vĩnh biệt....Lúc ấy anh lau nước mắt cho chị và dỗ dành:

- Em đừng khóc nữa. Anh không sợ quân thù. Anh không sợ gian khổ. Anh chỉ sợ tiếng khóc người phụ nữ. Tiếng khóc làm anh mềm lại....

Anh là thế. Thuật cứng rắn hơn. Bao nhiêu lần chị bắt gặp những người mẹ, những người chị, những cô em gái đến nhà kêu oan về một điều gì đấy và khóc than cho nỗi tan tác lòng họ, mặt Thuật không một chút xúc cảm, vẫn lạnh băng.

Trong một đêm, không ghìm được cơn xúc động chị hỏi anh:

- Sao anh không biểu hiện một cảm giác nào trước các cô gái ấy thế?

Thuật đã trả lời với chị, rất thật:

- Làm thằng đàn ông mà lại đi mũi lòng trước tiếng khóc của các bà, chỉ có là thằng đàn ông mặc váy.

.....Chị hoàn toàn không ngờ đêm ấy, người ta vào lời Công đi. Anh bình tĩnh chia tay chị. Ngược lại chị bàng hoàng. Sợ quá. Sợ đến run lên, không dám khóc. Chị giương tròn đôi mắt không một giọt lệ, đôi mắt của thần chết nhìn anh ra đi trong tư thế nhục nhã của một người tù, hai tay bị trói...

Không hiểu có sự sắp xếp nào của số mệnh hay không, mà hơn mười năm sau, chị lại như người mất hồn, vẫn đôi mắt khô khốc của thần chết ấy, nhìn đứa con riêng của anh ra đi...Và đằng sau vẫn là hai du kích và một công an ấy.

Một lần nữa chị lại có trong tay tập hồ sơ với đầy đủ chứng cứ về tội lỗi của người thân yêu nhất đời chị. Coi như đây là người cuối cùng trong dòng họ anh ấy. Cũng như hồi nằm bên Công, chị lại trăn trở trước một câu hỏi: chẳng như người ta lại dựng ra được một hồ sơ về một vụ án với những chứng cứ cụ thể, rõ ràng như thế ư?

Và lần này, chị hỏi thẳng Thuật, người có quyền lực nhất trong cái huyện này.

- Anh cứ nói thật, ai đã dựng lên cái tập hồ sơ này?

Thuật không trả lời chị ngay. Anh rút cho xong liều thuốc, ném tàn thuốc vào cái gạt bằng thủy tinh ngoại, điềm điềm trả lời vợ:

- Đã là chứng cứ thì làm sao mà dựng lên được. Sao em hỏi kỳ lạ thế?

- Quyền lực ở trong tay, cái gì mà các người không dựng lên được....Chị nhắc lại câu chồng trước chị đã tâm sự.

- Em ngây thơ quá. Em không hiểu gì cả. Chứng cứ là sự thật. Không có sự thật không lập nên chứng cứ và hồ sơ được. Và lập hồ sơ là do viện kiểm sát, tòa án, công an...Đâu phải một ai...Tập thể em à.

- Em không tin cái sự công bằng của các người, em không tin cái tập thể của các người.

- Em phải tin sự lãnh đạo của Đảng, chứ em?

- Trong huyện này, Đảng là anh chứ còn ai nữa?

- Sao mình anh mà thành Đảng. Còn các phó của anh, các đồng chí các ban ngành....

- Họ đều dưới quyền anh....Ai dám không nghe anh....

- Dân chủ mà em, bình đẳng mà em....

- Em còn lạ gì cái dân chủ trong sự lãnh đạo của các anh...

- Chỉ vì chuyện thằng con riêng....nhỏ bé thế mà em nói toàn những chuyện như bọn phản động, bọn chống Đảng. Đừng đại dốt nói như thế nữa em nhé. Người ta nghe được, không khỏi...

- Anh định đưa cái trò chết chém. Ra dọa em chứ gì...Toàn là ảo thuật cả....

Cuộc tranh luận càng lúc càng gay gắt cho đến khi anh chấp nhận cứ ba tháng phải đi thăm thằng con riêng ấy một lần, chị mới chịu yên lặng để anh ngủ.

8. Chương 8

Lần đầu tiên cu Linh bị ném vào một căn buồng nhờ nhờ như bóng ma. Em hình dung đến cái địa ngục nào đó trong truyện cổ tích. Một mùi xú ối, em không thể diễn tả đây là mùi gì, nhưng nó làm em lờm lờm phát nôn. Nó vừa thôi thối, vừa tanh tanh, nặng nặng từng lúc cứ kéo ruột gan em ra.

Linh đứng một lúc lâu trong căn buồng kín bưng, ánh sáng chỉ lọt qua yếu ớt trên những lỗ tò vò quanh bức tường xây khá cao.

Dần dần em mới nhận ra xung quanh mình là một đám trẻ con cùng tuổi, cho chơi, trần như nhộng, không biết mấy chục đứa, chen chúc, nói cười, chửi bới tục tĩu. Nhiều lúc em không rõ chúng nói gì, bởi trong kho từ vựng ít ỏi của mình em chưa một lần gặp. Đây không phải là tiếng ta, cũng không phải tiếng Tây – em tin như thế. Nghe là lạ, thô thiển quái dị thế nào ấy. Sau này em mới hiểu đây là ngôn ngữ của đám bụi đời, chuyên móc túi, cướp giật...

- Hề, chĩa đầu, ba cà thao (tiền đầu, nộp mãi lộ cho tao). Giọng một thằng trạc tuổi Linh khạc ra đặng ghét nhưng đầy uy lực.

Em ngơ ngác chưa hiểu gì, nhìn thẳng vào mắt nó.

- Thằng này láo! Nhìn gì tao?

Một cái tát xoáy vào mặt Linh. Bất ngờ quá, em không tránh được. Em choáng váng. Cổ trắn tĩnh, em chồm tới, nắm chặt nắm đấm, giáng thẳng vào mặt cái thằng mới vừa đánh em. Bây giờ thì em nhận ra nó cũng đáng tâm tâm giống em, trên mặt có ba vết sẹo dài. Thậm chí em còn kịp so sánh em còn cao hơn nó một tí, khỏe mạnh hơn nó một tí. Nhưng thằng kia đã tránh được và cú đấm hụt đã làm em chao đảo, sắp ngã.

Đối với Linh, đây là lần đầu tiên nó bị bọn cùng lứa bắt nạt. Nó ít nói nhưng nó rất cục mỗi khi có ai đó đụng đến danh dự nó. Trong trường, bọn trẻ con sợ nó một phép, mặc dù nó ít khi đánh nhau với đứa nào. Dường như chỉ một lần nó đánh con ông Bàn nhà hàng xóm. Thằng này hơn nó một tuổi, chuyên bắt nạt bọn trẻ con ít tuổi hơn. Lần ấy nó xúc phạm đến bố em. Và em đã dạy cho nó một bài học đích đáng: gãy luôn một lúc hai răng cửa.

Và bây giờ... nó hiểu thằng này không phải như thằng con ông Bàn hàng xóm. Sau cú đấm hụt ấy, nó bị mất thăng bằng. Vào lúc ấy, nó bị một cú đá nữa, một cú đá ác hiểm và cũng hoàn toàn bất ngờ. Nhưng nhờ có thể tấn khỏe mà nó có thể hoàn toàn trụ vững được. Nó bình tĩnh lại và thấy, với đối thủ này không thể vội và được, phải biết vờn nhau, đưa nó vào những thế bất ngờ nhất.

Sau này cu Linh mới hiểu đây là một tay anh chị nổi tiếng về mọi mặt, kể cả trò chồm chĩa

Hôm ấy cả “lò” chứng kiến một trận ẩu đả đến hồi hộp. Tất cả đều công nhận thằng Linh, tuy “lính” mới nhưng không phải tay vừa. Nó cho thằng Bầy Thợ nhiều quả xoáy cũng ác. Nhưng thằng Bầy Thợ, nhờ sức lì vốn có, nó đã cho thằng Linh “đo ván”.

Hai mắt cu Linh sưng như hai quả ổi, bầm đen, cằm vênh ra, môi sưng húp, máu me, dãi dớt đầm dề...

- Lôi tẩn cầu! Bầy Thợ ra lệnh và lập tức có hai “đệ tử” nắm chân cu Linh lôi về phía đầu nhà.

Cu Linh nằm mê man, không biết đến bao lâu. Khi tỉnh dậy, việc đầu tiên của nó là đưa chiếc lưỡi khô cứng liếm quanh môi. Vị giác hãy còn tốt, bởi nó nhận ra chất gì đấy mặn mặn. Bây giờ thì nó cố gắng đưa tay lên mặt. Ôi! Cánh tay tê buốt, nhức nhối. Nhưng rồi nó nhích dần từng tí, từng tí một và cuối cùng nó cũng sờ được lên mặt nó. Nó nhận ra mặt đầy nước. Chắc là một thằng tốt bụng nào đấy đã dội nước để nó tỉnh lại. Nó đưa một ngón tay vào mũi và một lần nữa đưa lưỡi ra “thử” lại. Vẫn cái vị mặn ấy – Bây giờ nó chắc chắn có thằng nào đã đái vào mặt nó – một thằng ác. Nhưng cũng may, nó nghĩ thế, dường như nhờ cái bãi nước đái kia mà nó đã tỉnh lại.

Đêm ấy, dần dần, nó nhận ra nó nằm cạnh cái xô phân và nước tiểu. Cái mùi khai thối càng lúc càng làm nó ngọt ngọt. Nó cố xê dịch cái thân nó đi chỗ khác, nhưng nó đã bất lực. Toàn thân nó là một khối ê ẩm, nặng nề, tê buốt.

Không biết đêm nay, mẹ nó, em nó có nhắc gì đến nó không. Thế nào hai đứa em cũng nhớ nó. Ở nhà, bao giờ nó cũng tìm cách làm cho hai em nó vui vẻ, lúc nào cũng ríu rít gọi nó như chim con gọi mẹ. Mỗi lần đi học hay đi đâu xa, bao giờ nó cũng bồn chồn và nôn nóng trở về ôm lấy hai đứa em, nghe thằng Nhân kể những câu chuyện thật buồn cười, còn cái Oanh thì cứ bịu và cổ nó, nét mặt mừng rỡ trông thật dễ thương. Tình cảm ba anh em nó do người mẹ vun đắp, từ lúc nào đã gắn chặt với nhau những niềm vui và hòa vào nhau những nỗi buồn. Nhất là khi cu Linh bị mẹ rầy hay bị mẹ dết roi vào đít, cả hai đứa mặt buồn xo. Suốt buổi cơm hôm đấy bao giờ cũng trở nên nặng nề. Thậm chí có khi cái Oanh bỏ cơm, mẹ nạt thế nào cũng không nghe.

Cho đến bây giờ, cu Linh vẫn chưa hiểu mẹ nó là người như thế nào. Tính tình mẹ nó “khi mưa khi nắng” thất thường. Có lúc nó cảm nhận tình thương của mẹ thật nồng nàn. Bà may sắm cho nó không thiếu một thứ gì. Thậm chí có khi ăn, mẹ còn gấp bỏ cho nó món này món khác. Nhưng cũng lắm khi mặt mẹ nó nặng như chì, nom thật khó chịu. Những khi ấy, dù nó không tội lỗi gì, mẹ vẫn lôi những chuyện xa lơ, xa lắc ở đâu ấy ra lấy cớ rầy la, mắng mỏ và khi giận sôi lên bà đánh nó không thương xót như một thứ trả thù.

Trong đau đớn tủi nhục nó hận mẹ nó lắm. Dù sao nó cũng là đứa con không may. Không biết bố nó còn sống hay chết, nhưng cho đến bây giờ, sau bao năm, nó vẫn là đứa con không cha. Thậm chí nhiều đứa bạn học còn lôi chuyện bố nó “dinh tề” ra để hạ nhục nó. Đối với nó, đây là nỗi khổ tâm day dứt triền miên. Có một lần, đấy là lần duy nhất, khi từ trường về, gương mặt nước mắt đầm đìa, mẹ hỏi thế nào nó cũng không nói. Chiều ấy nó bỏ cơm. Mẹ tưởng nó bị ốm đau gì, vội lấy hộp dầu cao Trung Quốc xoa bóp cho con và bắt nó phải uống hai viên thuốc cảm. Nó từ chối lắc đầu. Mẹ nó khóc và dỗ dành bằng tình thương của người mẹ. Đến lúc ấy nó mới không kìm được cơn xúc động làm mũi lòng, và chịu nói thật: Thầy giáo đã làm nhục nó bằng cách mắng nó trước cả lớp rằng nó bỏ học nhiều quá. “Em phải nên nhớ rằng, em là con một tên Việt gian bán nước! Cái thành phần ấy, cái lý lịch ấy đáng nhẽ không được ngồi đây đâu. Chúng tôi không nể ông bố dượng cậu là chúng tôi đuổi đấy...”

Đêm ấy mẹ con nó cùng khóc, khóc cho đến khi không còn nước mắt nữa, mẹ nó mới ngáp ngừng nói với nó, giọng nhẹ nhàng, nhưng từng lời như có vị đắng của cuộc đời.

- Con ạ, đáng nhẽ mẹ nói với con điều này từ lâu rồi. Nhưng mẹ không đành. Bởi mẹ muốn giữ cho tâm hồn con trong trắng, không gợn chút bụi mờ nào của cuộc đời chua chát ở trần thế. Bố Thuật không phải bố đẻ của con. Bố con tên là Công: Thiên Minh Công. Nhưng oái ăm thay, cuộc đời bố con đầy rẫy những đắng cay.

Cho đến giờ mẹ vẫn tin bố con là người tốt, dám xả thân cho Cách mạng. Trong chiến thắng của cuộc chiến tranh vừa qua để có hòa bình ngày hôm nay mà mẹ con mình đang hưởng, có phần đóng góp đáng tự hào của bố đẻ con. Nhưng... điều này thật khó nói, nhưng con trai mẹ cũng lớn rồi, mẹ sẽ không giấu diếm con nữa. Hồi ấy trên con đường đi công tác... Và điều quan trọng là con ra đời. Cả hai bố mẹ đều không ân hận gì về việc đã sinh ra con. Ngược lại ai cũng thấy đấy là niềm vui thiêng liêng của mình. Đặc biệt là hai bên nội ngoại con. Nhất là ông nội con – bà nội con mất sau ngày hòa bình vì một cơn đau tim đột ngột. Ông nội nhiều lần đòi đưa con về quê và nói cho con rõ mọi chuyện. Ông nói: “Bố không còn sống được bao lâu nữa. Bố muốn nhìn thấy thằng cháu đích tôn của bố...” Ông con bị quy đại chủ và bị giam cầm, hành hạ. Mãi khi sửa sai, ông con mới được hạ thành phần và được thả ra...

Sau đấy một năm ông con mất. Nhưng mẹ không chịu với lý do cố giữ cho cuộc sống êm ả thường nhật của tuổi thơ, đừng làm xáo động, đừng gây cho con những gì xúc động, những gì làm con nghĩ ngợi... Tâm hồn trẻ thơ như một tờ giấy trắng, mẹ hoàn toàn không muốn chấm vào đấy một vệt mực nào, làm hoen ố tờ giấy ấy...

Sau khi đưa mẹ về quê được ít lâu, người ta bắt đầu lập lại lý lịch gia đình ông nội con và bố con... Một hồ sơ về vụ án bố con đã được xác lập khá công phu. Người làm việc này là bố Thuật của con. Hồi ấy không ai thay ông được, bởi ông là đội trưởng đội cải cách ruộng đất. Nhưng rồi cũng chính ông, chứ không ai khác, đã can đảm giải thoát cho bố Công của con. Lớn lên con sẽ hiểu, mẹ đã chấp nhận lấy người ân nhân của bố đẻ con ấy chính là cái nghĩa phải trả con à.

Về bố Thuật, mẹ chưa thấy dù là một gợn nhỏ sự nhỏ sự thiếu tôn trọng nào đối với mẹ con mình. Ông ấy để tùy ý mẹ lo lắng, sắm sanh cho con – Hoàn toàn ông ấy không can thiệp vào tình cảm mẹ con mình.

- Có mộ lần – Linh ngắt lời mẹ - khi bố xem vở của con và cu Nhân, con thấy bố nhìn con sao lạ quá. Con không biết nói như thế nào nữa, nhưng dường như bố khó chịu sao ấy mẹ ạ.

- Không phải đâu con ạ, tính ông ấy thế, đối với ai cũng một cái nhìn lạnh lùng...

Trang dừng lại, nhìn thẳng và gương mặt con trai. Nước mắt đã rạo từ bao giờ trên gương mặt nó. Nó không nhìn vào chị, nó nhìn vào một nơi nào đấy xa xăm. Chị biết những lúc như thế là những lúc nó nhiều nghĩ ngợi. Có lúc đôi lông mày nó co rúm lại, và đôi mắt nó như người lớn dữ dội, quyết liệt. Nhưng cũng có những lúc nó như mồn khóc và chị hiểu nó đã dùng nghị lực để giữ không cho tiếng khóc bật ra như thế nào. Nó là một thằng bé sống bằng tình cảm. Nhưng cũng chính nó là một thằng sống bằng nghị lực lớn lao, bằng sức mạnh của lý trí.

9. Chương 9

- Con ạ! Chị lại tiếp cái mạch chuyện đang còn dang dở với con trai. Không hiểu sao chị vẫn coi như mình đang nói chuyện với một người bạn cùng thế hệ. Chị nói như trút nỗi lòng, trút nỗi dằn vặt và hy vọng nỗi lòng chị sẽ nhẹ nhàng hơn, dễ chịu hơn, thanh thản hơn.

Mẹ đã hứa, mẹ sẽ không giấu con điều gì. Mẹ chỉ mong con hiểu ẹ, thương và thông cảm ẹ. Người mẹ nào lại chẳng thương con. Có điều đôi lúc mẹ trở nên bất thường, mẹ không còn là mẹ nữa. Lúc ấy mẹ nghĩ về bố để con khác đi. Mẹ tin bố con không phải vì thương nhớ mẹ mà đi “dinh tề”... Hình như ở con người lúc nào mẹ cũng nghĩ là trung thực này có điều gì mờ ám. Mẹ chưa dám tin bố con có tham gia tổ chức chống phá Cách mạng nào đấy. Nhưng nếu có như thế thật thì nhục, nhục lắm con à. Và điều này nữa... Đường như bố con có mê một cô văn công nào đấy. Bố con là một cây văn nghệ lại đa cảm, đa sầu và đa tình... Những lúc như thế, mẹ sôi lên, cứ muốn trả thù...

Điều đau xót và tội lỗi là mẹ đã trút hết tất cả sự phẫn uất ấy lên đầu con. Để rồi, con biết đấy, đêm nằm mẹ lại ân hận, lại khóc.

Trở về trước mẹ lại là ánh mắt của một người con trai mười tám, thông minh, rất thông minh và trung thực, rất trung thực. Nếu trên đời này, duy nhất chỉ có một người trung thực, mẹ sẽ không ngần ngại mà nói rằng, người ấy không ai khác ngoài bố Công của con. Thế thì do đâu có sự qui chụp và vu khống này, thật lòng mẹ chưa hiểu nổi. Nhiều lần mẹ đã tự lực vắn mình, không ít lần mẹ kín đáo dò xét, nhưng mẹ đã bất lực. Tất cả hồ sơ về vụ án bố để con rất dày, được lưu trữ ở tỉnh. Những lúc sờ đến tập hồ sơ này mẹ lại bồng dao động, lòng mẹ như xát muối. Và mẹ lặp lại câu hỏi mà bao nhiêu đêm thao thức trăn trở mẹ đã hỏi: bố Công của con thật thế ư? Và mẹ lại chống chế trả lời cho chính lòng mẹ. Không ! Bố của con không bao giờ như thế.

Và một câu hỏi tiếp theo lại đặt ra trong tâm trí mẹ: Thế thì cái nhà nước mà mẹ và con đang sống này như thế nào? Những lúc ấy mẹ nghĩ đến bác Phương. Bác Phương cũng là bạn của bố con. Hôm nọ bác có đến thăm mẹ con ta. Bác Phương hiện vẫn đang công tác trong quân đội. Mẹ rất tin những người như bác ấy. Bác có hé ẹ hiểu, cái hồ sơ về bố con dường như – bác vẫn chưa khẳng định – thật giả ít nhiều. Mẹ tin rằng thời gian sẽ ẹ hiểu. Nhưng nếu đời mẹ, mọi việc vẫn còn bị bưng bít, vẫn còn trong bí mật của bóng tối thì đến đời con – mẹ mong, mai sau lớn lên, bằng mọi giá, con phải tìm ra sự thật. Dù là thời nào, sự giả dối đều không sống được lâu trong bóng tối, nó sẽ phải được phơi ra trước ánh sáng con ạ...

Sau lần ấy, cu Linh bỗng thấy mình lớn lên, và tính tình em bỗng trở nên khác lạ. Cái hồn nhiên, sôi nổi của trẻ con mất đi, và thay vào đấy là tính tình trầm lặng, vui buồn được giấu kín. Em thương mẹ hơn. Lòng thương hai đứa em vẫn không thay đổi. Duy chỉ có tình cảm đối với bố Thuật là có khác. Vậy là bọn trẻ con chúng nó nói đúng. Bố nó đã “dinh tề” và bố Thuật là bố dượng. Nó bắt đầu để ý một cách xét nét từng chi tiết của bố Thuật đối với nó: từ một thái độ khi ông không bằng lòng một việc gì đấy, đến nét mặt khi ông quan sát mấy anh em nó chơi đùa... Nó không thấy gì hơn ngoài cái ánh lạnh lùng khó hiểu của đôi mắt, của nét mặt ông.

Bây giờ thì em tin một cách chắc chắn rằng bố em bị oan như em. Người ta dựng hồ sơ em ăn cắp để truy tội em như thế nào, người ta cũng dựng hồ sơ về bố em như thế. Có thể hai con người này là một. Mẹ mong muốn mai sau lớn lên em sẽ tìm ra sự thật, cốt để minh oan cho bố. Nhưng bây giờ thì em đã bị bắt, bị

nhốt vào trong cái trại giam này, biết có còn sống để trở ra được không. Đêm qua em bị Bảy Thạo đánh ột trận đòn như tử. Hẳn đúng là một tên ghê gớm. Đường như nó có võ thật. Nó đánh cú nào ra cú đấy. Đứa nào cũng sợ nó một phép...

Ý nghĩ triền miên đưa em qua mọi cảnh đời, qua mọi cản trở, đánh giá và nhận định... Đột nhiên em nghe có tiếng bước chân ai lại gần... Em cố mở mắt, nhìn xem. Nhưng đôi mắt sưng húp không cho em mở. Vừa lúc em nghe có vòi nước rót vào mắt em. Không phải là nước lã mà là nước giải. Thằng nào ác quá. Chẳng nhẽ nó nhìn mặt mình lại ra cái xô đại tiểu tiện à? Em cố la lên. Nhưng âm thanh chỉ là những âm tiết rời rạc, vô nghĩa. Đái xong nó xong đá vào chân, vào mông em mấy đá.

Thằng này vừa đi, thằng khác lại đến. Sợ quá em cong người lại, cố nằm sấp xuống, tránh những cái vòi nước bất khả rót vào mặt.

Nhưng thằng này không đái, nó mắng thằng kia.

- Sao mày ác thế!

- Mày bảo ai ác?

- Tao nói mày. Sao mày đái vào mặt nó. Mày không thấy thằng Bảy Thạo đánh nó sắp chết rồi à? Xuống âm phủ nó sẽ báo thù mày đấy.

- Tao không sợ. Tao phải đái thế cho nó tỉnh lại. Nước đái là thuốc trị bệnh tốt lắm, mày không biết sao. Hồi ở nhà, mỗi lần tao vấp ngã, chảy máu, sưng chân mẹ tao bảo phải đái rồi bóp đi... Tao làm thế và khỏi.

- Thôi đừng bào chữa cho cái trò nghịch ác của mày nữa. Mày thương nó, sao mày không đái ra cái ống sữa bò mày vẫn dùng để uống nước ấy, để thoa bóp cho nó.

Sau này Linh đã biết tên người bạn tốt bụng kia là Hòa. Suốt đêm Hòa đã dùng lọ cao Trung Quốc của mình để thoa bóp các chỗ đau cho Linh.

- Ở đây ai cũng đầu hàng thằng Bảy Thạo. Thằng Hòa tâm sự. Không chống lại nó đâu. Bọn này phải tôn nó làm vua. Tất cả của ngon vật lạ người nhà tiếp tế cho phạm, phạm đều phải nộp cống cho nó trước rồi mới dám ăn. Thậm chí nhiều đứa đi ngang qua trước nó mà không cúi đầu, cũng bị nó dẫn. Nó đã dẫn thì đau lắm, phải nằm mấy ngày mới dậy nổi.

- Mai tớ sẽ báo cáo ban giám đốc. Đây là những tiếng đầu tiên của cu Linh sau trận đòn của Bảy Thạo.

- Tớ khuyên cậu hãy ngậm chặt miệng lại... Giám đốc trại sẽ giam Bảy Thạo vài ngày. Nhưng khi nó trở về, cậu không sống nổi với nó đâu. Nó là thằng gan lì và không hề biết sợ.

- Chúng ta chịu nó à?

- Không chịu thì làm gì được nó.

- Tớ chỉ cần thêm một thằng nữa là tớ trị được nó.

- Chẳng thằng nào dám hợp lực với cậu chơi Bảy Thạo đâu. Nó có băng của nó đấy. Thôi đừng nghĩ đến việc trả thù thằng Trời con đấy nữa... An phận, nhẫn nhục thôi cậu à. Hy vọng có ngày ra chứ.

- Cậu còn mấy năm nữa?

- Ba năm.

- Cậu bị tội gì mà vào đây?

- Ăn cắp.

- Thật à?

- Sao lại giả... Bố tớ chết sớm vì lao. Ông cụ trước đạp xe xích lô. Khổ quá... Mẹ tớ ốm nặng. Nhà ba đứa em. Tớ lớn nhất 13 tuổi. Bí quá tớ mới lên vào nhà chủ nhiệm hợp tác xã, cuỗm cái Ôrôngtông (Đài của Hung – ga – ri) đem ra chợ Hà Nội. Cái thằng cũng dữ. Nó theo ra tận nơi... Cậu bị gì...?

- Không rõ.

- Láo toét. Đã vào đây mà không rõ tội gì. Cậu không thật rồi. Ở đây không thật, không sống được đâu.
 - Tớ chỉ bẻ trộm nhà ông Bàn hàng xóm mấy quả ổi chín.
 - Thế mà làm gì phải vào đây những ba năm.
 - Ông ta vu tớ ăn cắp tiền.
 - Đúng, chỉ có ăn cắp tiền bị bắt quả tang mới vào đây.
 - Nhưng tớ không ăn cắp.
 - Tớ không tin cậu. Cậu không ăn cắp mà bố mẹ cậu chịu để họ bắt cậu à.
 - Bố tớ đi công tác, mẹ tớ thì không biết gì.
 - Vô lý, bố cậu làm gì?
 - Bí thư huyện.
 - Thế mà bố cậu để cậu bị bắt oan à. Không ai tin được chuyện ấy. Bố cậu là một thường dân thấp cổ bé họng may còn chịu, không biết đâu mà kêu oan cho cậu, đằng này ngược lại ông ấy là một bí thư huyện, ôi! Ông vua của một huyện chứ chơi đâu. Ai dám đùa với các vị vua, cậu? “Trẫm” mà hạ chiếu là thần dân chết tươi!
 - Nhưng...
 - Không có nhưng cái gì hết gì hết cả. Cậu là thằng ăn cắp không thể chối cãi được, bố cậu mới đành để thằng con trai nằm tạm đây...
 - Tớ nói cái này, cậu nhớ “bem” nhé. Đây là bố dượng. Bố để tớ chết rồi.
 - À ra thế. Tớ hiểu rồi.
 - Cậu hiểu sao?
 - Bố dượng tất nhiên không phải bố đẻ. Bố đẻ là máu mủ ruột rà. Bố dượng là người dưng nước lã. Người dưng nuôi người dưng. Chả ai muốn thế cả. Thà nuôi đứa ở, sai bảo được. Tay ấy muốn đẩy cậu đi rồi.
 - Không phải thế đâu. Ông ấy rất quý mẹ tớ. Còn với tớ, ông chưa đánh bao giờ.
 - Tớ không tin con người tốt thế mà lại cam chịu để người ta bắt oan cậu. Chẳng ai dám đụng đến cậu, nếu ông ấy không muốn...
- Bảy Thợ đã dậy. Nó lừ lừ bước lại chỗ hai đứa. Hai đứa im lặng. Cu Hòa lo sợ thật sự.
- Mà làm gì ngồi đây?
- Cu Hòa không dám trả lời. Nó lẳng lặng đứng dậy trở về chỗ nằm.
- Bảy Thợ dạng chân đá lên mặt, lên đầu cu Linh.
- Mà muốn gì, để chờ tao dậy. Tao chưa thua mày đâu.
 - Sẵn sàng...
- Cu Linh ức lắm nhưng nó không dám nói gì thêm nữa. Nó cắn răng chờ cho thằng Bảy Thợ đá xong. Nước đá thẳng này sao mà khai thế. Nồng nực lên, tanh lợm.
- Vô lý – cả một đám trẻ sàng sàng như nhau thế này mà chịu thua cái thằng Bảy Thợ! Phải biết lý như nó và phải biết kéo một vài thằng thật gan theo. Nhất định nó sẽ trị được thằng Bảy Thợ. Trong trận ẩu đả vừa rồi, Bảy Thợ cũng bị xơi của nó mấy quả búa bổ chứ giỏi giang gì: một cú đứng giữa mặt, một cú vào ngực và một cú đá lọt vào giữa bẹn... May mắn cho nó, nếu không hòn đá nó đã chạy lên cổ. Cu Linh nghĩ miên man về cái chí trả thù, trả thù cho bố nó và trước tiên, trả thù cho nó cái đã.

10. Chương 10

Tuổi trẻ dễ quen với mọi môi trường, kể cả không khí và sinh hoạt nhà giam. Cu Linh thích nghi nhanh chóng với những kẻ phạm tội. Nó là thằng ít nói, có khi lầm lì suốt ngày, nhưng lại có đầu óc quan và có nhận xét khá sắc sảo. Sau cái trận đánh nhau với Bảy Thạo, cu Linh không hề ton hót, mách bảo gì với ban giám đốc trại, cái điều mà thằng Bảy Thạo rất lo. Biết được cuộc ẩu đả này thằng Bảy Thạo thế nào cũng bị ít nhất là ba đến năm ngày phạt giam, chân xỏ vào cùm, ngồi ê đít và không được thấy ánh nắng mặt trời. Và điều lo sợ nhất là ăn cơm chay, nghĩa là không có một hạt muối nào. Ngày hai bữa cơm suông và mỗi bữa đúng một bát.

Riêng điều này nó nể thằng cu Linh. Đây là một thằng không đến mỗi trẻ con, biết luật chơi. Từ đây nó đối xử với thằng Linh có khác: ít bắt nạt, không khiêu khích...Mỗi lần có ai đó mách với nó thằng Linh thế này thế nọ, nó đều mắng bọn đàn em.

Tuổi trẻ cũng là tuổi dễ lược qua mọi bệnh tật. Những vết thương mà Bảy Thạo để lại trên người nó, ai cũng tưởng nó không dậy được. Nhưng ngay sáng hôm sau nó đã dậy và đi làm như mọi đứa trẻ khác. Cu Hoà trở thành bạn thân của nó. Nó sống rất thảo, chứ không ki bo như mấy thằng khác. Bạn bè cần cái gì nó không bao giờ tiếc nếu nó có. Trong trại nó là thằng học cao nhất, lớp tám dở dang. Nhà trường chỉ dạy cho trẻ phạm đến lớp bốn là hết. Nó phải nhờ mấy chú quen thân mua cho nó bộ sách lớp tám. Ngoài giờ lao động cường bức, nó nuôi thêm gà đẻ và tự học.

Là một đứa trẻ thông minh, nó tiếp thu chương trình lớp tám không có gì khó khăn lắm. Ở trại có một chú học hết lớp mười. Trường hợp bí lắm nó mới nhờ chú giảng giúp. Chỉ trong vòng sau tháng nó đã giải quyết xong chương trình lớp tám và bắt đầu chương trình lớp chín. Cả trại đều khâm phục nó. Cái việc ham học và chăm làm của nó đã gây được cảm tình với ban giám đốc trại. Cũng từ đây, nó chuyển qua làm giáo viên cho bạn bè cùng lứa, không phải lao động cường bức nữa.

Bọn trẻ khâm phục nó, bởi nó giảng giải dễ hiểu hơn nhiều chú giáo viên khác. Mặt khác, dù sao nó vẫn là đứa trẻ con phạm tội như chúng nó và vì vậy, mỗi lần hỏi điều gì, chúng không ngần ngại, e dè như phải hỏi các thầy người lớn. Được cái thằng Linh ân cần, ít cáu giận. Ở mặt này nó là thầy giáo mát tính.

Có người trong ban giám đốc trại bàn đến trường hợp thằng Linh, đã thất mất, một đứa trẻ ngoan và chăm học, chăm làm, tính tình điềm đạm, xử sự rất người lớn như thế tại sao lại can tội trộm cướp, gây gỗ, đánh nhau, gây thương tích cho nhiều người. Nhưng đây lại là nhận xét của chính quyền địa phương. Hơn nữa, ở đây bố nó là thường vụ tỉnh uỷ, bí thư huyện. Ông không hề có phản ứng gì. Điều ấy đã làm lung lay mọi ý nghĩ, mọi thất mất của những ai muốn đặt lại vấn đề tư cách thằng Linh.

- Trẻ con bây giờ hư lắm. Phải rèn cặp, phải nghiêm khắc đừng để chúng nó nhờn. Phương pháp cải tạo tốt nhất là rèn luyện, thử thách trong lao động, lao động và lao động thực lực vào. Các đồng chí nhớ, đừng bao giờ quên cái phương châm lấy lao động mà cải tạo con người của ta.

Ông nói, tay vung ra phía trước, lúc đưa lên đưa xuống, khi đưa qua đưa lại. Im lặng một lúc, ông tiếp:

Ở bên Trung Quốc, bao nhiêu tiến sĩ, kỹ sư, bao nhiêu giáo sư và nhà bác học, đều phải trở về nhà máy và nông thôn để lao động cải tạo. Đây là loại người chuyên ăn bám, chỉ biết nói lý thuyết mà không biết làm. Phải cho họ thấy, vì đâu mà có bác cơm họ ăn, vì đâu họ có manh quần, manh áo họ mặc, vì đâu có cái mũ họ đội, đôi dép họ đi. Phải tập cho họ biết đập búa và đe, biết cầm cày xuống ruộng, biết bón phân, đi chân đất và nằm nhà tranh...

Còn bọn văn nghệ sĩ thì ở nước nào cũng thế cả. Lơ lửng một tí là bọn chúng bôi đen chế độ, nói xấu lãnh đạo, luôn tìm cơ hội để chửi đổng...Bao nhiêu văn nghệ sĩ ở ta, các đồng chí thấy đấy. Ta mà không nghiêm, không cương quyết cho chúng đi cải tạo, chúng ta đã mất chính quyền từ cái năm “nhân văn” ấy rồi.

Các đồng chí nhớ, chuyên chính vô sản là vũ khí sắc bén của chúng ta. Tôi đã từng làm tuyên truyền, tôi biết, phải thường xuyên giáo dục, rèn luyện và cải tạo. Không một phút nào được quên điều ấy. Tư tưởng con người, đặc biệt là bọn trẻ con thiếu giáo dục là phức tạp lắm. Và phương pháp giáo dục tốt nhất là lao động chân tay. Tôi mà làm bộ trưởng bộ giáo dục, một năm tôi cho cái đám học trò, cả thầy cô giáo nữa đi lao động ít nhất là sáu tháng. Tôi rất hoan nghênh cái mô hình vừa học vừa làm. Các đồng chí nhớ, đừng

bao giờ để chúng có thì giờ rồi. Các anh rồi rồi là hay lắm chuyện, không nghĩ đến chuyện ăn cắp cũng lập kế đánh nhau.

Cả chánh phó giám đốc đều im lặng, cúi đầu chăm chú lắng nghe những lời chỉ giáo của ông. Nhưng thật ra, tất cả đối với họ đều nhàm chán, đều đã quá cũ. Họ đã nghe những thứ này không biết bao nhiêu lần rồi.

Và vì vậy khi ông vừa dứt, họ vội vàng chuyển đề tài.

-Trường hợp em Linh, chúng tôi thấy... Giám đốc trại Lê Văn Định trình bài một trường hợp đặt biệt.

Thuật cắt lời ngay:

- Dù nó là con tôi hay con bất kỳ ai, chúng ta vẫn phải nghiêm khắc. Tôi không cho phép các đồng chí châm chước. Tôi muốn con tôi trở nên người tốt, mai sau lớn lên nó trở thành người lao động giỏi, giúp ích cho chủ nghĩa xã hội. Quyết định ba năm là cứ để cháu nó cải tạo đúng ba năm.

- Nhưng ở đây cũng có nhiều em học tập, rèn luyện lao động tốt đều được xét ân giảm.

- Nên nhớ phải xét nó trong hoàn cảnh chung. Tôi không thích kiểu châm chước riêng. Tôi mong các đồng chí hiểu cho rằng, dù tôi có là bí thư huyện hay bí thư tỉnh, các đồng chí đừng bao giờ vì tôi mà nể nang. Làm thế người ta đánh giá tôi không ra gì. Người càng có cương vị cao là người càng biết tự nghiêm khắc với chính mình.

Chưa bao giờ các đồng chí ban giám đốc trại ở đây gặp một lãnh đạo có tư tưởng cứng rắn như thế. Ở mặt này họ coi Thuật là một cán bộ lãnh đạo mẫu mực. Nếu ai cũng như Thuật thì các đồng chí trong Ban giám đốc trại đỡ vất vả biết bao nhiêu. Cái cán cân công lý ở đây được giữ nghiêm minh, không ai suy bì, tị nạnh ai.

Nhưng rất lạ, chưa đầy sáu tháng sau, chính Thuật, trong lần đến trại thăm thẳng con riêng của người đồng chí cũ của mình ấy đã kéo riêng giám đốc Lê Văn ra một chỗ vắng trình bài dài dòng về một trường hợp đặt biệt. Đây là trường hợp thẳng Đức, con của đồng chí bí thư tỉnh uỷ.

- Các đồng chí phải hết sức thông cảm cho đồng chí ấy. Thuật nói gần như huân thị. Trách nhiệm đồng chí ấy lớn quá và vì thế chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ danh dự cho đồng chí ấy...

-Theo đồng chí trường hợp này, chúng ta nên giải quyết như thế nào cho phải. Hồ sơ của nó ghi rất rõ: 15 tuổi: Ăn cắp, hiếp dâm,... Vào trại, nó là một thẳng bướng bỉnh nhất, ngay cả chúng tôi nó cũng không coi ra gì. Ai cũng có cảm nghĩ, bố nó làm bí thư thì nó có quyền coi chúng tôi là rác.

- Chẳng phải thế đâu, đồng chí ạ. Tính cháu nó ngang bướng từ khi lên năm lên bảy kia. Thôi, đồng chí với nhau, ta thông cảm, chín bỏ làm mười đồng chí à.

- Bây giờ lấy lý do gì để thả nó ra, chúng tôi khó nghĩ quá.

- Khó gì cái thứ vớ vẩn ấy, đồng chí. Thay đổi hồ sơ đi... Lập hồ sơ mới, huỷ hồ sơ cũ. Lập hồ sơ, huỷ hồ sơ là quyền của chúng ta...

Lê Văn cúi đầu xuống, đôi mắt không chớp, lặng lẽ đăm chiêu. Lần đầu tiên anh nghe một đồng chí thường vụ tỉnh uỷ nói như thế này. Hoá ra quyền lực có thể làm được tất cả, kể cả tội lỗi. Tính luật pháp không còn nữa. Mọi trật tự xã hội, mọi công bằng, dân chủ, mọi phải trái, trắng đen, đối với những người như bí thư huyện Vũ Thuật này đều có thể thay đổi theo ý muốn của chính ông ấy.

Giám đốc Lê Văn cứ day đi day lại trong ý nghĩ mình cái câu: Thay đổi một hồ sơ, biến kẻ phạm tội thành lương thiện ư? Và ông tự hỏi mình: Chúng ta chiến đấu vì cái gì đây? Chẳng phải là sự công bằng xã hội ư? Đối với trẻ con mà chúng ta nở nào lại đối xử thiếu công bằng! Chúng nó sẽ nghĩ về chúng ta, những người cộng sản, lúc nào cung oang oang rằng chúng ta đang xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn gấp vạn lần cái xã hội phong kiến và tư bản thối nát như thế nào?

Lâu nay Lê Văn chỉ sợ một điều mình sống không khéo, trẻ con chúng sẽ khinh.

Ông hiểu rằng trại giam mà ông là người đứng đầu này còn nhiều điều đáng nói: chỗ ăn, chỗ ngủ quá chật chội. Mùa đông rét buốt chúng nó vẫn không có lấy được tấm chiếu để trải trên nền xi măng. Ban đêm, đại tiểu tiện vẫn giải quyết tại chỗ ngủ. Cơm, thậm chí ngay cả sắn cũng không đủ ăn. Thức ăn vẫn là cá khô

và rau muống luộc chấm nước muối... Tuy nhiên, lương tâm ông dằn vặt bao giờ làm cho các cháu mất niềm tin, mất phương hướng. Không có niềm tin, không có phương hướng các cháu sẽ trở nên bơ vơ và tất nhiên khó mà giáo dục cho các cháu được điều gì. “Cho đến hôm nay tôi còn dám nhìn cái thằng Đảng viên của tôi mà không thấy xấu hổ là vì, ít nhất tôi còn giữ cho những đứa trẻ phạm này cái đối xử công bằng – dù là tương đối”. Lương tâm ông đã nói như thế.

Bây giờ thì ông Lê Văn đang đứng trước thử thách mới. Một bên là lương tâm, một bên là đồng chí, là cấp trên. Anh hiểu và thông cảm cho nhiều đồng chí lãnh đạo, do bận nhiều công việc, nên ít để tâm đến việc giáo dục con cái. Nhưng cũng không ít đồng chí quá nuông chiều con cái, tạo cho chúng thói quen dựa dẫm, không coi ai ra gì.

Trường hợp đối với thằng Đức, anh nghĩ, nếu không giáo dục đến nơi đến chốn, chắc chắn nó sẽ rơi vào tội lỗi nặng hơn nữa. Và khi đã dứt khoát với lương tâm, ông ôn tồn nói với Thuật.

- Theo tôi, ta không nên làm thế. Nếu các đồng chí tin, chúng tôi xin đảm bảo giáo dục nó đến nơi, đến chốn. Chắc chắn nó sẽ nên người tử tế.
- Tôi đã nói với đồng chí bằng tất cả của mình. Nhưng nhất định đồng chí không thông cảm. Thôi, tùy đồng chí...

Thuật lạnh nhạt bắt tay giám đốc Lê Văn và lên ô tô quay về, quên cả việc hỏi thăm thằng con riêng của vợ.

11. Chương 11

Trong trí óc của Thuật bây giờ chỉ còn duy nhất gương mặt đồng chí bí thư tỉnh uỷ. Gương mặt ấy lúc vui vẻ viên mãn trông thật dễ chịu, nụ cười loé lên như giọt nắng trong những ngày mưa dầm. Những lúc buồn phiền, gương mặt ông sắt lại, trông rất dữ. Trông thấy ông những lúc ấy ai cũng thấy sợ, cũng e ngại về một điều gì sẽ xảy ra với chính mình. Là một chiến sĩ cách mạng trong những năm bốn mươi, ông quả đã chiến đấu hết mình cho cách mạng, cho lí tưởng mà ông mơ ước, cho sự công bằng xã hội mà ông đã học ở trường Đảng ở ta cũng như ở nước bạn.

Ông nôn nóng làm cho tỉnh ông giàu có, mọi người ai cũng có cơm ăn, áo mặc, được học hành... Ông thuyết phục tỉnh đảng bộ ra nghị quyết vận động nông dân vào hợp tác hoá trăm phần trăm không còn thành phần kinh tế tư nhân. Ông cố hết sức sống trung thực, giản dị. Phải công nhận, về mặt đạo đức ông là một người liêm khiết. Nhưng khổ nỗi, ông có bà vợ quá trẻ so với tuổi của ông. Cô lấy ông vào lúc cô 24 tuổi trong lúc ông đã ngoài 50. Người phụ nữ trẻ trung và sắc sảo này (vốn là một thư kí đánh máy cho văn phòng tỉnh uỷ) đã rút kiệt sức lực của ông và không biết từ bao giờ, lái ông vào những tội lỗi mà ông hoàn toàn không ngờ tới.

Cô tổ chức những đường dây mua bán thuốc phiện, buôn trâm trên chiếc xe Volga của ông. Từ lái xe đến bảo vệ đều là những anh lính trung thành của cô. Phải công nhận, cô là người sùng bái. Cô không chỉ li hay thiết thời như: nhiều bà vợ bí thư khác. Cô biết tùy cơ ứng biến, tùy tính tình từng người mà chọn cách cư xử thích hợp. Đối với cậu lái xe ham tiền, sau mỗi chuyến hàng, cô chia ột phần trăm số lãi thu được, còn cậu bảo vệ khá tính hơn, cô mời chày bằng cái sắc đẹp sắc sảo, bằng chính cái thân thể nõn nà đầy quyến rũ của cô. Đối với cô, không có gì khó khăn mà không vượt qua được. Ngay ông chồng già đáng tuổi của bố cô kia, có vợ con hằn hoi, thế mà vài ba lần tiếp xúc, cô đã chinh phục được ông một cách dễ dàng.

Cô còn nhớ lần đầu tiên cô nhìn ông với đôi mắt nồng nàn, diết da... và ông đã bắt gặp đôi mắt của ông lạnh lẽ, thâm trầm bỗng cháy lên ngọn lửa khác thường. Và sau đấy, trong những lần tiếp xúc với ông – hoặc báo cho ông biết có đoàn này hay đoàn kia đến gặp (không phải là nhiệm vụ của cô) hoặc đưa công văn, giấy tờ cho ông ký... cô đã vô tình chạm vào đôi vú trẻ trung của cô vào cánh tay ông. Những lúc ấy, cô đo được nhiệt độ của ông qua đôi mắt tràn đầy những khát khao. Công việc thâm dò được lặp lại nhiều lần, cho đến một hôm, ông ngẩng đầu lên và bắt gặp đôi môi thắm đỏ của cô đón đợi... Trái tim băng giá của ông bắt đầu chảy lên.

Bây giờ, lần đầu tiên, ông cảm nhận thấy mình được yêu. Trái tim ông luôn rạo rực, trí óc ông luôn chờn vờn đôi môi quyến rũ của cô thư kí đánh máy. Những thềm muốn bình thường sau gần mười năm bắt đầu

trỗi dậy... Và vợ già ở quê bắt đầu trở thành một tảng đá nặng nề trong cuộc đời ông. Tất nhiên bằng mọi cách ông phải hất tảng đá ấy đi. Điều này đối với ông là vô cùng khó khăn, nhưng đối với những “quân sư” của ông thì lại quá dễ. Họ đã lo cho ông vào đấy. Và đám cưới với cô thư ký đánh máy sau ba tháng.

Một trong những quân sư tận tình giúp ông trong việc này là Vũ Thuật. Hồi ấy, Thuật mới là thường vụ huyện uỷ, phụ trách khối tuyên truyền thi đua. Và ông đã trả lương cho Thuật bằng cách đưa Thuật vào tỉnh uỷ, rồi thường vụ tỉnh uỷ. Với cương vị của mình, tiếng nói của ông luôn được cấp dưới vị nể, chấp hành

Khi phân tích về việc đề bạt Thuật, bao giờ ông cũng lấy quan điểm, lập trường giai cấp ra để khẳng định. Thật sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo, bố đánh đập, ở với bà cô. Tuy học hành chưa đến đâu đến đũa, nhưng so với nhiều đồng chí trong thường vụ, dù sao anh vẫn là người có học, lập trường giai cấp rõ ràng. Thời anh ta làm đội trưởng đội cải cách ruộng đất, ông là đoàn trưởng.

Ông rất quý Thuật. Ít có người trung kiên và tuyệt đối phục tùng cấp trên như anh ta. Về mặt tình cảm riêng tư, phải nói Thuật đối với ông như một người nhà, như một người em hiếu thảo. Chính Thuật đã dàn xếp mọi việc về bà vợ già quê mùa đã một thời che giấu ông và tổ chức chu đáo đám cưới cô Minh Nguyệt êm đẹp, không có lời ra tiếng vào nào.

Bây giờ đến lượt con trai ông – tức con đầu của Minh Nguyệt. Thái độ của ông rất bình tĩnh. Mọi việc rồi rắm phải từ từ mà gỡ. Quyền lực ở trong tay ông, nói sao anh em cấp dưới lại không nghe. Nhưng Minh Nguyệt lại cứ sồn sồn như đĩa phải vôi. Cô ấy là người mẹ, ông hiểu. Vào trại cải tạo, thực chất là vào nhà tù. Đã ở tù làm sao sướng được. Phải làm quần quật, ăn uống lại kham khổ. Chưa từng, những thằng bướng bỉnh như nó bị mấy chú trại giam dần cho ê xương.

Cứ nghe xe ông chạy về là Nguyệt lại chạy ra, to nhỏ, ngọt nhạt, khi khóc lóc âm ỉ, khi đòi mang gói ra đi. Thậm chí có lúc cô còn mắng ông là loại người cha sắt đá, không có trái tim. Đêm ấy cô dứt khoát không cho ông đụng vào người cô, mặc cho ông nài nỉ van xin, mặc cho ông bực mình nổi giận. Cô cứ gạt ông đi cho đến khi ông hứa sáng mai nhờ Thuật đến trại giam đưa thằng Đức nhà cô về cô mới chịu để ông ôm ấp.

Nhưng Thuật đã gặp một đối tượng khá cứng rắn. Anh hận lắm. Và lo nữa. Cái chức phó bí thư thường trực sắp cầm chắc trong tay, bây giờ anh lại cảm thấy mong manh. Tất nhiên với cương vị của mình, với quyền lực của mình, anh sẽ không bao giờ khuất phục cái loại như cái tay Lê Văn, giám đốc trại cải tạo ấy. Trên Lê Văn còn có giám đốc sở. Nhưng thuật biết, giám đốc sở là một tay khá ngang ngạnh. Những chuyện lắt léo này, tay ấy không thông cảm đâu. Phải tìm cách gặp tay phó. Thuật biết tay này từ thời cải cách ruộng đất, nó cũng là một tay dễ thuyết phục, hay vì nể cấp trên.

Và điều may mắn là ngay buổi chiều hôm ấy, Thuật đã cảm được tờ quyết định tạm tha thằng Đức.

Khi về nhà bí thư, Minh Nguyệt không thấy thằng con, cô đã làm âm lên, tuyên bố Thuật là một tay ăn hại, chẳng được việc gì hết. Nhưng khi nhìn thấy tờ quyết định tạm tha, cô vui vẻ hẳn lên. Cô giữ Thuật ở lại ăn bữa cơm thâm mật với chồng...

Khuya hôm ấy chiếc măng ca mới đưa Thuật về đến nhà. Tội nghiệp chú lái xe, đi quần quật từ sáng tinh mơ đến đêm khuya. Anh an ủi chú:

- Thông cảm cháu nhé. Mọi việc cũng vì cách mạng cả thôi. Sáng mai hai chú cháu mình lại đi một lần nữa...

Trang đón chồng với hy vọng được biết tin tức về thằng Linh.

- Con sao anh?

- Nó khoẻ lắm. Thằng bé chịu học. Cả trại ai cũng khen nó. Chắc nó được về sớm...

- Chắc là anh có xin cho nó.

- Tất nhiên. Không có anh, sức mấy nó được ra trước thời hạn.

Trang hoàn toàn tin rằng cả ngày hôm nay Thuật đi thăm thằng con riêng của chị. Chị xúc động và ân hận những ý nghĩ không hay về Thuật đôi khi chợt loé lên. “Anh ấy tốt quá. Chị nghĩ với niềm vui sướng. Thế

mà có kẻ ác mồm nói anh ấy chẳng ra gì. Nay mai anh lên phó bí thư, chắc họ còn dèm pha ghê gớm nữa. Đúng là miệng thể gian, không biết đâu mà lường”. Chị chúa ghét cái thói ganh ăn ghét ở...

- Anh ăn thêm một tí gì nhé. Chị âu yếm nhìn chồng và nói.

- Anh ăn cơm ở nhà anh Ninh rồi. Cô Minh Nguyệt tốt quá, cứ giữ anh ở lại cho bằng được. Nhà có cả một chuồng rắn em ạ. Cô ấy chặt đầu hai con rắn, cho tiết chảy vào hai cốc rượu. Phải công nhận cái món bổ thật. Uống đến đâu thấy rạo rức đến đấy.

Cô ấy nói, từ ngày có cái món này nhà tôi hồng hào hẳn lên.

- Ghê chết, ai lại ăn uống thế!

- Việc gì mà ghê. Em lạc hậu thật. Cô ấy còn nuôi cả khỉ để bồi dưỡng cho chồng gì của cô ấy nữa cơ. Uống cả tiết khỉ nữa đấy em à...

Tất nhiên, giọng Thuật nhỏ lại, như tâm tình, cái gì bồi bổ được cho cơ thể là ăn, uống, có gì mà sợ. Không khoẻ mạnh làm phục vụ cách mạng. Em tưởng làm thằng đầy tớ của dân sướng lắm à. Họp hành liên miên. Nhiều cuộc họp đấu với nhau chí chết. Anh nghiệm ra một điều, chẳng có chân lí gì mẹ cả em à. Thằng nào nắm quyền lực, thằng ấy là chân lí. Chúng nó đấu anh Ninh cũng ghê. Chủ yếu là việc hai bà vợ. Nhưng làm gì được anh ấy. Tất cả các “đối tượng” đều bị loại, thằng vào nằm nhà giam, thằng chuyển lên huyện miền ngược, tay cho về hưu,...

- Anh không có liên can gì à?

- Dại gì dây vào những chuyện như thế. Thằng khôn là thằng biết đứng ở thế trung lập, ai cũng thấy mình quan trọng, ai cũng muốn kéo mình về phía bên họ. Kinh nghiệm cho thấy, khi đã “vào trận”, tất cả có bên sức đầu, bên mẽ trán. Cuối cùng trên phải giải quyết về tổ chức. Và những lúc ấy, anh “trung lập” bao giờ cũng có lợi. Đây là nói tình hình căng thẳng đến quyết liệt.

- Anh thấy cái thế của anh Ninh còn mạnh lắm. Giá anh ấy không gặp cô Minh Nguyệt.

- Anh đàn ông nào lại không hám gái đẹp, gái trẻ. Điều quan trọng là người vợ ấy phải biết gây thanh thế cho chồng, đừng đẩy chồng vào thế khó xử.

- Em nghe cô ấy buôn bán giỏi lắm.

- Tất nhiên. Đâu phải ai cũng như em.

- Không phải em không biết buôn bán. Sau khi nghỉ học, em đã đi vào con đường buôn bán. Nhưng em không muốn anh bị điều này tai tiếng...

- Phải. Mỗi người có cách riêng... Cần gì phải buôn bán ang tiếng. Em thật đấy, mọi đường dây đều không quên mình. Tể nhị lắm. Nhưng kết quả mỹ mãn. Giữa anh và Minh Nguyệt, chưa chắc ai hơn ai. Nhưng em thấy đấy, đồng chí bí thư lại chịu tiếng.

- Nghe người ta kháo nhau, mọi sắp xếp ly dị bà vợ lớn để lấy cô thư kí trẻ đẹp của ông bí thư là anh?

- Tất nhiên. Nhưng anh đâu đến nỗi ngốc nghếch. Anh chỉ vạch đường chỉ lối... Còn tay chân anh nó thực hiện chứ. Phải biết dẫu mình em à. Còn người khôn là như thế. Thời nào cũng thế. Huống chi đây không phải là việc của anh. Ông ấy là bí thư, việc lấy vợ bỏ vợ là việc của ông ấy, chứ sao lại đổ cho anh. Sống với nhau, không hợp, bỏ nhau, có gì mà phải dư luận.

- Vợ chứ có phải chẵn gỏi đâu mà dễ thay đổi như thế. Trước đây trong những năm khó khăn, chỉ có độc cái quần cụt, anh yêu người ta và mong được người ta yêu lại. Họ cùng với anh chịu đựng bao nhiêu thử thách, giờ có chức có quyền lại quên cái thời rách rưới, khổ cực ấy... Con người sống không có nghĩa, ai chẳng khinh.

Thuật có hơi quá chén. Trong niềm vui của vợ về đứa con sẽ được ra sớm anh đã bộc bạch những điều mà bình thường chị không thể nào hiểu được. Nhưng đến bây giờ thì anh đã thấy mình quá lời... và anh vội vãn giải hoà với vợ.

-Thôi, ai có thân người ấy lo, em ạ. Ta đi ngủ đi em. Mai anh còn phải đi công tác sớm.

Đêm ấy Trang lại nghĩ ngợi về chồng mình. Có điều gì gợn lên trong tâm hồn vốn trung thực của chị. Chị cứ loay hoay mãi mà không sao tìm được câu giải đáp: Thuật là người như thế nào? Quả thật trong tình cảm, chị phải công nhận Thuật đối xử với mẹ con chị cũng không đến nỗi nào. Anh chăm chút cho Trang như một người ở trung thành. Anh nhờ người mua ở nước ngoài cho chị từ chiếc quần lót đến hộp kem thoa mặt, ống son, lọ nước hoa... Vải vóc trong nhà không thiếu thứ gì. Hầu hết là hàng các nước Xã Hội Chủ Nghĩa. Thỉnh thoảng anh lại giục chị đi may. Có lần anh mua về cho chị chiếc váy ngủ. Anh bắt chị mặc cho thoáng mát, vệ sinh. Chị ngúng nguẩy xấu hổ...

Nhưng rồi, tất cả những vật chất cùng tấm lòng ấy của Thuật lại không đọng lâu trong chị. Chị vẫn thấy chị sống với anh là nghĩa vụ, chứ không phải bằng tình yêu như sống với Công.

Công không có gì cho chị cả. Ngược lại, mọi việc trong gia đình chị đều gánh vác, lo toan. Nhưng tình cảm giữa hai người sao cứ gần làm một. Mỗi khi Công vắng nhà, chị cứ nhớ và luôn phấp phỏng mong anh quay về. Khi anh trở về, chị mừng rỡ, tíu tít bên anh cứ như trẻ con quần chân mẹ - Chị hiểu bằng linh cảm riêng mình, anh cũng có những tình cảm đối với chị như thế. Chị chưa giải thích được đấy có phải là tình yêu hay không, chị không rõ, nhưng những ngày ấy chị luôn cảm thấy trong lòng mình luôn tràn đầy niềm vui, tràn đầy hạnh phúc. Và những đêm sống với nhau hết mình, cả hai như buộc làm một và vào lúc ấy chị cảm giác mọi tình cảm đang trào dâng, đang cháy bỏng. Chị ôm ghì lấy anh, cắn vào môi anh như không bao giờ muốn thả anh ra.

...Còn bây giờ, chị đón nhận tình yêu mãnh liệt của Thuật một cách dửng dưng, như đón nhận một trách nhiệm. Chị hiểu chị không thể làm khác hơn, không thể làm theo ý muốn, theo ham thích riêng của chị được. Vì thằng cu Linh của Công, chị phải sống với Thuật. Và chị đã dấn tất cả tình cảm chân thật của mình để làm cho Thuật vừa lòng. Chưa bao giờ chị từ chối với Thuật điều gì, ngay cả chuyện ân ái. Và bây giờ sau đấy, chị cũng nhìn anh với đôi mắt khinh bỉ.

Trước mắt, cuộc đời thằng cu Linh còn khổ. Không biết số phận còn đầy đoạ nó đến khi nào nữa. Ông nội đòi đưa nó về nuôi, chị nhất định không chịu. Con đâu mẹ đó. Nhưng rồi ông cụ mất không kịp trời trăng. Cả họ chị còn mỗi bà cô, thương cháu, nhưng rất dặt...

Vả lại, chị chưa thấy Thuật có thái độ nào ghét bỏ thằng con riêng của chị. Anh vẫn đi xin ân giảm cho nó đấy thôi. Tất nhiên, như anh nói, ân giảm tối đa là một năm với điều kiện là thằng cu Linh cải tạo tốt.

- Em vẫn không tin nó hư đến thế.
- Anh đã cho em xem hồ sơ về nó rồi kia mà.
- Em không tin cái hồ sơ ấy...
- Thế thì em tin cái gì?
- Em tin vào cảm quan của người mẹ.
- Không có cơ sở nào cho phép em tin như thế cả. Tại em thương nó và em nghĩ, em tưởng tượng ra thế thôi. Anh đã xin ân giảm cho nó. Các đồng chí lãnh đạo ở trại hứa sẽ nghiên cứu. Phải biết chờ đợi em à. Đừng bắt anh làm những gì quá khả năng của anh. Thật lòng anh đã cố gắng.
- Tại anh không muốn đấy thôi, chứ có gì mà không làm được.
- Em đừng nói thế... Nhưng dù sao anh cũng không muốn vì con mà anh mất đi cái uy tín liêm khiết của mình, cái nhân cách của mình.

Hôm ấy, lần đầu tiên giận quá chị đã không giữ được:

- Uy tín, nhân cách! Chị nói trong nước mắt. Các người làm gì có những thứ ấy. Tầm thường! Tầm thường cả thôi.

Và sau đó, chị lại vùi đầu trong chiếc gối, khóc: khóc vì thương nhớ thằng con riêng, khóc vì ân hận về sự nổi giận vô lý của mình vừa rồi.

12. Chương 12

Linh đang ở tuổi mười lăm. Em lớn vổng lên giọng nói bắt đầu vỡ ra. So với bạn bè ở trại, em là đứa trẻ trông “người lớn” nhất. Cao gần một mét sáu, ngực nở, vain gang, tay chân cuộn cuộn những bắp thịt rắn chắc. Ngay năm em mười bốn, Bảy Thẹo đã bắt đầu e ngại, không hề dám lao xược với em nữa, ngược lại, ai cũng nghĩ rằng nó lo bị thằng Linh trả mối thù xưa. Hơn nữa bên cạnh thằng Linh, còn thằng Hòa. Hòa vừa là học trò, vừa là đệ tử ruột của thằng Linh. Ở đời khi mình yếu, đứa nào cũng muốn bắt nạt, nhưng khi mình mạnh, khối kẻ xu nịnh. Nhiều đứa đến lén lút to nhỏ với thằng Linh về việc trả mối thù xưa. Bảy Thẹo nghe được, lo sợ thực sự. Nó đánh tiếng với nhiều đứa rằng, nếu thằng Linh không trả thù, nó sẽ giúp trốn khỏi trại một cách an toàn.

Nhưng thằng Linh không hề có ý định trốn. Biết được điều ấy Bảy Thẹo càng sợ. Luôn luôn nó thủ một con dao thật nhọn. Thỉnh thoảng nó lại đem ra sẫm soi, thực chất là răn đe thằng Linh. Tất nhiên ở tuổi thằng Linh, nó không bao giờ biết sợ những thứ ấy. Một hôm nó tình cờ nhìn thấy Bảy Thẹo mang con dao mài. Không biết nó giở trò gì đây. Hòa hốt hoảng nói với Linh:

-Tớ em nó muốn thịt cậu quá, Linh à. Ta phải ra tay hành động trước, không nó sẽ “tính”.

Linh không nói gì. Gương mặt nó chẳng gợn một nét lo âu nào. Nó đi lại chỗ Bảy Thẹo, thái độ hết sức hiền hòa như đi đến với bạn bè.

- Ném đi.

Bảy Thẹo găm mặt xuống hai tay vẫn đẩy con dao lên xuống, miết vào hòn đá mài, dường như không chú ý đến ai.

- Bảy Thẹo, ném đi! Cu Linh nói lớn hơn. Tao bảo mày ném đi. Không nên chơi trò dao búa ở đây.

- Không! Tao phải biết giữ lấy thân tao chứ.

- Ai hại mày, mày lo?

- Chính mày, ngoài mày đứa nào dám đụng đến tao.

- Đừng lo, tao không có ý định trả thù mày đâu.

- Mày lừa tao.

- Tao không lừa, tao chỉ yêu cầu mày đừng bắt nạt chúng nó. Chúng nó cũng như tao, như mày, vào trại là mất tự do và nhục nữa. Đã khổ, đã nhục mày còn bắt nạt, còn đánh đập chúng nó nữa thì không nên. Thân tù không thương nhau, ai còn thương ta.

Bảy Thẹo im lặng. Nó biết thằng Linh không lừa gạt ai bao giờ. Một đối thủ mà gần năm nay bỗng trở thành người lớn, đang là mối lo thường trực ngày đêm của nó lại tuyên bố quên hẳn mối thù xưa và khuyên nó thương yêu đồng bọn. Dù sao Bảy Thẹo cũng thấy có một cái gì đó buộc nó suy nghĩ. Và có lần giữa đêm khuya giạt mình tỉnh dậy, nó cứ mường tượng đến khuôn mặt sưng vù, đầy máu me của thằng Linh lúc bị nó nện cho những cú trời giáng nắm lăm đi chờ chết, nó thấy gờn gợn điều gì như thương hại. Và nó không tin rằng, một trái tim đã hóa đá như nó, lại có lúc lại mềm yếu như thế được.

Nhưng đây là những cảm xúc những rung động đầu tiên và thực sự. Nó cứ nghĩ rằng, nếu nó là thằng Linh nó sẽ không bao giờ quên cái nỗi nhục như thế. Nó hiểu hơn ai hết, bây giờ thằng Linh đủ mạnh để rửa nhục. Và nó cũng không ngờ thằng Linh lại có thể bỏ qua mối thù sâu đậm ấy.

Hai hôm sau, không biết nó kiếm đâu ra một chai rượu- một chai rượu thuốc một phần sáu lít-kêu thằng Linh đến đồng dục tuyên bố:

- Tao với mày cắt máu ăn thề là anh em, không đánh nhau nữa. Vừa nói nó vừa lấy con dao sáng choang và nhọn hoắt của nó cứa một rãnh sâu ở đầu ngón tay giữa bên phải. Máu đỏ nhỏ từng giọt xuống chiếc cốc. Xong nó đưa cho thằng Linh:

- Uống đi.

Thằng Linh buộc phải cầm chiếc cốc. Nó suy nghĩ một lúc rồi ngửa cổ tu một hơi.

- Đây,dao đây,lượt mày...

Bảy Thạo đưa dao cho thằng Linh rồi rót rượu ra cốc.Thằng Linh hiểu đối với loại người như Bảy Thạo, chỉ cần run tay một tí nó sẽ coi thường ngay. Nó chỉ sợ những thằng khỏe và lì hơn nó.

Thằng Linh cầm lấy con dao, làm y hệt Bảy Thạo, cử chỉ rất đường hoàng,tự tin. Chờ ấu chảy đúng mười giọt, thằng Linh lấy ngón tay cái bấm vào vết dao cứa, tay kia cầm cốc rượu pha máu đưa Bảy Thạo.

- Tao mời mày.

Bảy Thạo làm một hơi, nét mặt trông thỏa mãn. Bây giờ thì nó hết lo, hết sợ thực sự.

- Ta ném con dao này đi ? Thằng Linh nhìn cầm con dao nhìn vào mắt Bảy Thạo.

Bảy Thạo gật đầu.

-Tùy mày.Tao sắm nó để giết mày. Bây giờ thì tao không cần nữa.

Thằng Linh cầm con dao bẻ cong rồi ném vào giữa bụi tre phía trước, chấm dứt một thời kì ma cũ bắt nạt ma mới.Không khí trong trại trở nên khác xưa,dễ chịu hẳn.

Không riêng gì thằng Hòa, bây giờ Bảy Thạo và gần như cả trại đều quý thằng Linh. Có đứa nào bị phạt, mọi người lại nhờ thằng Linh xin hộ. Giám đốc Lê Văn rất nể thằng Linh. Bởi chính thằng Linh đã dạy cho ông học qua chương trình lớp bảy. Đường như chỉ thằng Linh giảng ông mới hiểu được.

Với tình thương và lòng biết ơn thật sự, ông tìm mọi cách báo cáo lên cấp trên xin ân giảm cho thằng Linh về sớm hơn một năm.

Hôm chia tay thằng Linh,ông tổ chức một bữa liên hoan ngọt nho nhỏ,mời thằng Linh đến dự.Thằng Linh cảm động cứ ngồi ngay đơ,nhìn ông muốn khóc.

-Ăn đi cháu.Hôm nay là ngày vui của cháu và cũng là ngày vui của các cô,các chú ở đây.

Ông cầm mấy chiếc bánh quy trao tận tay thằng Linh.Cả trại ai cũng hiểu đây là lần đầu tiên trại này có một bữa liên hoan ngọt ngào và đầy tình thương nhớ như thế này.

Trong thâm tâm Lê Văn không muốn xa thằng Linh.Không biết từ bao giờ, tình cảm của ông đã gắn bó với thằng bé phạm này. Và cũng cho đến bây giờ, ông cũng không thể nào hiểu nổi một đứa trẻ thật thà, dễ mến như thằng Linh lại có thể là một tên ăn cắp, ăn trộm, đánh người gây thương tật được. Những lúc ấy ông cứ nghĩ mình nhầm. Và ông lật hồ sơ thằng Linh xem lại. Rồi ông buồn ông tư lự, bởi vì ông đã không nhầm, bởi vì đây là sự thật.

-Tôi không hiểu được, một đứa hư thật sự như thằng Đức, đáng phải cải tạo thì hôm trước vào hôm sau ra. Còn một thằng như cu Linh ngoan ngoãn, nét na, dễ thương,chăm học, chăm làm lại cứ bắt phải cải tạo đúng thời hạn. Vô lý quá,bất công quá.

Hôm nay thì Lê Văn toại nguyện. Nhưng trong tình cảm của ông, niềm vui và nỗi buồn đang lẫn lộn.Có một cái gì đấy không rõ đang làm ông xuyên xao. Có điều gì uẩn khúc nơi thằng bé tội nghiệp này. Nhiều lần ông cố tìm hiểu nhưng thằng bé vẫn kín như bưng.

-Chú hỏi thật cháu, tại sao bố cháu cứ ngăn ngại xin cháu về?

Lần sau cùng ông hỏi thằng Linh. Và hy vọng với câu hỏi thằng ấy,thằng Linh sẽ không giấu anh nữa. Nhưng thằng Linh vẫn im lặng và hơn thế nữa ,đôi mắt nó bắt đầu mòng mòng những nước.

Ngày hôm ấy ông lại lục hồ sơ về thằng Linh và xem xét thật kĩ. Tên họ người cha: Vũ Thuật. Tên họ người mẹ: Hoàng Thùy Trang, tên họ phạm nhân: Vũ Linh. Tập hồ sơ được gấp lại cất trở vào tủ sắt.

- Cháu ăn cắp tiền để làm gì?

- Cháu chỉ hái ổi nhà ông Bán thôi. Thằng em cháu nó vôi. Cháu thương nó và cháu không thể từ chối.

- Cháu có đánh người.

- Nó hỗn với cháu,thằng con nhà ông Bán ấy.

- Vô lý.

Ông nói thế nhưng chính ông lại thấy sự vô lý của chính mình. Ông tin cu Linh nói thật. Nhưng ý kiến của chính quyền địa phương, có con dấu đỏ hằn hoi lại làm ông trần trở, day dứt. Ông như vừa thấy cái có lý và chính ông cũng như vừa thấy cái vô lý trong cùng một hiện tượng, trong cùng một con người.

Trong cuộc thăm dò tìm kiếm sự thật này, ông đã bất lực. Ông thở dài, giận chính mình. Và cũng may trong cơn tự ái nghề nghiệp ấy ông đã tìm ra một lối thoát, đúng ra là một an ủi về tình cảm: xin được ân giảm cho cu Linh.

Sau bữa liên hoan với Ban Giám Đốc trại, cu Linh trở về thì gặp một cảnh thật cảm động: bạn bè xếp thành hai hàng, để thằng Linh đi vào cửa giống như đại tướng đi duyệt binh. Đứng đầu là thằng Bảy Thèo và thằng Hòa.

Cu Linh ngạc nhiên và cảm động không muốn bước nữa. Nhưng cu Hòa đã giục:

- Đi tiếp đi, Linh.

- Hôm nay là ngày vui của mày đấy Linh à.

Tiếng một thằng khác.

- Nhưng cũng là ngày buồn của bọn tao...

- Mày nói thế mà nghe được à? Mày nói thế té ra mày ganh với thằng Linh à?

Trước mặt thằng Linh là một mâm tiệc, bánh bích quy, kẹo Hải Châu, có cả thuốc lá và nước trà.

- Bọn tao tiễn mày đấy, Linh à. Đừng quên bọn tao nhé, mày ghi địa chỉ vào đây để bọn tao gửi thư thăm. Mà nhớ thư cho bọn tao với nhé. Ra ngoài ấy sướng rồi quên bọn tao, không được đâu.

Cả bọn nhao nhao mời thằng Linh.

- Tao biết mày không hút thuốc, nhưng nay mày rít với bọn tao một hơi đi.

Ba điều Tam Đảo được chuyển tay từ đĩa này sang đĩa khác.

Lê Văn đã nhìn thấy cái không khí cảm động này. Ông không ngờ những đứa trẻ bụi đời, sống lang thang không nhà không cửa, ăn trộm ăn cắp, móc túi, cướp giật, đánh nhau lỗ đầu chảy máu, vào trại ra trại như ăn cơm bữa lại có những phút giây đầy nhân ái thế này. Ông ân hận, không ít lần ông đã nghĩ: Đây là một lũ không còn tính người nữa, không biết xúc động, không biết thương yêu... Không, con người sinh ra vốn thiện, điều quan trọng là xã hội đừng đẩy họ vào cái ác. Trách nhiệm trước tiên thuộc về những nhà cầm quyền, dù chế độ nào.

Lê Văn định ghi điều suy nghĩ táo bạo ấy vào nhật ký, nhưng nghĩ sao ông lại phân vân. Và cuối cùng ngòi bút ấy chạy theo một dòng cảm xúc khác.

“Sức cảm hóa của em Linh lớn hơn nhiều những đòn roi và nhà giam kín của chúng tôi. Chính đứa trẻ phạm tội này lại thuyết phục được cái đám trẻ bụi đời đầy những tội lỗi ở đây hơn nhiều bài giáo huấn mà ngày ngày chúng tôi vẫn cố nhồi nhét một cách vô bổ cho chúng. Bây giờ tôi tin như thế. Hãy đến với con người, dù là những đứa trẻ thiếu sự chăm sóc, bằng tấm lòng của mình lại kết quả hơn nhiều cái sự nghiêm khắc và cứng rắn, cái sự đánh đập và tra tấn, cái sự đầy ải làm nhục thể xác. Đừng giận chúng, thậm chí căm thù chúng. Hãy thương chúng, cố đánh thức trong chúng những gì vốn thuộc tính Người.

Điều quan trọng trước tiên là người lớn phải sống cho đẹp, đừng đánh mất trong bọn trẻ niềm tin. Người lớn sống lương thiện một cách thật sự, ắt trẻ con sẽ giữ được những phẩm chất tốt. Trẻ con thường là mặt sau của người lớn. Đúng ra, chúng nó là tấm gương phản ánh người lớn, ở góc độ này hay góc độ khác...”

Lê Văn vốn là người ít triết lý, không hiểu sao hôm nay ông lại ghi như thế. Ông tự cười mình và gấp vở lại, tự lực vắn lương tâm. Chính ông đã hành hạ đã đánh đập bao nhiêu đứa trẻ phạm tội mà không tìm hiểu nguyên do. Ông luôn cho rằng phải lấy ác trị ác mà chưa bao giờ nghĩ ngược lại... Dù sao trong đời đã có ít nhất một lần, ông đã theo lương tâm mình, khước từ yêu cầu khẩn thiết cũng như mệnh lệnh của Vũ Thuật về trường hợp thằng con trai của bí thư tỉnh ủy.

Nhưng rất tiếc mọi việc đã diễn ra không như ông muốn. Tất nhiên ông là người đau nhất, bởi ông không thể ngờ được, chính cái nơi luật pháp cần phải được thi hành nghiêm minh nhất, lại là nơi thiếu song phẳng nhất. Mười bảy tuổi ông bước vào đời lính, và ông nghĩ với niềm say mê đầy nhiệt huyết, ông đang chiến đấu ột xã hội trong sạch, không còn đẳng cấp . Ông đã xả thân đúng như thế, không bao giờ nghĩ ngơi và tính đếm.

Trong một trận chiến đấu không cân sức và mất lợi thế, đại đội ông đã diệt gọn được 3 cái lô cốt của giặc. Nhưng còn cái cuối cùng được xây trên một điểm cao, con đường đi lên chênh vênh trên hai vực sâu. Cả đại đội ông người này ngã xuống, người khác xông lên. Xác chết ngổ ngang, thây chồng lên thây. Nhưng không người nào nhụt chí. Cả đại đội còn lại ba người, trong đó có ông. Ba người chụm đầu lại bàn tính và cuối cùng ông là người được cử xông lên tiếp. Và ông đã thành công.

Cái niềm tin để người lớn xông lên không sợ hy sinh ấy bây giờ đang bị lung lay ư? Không! Ông cứ rắn trả lời với chính mình. Và trong thực tế cuộc sống ông đã đem hết sức mình để giữ cái niềm tin ấy cho ông và cho đồng nghiệp ông.

Thế nhưng không hiểu vì sao, tổ chức tỉnh ủy lại xét lại lý lịch ông. Và khi ông nhận ra được cái nguyên nhân sâu xa của nó, ông đau xót đến rã rượi. Hóa ra ông cũng chỉ là một thứ kỵ sĩ Đông Kysôt ư? Ôi chàng Đông Kysôt mà ông thường đưa ra để đùa giỡn, chế nhạo bây giờ lại là sự thật của chính đời ông ư?

...Khi người ta mang chiếc măng ca của văn phòng tỉnh ủy đến trại để đón thăng Đức về thì ông bàng hoàng. Lúc ấy nỗi đau đớn dày vò lương tâm ông đến nhức nhối. Phải nói rằng ngay việc nhìn đồng nghiệp, ông cũng không dám, bởi lâu nay ông dạy họ những bài học hấp dẫn: chúng ta đang lãnh một trách nhiệm trọng đại mà nhân dân đã tin tưởng và giao phó-giáo dục, dạy dỗ những tâm hồn lầm lỗi, truyền cho họ những giá trị cao đẹp của cách mạng, đấy là tình yêu cao đẹp, căm ghét đối trá, thực hiện công bằng xã hội...

Phải nói khi nhìn thăng Đức tội phạm bước ra cổng trại với hai bàn tay không (đồ đạc của nó đã có người mang) mặt vênh váo, thách thức như chính quyền lực ở trong tay nó, ông không kìm nổi cơn phẫn nộ. Lúc ấy ông muốn xả cho nó một băng đạn. Nhưng ông đã không dám làm điều đó. Đúng ra ông nghĩ lại, tội lỗi không phải thuộc về nó, tội lỗi thuộc Vũ Thuật, thường vụ tỉnh ủy, và thuộc bố nó, bí thư...

Biết làm sao... Đây là những nhân vật đầy quyền uy. Họ đang nắm trong tay hàng vạn sinh mệnh và ông cũng chỉ là một.

Cuối cùng sau ý nghĩ trả thù thăng bé chưa đến tuổi trưởng thành kia, ông đưa tay lần tới khẩu K59, cái khẩu súng mà ông đã bắn biết bao kẻ thù. Không biết bao thủ phạm, kể cả những đứa trẻ ương bướng bỏ trốn cái trại giam này. Ông dí cái nòng súng vào chính cái đầu tóc cắt cao của mình, cái đầu vốn cứng rắn và...

Trước mặt ông lúc ấy là những xác chết của đồng đội, thây chồng lên thây để chiếm cho được một cái lô cốt giật... Bao nhiêu đồng chí của ông đã ngã xuống để cho hôm nay vậy mà ông lại tự bắn vào đầu ông ư? Không thể chết nhức nhối thế này được...

Chưa chát ông dứt súng vào vỏ bao. Những ngày ấy ông thần thờ. Ông không biết nên bắt đầu cuộc sống đầy lý tưởng của mình từ đâu. Người cộng sản không thể sống thụ động và ngoan ngoãn như một tên đầy tớ, như một thứ nô lệ. Ông viết đơn kháng nghị...

Và ông chờ đợi, chờ đợi... cho đến hôm ông tiễn đưa thăng Linh trở về lại gia đình, nghĩa là sau một năm ba tháng, ông vẫn chỉ nhận được sự im lặng...

13. Chương 13

Thăng Linh cảm thấy rất rõ nó đã thoát ra khỏi một trại giam thật sự. Ở đây giống như một ốc đảo, tách bạch hẳn với thế giới tự do của loài người. Trên cái ốc đảo ấy, bọn nó giống như một đàn bò. Sáng ra, đi làm, có lính mang súng đi kèm. Tối lại, tất cả được dồn vào trong từng dãy nhà có tường xây cao, mỗi đứa tự tìm lấy một chỗ thích hợp. Ở đây luôn có những cuộc cãi vã, đánh nhau, võ đầu mẻ trán, gãy răng, bầm mặt.... Những đứa trẻ không biết sợ chết. Đối với chúng nó, cái chết dường như sung sướng hơn cuộc sống.

Không ít người nghĩ rằng những đứa trẻ này đã mất tính người. Thăng Linh lại nghĩ khác. Mỗi đứa bạn tù với nó đều có một trái tim hầy còn biết rung động, còn biết yêu thương. Đêm đêm nằm bên nhau, xen trong những câu chữ, lời thề tục tĩu, mất dạy làm nó đến khó chịu, là những lời tâm tình lắng xuống đầy xúc động, của những đứa trẻ ấy, nỗi nhớ nhà, nhớ quê, ở đây có thể là một túp lều tranh tồi tàn trong hẻm tối, là chân một cây cầu thang, một gầm cầu....

Và trong những “căn nhà” ấy chúng vẫn cảm được, nó là cái tổ ấm của gia đình: một bà mẹ, đói khổ lam lũ, đánh nó như để trả thù đời đã làm bà cực nhọc. Nhưng sau đó bao giờ cũng nghe rất rõ, tiếng khóc xót thương và nỗi trần trở giày vò của mẹ. Một ông bố dữ hơn trâu rừng...Nhưng khi tỉnh rượu bao giờ ông cũng ôm con vào lòng và nước mắt rưng rưng...Mỗi đứa một tổ ấm. Dù là rách nát đến đâu, chúng vẫn nhận ra sau những cơn lửa giận là những tấm lòng. Chúng khao khát những tấm lòng như thế.

Thăng Linh thương bạn bè nó thật sự. Nó nghĩ một cách chắc chắn rằng, nó ra đi lần này là vĩnh viễn. Không còn dịp nào để nó trở lại cái nơi tận cùng của khổ ải và cũng là nơi ghi đậm trong tâm hồn nó những kỷ niệm đẹp đẽ, những kỷ niệm không thể phai mờ.

Thăng Hòa rơm rớm nước mắt, nắm tay nó căn dặn:

- Cậu nhớ tổ nhé. Tổ được ra, nhất định tổ sẽ đến cậu chơi.

Bầy theo ngồi một chỗ, buồn thiu. Nó nghĩ đến cảnh một con chim đã sổ lồng và bầy chim còn lại vẫn đập cánh mãi trong khung sáo kín bưng. Hoàn toàn nó không có ý ghen tị với thăng Linh. Nó nghĩ về thân phận nó: bầy năm nữa! Dài quá ột khoảng thời gian chờ đợi tự do. Nhưng đến ngày ấy nó sẽ về đâu? Bố hỵ sinh ở Điện Biên Phủ. Mẹ chết vì bệnh lao. Anh em lỵ tán mỗi người mỗi phương.

Lần đầu tiên nó biết phục một đứa. Đứa ấy là thăng Linh. Bây giờ nó đã hiểu trên đời còn một thứ tình bạn. Ba tuổi mẹ chết, nó đã sống cô độc. Bảy tuổi bỏ nhà đi bơ vơ. Và cho đến hôm nay mười sáu tuổi, lần đầu tiên nó muốn gần gũi với thăng Linh, tâm tình những chuyện sâu kín và bịn rịn khi chia tay.

Nó đứng dậy, dáng nặng nề, bước tới chỗ thăng Linh:

- Mày về nhé...hai đứa đã uống máu ăn thề... Mày nhớ đừng quên tao,

- Tổ sẽ thư cho cậu luôn.

Cả trại đứng nhìn theo thăng Linh và ai cũng nghĩ, thế là từ nay chúng nó mất đi một người bạn thân thiết...

Linh trở về trong một tâm trạng vui buồn lẫn lộn. Nỗi vui được trở về với mẹ, với em không át được nỗi xấu hổ, tủi nhục của một kẻ ăn cắp, một tên tù ra trại.

Nó cúi đầu bước đi lặng lẽ, thui thủi. Không hiểu người ta khinh rẻ nó như thế nào. Có người nào hiểu nó và thông cảm cho nó? Con số ấy chắc không nhiều. Ngay cả mẹ Trang, trong một lần viết thư cho nó cũng khuyên nó ăn năn hối cải, chịu khó cải tạo lao động cho thật tốt, chấm dứt con đường cũ. Nó im lặng dẫu nỗi buồn suốt một tuần lễ.

Cũng phải thôi – nó nghĩ - mẹ nó có thể thương nó và quý nó, nhưng tin nó lại là việc khác. Giữa nhà nước, người đang giữ cán cân công lý và nó, một đứa trẻ, tất nhiên, dù là ai khi đặt niềm tin cũng đều phải lựa chọn. ..Bố nó thì không bao giờ cần sự lựa chọn, bởi chính quyền, chính là ông. Không hiểu ông nghĩ về nó như thế nào. Đối với người bố dượng kín đáo này, có lúc nó nghĩ ông là người tốt thật sự, nhưng cũng không ít lần nó gặp cái nhìn của ông như thù hận, như căm ghét....Những lúc ấy nó nghĩ, chắc ông đang bực mẹ nó hay ông giận chính nó. Thật oan cho nó, bởi nó có làm gì để ông giận đâu. Và, tại sao bác giám đốc trại lại hỏi nó: “...tại sao bố cháu cứ ngăn ngại xin cháu về?” Bố nó đã tin chắc chắn nó là thằng ăn cắp, đánh người gây thương tích. Nếu không, bố nó đã xin cho nó ra...Nhưng dù sao, nó cũng được ra sớm một năm. Việc này chắc có ý kiến của bố nó. Có lẽ đây là điều an ủi nó.

Bây giờ ký ức lại đưa nó trở lại hình ảnh bác Phương, bạn của bố Công nó, hiện là đại tá, đang ở chiến trường miền Nam. Ông đã lần đến trại thăm nó trong lần ông ra họp ở Bộ Quốc Phòng. Hôm ấy, thoáng nhận ra ông từ trên chiếc xe -măng-ca biển đỏ bước xuống, nó đã chạy ủa đến ôm lấy ông và khóc, mặc dù kỷ luật trại không bao giờ cho phép phạm nhân đến gần một ai. Nó cũng không hiểu vì sao tình cảm của nó với ông lại sâu nặng đến thế, mặc dù nó chỉ gặp ông lần này là lần thứ ba. Trong tiềm thức của nó, ông với bố Công của nó là một.

Phải cứng rắn lên, cháu. Làm thằng con trai là không bao giờ được khóc. Ông ôm lấy nó, vò đầu nó, và động viên nó bằng những lời khuyên chân tình như thế.

- Cháu không ăn cắp bác ạ. ...Nó ngẩng mặt lên và bắt gặp đôi mắt ông đang đỏ và có ngấn nước.

- Bác tin cháu cũng như bác tin bố cháu. Nhưng bác chưa làm gì được cho cháu cũng như bố cháu. Bởi lòng tin của bác đối với hai bố con cháu là cảm tính, nghĩa là chúng xuất phát từ con tim, từ chỗ này đây (ông đưa bàn tay to lớn áp lên ngực ông, nơi phía trái). Nhưng nhà nước chính quyền thì lại không thể dùng trái tim làm thước đo ọi điều phải trái. ...

- Người ta vu khống cho cháu

- Phải có thời gian để xác minh điều ấy. Nhưng trước khi làm sáng tỏ mọi việc, cháu đành phải chấp nhận cái hiện tại này đã. Đừng buồn cháu ạ. Con người có lương tâm, cháu nên sống với lương tâm trong sạch của cháu. Và như vậy, bác tin cháu sẽ thanh thản.

Trước khi vào lại với Trường Sơn, ông có viết thư ột vài nơi. Những nơi ấy đều làm theo yêu cầu của ông, nghĩa là đến tận trại giam để hỏi cho sáng tỏ mọi việc. Và ông, từ trong chiến trường lại được nhận những lá thư không có gì là sáng sửa sau gần một năm.

Bốn tháng sau thằng Linh về đến làng....Nhiều xã viên đang gặt lúa bỗng đứng bật lên nhìn chăm chăm về phía nó, nó có cảm giác như họ đang nhìn một con vật kỳ lạ. Vốn nhạy cảm, nó đau xót nhận ra rằng, họ đang bàn luận về nó, chắc chẳng đẹp đẻ gì.

Nhưng biết làm sao bịt được miệng thế gian. Bác Phương đại tá kia mà cũng không sao thanh minh được cho nó, thì nó còn biết hy vọng vào ai nữa. Đành phải nuốt nhục mà hy vọng vào tình cảm của hai đứa em vậy. Nó tin cu Nhân và cái Oanh sẽ thương nó, tin nó là thằng anh đã hết lòng với chúng nó. Hai đứa thế nào cũng mừng lắm, không khéo chúng còn ôm nó mà khóc. Nhưng đấy chỉ là tưởng tượng của nó mà thôi.

Khí nó về đến cổng thì cái Oanh, cu Nhân chạy xô ra, dừng lại trước nó vài bước chân, sững sờ, đứa nào cũng như ngượng ngùng. Khi nó chạy xô lại, cu Nhân hốt hoảng lùi ra như sợ một kẻ ăn cắp. Rồi đột nhiên cả hai đứa vùng chạy vào nhà.

- Mẹ ơi, anh Linh về.

Trang chạy bổ ra, đứng sững trước thằng con riêng, bối rối, cuốn quạt mừng rỡ, vừa xấu hổ, ngượng ngùng với cái đám người lớn bé. Chị ghành lấy cái túi du lịch nặng trĩu, vừa nắm tay thằng Linh dẫn vào nhà như sợ người ta lôi nó vào trại nữa vậy.

- Thôi, các người về đi! Có gì mà kéo nhau đến đông thế này. Nó là thằng con tôi, chứ có phải...

Chị định nói một câu thật độc, nhưng vốn hiền lành, chị sợ mình ác.

Chị ném cái túi xuống nền nhà và quay lại nhìn con:

- Mẹ không ngờ, con khỏe mạnh và cao lớn thế này. Con bằng bố con rồi đấy.

Thằng Linh sung sướng và nghĩ đến bố Công của nó, Còn cu Nhân và cái Oanh lại nghĩ về bố Thuật. Mỗi đứa đều hướng về một niềm vui riêng, rất trong sáng, rất tự hào.

- Ở đây ăn uống khá lắm phải không con? Mẹ nghe bố con khen lắm...

- Cơm và rau muống luộc chứ có gì mà khá hả mẹ. Họa hoàn mới có tí măng xào chay...

- Không thịt cá gì sao con?

- Ngày tết, ngày Quốc Khánh thì mới có thêm ít lát thịt. Bọn con ăn cái gì không thấy ngon. Đói mà mẹ. Súc chúng con mà ăn bữa hai bát cơm, thì nuốt vào đã thấy đói ngay. Phải tống thật nhiều lau muống luộc vào mới đỡ cồn ruột. Làm quần quặc, mau đói lắm, mẹ ạ. May mà rau muống chúng con trồng được, không đến nỗi thiếu. Có bữa đói quá, phải nhổ trộm su hào, giấu trong quần, tối về mà gặm.

- Ăn uống thế sao con?

- Vâng, ăn gì cũng thấy ngon mẹ ạ?

- Khổ thân con tôi. Thế mà bố con lại nói với mẹ...

- Thì người ta báo cáo với bố là phải hay rồi. Thậm chí nhà nước còn tặng cho trại con huân chương nữa thì sao?

- Mẹ chẳng hiểu gì cả?

- Có gì mà mẹ không hiểu. Ai nói giỏi thì người ấy được. Mẹ thấy đấy, có cơ quan nào lại không có bộ phận tuyên truyền. Được cũng do mấy ông này, mất cũng tại mấy ông này. Chỉ khổ mấy anh thật thà vụng nói mà thôi.

Lâu nay Trang đã đứng bên lề xã hội để nhìn đời qua nhiều lăng kính khác nhau: khi là Thuật, khi là đại tá Phương và bây giờ là thằng con trai của chị.

- Bố con đâu hả mẹ.?

- Bố con lên tỉnh rồi, con biết chưa? Đạo này bố con bận lắm. Cả tuần đôi khi về nhà được vài lần.

Thằng Linh nghe trong câu trách của mẹ nó có niềm kiêu hãnh của một người vợ. Nó không trách mẹ nó, nhưng từ ngày nó nhận ra Thuật là bố dượng, gặp những lúc như thế này nó hay tủi thân. Nó nghĩ dường như mẹ đã quên bố Công của nó. Trước đây, nó hiểu mẹ nó yêu thương bố Công nó lắm.

Nó lặng lẽ rút khỏi tay mẹ nó và sà vào cái túi du lịch, mở cái dây chuối cột ngang – thay cho phéc-mo-tuya hồng – lục tìm cho em nó những món quà mà khi còn trong trại nó đã làm. Một con chim chèo bẻo bằng rễ cây sắn. Một khẩu súng bằng ống trúc ghép và có cò súng. Khi bóp cò, nghe cả tiếng đạn nổ, một con búp bê bằng đất sét, sơn màu hồng, có cả quần áo và mái tóc nâu.

- Anh mua ở đâu thế này, anh Linh? Cái Oanh đây sung sướng hỏi.

- Anh làm đấy! Linh vừa trao cho em từng món quà, vừa tự hào đáp.

- Khổ, nhà thiếu gì đồ chơi, con còn tha những thứ ấy về cho nhọc xác.

Đang trong không khí của một gia đình đoàn tụ, câu nói của mẹ nó như gáo nước lạnh tạt vào ngọn lửa tình cảm đang dâng trào trong nó. Nó im lặng, nghĩ ngợi:

- Thôi, con đi tắm giặt, thay quần áo.

Trang đứng dậy vào tủ lấy ra một bộ quần áo mà chị đã mua trong lần ra Hà Nội vừa rồi.

- Quần áo của con đây. Ngắn mất rồi. Khổ quá, mẹ đâu có ngờ, con lớn nhanh thế này. Thôi con mặc tạm, mẹ sẽ mua cho con bộ khác.

Đôi mắt Trang đang vui bỗng lặng lẽ. Bây giờ, nó lại thấy mẹ thương nó thật sự. Nó ân hận đã có ý nghĩ không hay về mẹ nó.

- Thôi, con mặc sao cũng được mẹ ạ.

- Rồi con còn phải đi học nữa chứ...không khéo con quên hết chữ rồi. Khổ thân con tôi.

- Không đâu mẹ ạ. Con học xong lớp mười rồi.

- Trang nghếch mặt ra, đôi mắt tròn xoe như mắt chim câu, ngơ ngác nhìn đôi mắt như đùa của thằng con.

- Con nói gì, mẹ không hiểu.

- Thật đấy mẹ ạ. Con nhờ các chú mua sách vở và con tự học.

Trang lắc đầu:

- Học không có thầy giáo mà sao gọi là học được hả con. Khổ con tôi, ngây thơ quá đấy.

- Đây, cái giấy chứng nhận học lực của các chú ở trại của con. Nó chìa ra trước mẹ nó một tờ giấy có khuôn dấu hằn hoi. Một dấu của trưởng trại, một dấu của trưởng bộ tức địa phương.

- Thế con đi học ở trường bố tức à?

- Không mẹ ạ. Con chỉ xin được thi dự thính thôi. Nhưng con làm bài trúng hết. Chỉ có con là đạt điểm cao nhất, còn hầu hết ở mức trung bình chiều cổ.
- Sao gọi là trung bình chiều cổ?

14. Chương 14

Không chiều cổ thì không đạt. ...phải học lại. Buồn cười lắm mẹ ạ. Trường con ở đây, thi là phải trật tự, im như thóc, đồ đứa nào dám ho he, thế mà ở đây, các chú các cô cứ hời hợt, lại còn vặc nhau nữa...

- Thôi, thông cảm cho các cô, các chú... lớn tuổi rồi. Bố Thuật con cũng thế thôi. Bây giờ con vào lớp gì nữa?
 - Con xin thi vào đại học.
- Một lần nữa Trang lại ngơ ngác.
- Mẹ vẫn chưa tin ư?
 - Vào đại học khó lắm, con ạ.?Mẹ chưa bao giờ nghĩ tới, mẹ chỉ mong con ra trại, nhờ bố xin con vào lại lớp tám . Thế là mẹ mừng lắm rồi.
 - Ở trong trại đêm xuống làm gì mà không học hả mẹ, bọn chúng nó chơi, bọn chúng nó ngủ. Con thích chơi cái gì cả, ngủ thì lại quá sớm. Thế là con học, bao nhiêu tiền bố, bác Phương cho con mua sách hết. Con còn nuôi được gà để bán nữa đấy mẹ ạ.
 - Bố có cho tiền con.
 - Bố nói tiền mẹ gởi, thích ăn gì thì mua. Cứ ở cái tạo cho tốt, đừng nóng ruột muốn về là bị phạt đấy.
 - Mẹ biết bố cũng chạy lo cho con ra sớm. Nhưng bố con hay giữ ý. Làm lớn không nghiêm chỉnh, ai phục. Đấy, bác Ninh bí thư, vợ con thế nào, bây giờ người ta đồn thổi đủ thứ chuyện. Mất cả uy tín, bố con ghét ông ấy lắm....
 - Sao thế mẹ?
 - Không gương mẫu, để mất uy tín lãnh đạo, chứ sao... Hôm nọ, họp thường vụ, bố con đã đấu cho ông ấy một trận rồi.
 - Phê bình chứ sao lại đấu, mẹ làm như đấu địa chủ, đấu tư sản không bằng.
 - Ủ, thì phê bình. Nhưng, mẹ nghĩ, phê bình là đấu với nhau chứ gì
 - Không phải đấu mẹ ạ. Phê bình là đối với ta. Còn đấu nhau, là với kẻ thù.

Trang im lặng và thầm nghĩ rằng đứa con trai mình thật sự đã trưởng thành. Không hiểu sao, trong nỗi mừng chị vẫn thấy hồi hộp, lo sợ một điều gì đấy có thể sẽ xảy đến với nó nữa. ...

Việc đầu tiên chị phải lo là làm sao cho con vào lại trường, dù là lớp nào. Đời nó đã chịu nhiều thiệt thòi ... Ngay cả tình mẹ, nhiều lúc nó cũng thiếu. Chị đã khóc bao nhiêu nước mắt vì ân hận. Những lúc tỉnh táo, nghĩ lại, chị không ngờ mình có thể ác với con mình như thế được. Bây giờ chị phải lo cho nó.

Chị phải lên Hà Nội sắm cho con vài bộ quần áo, mua cho nó một cái cặp da. Hai em nó đều có cả, chẳng nhẽ để nó cặp vở trong tay. Còn thước, bút ...nữa, để chỗ nào. Vớ thì mua ngay ở phố chợ cũng được.

Sau hôm đi Hà Nội về, chị chọn ngày thật tốt, đến gặp nhà trường. Vốn dân mua bán, chị hay kiên cường. Có thờ có thiêng, có kiêng có lành. Mất mát gì đâu mà ngại.

Và chị đã đi đến trường cấp ba, nơi hai năm trước nó đang học dở lớp tám gặp thẳng ông hiệu trưởng. Chị trình bày vòng vo, đưa cho ông xem chứng nhận học lực ở trại... và xin cho nó vào lớp mười.

- Tôi xin đảm bảo với thầy, cháu nó học được, thậm chí sẽ khá nữa là khác...Cháu thông minh lắm, y hệt bố cháu từ bé.

Trong cái đà đưa đẩy của mình, chị quên khuấy rằng chị đã nhỡ miệng. Chị đưa mắt thăm dò phản ứng ông hiệu trưởng. Đường như ông không để ý gì lắm câu chị vừa nói. Gương mặt ông vẫn không nóng không lạnh, đôi mắt ông vẫn chờ nặng những suy tư. Duy chỉ có đôi môi ông hơi nhếch lên một tí và chị bắt gặp ở đấy một nụ cười nửa miệng. Sau cùng chị mới hiểu, ông là người đã từng dạy bổ túc cho Thuật.

Hôm ấy, ông đã cố thuyết phục chị thông cảm cho nhà trường rằng không có nguyên tắc nào có thể dung nạp con chị vào trường cả, bởi một điều đơn giản, nó không có học bạ, không có bằng tốt nghiệp cấp hai. ...

- Cháu xong cấp hai rồi chứ ạ?

- Vâng, nhưng trong hồ sơ không có bằng tốt nghiệp cấp II.

- Chắc là lẫn lộn đâu đấy thôi. Tôi hứa với thầy tôi sẽ bắt nó tìm cho bằng ra ạ.

Đây là nói cho hết nhẽ. Chứ nếu đã có bằng cấp II cháu nó cũng đã không vào lại trường. Bởi vì cháu bị bắt đi cải tạo, coi như cháu hư và đã bị nhà trường đuổi.

- Khổ, nhưng cháu ham học lắm thầy ạ. Tội nghiệp thân cháu...

- Tôi có thể lên phòng giáo dục trình bày được không ạ?

- Tôi khuyên chị không nên làm mất thời giờ của các đồng chí ấy và thì giờ của chính chị.

- Không còn cách nào khác để hy vọng sao thầy?

Chị hỏi câu lơ lửng ấy hàm ý, nếu chồng chị can thiệp thì có kết quả gì không

Nhưng chị đã nhận được câu trả lời rất cứng rắn, làm tan vỡ quyết tâm của chị.

- Không có cách nào khác đâu chị à?

Bây giờ chị hiểu con đường vào đại học của thằng Linh là con đường dẫn vào lô cốt. Cứng lắm, chỉ có vỡ đầu thôi, nếu ai muốn hút vào nó.

Chị trở về nhà và an ủi con:

- Hay con xin học trở lại lớp 7 vậy.

Thằng Linh đứng im, nó cúi xuống, đôi mắt mệt mỏi, khổ tâm. Nó buồn, buồn lắm. Hơn ai hết, chị hiểu, nỗi lòng của nó. Nó giống hệt bố Công nhà nó, thông minh cực kỳ và ham học cực kỳ. Nhưng biết làm sao bây giờ. Chị thương cho số phận cuộc đời nó. Rồi nó lại khổ....như bố nó. Chị nghĩ đến đây chị đã bải hoải tay chân, tự trách mình, người làm mẹ sao nỡ nghĩ ác như thế.

- Thôi, cũng được mẹ ạ. Được đi học dù sao cũng còn hơn ở nhà. Thằng Linh chấp nhận cái điều mà nó cho là nhục nhã nhất để ẹ nó đỡ buồn.

Hôm sau chị lại dẫn con đến gặp đồng chí hiệu trưởng ở trường cấp II. Đây là một người đàn ông gầy gò, có cặp mắt sâu và hiền. Ông kéo ghế mời hai mẹ con chị rất cung kính, lễ phép. Tay ông pha trà, rót nước mời cả chị lẫn thằng Linh. Cử chỉ ấy cho phép chị hy vọng sẽ gặp điều tốt lành hơn.

Chị nhấp tí nước trà như để lấy giọng và trình bày dài dòng về hoàn cảnh của thằng con, về tính nết và về học lực mà chị biết chính ông còn hiểu rõ hơn chị. Cuối cùng chị năn nỉ ông xin cho nó học lại lớp 7

Ông hiệu trưởng nhìn thằng Linh một thoáng như chưa hiểu chị đang muốn nói gì.

- Ý chị muốn cháu...

- Vâng, tôi muốn xin cho cháu vào lại lớp bảy ạ. ...Vì hoàn cảnh.... cháu phải chịu thiệt thòi....

- Vâng, việc này chị để chúng tôi bàn bạc thêm trong ban giám hiệu. Phải tập thể chị ạ. Phải có ý kiến đồng chí hiệu phó bí thư chi bộ, và đồng chí hiệu phó phụ trách công đoàn. Mong chị thông cảm cho tôi. Quả tình tôi rất kính trọng anh chị. Anh chị là người gương mẫu nghiêm túc, không nề trọng anh chị thì nề trọng ai. Nhưng càng nề trọng anh, chúng tôi càng hết sức giữ gìn...Giáo dục có những nguyên tắc tối thiểu của nó chị ạ. Chị xem, cháu nó lớn bằng chúng tôi, bằng các thầy cô của nó rồi mà vào học lớp bảy với những con em cao bằng này, bằng này, làm sao được...

- Nghĩa là...

- Vâng, khó khăn lắm, chị ạ. Chúng tôi không tiếc gì một chỗ ngồi cho cháu đâu. Nhưng chị thông cảm...Hay làCó cách nào giúp cháu được không anh?

- Chị thử xin cho cháu vào lớp bổ túc ban đêm. Phải đấy, học chung với các cô các chú cháu lại trở thành đứa con. Còn học với trẻ con, cháu lại trở thành người lớn. Nó sẽ ngượng nếu phải học chung với các em của nó, chị ạ. Và quay sang thằng Linh, ông hỏi:

- Ý em thế nào? Thầy nói thế nghe có phải không?

- Dạ thưa thầy. Em sao cũng được.

- Thế thì tôi sẽ giúp chị. Em về làm đơn...

Thuật trở lại nhà sau gần một tuần đi vắng. Gặp lại thằng Linh anh hơi sững sốt, tất nhiên không ai để ý đến cái sững sốt của anh. Anh dừng lại trước nó một tí, đôi mày hơi xòe ra một tí, và một tí ngỡ ngàng không ra vui cũng không ra buồn động ở hai khóm môi hơi dày của anh. Và sau đó anh lấp ngay cái sự sững sốt của mình bằng một cử chỉ hết sức tự nhiên: vo tròn cặp môi lại, đôi mắt lóe lên một tí vui mừng...

- Con về bao giờ mà không cho bố hay, bố cho xe đi đón?

Đến lượt thằng Linh lúng túng. Không hiểu từ bao giờ giữa nó và người bố dượng này, dường như có một cái gì đấy, thật khó nói, những rõ ràng có làm cho nó e ngại hơn trước, ít muốn tiếp xúc hơn trước.

Cũng may hôm ấy có Trang, chị đỡ lời con trai:

- Nó về được gần tuần. Đúng, hôm anh đi buổi sáng, buổi chiều con về.

- May cho con bộ quần áo đang hoàn, sao em cho con mặc cùn cùn thế này.

- Em đâu có ngờ nó lớn nhanh như thế. Nó cao gần bằng bố... anh rồi đấy.

Không phải Thuật không kịp nhận ra cái sự nhầm lẫn của vợ. Nhưng anh vẫn giữ được cái sự vui vẻ bình thường trên gương mặt. Gật đầu như đồng tình với vợ, anh nói:

- Phải, phải. Anh còn không nhận ra nó nữa là em. Em thấy không? Trại cải tạo của ta đâu phải là nhà tù. Nó là nơi đào tạo, giáo dục rất tốt cho những đứa trẻ... thiếu sự chăm sóc chu đáo.

Trang không giận gì chồng. Ngược lại, lần này chị bắt gặp ở chồng sự đồng cảm đối với thằng con riêng của mình. Điều ấy làm Trang có phần nể trọng anh. Và trong cái không khí vui chung ấy, chị đã bộc bạch với chồng:

- Anh biết không, con nó đã học xong chương trình mười rồi đấy!

- Làm gì có chuyện như thế. Thuật ngạc nhiên thật sự.

Và khi anh hiểu ra sự quyết tâm của đứa con riêng thông minh này, anh cảm thấy nhói lên một thứ tình cảm khác lạ, nó gần như là nổi ghen ghét đến khó chịu, đến tức tối. Anh không hiểu vì sao, hai đứa con của mình, không đứa nào học hành ra gì cả. Thằng Nhân xếp hạng 32 trong sĩ số 40. Cái Oanh “đứng” số 40 trong sĩ số 52. Thậm chí nhiều người còn nói đấy là nhà trường nể anh, nếu không thì... Anh không hiểu, nếu sòng phẳng thì chúng nó sẽ như thế nào?

Có lần anh định tỏ rõ thái độ của mình cho các đồng chí địa phương biết rằng, các đồng chí ở nhà trường này dạy theo một phương hướng tư sản rất nguy hiểm. Anh đã huấn thị cho nhiều nơi, nhiều đơn vị, cơ quan trong tỉnh anh luôn coi trọng lập trường giai cấp: từ yêu ghét vạn vật trên thế gian này đến việc dạy và học. Phải ưu tiên con em giai cấp công nông. Phải cương quyết loại khỏi mái trường Công – Nông những phân tử của giai cấp tư sản, địa chủ, phú nông, những loại bóc lột và phản động.

Chị đã thật thà khuyên anh.

- Không phải thế đâu, anh ạ. Đừng nghĩ thế oan cho người ta...

- Chẳng nhẽ con chúng ta lại học hành tồi tệ đến thế ư? Tay hiệu trưởng vốn là con cháu của một tay phú nông đấy, em ạ. Nó căm thù chúng ta lắm. Nó không làm gì được anh và em, nó trả thù con chúng ta đấy thôi.

- Em thấy bác ấy cũng tử tế lắm, anh ạ.

- Tử tế... tử tế ngoài miệng...Đạo đức giả tất. Ông suy...ông biết tất...Không thể như thế được!

Đêm ấy nằm nghĩ lại, càng nghĩ anh càng hận. Đời ta, học hành chẳng ra gì. Hồi bé đi học hết cái lớp nhì không sao lên nổi nữa. Cuối cùng phải ôm hận trở về cày ruộng cho bà cô. Lớn lên đi công tác, học bổ túc, nhờ chiếu cố anh cũng trèo lên được lớp bảy. Anh cũng học qua mấy lớp trường đảng. Được cái nhờ anh em kèm cặp, giúp đỡ tận tình. Giờ đến lượt con anh. Hình như học hành cũng có cái gien thế nào ấy. Cái thằng Linh, con thằng Công năm nào nó cũng đứng nhất nhì... Vào tù mà vẫn học được hai năm ba lớp.

Đáng nhẽ anh giận chính anh và con cái anh, ngược lại anh lại ghen ghét và bực tức thằng Linh. Không hiểu tại sao, mỗi lần nhìn thấy nó, hoặc thậm chí nghe nhắc đến tên nó là anh thấy sôi lòng lên, nổi khó chịu làm anh cứ muốn nhanh chóng tống nó đi đâu cho khuất mắt.

Nhưng qua đi giây phút ấy, bao giờ anh cũng biết điều chỉnh ngay mình. Anh vẫn tỏ cho vợ anh biết anh rất quý thằng Linh. Thậm chí có lúc anh còn ân cần lo lắng cho nó.

Và một lần, trước sự ân cần của anh, chị tâm sự.

— Thằng Linh đang gặp khó khăn, anh ạ.

- Sao em? Anh vui vẻ hỏi, như sẵn sàng chia sẻ nỗi khó khăn của con riêng chị.

- Em muốn nó học lại một năm lớp mười để thi vào trường đại học cho chắc. Nhưng không sao xin được. Em lên tận trường cấp ba trên tỉnh, người ta vẫn không chịu nhận.

- Em xin nó học lại lớp bảy, bác hiệu trưởng nói nó quá tuổi rồi. Bây giờ chỉ có xin vào bổ túc ban đêm. Nhưng bổ túc dạo này chưa mở lớp mười. Họ chỉ mở đến lớp bảy thôi, anh ạ.

- Được, để anh xem.

- Có gì anh nói cho con một tiếng. Một tiếng nói của anh bằng nghìn lời cầu xin của em.

- Thôi, em yên tâm, để anh lo cho

- Thật anh nhé..

Đêm ấy, lần đầu tiên trong quan hệ vợ chồng, chị không dè dặt, hồ hững, chị ôm chặt anh trong sự biết ơn....

15. Chương 15

Thuật làm tất cả những gì anh hứa với mẹ con Trang. Con đường đi của anh bao giờ cũng là con đường đi từ trên xuống, con đường ngắn nhất của những người đang có quyền lực thật sự. Anh trực tiếp gọi điện thoại cho giám đốc sở giáo dục. Chưa đầy nửa giờ sau, giám đốc sở đã khép nép bước vào văn phòng tỉnh ủy. Anh huấn thị cho ông ta điều này, điều khác, những điều nằm trong cái khung của lập trường giai cấp... Và cuối cùng anh đi thẳng vào vấn đề thằng Linh.

Kèm theo tiếng vâng dạ là một lá thư tay của chính giám đốc gửi cho trưởng phòng giáo dục huyện. Và cũng như thế, một lá thư tay từ huyện chuyển về đến trường.

Trang mừng vui thật sự. Nhưng người sung sướng và mãn nguyện hơn cả là thằng Linh. Dù có kìm chế thế nào đi chăng nữa, nó cũng không giấu được sự xúc động mạnh của một con tim đang khao khát với bầy đàn của mình.

Nó mơ ước đến cái giảng đường trường Đại học mà suốt từ bé đến giờ nó cũng chỉ được nghe vài ba lần. Theo tưởng tượng của nó, đây là một căn nhà lồng kính trong suốt, rộng mênh mông. Vị giáo sư già râu tóc bạc phơ đứng trên bục cao, truyền xuống phía dưới, nơi đám sinh viên đang ghi chép không một mỗi kiến thức mới nhất mà loại người đạt được. Đêm xuống những chùm đèn nhiều màu bật sáng trên cái trần

hình vòm như chiếc vương niệm gọi ỏi người về một sự huyền bí, cao xa, một ấn tượng kỳ diệu về không gian mênh mông và thời gian vô tận, ở đây, con người, dù là bác học vẫn không bao giờ dám nghĩ mình là một cái gì đó ghê gớm, ngược lại luôn thấy mình nhỏ bé, những công trình của mình chỉ là hạt cát so với tri thức của nhân loại.

Nó rưng rưng và nghĩ đến chiếc áo blu trắng mà nay mai nó được khoác vào. Trong tất cả các nghề, không hiểu sao nó say mê nó lại say mê nghề y, nó luôn ý thức được rằng, con người sinh ra vốn để chịu nhiều đau khổ, bất hạnh và một trong những đau khổ bất hạnh đó là bệnh tật. Và điều đó nói với nó rằng nghề y là nghề nhân đạo nhất, đây không phải là một cơ quan giam cầm, tra tấn làm nhục con người như cái trại giam mà nó vừa trải qua. Đây cũng không phải là một cơ quan đầy quyền uy như cơ quan bố dưỡng nó...

Chiều hôm ấy, còn ít tiền khi ở trại giam dành dụm được, thằng Linh chạy ỉ ra chợ mua cho em nó mỗi đĩa mấy cái bánh dày, mấy quả ổi chín mọng. Nó suy nghĩ không biết mua ẹ Trang thứ gì. Cuối cùng nó chạy vào mậu dịch tìm ẹ đôi bút tất Trung Quốc. Mẹ nó hay lạnh chân. Cái chứng lạnh chân không hiểu thuộc loại bệnh gì. Chắc chắn là sau này nó sẽ tìm hiểu và chữa bằng khỏi ẹ nó.

Sau khi trông thử đôi tất ni lông và chân mẹ, nó ngược nhìn gương mặt quen thuộc đã sinh ra nó với đôi mắt biết ơn thật sự. Mẹ nó xúc động, nhìn lại nó. Chị kéo nó lại gần và căn dặn:

- Công ơn chạy xin cho con được học này là của bố Thuật. Mẹ không làm được gì cả, mặc dù mẹ đã làm hết sức mình. Con biết đấy mẹ không từ bất cứ cửa nào mà không gõ đến. Nhưng ở đâu người ta cũng đưa ra các nguyên tắc chặt chẽ, đây là những nguyên tắc bất di bất dịch. Mẹ đã hết hi vọng và buồn rầu lo lắng cho số phận hẩm hiu mà cuộc đời nữ chụp xuống quá sớm ở một đứa trẻ bất hạnh như con.

Duy chỉ có tiếng nói của bố Thuật con thì mới có thể khuất phục được các nguyên tắc nghiêm minh kia. Thời nào cũng vậy, người có quyền lực bao giờ cũng là người muốn gì được nấy. Mẹ nhắc lại công ơn này là của bố Thuật. Trước đây, thời cải cách ruộng đất ấy, chỉ một lệnh của bố Thuật con ban ra thì ngay sau đấy, có thể là một người bị đem ra hành hình, cả gia đình trong cơn hoạn nạn, con cái côi cút, khổ nhục suốt một đời, hoặc có thể được giải thoát khỏi tội lỗi... Như trường hợp bố Công của con... Một lần nữa mẹ lại nghĩ về quyền lực, con à. Mẹ chỉ sợ người nắm quyền lực mà không công minh.

Cho đến hôm nay, nhiều lúc mẹ vẫn nghĩ bố Công con là người vô tội. Nhưng số phận đã đưa đẩy bố con như thế, hơn ai hết mẹ là người đau khổ nhiều nhất. Làm gì được cho bố Công con mẹ đã làm. nhưng hồi ấy, ngay tính mạng mẹ cũng đang treo lơ lửng trước họng súng. Dù sao ở thời điểm này cũng phải biết ơn bố Thuật con. Người tố bố Công không phải bố Thuật. Con đừng nghi oan cho ông ấy mà mang tội. Đây là một cố nông, gần như không hiểu gì về bố con lại dám vạch lên tội bố con gay gắt. Bố Thuật đã vì mẹ mà cứu bố Công khỏi tội tử hình.

Mẹ tin bố Công con còn sống. Ông lẫn trốn đâu trên rừng, trên núi, hoặc ở một nơi nào đó trên mảnh đất mà thời chống pháp ông đã ở... con nhớ lấy điều mẹ dặn và mai sau khôn lớn cố lần tìm bố con nhé. Không có gì nặng bằng tình bố con. Bố là con trai duy nhất của ông con. Con là con trai duy nhất của bố con. nếu con mất, dòng họ sẽ tuyệt tự. Con đã biết rồi đấy họ của dòng họ con là họ Thiên, một dòng họ rất lạ chỉ lưu lại một ít ở vùng ta thôi. bố con là Thiên Minh Công. Mẹ sẽ trao cho con một tấm ảnh. Con phải giữ thật kín, ngay cả bố Thuật con cũng không được lộ ra. Việc này tế nhị lắm. Có thể con chưa hiểu hết nhé. Nhưng mẹ tin, người giải oan cho bố Công con không ai khác ngoài con.

Trước mắt con chuẩn bị vào học cho tốt. Cố gắng ngoan ngoãn, biết vâng lời thầy cô, biết quý mến và trân trọng bạn bè. Đừng bao giờ kiêu căng con nhé. Sự khiêm tốn sẽ dẫn đến đỉnh cao của sự kiêu căng sẽ giết chết con.

Mẹ khuyên con cứ giữ nguyên họ bố Thuật cho đến khi con trưởng thành. Đừng thay đổi vội. Mọi sự vội vàng không tránh khỏi vấp ngã. làm gì cũng phải có thời gian, chớ hấp tấp. Làm chính trị, hấp tấp là hại cả dân tộc. Làm khoa học, hấp tấp thì sẽ không bao giờ thành nhà khoa học.

Có nhẽ chưa bao giờ Trang nói với đứa con riêng của mình như hôm nay. Chị có cảm tưởng như đang tâm tình với một người bạn, một người bạn thân nhất đời chị.

Đêm ấy, lần đầu tiên thằng Linh có được giấc mơ thật đẹp. Giấc mơ đưa nó đến cổng trường Đại học. Đó là hai cánh cổng sắt khổng lồ nằm trên đại lộ chính của Hà Nội. Cửa sơn màu xanh lá sẫm non, tươi mát. bên

trong là sân trường, lảng xi măng trắng phẳng lì. bao bọc ba bên sân trường là ba dãy nhà, tường cao quét vôi màu vàng, chân tô đậm một đường viền lớn màu gạch non. Bạn bè nó biết đây là những giảng đường nhỏ. Giảng đường lớn được xây trên khu đất cao, đứng riêng biệt.

Nó mặc quần xanh áo trắng như hầu hết bạn bè nó. Chân nó đi một đôi dép nhựa trắng, đầu đội bia rê màu xanh sẫm. Tay nó xách một chiếc cặp da ngoại mới cứng. Mẹ Trang nhìn nó cứ ngỡ nhìn ai. Mẹ ôm nó vào lòng và cúi cho nó mười đồng bạc, dặn nó ăn bát phở nóng rồi hãy đến trường.

Lần đầu tiên trong đời nó được ăn một bát phở ở phố. Bát phở thật đầy, một lớp mỡ vàng ươm đóng váng trên mặt, ẩn hiện mấy củ hành trắng nõn và những lát thịt bò tái nằm chồng lên nhau trông đến ngon mắt. Nó nhắm nháp từng tí một và luôn lo sợ hết.

Trên đường đi, nó làm quen với rất nhiều bạn bè, những đứa trẻ đầy hăm hở như nó. Người ta gọi nó bằng anh, xưng tôi, không gọi bằng mày như bọn trẻ ở trại. Bạn bè ở khắp đất nước dồn về đây đông nghịt. Nhưng hãy còn sớm nên cổng trường chưa mở. Ai cũng khao khát được vào giảng đường, được điểm danh và được nghe các vị giáo sư bác đầu giảng cho bài học vỡ lòng của thời sinh viên...

Nhưng tiếc quá. Nó đã phải tỉnh dậy trước khi nó được bước qua cổng trường. Ấy là lúc 6 giờ sáng. Mặt trời đã đan những tia nắng mảnh khảnh trên ngọn xoan lá xanh um sau vườn.

Trang đã dậy từ lâu. Chị chạy vội ra chợ rồi trở về giục con nhóm lửa. Tối hôm qua chị đã nghĩ, hôm nay làm ôi đĩa một tô phở, cả 3 anh em đều đến trường. Đối với thời học sinh, ngày khai giảng là hệ trọng, nhất là đối với thằng Linh, nó phải xa trường lớp hai năm rồi. Chịu khó làm một tí cho con vui. May mắn gặp được miếng thịt bò ngon. Chị mừng thầm. Nỗi vui này kéo nỗi vui khác làm chị cứ tíu tít.

Có tiếng chó sủa:

- Con ra xem ai mà đến sớm thế? Chị vừa thái thịt vừa bảo thằng Linh. Không khéo ai đến tìm bố mày....
- Chắc mấy đứa đến rủ con đi học...
- Mới hơn 6 giờ, hãy còn sớm chán con à. Mời các bạn vào đây, mẹ làm phở ăn luôn.

Thằng Linh hăng hái chạy ỉ ra cổng, vừa chạy vừa mắng mấy con chó.

Nhưng trước nó không phải là bạn bè mà hai chú du kích và một chú công an năm nào. Hai chú du kích mang AK và chú công an mang súng ngắn bọc trong bao da.

Giật thót, thằng Linh run bắn người, mặt xám ngắt như gà cắt tiết. Nó không hiểu gì cả. Nhưng nó đã cảm thấy tai vạ lại gieo vào chính nó. Và sợ quá, nó đã quay vào, vừa chạy vừa rú lên. Tiếng rú man dại nghe như tiếng một con thú bị tử thương.

- Mẹ ơi!

16. Chương 16

Nghe tiếng kêu như dao chém vào tim, Trang bủn rủn. Vội ném con dao và miếng thịt thái dở, hấp tấp chạy ra. Vẫn 3 người ấy như hơn 2 năm về trước “chẳng nhẽ...”chị cố chống lại cơn hốt hoảng của mình. Họ đi đâu vào giờ này? chắc họ vào nhầm cổng đấy thôi...”

- Các chú hỏi gì? chị đã thốt ra được một câu hỏi hết sức khó khăn.

Và lấy hết can đảm, nhìn thẳng vào mặt chú công an, chị chờ đợi, thăm dò, hy vọng...Bình thường, những chàng trai này vừa thoáng thấy chị, mặt đã rạn rở, miệng đơn đả chào hỏi. Còn hôm nay, trông người nào cũng cau lại, nghiêm trang, lạnh lùng. Chị không trách họ nữa, là một người khác, xa lạ và khắt khe.

- Xin chị mở cho cái cổng! Chúng tôi đứng chờ đợi lâu quá rồi.
- Nhưng mà tôi không hiểu các chú đến đây tìm ai? tìm ai mà lại đến nhà này ?
- Nhà tôi đi vắng. Hình như lên Hà Nội họp thì phải.

- Chúng tôi biết rồi
- Các chú tìm tôi à?
- Không! Chúng tôi không tìm chị. Yêu cầu chị mở cổng ra.
- Vâng...

Cánh cổng cuối cùng cũng phải mở

- Chị thông cảm chung tôi không muốn làm thế này
- Thế này là thế nào?
- Vâng. không có gì khó hiểu cả. Ngựa quen đường cũ mà... Thăng Linh đã tái phạm. Chúng tôi nhận được đơn tố cáo cùng những chứng cứ xác đáng.

Chú du kích lấy trong chiếc xà cọt cái xiềng đưa ra. vẫn cái kiềng sắt đen nhoáng năm xưa.

- Yêu cầu cậu đưa hai tay đây
- Em không ăn cắp! em không! em không! mẹ ơi, con không ...

Thăng Linh nép sau lưng mẹ nó, như chính mẹ nó là vị thần hộ mệnh cho nó.

- Không được ngoan cố
- Tốt nhất là chị khuyên nó một câu...
- Nhưng mà con tôi...có gì các chú chờ bố nó về đã
- Sao lại như thế được? dù anh ấy có nhà thì chúng tôi vẫn thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của chúng tôi kia mà.
- Con ơi sao lại thế này, mẹ cũng không biết nữa. Mẹ chuẩn bị cho con hôm nay đến trường chứ ai ngờ con lại vào nhà tù
- Chị không nên lu loa nhiều quá, không lợi cho gia đình chị
- Các chú chờ tôi một tí, tôi làm cho cháu bát phở cháu ăn đã
- Chúng tôi khuyên chị không nên có hành động cản trở công việc của chính quyền
- Thì các chú cũng để cho tôi soạn cho con tôi bộ quần áo đã chứ
- Nhanh lên

Trang cuống quýt chạy vào, quên trước, quên sau, tìm mãi mới ra cái túi du lịch màu nâu đã rách lại hỏng khoa kéo.khoa kéo.

Bây giờ thăng Linh đã bình tĩnh lại. Nó không còn thấy sợ nữa. Trong nó chỉ còn đọng lại lòng thương mẹ, thương em. Phận nó sao nó cũng chịu được. Nhưng nghĩ lại, thấy ức. Những giọt nước mắt dường như không còn trong nó nữa.

- Chắc có kẻ nào đó quyết hại con mẹ ạ. Nó nói như một lời phân bua.
- Kẻ nào mà lại ác hơn quỷ sa tăng thế... có thể người ta nhầm... con ạ. Ở đời cố tránh sự nhầm lẫn dù đây chỉ là sự nghi ngờ. Như thế cũng đã mang tội rồi. Thôi con đi. Mẹ sẽ nói hết việc này với bố Thuật con. Hy vọng bố con sẽ giải oan sớm để con về kịp học .
- Con thấy khó quá mẹ ạ. Ở cái đất này, mẹ còn lạ, khi người ta đã quyết điều gì, thì điều ấy là lẽ phải rồi
- Thế nào mẹ cũng nói với bố con. Con cứ tin tưởng...
- Đi được rồi. Một mệnh lệnh được phát ra
- Cháu muốn chào tạm biệt 2 em cháu, chúng đang còn ngủ
- Không được

- Mẹ vào dẫn 2 em con ra, con chào chúng một tiếng...
- Cháu nó trốn đi đâu mà các chú quá quắt thế không biết nữa
- Chúng tôi chỉ biết thi hành nhiệm vụ

Nuốt nổi uất hận. Trang chạy bổ vào nhà dựng hai đứa bé dậy. Cả nhà không hiểu gì cả, chỉ thấy mẹ với giọng khản khản và gương mặt đầm nước mắt. Cái Oanh ôm cứng lấy mẹ, còn thằng Nhân vừa bước vừa run.

Thằng linh chạy lại đưa hai tay bị xích lên xoa đầu em, cố gây một không khí chia tay nhẹ nhàng

- Thôi anh đi vài hôm anh trở về
- Ai “trói” anh thế anh Linh ?
- Các chú đây này. Thôi em đừng hỏi nữa. Ở nhà ngoan, chăm học, giúp mẹ nhé...Anh hôn bé Oanh một cái nào
- Ôi mẹ. con sợ quá! người ta làm gì anh Linh thế... cái Oanh ôm quýu lấy mẹ
- Thôi, đi!

Một lần nữa thằng Linh lại ra đi và không biết bao giờ sẽ trở về. Nó xấu hổ, cúi gầm mặt xuống như hôm nó trở về để tránh mọi cái nhìn của người đi đường.

Đi được một đoạn, đến chỗ rẽ ra đường lớn, nó ngoái lại nhìn căn nhà đồ sộ như đánh một biệt thự riêng biệt trên một khu đất cao ráo, mát mẻ, ba mặt tiếp giáp với cánh đồng lúa xanh tốt.

Từ khi nó để cảm nhận được niềm tự hào là đứa con trong ngôi biệt thự này thì cũng là lúc nó phải ra đi, chen chúc trong một căn nhà với hàng trăm đứa trẻ lớn nhỏ, tội lỗi khắp nơi dồn về. Mùa hè, mùi hôi thối tanh nồng của mồ hôi, ghê lở và phân, nước giải ... Mỗi lần thở cứ nghe lờm lợm như muốn nôn. Mùa đông lạnh buốt, gió bốn phương rít qua mái nhà nghe như tiếng bầy thú giữ lâm nạn. Sàn xi măng như có đá, đứa nào cũng run cầm cập. ôi cái rét nhức nhối của vùng núi rừng heo hút phương Bắc.

Nó những tưởng đã thoát ra khỏi, trở về với mái nhà quen thuộc, ấm áp, bên mẹ, bên em. Không ngờ số phận lại run rủi nó trở lại với con đường đầy những nhục nhã và đắng cay này. “Thôi ở trong trại ta vẫn học được. Nó tự an ủi, rất tiếc là mẹ không bỏ sách vở vào túi ỉnh”.

Nó hi vọng ở đây còn thằng Hoà và nhất là giám đốc Lê Văn. Đối với nó, Lê Văn là con người nhân hậu. Nó chưa nhìn thấy ông làm điều gì bất công. ông rất quý nó, tạo cho nó mọi điều kiện để học .

Nhưng thật buồn, cả hai không còn ở đây. Hoà đã được trả tự do hơn 2 tháng rồi, còn ông Lê Văn nhận được quyết định lên công tác ở một trại sát biên giới Việt Trung, nhiều lần nó cố tìm hiểu nguyên nhân, nhưng không ai hiểu vì sao có sự chuyển lậ lòng như thế.

Nó biết chủ trương của Lê Văn là không dùng nhục hình đối với trẻ con. Dù có tội, lỗi chúng vẫn là Con Người. Con Người nào cũng đều có 2 mặt thiện và ác. Nhưng hai phó của ông thì ngược lại. Họ phủ nhận, thậm chí họ còn quy chụp cho ông là hữu khuynh, năng tư tưởng tiểu tư sản, uỷ mị như phụ nữ. Có phải vì thế mà ông bị chuyển đi không, nó không rõ, nhưng trong tình cảm nó, dù ông có sai lầm thế nào đi chăng nữa, nó vẫn quý trọng ông, biết ơn ông.

Chính Lê Văn đã phát hiện ra nó và kéo nó thoát khỏi cảnh lao động trại tù, lên làm công việc của một người thầy. Một phạm nhân, trở thành một nhà giáo, điều đó hiếm lắm chứ. Và vì vậy, mà vừa dạy nó vừa có điều kiện để ôn lại kiến thức cũ và tiếp thu kiến thức mới.

Còn lần này nó lo sợ thực sự. Với hai phó vẫn còn đang chắc chân ở trại này, họ nhìn nó bao giờ cũng lạnh lùng, đầy hống hách. Với những đôi mắt ấy, nó hiểu, trước mặt họ nó bao giờ cũng là một tội phạm, là đứa trẻ hư hỏng và cần trừng trị. Nó còn nghe, một trong 2 phó sẽ lên giám đốc thay Lê Văn... Tất cả những gì thuận lợi đối với nó, dường như đã qua rồi. Nó không sợ làm lụng vất vả, nặng nhọc, nó không sợ ăn đói, mặc rách, nó sợ nhất phải sống giữa một đám người không có trái tim. Không có trái tim tất không có tình người. Mà mất tính người thì dữ lắm, hơn hổ nữa đấy.

Khác hẳn lần trước, không khí trại nó tiếp xúc lần này nặng nề đầy những nỗi lo sợ. Trại viên nào cũng nơm nớp lo bị đánh, bị phạt, bị làm nhục... Ngay bọn trẻ với nhau, cũng nhìn nhau bằng ánh mắt nghi ngờ, lúc nào cũng muốn nhòm ngó nhau, mưu hại nhau.

Mấy đứa bạn thân cũ không còn mấy nữa chắc chắn thế nào thằng Hòa cũng đến tìm nó. Tội nghiệp, nó nghèo khổ quá. Nhưng phải công nhận nó là thằng bạn chơi được, nó nhớ lại cái hôm bị Bảy Thọ đánh bầm tím mặt mày, nằm bất tỉnh, đứa này lại đái một bãi, đứa kia lại đái một bãi...trên mặt. Trẻ con khi đã ác, nó thường quên mình là người.

Lúc ấy thằng Hòa đến xoa bóp cho nó... hai đứa thân nhau từ đấy. Ngày thường mỗi đứa một công việc, nhưng lúc ăn cũng như lúc ngủ hai đứa đều có nhau. Thằng Linh dạy cho thằng Hòa học đọc, học viết. Thằng Hòa đến với thằng Linh ban đầu bằng tình thương một con người đang lâm nạn. Và từ đấy, nó nhìn thấy ở thằng Linh, một nhân cách khác lạ, đáng kính trọng. Xa thằng Linh nó thấy nhớ.

Đêm nào nó cũng bắt thằng Linh nằm xuống để nó tầm quất. Nó tầm quất rất “nghề”. Nó nhỏ lưng, bẻ cổ, bẻ tay nghe răng rắc, dễ chịu vô cùng. Nó nói nhà nó nghèo lắm, ra trại nó sẽ đến ga Hàng Cỏ để tầm quất lấy tiền nuôi mẹ, nuôi em. Nó nói bố nó chết sớm, mẹ nó nuôi anh em nó không nổi, đành phải để nheo nhóc. Đêm nào nó cũng nghe mẹ nó rưng rức khóc, trách mình làm mẹ mà không kiếm nổi cho nó lưng bát cơm mỗi ngày. Nhưng, theo nó thà đói khổ như thế nhưng mẹ con thương nhau vẫn còn hơn là phải sống với bố dượng. Thằng Linh ngẫm lại, hóa ra đời nó còn khổ hơn cả thằng Hòa nữa cơ...Chắc vì thương thằng Linh mà nói nói thế chẳng?

Còn Bảy thọ, sau lần đánh một thằng mới nhập trại vì không khuất phục nó, gãy tay phải bó bột, nó đang bị giam một tháng biệt lập. Khi còn ở đây thằng Linh đã khuyên nhủ nó bỏ cái lối dùng sức mạnh để răn đe kẻ khác. Nó đã hứa nghe lời thằng Linh rồi. Thế mà giờ... nó lại phạm phải lỗi cũ. Con người được trở về với cái thiện thật không dễ...

17. Chương 17

Linh hoàn toàn không ngờ, chưa đầy ba tháng sau, thằng Hòa lại trở vào trại. Nó không can phạm gì cả và cũng không ai bắt giải nó đi. Nó tự dẫn cái thân xác rách rưới tàn tạ của nó trở vào nơi mà mọi người đang từng ngày, từng giờ mong thoát khỏi. Thậm chí có những đứa tìm cách này cách khác trốn đi để rồi sau đó bị truy tìm, bị trời dẫn về và bị tra tấn, đánh đập ê chề.

Nó gặp thằng Linh đang cuốc đất trồng sắn ngoài rẫy. Hai đứa mừng rỡ ôm chặt lấy nhau. Một anh lính gác bước lại, giọng gay gắt:

-Thằng kia, mày ở đâu đến đây? Cút xéo đi ngay!

-Dạ thưa chú, trước cháu ở trại này.

-Thế bây giờ mày đến đây để làm gì?

-Dạ thưa, chú thương tình cho cháu vào trại...

-Mày không nói đùa đấy chứ?...Đồ ranh con, cút xéo.

-Dạ mong chú rộng lượng....Hoàn cảnh cháu khó khăn quá. Cháu không thể ở ngoài được....

-Tao không đùa với mày, đừng có điên. Lần đầu tiên tao nghe mày nói....

-Dạ quả là cháu không thể sống ở ngoài được...Mẹ cháu khổ quá đã bị bệnh chết. Bà chết cùng với đứa em út của cháu...Mấy đứa còn lại, mỗi đứa đi ăn xin một nơi. Còn cháu, cháu không đi ăn xin được vì không ai lại bố thí ột người sức vóc như cháu. Ăn cắp, cướp giết thì cháu sợ lắm rồi...Cháu chỉ mong đi bộ đội. Đi bộ đội dù sao cũng kiếm được miếng cơm ăn, lại được tiếng yêu nước. Và nếu cháu có chết, cháu cũng còn được tẩm bằng liệt sĩ. Nhưng cháu chưa đủ tuổi. Cháu mong chú đừng từ chối cháu...Cháu quả thật bơ vơ quá. Chú cho cháu sống tạm ở đây. Chỉ hơn một năm nữa là cháu đến tuổi, cháu sẽ đi bộ đội....

Những tiếng sau cùng, giọng thằng Hòa rời rạc, như một kẻ chết đuối mới vớt lên. Nó ngồi bệt xuống đất, đầu nghiêng qua một bên, mái tóc bù xù có đến ba tháng chưa cắt, chưa gội....

Thằng Linh đứng lặng, nỗi đau thấm dần vào nó, làm nó bần thần, rã rượi. Nó không hiểu, trên đời này còn có đứa khổ hơn nó, nhục nhã gấp trăm lần nó....

- Nó khổ qua chú ạ. Thằng Linh lên tiếng xin cho bạn. Có ai lại tự mình dẫn xác đóng khung trong cái trại giam này đâu chú?

- Bảo nó đi theo tao lên gặp ban giám đốc trại, tao không có quyền. Bọn bay làm đi nhé. Tao mà trông thấy bọn bay thả cuộc là chết với tao đấy.

Linh cố đỡ thằng Hòa đứng dậy. Quả thật nó mệt lắm rồi.

- Chú cho cháu dẫn nó đi....

-Thằng này mảnh. Từ đâu nó còn mò được tới đây, bây giờ đi vài trăm mét lên ban giám đốc lại không đi nổi à? Bọn bay vờ vịt để âm mưu gì đây....Thôi, cút xéo đi ngay, không tao cho viên đạn vào đầu bây giờ.

Thằng Hòa không còn ngồi được nữa. Nỗi mệt mỏi và đói khát đã vượt quá gạch đỏ an toàn của cơ thể nó. Nó nằm dài ra, thở dốc.

Người lính gác đã nhìn thấy nó mặt mày xám bệch, mắt không cử động, mồm há hốc, hai mép sùi nước bọt....Mọi người cuống cuồng khiêng nó vào trạm y tế.

Thằng Hòa được ở lại một tuần lễ. Trông nó tươi tỉnh hẳn lên. Trên gương mặt ốm đói xanh tái đã lấp ló nụ cười. Nhưng giám đốc trại cương quyết đuổi nó đi.

-Ra ngoài ấy, cháu chết mất chú ạ.

Giám đốc nhìn nó với đôi mắt đầy hoài nghi.

- Mày đừng vờ vịt....Chết sống mặc mày. Mày biết đấy, trại này chỉ nhận phạm nhân. Ngoài ra, tao không có quyền. Đây là nguyên tắc, hiểu chưa.

- Chú thương cháu, chú cho cháu làm gì cũng được, miễn có được ngày hai lưng bát cơm rau.

-Tao thương mày, ai thương tao? Đừng nói nhiều, ngày mai là phải cuốn gói.

-Bây giờ cháu biết sống làm sao đây...

-Việc ấy không phải trách nhiệm tao!

Thằng Hòa buồn rũ rượi. Nó không thể nào lay chuyển được tình thương trong lòng người giám đốc trại này. Giá còn chú Lê Văn. Tuy nghiêm khắc, nhưng chú ấy còn có trái tim. Những con người như thế, thường lại ít được lòng cấp trên.

Bọn trẻ rất nhạy cảm góp nhặt mỗi đứa một vài chi tiết và cuối cùng đan kết lại thành một mô hình: Giám đốc Lê Văn bị đi nhẹ nhàng theo lối thuyền chuyển công tác đến một nơi xa xôi hơn, heo hút hơn, ở đấy nước đục và sốt rét làm cho ông kiệt sức lực.

-Thôi cậu ạ, đừng hy vọng gì ở cái ông sắt đá ấy. Linh an ủi bạn. Ông ấy ác còn hơn quỷ sa tăng nữa đấy, bắt bọn tao làm quần quật suốt chín tiếng liền – không phải sáu tiếng như thời chú Lê Văn đâu nhé. Đứa nào mệt mỏi lơ tay....”mánh há”, lập tức roi mây xoắn lấy người. Bây giờ còn có cả roi cá đuối và roi gân bò nữa đấy cậu ạ. Tồi về bị nhốt kín trong nhà, không có một tia sáng lọt vào. Cậu xem, các cửa sổ thời chú Lê Văn ở ra, thời ông này cho xây trát lại. Trước đây cái sự học còn được khuyến khích, giờ thì chịu. Tuần được ngày vệ sinh, giặt giũ, ông ấy bắt sinh hoạt, học tập, họp hành, phê và tự phê...Nói tóm lại, bọn tớ không còn một mảnh thì giờ riêng tư nào cho cá nhân cả. Bọn tớ khổ lắm, nhục lắm. cậu xem bọn tớ, đứa nào cũng nơm nớp lo bị phạt, bị đòn. Mấy ông bây giờ dữ đòn lắm. đánh không biết thương hại trẻ con đâu cậu ạ....Bọn tớ sẽ gom góp cho cậu ít tiền để ra ngoài ấy mà sống....

Thằng Hòa im lặng thở dài.

-Tớ nhớ cậu quá.

-Tớ biết. Tớ với cậu không thuộc loại trẻ hư. Dù sao chúng mình còn biết điều phải trái.

-Vì sao cậu bị bắt lại?

-Họ bảo tớ ăn cắp. Có đơn tố cáo và có chứng cứ.

-Cậu phải hỏi chứng cứ gì?

-Nào họ có ính quyền được hỏi.

-Thì cậu phải hỏi cho ra nhẽ chứ.

-Tớ có hỏi, họ còn dọa tớ: “Đấy không thuộc trách nhiệm mày! Đã ăn cắp còn đòi làm thẩm phán. Muốn ở tù một gong hả?” Tớ có viết thư ẹ tớ, nhờ mẹ tớ nói với bố tớ minh oan cho, nhưng họ kiểm duyệt và phạt ba ngày giam cầm tối.....Thân tù tội, thời nào cũng thế thôi, cậu ạ.

-Thế mà ở ngoài, báo chí, đài cứ oang oang ca ngợi cái trại mình là trại giáo dục mẫu mực, cải tạo được nhiều em hư thành công dân lương thiện....Trại dùng phương pháp vừa học vừa làm, lấy lao động rèn luyện và cải tạo.....

-Họ cũng chỉ nghe báo cáo lại....Báo cáo thì bao giờ mà chẳng hay, chẳng đẹp. Điều quan trọng là họ nói đúng bài bản, chủ trương. Nói lệch đi, khác đi họ cũng chết. Miếng cơm manh áo của vợ con họ và cả của bản thân họ nữa. Họ bị ràng buộc nhiều thứ lắm, chẳng phải mình trần thân trụ như chúng mình đâu.

- Cậu nghĩ họ có biết chúng mình như thế này không?

- Người có lương tâm thì biết. Họ cũng khổ lắm đấy. Nhưng không làm khác được. Báo đài là công cụ của trên, phải nghe trên chứ ai lại đi nghe lủ phạm.

Hòa ngêch mặt ra. Nó không ngờ cùng tuổi mười sáu như nó mà thằng Linh lại hiểu biết và nói năng như một người lớn có học thức.

- Cậu thấy không – thằng Linh lại tiếp – cũng là Đảng, nhưng thời ông Lê Văn làm giám đốc trại, khác thời ông Trạch làm giám đốc. Đúng là một ông Thiện và một ông Ác. Cái ông ác thời nào cũng ác, còn cái ông thiện thời nào cũng lấy việc thương người làm mục đích. Thời ông Lê Văn, tội mình đâu bị đối xử trâu bò như thế này. Hồi ấy ông còn tạo cho tớ điều kiện học hành. Bây giờ, mẹ tớ gởi sách học cho tớ mà ông ấy còn không cho nhận nữa kia. Ông không cho nhận bất cứ thứ gì, từ gói kẹo đến cân lương khô, gói đường đến cái quần, cái áo....

-Sao thế cậu?

- Ông ấy bảo đây là trại giam chứ không phải trại an dưỡng “Phải rèn cặp, phải cho chúng nó thấy khổ, thấy nhục để đừng bao giờ phạm tội nữa”. Cũng là một quan niệm....

- Ông ấy hắc xì dầu quá cậu nhỉ

Bây giờ thằng Hòa không còn hứng thú gì nài nỉ xin ở lại nữa.....Duy chỉ có điều ra đi, nó cảm thấy nhớ thằng Linh. Không phải anh em nhưng sao nó lại thương thằng Linh thế không biết nữa.

Trước khi lên đường trở lại cái xã hội mà nó đầy những mặc cảm, thằng Hòa còn hỏi nhỏ thằng Linh.

-Bố cậu làm lớn thế mà không xin được cho cậu ra à?

-Ai cũng nghĩ như thế.....

Chắc thế nào đấy....Cậu thấy con trai ông bí thư tỉnh ủy vừa vào trại hôm trước, hôm sau có xe đón ra ngay không? Quyền lực đánh tan mọi tội lỗi. Giám đốc Lê Văn phản đối, lập tức bị chuyển công tác....

- Sao cậu biết chi tiết thế?

-Tại cậu cứ lo mải học, cậu không để ý đấy thôi.... Chứ cả trại này ai lại không thấy. Cậu có tin cái anh trung thực thời nào cũng khó sống không? Cậu có công nhận với tớ cái anh cố lấy lòng cấp trên bao giờ cũng thường mất lòng dân...

Hôm ra được tháng, tớ tìm đến cậu. Nhớ quá. Tớ đi suốt một ngày, gần tối mới đến nhà cậu. Hai thằng gặp nhau, được ngủ với nhau, được trút bao nhiêu điều vui buồn trong lòng. Không ngờ tớ gặp bố cậu ra mở cổng. Thấy mình ông sưng lại, đôi mắt đảo từ trên tóc đảo xuống....Tớ sợ cái đôi mắt ấy quá. Nó vừa thâm vừa nham hiểm thế nào ấy....

-Thưa bác, cháu hỏi thăm anh Linh có nhà không ạ. Tớ gọi cậu bằng anh hẳn hoi nhé.

Lúc bấy giờ ông ta mới đổi màu sắc đôi mắt đỏ. Ông cười xởi lởi.

- À Linh đi vắng rồi cháu ạ....Cháu thông cảm đi chơi nơi khác nhá....

Ông ấy bóp ông khóa cái cách rồi đi vào.....

Đêm ấy tớ nằm ngoài lều chợ làng cậu, vừa lạnh, vừa bị muỗi cắn, vừa hôi thối....lại vừa ứ. Chính cái đêm ấy, tớ nghĩ tới ánh mắt ông ta. Đúng ra cái ánh nhìn ấy cứ ám ảnh tớ mãi. Và cuối cùng tớ nghĩ, con người này thâm lắm...cậu không ở được đâu. Tớ đâu có ngờ cậu bị bắt vào lại trong này....

Thằng Hòa dừng lại, thở dài. Sau rồi nó tiếp:

- Cậu là người có học. Cậu khuyên tớ ra ngoài sống như thế nào đây?

- Khó qua. Tớ biết khuyên cậu như thế nào bây giờ. Thật thà thì không sống nổi. Ma mãnh, gian dối, lừa gạt thì tớ không dám khuyên. Nhưng một đứa trẻ không nhà không cửa, không công ăn việc làm, mà sống lương thiện thì chỉ có chết đói thôi... Hay với số tiền ít ỏi của bạn bè giúp này, cậu tần tiện, buôn bán lật vặt gì đấy kiếm sống qua ngày được không. Ví dụ cậu mua một cái ầm bán nước chè ở các bến xe, nhà ga chẳng hạn. Hay mua một cái búa đi bỏ củi thuê....Đại loại như thế. Ra ngoài cậu tùy cơ mà ứng biến. Con trai đừng ăn cắp, con gái đừng làm đi. Tớ sợ nhất là hai cái nghề ấy.....Hồi ấy, vì thương em, tớ đã bỏ trộm nhà ông Bàn hàng xóm mấy quả ổi, mãi đến sau này tớ vẫn day dứt, vẫn ân hận, nó trở thành cái cớ để người ta dựng chuyện bắt tớ....

- Việc bắt cậu vào đây, tớ nghĩ có bàn tay ông bố dưỡng cậu.

- Đừng nghi oan cho ông ấy. Bố Thuật tớ không đến nỗi thế đâu.

- Không có ông ấy bật đèn xanh, bố thằng nào dám động đến cậu.

-Thôi, thôi, cậu đừng nói đến chuyện ấy nữa, tớ không nghe và tớ cũng không muốn nghe đâu. Đẳng nào tớ cũng ở đây rồi. Sang năm tớ lại ra.

-Tớ nói điều ấy vì cậu. Nếu không, cậu ra rồi cậu lại phải trở vào lại

.

Đây là một đêm mùa đông, trời lạnh như có kim châm ở ruột gan, hai đứa nằm dưới nền xi măng, quần chung một chiếc chăn sợi Nam Định đã sờn. Ngày mai chúng nó chia tay nhau, kẻ ở người đi, mỗi đứa đều thấy trước mắt mình con đường vô vọng. Thằng Hòa không biết sẽ sống ra sao. Thật khó mà tránh khỏi những ổ bùn nhầy nhụa, tội lỗi. Hóa ra muốn làm người lương thiện đâu phải dễ. Nó mệt mỏi, ngao ngán và tâm tưởng luôn nghĩ về một trận đánh nhau với quân thù. Nó không muốn chết ở một dòng sông, ở một cành cây hay kèo nhà. Cái chết như thế không ai thương, không ai trọng. Nó muốn chết ở bãi chiến trường. Chết như thế vinh hơn. Suy đi, nghĩ lại, chuyện này ra nó quyết bám theo mấy chú bộ đội. Những người đi ra trận đối mặt với cái chết, chắc là họ không ác như mấy ông ngồi trên ghế có đệm ở đây. Nó sẽ xin bất cứ việc gì, hoặc cấp dưỡng, hoặc giao liên, hoặc gì gì cũng được. Chỉ cần ngày hai bát cơm, vơi cũng được

Còn thằng Linh, dù nó có tự bào chữa thế nào thì lương tâm của nó cũng bắt nó trở về với bố Thuật của nó. Thằng Hòa đã nói đúng. Thỉnh thoảng nó bắt gặp cái ánh mắt khó hiểu như thằng Hòa đã gặp. Thằng Hòa nói đúng..... Không có bàn tay bố dưỡng nó, ai dám vu khống cho nó. Thế mà lâu nay mẹ nó luôn ca ngợi ông là người tử tế, là ân nhân của mẹ con nó.....

Nhưng rồi, nghĩ lại, nó lại trách nó: sao nỡ nghi ngờ bố Thuật. Quả nó chưa thấy ông nổi giận với nó, dù là một lần. Hôm mới về, ông còn trách mẹ Trang: “Ai lại để con ăn mặc như thế, người ta cười cho”. Lúc ấy nó cảm động thật sự. Và cũng chính ông chạy lo cho nó vào trường – vào hẳn lớp mười cơ mà. Nó biết ơn bố Thuật vô cùng. Đối xử với con riêng như thế là hết sức tử tế rồi, còn đòi hỏi gì hơn nữa. Còn việc bắt nó, đâu phải do ông ấy. Bố Thuật đi công tác trước ngày nó bị bắt hàng tuần lễ cơ mà. Lần trước cũng thế..... sao họ cứ nhắm vào lúc ông đi công tác để bắt nó là thế nào? Có điều gì uẩn khúc ở bên trong hay không? Nó không hiểu nổi Nhưng sao ông ấy không xin cho nó, một người vô tội, mà lại xin cho con ông bí thư, can tội thật sự?..... Mẹ nói ông có xin nhưng không được. Bác Lê Văn lại hỏi nó: “Tại sao bố cháu ngại xin cho cháu ra?”

Nó thở dài và không hiểu thế nào cả.

Một lần, nó trốn về thăm bà cô, người còn lại duy nhất trong họ nhà nó. Bà cô đã ôm nó mà khóc. Sau đó bà đã đóng cửa lại và nói riêng cho nó: “Cô nghi ông Thuật có liên quan đến vụ án về bố Công của cháu...Nhưng cháu không được nói với bất kỳ một ai. Ông ấy quyền hành ghê gớm lắm. Chưa đến lúc cô cháu mình đưa cái sự thật ấy ra ánh sáng được đâu. Nhưng nếu cô có chết thì cháu nhớ lấy điều ấy nhé. Đừng bao giờ được quên. Cháu chưa làm gì được thì nói lại cho con, cho cháu của cháu.”

Khi tiễn cháu ra về, cô còn dúm tiền vào túi của nó và dặn: “Nhớ chôn chặt những điều cô nói. Lộ ra là mất đầu....Nhưng cháu cũng đừng đến đây nữa. Họ nghi thì cháu lại khổ.”

Nó nghe lời cô, chôn chặt tất cả. Nó cố quên đi. Nhưng giờ thì...Thằng Hòa đã khơi gợi trong nó một mối nghi ngờ khác còn đắng cay hơn, chua chát hơn, bần tiện hơn. Nó chưa xâu chuỗi được việc đầu tố và đẩy bố Công nó trở thành một kẻ tội lỗi suốt đời, chui nhủi sống ở một góc rừng nào đấy với việc đẩy nó vào trại giam này có chung một đường dây, một mắt xích hay không. Ai tổ chức đường dây ấy? Ai tạo nên mắt xích ấy? Một người hay hai? Dần dần nó tự trả lời rằng: Đây chắc chắn chỉ một người. Người ấy vốn là đồng chí của bố đẻ nó.

Trước đây nó mơ ước được trở về cái tổ ấm gia đình với mẹ với em, nhờ bố Thuật xin cho nó đi học. Đêm nào, trước khi bước vào giấc ngủ, dù mệt nhọc đến đâu, nó cũng ôn lại những định đề, những định lý của các môn khoa học tự nhiên, hoặc tự nhẩm lấy một bài văn. Nó làm đầy đủ từ mở bài đến kết luận. Nó đọc những dẫn chứng thuộc lòng ngay cả trong giấc mơ. Nó hy vọng, nó quyết tâm vào đại học....Trường đại học là mục đích của cuộc đời nó.

Nhưng giờ thì, nó sợ quá cái tòa nhà uy nghi, tráng lệ kia. Trước đây, nó tự hào kiêu hãnh bao nhiêu về cái gia đình danh giá, về người bố - dù là bố dượng - tính tình điềm đạm và đầy lòng thương, thì giờ đây nó tởm lợm, muốn xa lánh bấy nhiêu. Con đường dẫn nó đến cổng trường đại học cũng chỉ là giấc mơ, mãi mãi không bao giờ đạt tới....

Hoang mang, nó không hiểu cuộc đời sẽ còn dẫn nó đi đến đâu. Nó sợ nhất là rơi vào tội lỗi. Hóa ra cuộc đời của nó cũng không hơn gì thằng Hòa. Nó quyết định không bao giờ trở về cái tòa nhà ấy nữa. Ở đây nó có một căn buồng riêng. Ở đây nó sống trong tình thương của mẹ nó, của em nó. Nhưng cũng hình như chính ở đây, người ta đang giương ra trước nó một cái bẫy vô hình, nhưng lại đầy hiệu lực. Cứ mỗi lần nghĩ đến cảnh hai du kích mang AK và một công an mang K59 là nó đã sợ phát khiếp lên, mặt xanh như tàu lá, môi run, và tim đập cứ như trống ngày lễ.

Ai cho nó một lời khuyên chân thành như nó đã cho thằng Hòa về cuộc sống sắp tới đây. Bên nội chỉ còn cô Vi. Nhưng nó không dám làm gì để người ta biết nó liên quan đến cô Vi, nếu họ biết thì thế nào cô Vi cũng đi tù. Sao thế nhỉ? Nó cũng không biết nữa. Nếu thế thì lại một gia đình nữa tan nát.

Hôm nó đến, cô nó vừa mừng, mừng đến chảy nước mắt, nhưng cũng vừa sợ. Đôi mắt lúc long lanh niềm vui, lúc sụp xuống che giấu một nỗi buồn hay một nỗi sợ hãi nào đấy mà nó chưa hiểu được. Lúc ấy trông cô tội tội thế nào ấy. Vừa muốn giữ cháu lại, cô vừa muốn đuổi cháu đi. Cô vừa muốn nói tất cả sự thật mà bao lâu nay cô ấp ủ cho cháu nghe, cô lại vừa sợ cháu mình bép xép thì tan cửa nát nhà.

“Cô chắc bố Công cháu còn sống, cháu cố tìm....” Cô thăm thì vào tai cháu câu ấy như cô đang hoạt động trong lòng địch.

Sẽ sống như thế nào bây giờ? Đây là câu hỏi mà thằng Linh cứ nghĩ ngợi mãi vẫn không tìm ra câu trả lời. Nhiều lúc nó ì ra, mặc kệ, tới đâu thì tới. Nó bắt trí óc trở về với công thức toán, lý, những bài bình giảng....Đi vào các môn khoa học, dù là tự nhiên, hay xã hội, con người nó bỗng dưng thấy dễ chịu, nhẹ nhàng hơn, thanh thản hơn....Nhưng rồi tất cả cứ chuỗi đi và đọng vào nó vẫn là câu hỏi chưa tìm ra lời giải: ra trại sẽ sống như thế nào? Làm sao tìm được thằng Hòa. Phải nhờ nó chỉ bảo giúp thôi. Lúc khó khăn có được một người bạn như nó, quý hóa biết bao nhiêu.

18. Chương 18

Sau bốn ngày lội bộ trong bùn đất và một ngày đứng trên tàu hoả, Linh trở về đến Hà Nội trong một buổi chiều cuối Đông heo hắt. Nhìn đồng hồ nhà ga mới hơn năm giờ chiều, nhưng sao cái cảm giác bơ vơ trong đêm cứ ám ảnh tâm trí nó. Từ đây về nhà, chỉ hơn năm mươi cây số. Đối với nó, 50 cây số không là gì cả, nó chỉ cuộc bộ một đêm thôi. Ở đây, nó hiểu mẹ vẫn còn thương nó, thắc thỏm mong nó về từng ngày, từng giờ. Hai đứa em, thấy anh về, thế nào cũng loăn xoăn như hai con chó con chạy ra mừng rỡ, riu rít. Nó sẽ ôm chúng vào lòng và nhận ở chúng những cử chỉ ngượng ngùng, bẽn lễn...

Nhưng nó đã quyết không bao giờ trở lại ngôi nhà đó nữa. Nó sợ một cái bẫy. Cái bẫy vô hình nhưng nó cảm nhận rõ rệt như một sức mạnh thần bí. Đôi khi hiện về trước nó một bộ răng quỷ nhai rau rầu một cái sợ người. Nó run bắn lên và thét thật to. Nhưng con quỷ vẫn không tha nó. Nó vùng chạy. Nhưng hai chân bủn rủn, người đầm mồ hôi. Con quỷ vừa ngoạm cái đầu lâu, vừa đuổi theo nó, Và khi vồ được nó, con quỷ nhe răng cười. Nó cười đầy thịt người. Khiếp đảm quá. Nó đứng lìm đi, nhìn thẳng vào mắt quỷ, chờ đợi... “Đừng sợ, bố có làm gì đâu?”. Ôi con quỷ xưng bố và gọi nó bằng con. Giọng con quỷ nhẹ nhàng, từ tốn, thậm chí đầy tình thương.

Và cũng không hiểu từ lúc nào, quỷ ném cái đầu lâu, chùi máu trên mặt. Gương mặt trở nên sạch sẽ, nhẵn nhụi, hiền hoà. Dần dần, nó nhận ra đấy không phải quỷ nữa, mà là người, đúng hơn, đấy là bố Thuật....

Cơn mơ đã làm nó vã mồ hôi hột. Từ đấy, nó sợ cái ngôi biệt thự mà nó sống nhưng năm thiếu thời, thậm chí nó sợ cả mẹ, cả em. Nó nhận ra rằng, hơn ai hết, con người là giống quỷ, bởi chỉ có quỷ mới biết biến hoá, khi là ông Bụt, khi là tên đồ tể. Đối với nó bây giờ, con đường trở về nhà đầy đầy những vực thẳm – rơi xuống vực thẳm là rơi xuống tận cùng của cuộc đời.

Năm ấy Hà Nội đang có chiến tranh. Thỉnh thoảng dội nên giữa khung trời thanh bình tiếng cò báo động, nghe đến man dại. Bao nhiêu người hoảng hốt chạy đi tìm hầm. Nhưng riêng nó lại không thấy sợ. Bình tĩnh, nó đi qua đi lại trong một cái ga vắng vẻ, lựa thừa một vài người xuống tàu muộn, cùng với mấy nhân viên mang băng đỏ. So với cái trại giam nó vừa rời khỏi, nhà ga là một thiên đường đối với nó. Nó ao ước được đặt lưng ở một góc nào đó, đánh một giấc.

Bây giờ nó thấy nổi mọt mọt thấm vào xương cốt nó. Và đói nữa. Suốt từ sáng đến giờ nó chưa được ăn gì, cái dạ dày lép kẹp, cồn cào đến không chịu được. Thấy gì ăn được, nước giải nó cứ tứa ra. Đi thẳng lại quầy mậu dịch, nó định mua một ổ bánh mì. Nhưng bà mậu dịch lại đuổi đi như xua một con chó ghê. Miệng thét, tay bà vung lên, đẩy ra...

- Không có gì đâu! Đi đi! Không có gì đâu! Bọn này từ trại nào ra mà nhiều thế không biết nữa. Rõ khôn nạn. Sống sao nổi với bọn chúng! Hở gì đớp nấy!

Nó không hiểu bà nói ai. Bởi lúc ấy cửa hàng bà chỉ có hai người, nó và một bà cụ ở quê ra.

- Bà nói ai thế? Nó thật thà hỏi lại.

Người đàn bà chạc tuổi mẹ nó, nhưng trông như một mụ phù thủy, hai súc thịt nơi má rung rung, mắt tròn tròn:

- Mày ngớ ngẩn không biết bà nói ai hả?

- Bà cho tôi mua một ổ bánh mì!

- Bà không “phục vụ” cho ngừ mày. Mày là một thứ quỷ!

- Bà nhầm rồi. Bây giờ thì nó đã bình tĩnh lại và nổi tự ái làm nó quên cả cơn đói.

- Tao mà nhầm hả thằng quỷ sa tăng. Mày cút đi ngay! Mày nhìn gì tao? Mày định đớp gì đây? Quân khôn nạn, quân lưu manh, trộm cướp! Đồ ma vương, đồ quỷ dữ...

- Tôi đã bảo bà nhầm rồi.

- Nhầm! nhầm! Mày nói tao là quỷ hả? Ôi giời ơi! Bắt lấy nó. Nó ăn cắp! Quân ăn cướp! Mấy chú công an ơi! Cứu tôi với!

Tiếng bà kêu oang oang như sấm rền còn dễ sợ hơn cả tiếng còi báo động. Nó cũng muốn chạy, nhưng hai chân nó cứ chôn chặt một chỗ. Nó nhìn bà và cảm thấy buồn nôn. Giá bây giờ bà có bán cho nó một ổ nó cũng không buồn nhá nữa - nó kinh tởm lắm rồi.

Hai trật tự mang băng đỏ và một công an giắt khẩu K54 đã bước lại bao chặt lấy nó.

- Đi! Một mệnh lệnh, lạnh.
- Tôi mua bánh mì...
- Về đồn!
- Tôi không ăn cắp!
- Trói nó lại.
- Để tôi đi, không phải trói...Tôi không ăn cắp.

Nó bị tống vào một gian nhà kín như bưng, tường cao, mái bằng, không giường chiếu, không một mảnh chăn rách. Biết trong nhà có người, nhưng nó không nhận ra ai vì tối quá. Nó ngồi thu lu, xo mình trong một góc tường. Bức tường ẩm ướt, lạnh buốt. Nhưng mỗi quá nó phải dựa lưng vào đấy, chịu cái giá lạnh, cố hy vọng chờ nhà chức trách đến, nó sẽ khai rõ đầu đuôi.

Sao ở giữa Hà Nội, một trung tâm của Thủ đô như thế này mà người ta bắt người dễ hơn ở nhà quê bắt một con chó. Rùng mình, nó nghĩ đến cái trại giam nó vừa thoát khỏi, nghĩ đến con đường dài thăm thẳm, đất đỏ nhầy nhụa, dài tít tắp suốt mấy chục cây số, hai bên toàn những dãy núi đá hoa cương mà nó đã bì bõm suốt bốn ngày liền. Chưa một đứa nào thoát khỏi cái trại mà bố Thuật đã nói với mẹ nó đây là cái trường vừa học vừa làm. Mẹ nó vẫn tin đấy. Mai mữa thế là cùng. Những người phụ nữ bao giờ cũng nhẹ dạ.

Có tiếng chân người bước lại gần. Một lúc sau nó mới nhận ra đấy là một người con gái, cũng chạc tuổi nó.

- Vừa “chôm” gì đấy?
- Ngồi bệt xuống cạnh nó, cô gái nói một cách tự nhiên như hỏi một người bạn.
- Không! Nó đáp uể oải, bắt buộc.
- Đừng dối tở nữa.

Linh mệt mỏi, định không trả lời. Nó hiểu đây là dân đầu đường xó chợ, đầu trộm đuôi cướp. Không hơi đâu mà dây vào lũ chúng nó. Nhưng một ý nghĩ khác lại loé lên, khuyên nó lên tìm hiểu đây là nơi nào, và những ai bị bắt vào đây? Biết đâu lại không có những người bị oan như nó. Đắn đo một lúc, nó hỏi:

- Đẳng ấy vì sao phải vào đây?
- Làm đi.
- Linh ớn lạnh. Câu trả lời gọn lỏn, không một chút ngượng ngùng. Lần đầu tiên nó nghe qua âm thanh một người con gái hai tiếng kinh tởm ấy một cách tự nhiên như hít thở khí trời vậy.
- Đẳng ấy đùa với tở đấy chứ?
- Vui sướng gì ở đây mà đùa.
- Mới bây nhón đã đi làm cái việc nhục nhã ấy ư?
- Có gì là nhục nhã.

- Đẳng ấy trơ trên quá...Thiếu gì việc lương thiện sao nỡ bán đi cái trinh trắng nhất của người con gái.
- Gì mà trơ trên...Đừng giả đạo đức, “ông nội”. Tở chúa ghét mấy cha đạo đức giả. Mồm của ông Bụt nhưng cái ấy là của cụ Dê. Đẳng ấy cán bộ gì?
- Không là cán bộ gì cả....Mới ở trại Phong Hoá ra.
- Phong Hoá, tở hiểu rồi.

Phong Hoá rừng sâu rau má mọc

Đường đi chênh vênh vách đá dọc

- Đàng ấy có qua Phong Hoá rồi à?

- Không. Tội gì tớ phải vào đấy!

- Làm đi...mà còn....gì nữa.

- Làm đi là một cách mua bán sòng phẳng. Mình cần tiền, và người ta cần cái của mình. Thế thôi. Chẳng phải chôm chĩa của ai....Cái anh chôm chĩa như cậu mới là không sòng phẳng.

- Tớ mua bánh mì...Tớ có ăn cấp đâu.

- Đàng ấy có tiền?

- Không tiền sao gọi là mua.

- Thế mới gọi là chôm chĩa...Tớ không tin.

- Tớ không nói dối. Thằng Linh thật thà móc tiền ra trước cô gái.

- Đàng ấy chưa được ăn gì à?

- Suốt từ sáng đến giờ.

- Tớ còn bánh mì.

- Tớ không ăn của đàng ấy đâu.

- Đã bụi đời mà còn đặng cấp. Đàng ấy quý tộc chắc?... Đã biết mùi mè chị em chưa? Tớ cho. Thôi ăn đi đã.

Cô gái dúi vào tay Linh ổ bánh mì như cục đá, rắn đanh và lạnh buốt. Nó phân vân, nhưng rồi bụng nó cồn lên những đợt sóng như cuốn nó vào giữa dòng thác của cơn đói thèm ăn.

- Đừng khách khí, được ăn, không mất tiền, không bị bắt, còn muốn gì nữa.

- Tớ trả tiền đàng ấy.

- Cậu muốn sòng phẳng, được thôi, tớ cũng muốn thế

Răng tốt, Linh gặm ổ bánh mì rôm rột nghe đến ngon miệng.

Đêm ấy, lần đầu tiên Linh ngủ bên một cô gái. Đúng ra cô bé đã ghì chặt lấy nó như một người mẹ che chở cho đứa con giữa cơn buốt giá của mùa đông Hà Nội. Nó tỉnh dậy khi có tiếng còi báo động. Cô gái vẫn riết lấy nó, giọng ngái ngủ.

- Đừng dậy, lạnh quá. Thằng Mỹ nó chẳng đại đem bom đội xuống chúng mình lần nữa đâu.

Bên ngoài đã nghe tiếng nhốn nháo, sôi động: tiếng réo gọi con của bà mẹ, tiếng còi rúc, tiếng la hét của cánh bảo vệ, tiếng chân chạy...

Linh hiểu người ta đang chạy tránh một cái chết bất ngờ, còn ở đây, chỉ cách nhau có bốn bức tường, cái chết như một thách thức đối với những con người đầy oan khiên., bất hạnh...

Sau này, không ngờ, cô gái lại trở thành người bạn thân nhất đời nó. Cô có cái tên rất bình dị: Sen – Nguyễn Thị Sen, vốn là một cháu ngoại Bác Hồ. Bố Sen, một kỹ sư, tốt nghiệp từ thời Pháp. Ông làm việc ở Viện khoa học. Suốt ngày ông lăm lăm với công trình khoa học của mình. Mẹ Sen là một nhà giáo. Sau Sen là ba đứa em gái, đứa nhỏ nhất lên sáu. Một quả bom đã dội đúng ngôi nhà của Sen. Hôm đó Sen vừa đưa đứa em đi sơ tán. Cái tin đau đớn không còn nước mắt để khóc nữa. Cuộc đời hai chị em lang thang. Cuối cùng, Sen đành phải gửi em về ột bà dì ở quê - với điều kiện hàng tháng cô phải gửi tiền đầy đủ về cho bà.

Linh chợt nhận ra đời đầy những đau thương, và mỗi con người vào trại giam, đều chứa đựng những hoàn cảnh thật éo le. Nó ân hận về những ý nghĩ nặng nề đối với cô gái. Giá hoàn cảnh rơi vào nó, chắc nó cũng không biết chọn con đường nào khác...

Cảm tình của cậu con trai bắt đầu bằng sự thông cảm và thương hại. Ngược lại người con gái có bản lĩnh không bao giờ chấp nhận sự thương hại của bất kỳ ai - kể cả người yêu. Tính tình cương trực, thậm chí ngang ngược, cô gái không bao giờ dung nạp sự dối trá.

Sau cái đêm hai đứa ôm nhau ngủ ấy, Linh phát hiện ra gói tiền mình dành dụm bao lâu nay bị mất. Tất nhiên, người đánh cắp không thể là ai khác ngoài Sen.

- Đằng ấy mất bao nhiêu?
 - Một trăm năm mươi bảy đồng.
 - Đằng ấy nghi tôi là đồ chôm chĩa.
 - Tôi không dám nghĩ thế...Nhưng Sen thông cảm, còn ai vào đây nữa. Trước khi ngủ tôi còn sờ thấy.
 - Tôi khốn nạn thế ư? Sen tự đâm vào ngực mình. Rồi, đứng phắt dậy, cô tụt hết quần áo ném vào mặt Linh, dang chân, dang tay nhìn chăm chăm vào mắt người con trai.
 - Nấn bóp cho kỹ đi! Giọng cô phát ra, lạnh lùng, cay độc.
- Thằng Linh hốt hoảng. Nó không hiểu sao cả. Thậm chí nó còn không dám đưa tay cầm bộ quần áo nữa huống là nắn bóp. Sợ đến phát sốt, phát rét, nó van vãn:
- Thôi Sen ạ. Tôi xin lỗi....Mà tôi có dám nói, dám nghi ngờ gì bạn đâu.
 - Được. Tôi sẽ tìm bằng ra cho đằng ấy.

19. Chương 19

Cô ấy vẫn chưa chịu mặc quần áo. Để nguyên thân thể nồn nà ấy, cô lùng sục lại phía bức tường đối diện, nơi hai cậu bụi đời đang ôm nhau ngủ, rất say.

- Dậy, đừng ngủ vờ.
- Hai cậu con trai vẫn không cựa quậy.
- Tôi bảo, không dậy hả? Được, đừng có trách tôi ác. Nói xong Sen ngồi xuống, luồn hai bàn tay vào ống quần cụt của hai đứa, nắn chặt....lôi cả hai dậy. Đau quá, em van chị. Chị tha cho em!
 - Đứng im, đứa nào nhúc nhích, tôi bóp cái, chết ngay không kịp thở....Đứa nào lấy tiền đằng kia?
 - Dạ, em không!
 - Em ngủ suốt từ tối đến giờ...
 - Ngủ! Ngủ!
 - Đau quá chị ơi!
 - Chị ơi, em van chị, chết mất!
 - Đứa nào? Không nói tôi bóp....
 - Á, á...Dạ em xin trả.

Linh chứng kiến cảnh tra tấn rất lạ kỳ của cô gái.

- Tôi xin lỗi bạn...Vừa nói nó vừa đưa cho cô gái một phần số tiền của nó.
- Sen lắc đầu và mặc quần áo vào.
- Linh để mà tiêu. Sen không lấy đâu...
- Sen không nhận tội buồn lắm. Không nhờ Sen, tôi mất sạch.
- Linh cho Sen là hạng người gì? Sen làm đi thật, nhưng còn nhân cách bằng vạn một số thằng đang ngồi trên ghế đệm ấy.

Thằng Linh không dám nài nỉ nữa. Nó phục một nhân cách.

- Liệu đến bao giờ họ thả chúng ta ra hả Sen? Linh ngờ nghệch hỏi.
- Còn lâu. Chuẩn bị vào trại thì có. Họ chờ tổng vào đây cho đủ chuyến xe để họ chở đi.
- Nhưng tôi không ăn cắp. Sen biết đấy, tôi có tiền, tôi mua cơ mà.
- Nhà chức trách không cần biết điều ấy. Chỉ cần nhìn cái đầu trọc của cậu, cái gương mặt hấu đói của cậu cộng với lời hô hoán là đủ lý do họ tổng đăng ấy vào trại giam rồi.
- Vô lý quá.
- Cái lý đầu thuộc về chúng ta, lúc này nó thuộc về những ty có quyền kia chứ.

May mắn cho bọn chúng. Một quả bom dội gần đấy, đánh tung cánh cửa gỗ ra xa bức tường. Cả bốn đứa không có việc gì.

- Chạy thôi...

Sen nắm tay lôi Linh chạy ra ngoài giữa tiếng phản lực Mỹ gầm rú...

Bắt đầu từ đấy, thằng Linh sống cuộc đời khác hẳn: cuộc đời của những đứa bụi đời thật sự, lang thang không nhà, không cửa, bạ đâu ngủ đấy. Duy chỉ có điều nó không ăn cắp, không làm điều xằng bậy. Cô gái điểm đã trở thành bạn thân của nó, bày cho nó đến mậu dịch lấy bánh mì về bán ở ngay nhà ga. Có ngày nó kiếm cũng được vài đồng bạc. Ăn uống xong nó cũng dành dụm được một đồng.

Cuộc sống như thế, đối với nó cũng tạm ổn. Nó cảm thấy yên tâm, khỏi lo bị bắt vào trại lần nữa. Nhưng điều nó day dứt không lúc nào nguôi là mong mỗi tìm gặp được bác Phương, người bạn tri kỉ của bố Công nó. Gặp được bác nó sẽ lần tìm được ra bố để nó. Nó tin chắc bố nó còn sống. Nhiều cơn mơ cho nó gặp bố Công, khi ông đang chỉ huy một trận đánh, khi ông đang hành quân...Đối với nó, những lần như thế là niềm hạnh phúc thiêng liêng.

Gặp bất kỳ chú bộ đội nào lớn tuổi, hai ba sao trở lên, nó đều tìm cách lân la dò hỏi. Nó hy vọng đấy có thể là bạn của bác Phương hoặc của bố nó. Nó làm công việc ấy âm thầm, lặng lẽ nhưng hết sức kiên trì. Chưa bao giờ nó cảm thấy nản.

Sen đi vắng vài ba hôm, lại trở về thăm nó. Cô dẫn nó đi ăn phở Ga, phở Sinh Từ, phở Lò Đức...Những hiệu phở ngon có tiếng thời ấy.

- Tổ vừa chài được thằng cha vụ trưởng. Già nhưng chịu chơi. Nay tổ bao đăng ấy.
- Vụ trưởng mà lằng nhằng thế ư? Thằng Linh nghếch mặt lên, thật thà hỏi. Đối với nó, đã vụ trưởng thì phải hết sức nghiêm, thấy gái điểm là phải vội vàng quay mặt đi và căm thù...
- Cậu ngây thơ quá. Thằng đàn ông nào lại không háu gái đẹp, gái tơ. Đạo đức giả cả thôi, đăng ấy ạ. Cậu cam đoan gì, tổ chài cả thứ trưởng cho cậu xem. Đám ấy ăn uống sung sướng, vợ lại già, tắc tị...Thôi, chuyện của tổ nhăng nhít thế đấy...Còn cậu mấy hôm nay làm ăn ra sao?
- Đủ ăn..
- Nhờ giới mong được thế mãi.
- Sen định sống như thế suốt đời hay sao?
- Không. Tạm một thời gian đã. Phải kiếm một thằng nhân tình, già cũng được, giám đốc là thấp nhất, bộ trưởng hơi khó hoạt động, lừng chừng ở giữa là cục, vụ trưởng. Phải bắt chúng nó chia sẻ bớt cái sự sung sướng sang những kẻ khổn cùng như bọn mình chứ.
- Đừng làm thế, tổ thấy nó nhần tâm thế nào ấy.
- Lập trường giai cấp đăng ấy rõ ràng quá ạ. Tổ không ngờ đăng ấy lại thương hại bọn “đầy tổ” dân ăn trên ngồi trốc ấy.Toàn là bọn xu nịnh, trên bảo dưới vâng.
- Trong họ cũng có nhiều người tốt...Dù sao giấy rách cũng cố giữ lấy nề, Sen ạ.

- Khỏi lo. Đã rách cho rách luôn.
- Đàng ấy có thể kiếm sống như tớ. Dù sao cái nghề của tớ nó vẫn còn lương thiện.
- Chẳng có cái nghề nào lương thiện ở trong cái xã hội này cả, ngoài cái nghề làm anh cu li cho nhà nước và làm lãnh đạo không có cái đầu riêng. Đàng ấy là con buôn, tớ là con điếm, cả hai đều bị người ta khinh rẻ như nhau và đều có thể bị lôi vào nhà giam, vào các trại cải tạo bất kỳ khi nào.
- Nhưng mà...
- Không có nhưng gì hết.
- Cậu hơi ác!

- Đời ai người ta thiện với tớ... Ngay cái bà dì thuộc dòng họ tớ kia, nuôi một thằng cháu sáu - bảy tuổi mà cũng phải sòng phẳng với tớ, thiếu một hào cũng không được: mỗi tháng 30 đồng. Quà cáp không kể. Cộng tất cả các khoản bằng lương cán bộ đại học rồi... Cậu khuyên tớ sống như cậu, lấy gì tớ nuôi em. Chẳng lẽ lôi nó ra ném dưới sông à.

Từ đấy Linh im lặng. Cậu cảm thấy bất lực trước những lý lẽ kỳ cục của người bạn gái cùng lứa tuổi. Chẳng bao giờ Linh gặp một người con gái ngang ngạnh, thật thà tới mức trần trụi, có những ý nghĩ ngược đời, nhưng suy cho cùng, nhiều điều vẫn có cái lý riêng của nó. Con người ấy, tưởng không biết sợ ai, không biết coi ai ra gì, con người ấy tưởng không còn con tim...

Nhưng Linh đã nhầm. Có đêm lạnh, cô chuỗi ra khỏi chiếc chăn hai đứa vẫn đắp, co người lại như con tôm, nghẹn ngào, đau đớn trong những dòng nước mắt. Những lúc ấy, dù Linh có năn nỉ, có an ủi vỗ về sao, cậu cũng không thể nào cạy răng Sen hé lấy một lời. Lấy chăn cậu đắp cho cô, cô lại tung ra.

Vào một lúc vui vẻ nhất, Linh lại hỏi:

- Đàng ấy có gì dẫu tớ?
- Những lúc như thế, đàng ấy nên để mặc tớ. Tớ không thích ai thương hại đâu...
- Nhưng tớ rất sợ tiếng khóc của phụ nữ...
- Làm thằng con trai thế là hèn, chẳng cần nổi đầu lên để làm nên trò trống gì đâu... Và điều quan trọng là những con mụ đàn bà ấy sẽ hại cậu suốt đời. Nhớ nhé, đừng có nhẹ dạ, mềm yếu trước các mụ đàn bà.
- Tớ không thể nào hiểu đàng ấy được. Ác khẩu vừa vừa thôi, cậu à.

Hai tính cách khác hẳn nhau, thậm chí ngược chiều nhau, nhưng họ lại trở thành một đôi bạn chân tình trong những năm ngặt nghèo nhất trong cuộc đời mỗi người, họ đã dựa vào nhau, chia sẻ với nhau từng niềm vui nhỏ bé và những nỗi buồn mệnh mông.

Cứ vài hôm Sen lại trở về thăm Linh một lần ở ga Hàng Cỏ. Lần nào, Sen cũng mua cho bạn, khi tấm bánh, khi cái khăn mặt, cái bàn chải hoặc đôi dép... Có lần Sen tặng Linh cả một chiếc đồng hồ Vile của Thụy Sĩ.

Đêm nào bị công an và trật tự đuổi gắt, đôi bạn lại đưa nhau lên gầm cầu. Ở đấy là khu tuyệt cấm, bởi nó là mục tiêu quan trọng của máy bay Mỹ. Nhưng đối với Linh và Sen, nó là nơi an toàn nhất ít bị xua đuổi nhất. Đôi bạn lại trải một tấm nylon và quần chung với nhau một chiếc chăn Nam Định. Họ lại tận hưởng với nhau những giây phút ấm áp nhất, tình cảm nhất. Cô gái lại ôm chàng trai vào khuôn ngực tròn trĩnh của mình, đặt lên đôi má cậu ta, lên đôi môi cậu ta những chiếc hôn mạnh mẽ... Những câu chuyện chầy dài theo tình cảm nồng thắm của hai người. Biết bao nhiêu chuyện mà họ đã gặp, đã va chạm trong cuộc đời. Và sáng hôm sau họ lại chia tay....

- Tớ rất ghét những cuộc chia tay bịn rịn, Một lần Sen nói với Linh.

Linh, ngược lại, những cuộc chia tay bao giờ cũng làm cậu xao xuyến, buồn buồn. Đứng im lìm như ngọn cây trước buổi trưa hè đứng gió, mắt dõi theo từng bước chân của người bạn gái, lòng rười rượi... Cậu luôn cảm giác như có cái gì vừa rút ra khỏi mảnh tâm hồn trẻ trắng của cậu, khiến cậu bần khoản, khiến cậu xốn xang.

Đối với Linh, Sen vẫn là một khối đầy bí mật. Hơn nửa năm sống với nhau trong tình bạn man dại, cậu cũng chỉ bắt được một phần mười tính cách của người con gái. Nhưng rồi chính Linh cũng tự thú : “ Không, Sen không phải là cô gái lúc nào cũng chỉ đùa với cuộc đời, ngược lại nàng là một cô gái sống chủ yếu bằng nội tâm, bằng chiều sâu của con người. Cô ấy có một trái tim dễ rung động. Ta đã cảm nhận từng rung động của con tim ấy qua những trần trở, thao thức....Chỉ có điều nàng có một sức mạnh riêng của mình, sức mạnh của lý trí. Nàng đã lấy lý trí ấy che đậy chính con tim bị rớm máu của nàng”.

Sau này trong cuốn nhật ký của Linh mà bạn bè tìm được có nhiều đoạn đầy trân trọng về người con gái làm tiền này: “...Đối với tôi, Sen là cứu cánh, là niềm tin là một cái gì đấy vô cùng cao cả, vô cùng thiêng liêng. Cô ấy đã đến với tôi thật thà đến trần trụi, trong lúc tôi đang chơi vơi như người chết đuối giữa dòng. Sen đã cho tôi biết rõ hơn mặt sau của cuộc đời. Nó cũng nhầy nhụa và hôi tanh như những vũng bùn mới hốt từ dưới cống lên. Tôi không muốn em chìm ngập trong ấy. Nhưng em lại luôn tự hào rằng, em sòng phẳng. Em cho rằng: em trong sạch hơn những thằng cán bộ suốt đời chỉ biết ăn quỵt và nói phét. Đây là những loại đạo đức giả, luôn khuyên nhủ dạy bảo người ta vươn tới một cái chủ nghĩa thật cao đẹp, trong khi chính họ lại sống trần trụi đầy những ham muốn thấp hèn.

Cái nghề “con buôn” vất vả của anh, không cho anh thấy được gì đầy đủ đâu. Còn em, em thấy từng cái lỗ chân lông bắn thiu của những thằng đạo đức giả ấy”. Một lần nào đấy, em đã tâm sự với tôi như thế.

Chúng tôi sống với nhau trong tình bạn cao cả và cũng thật khó hiểu với người đời, cho đến lúc tôi gặp một người con gái mặt mũi bơ phờ, chạy qua chạy về như một người điên ở giữa sân ga Hà Nội, con người sau này đã trở thành vợ tôi. Từ đấy tôi xa em...

20. Chương 20

Em có cái tên rất dễ thương – Vang Khương Ly. Và gương mặt em nhẹ nhàng, hấp dẫn. Dù mới gặp một lần, ít ai có thể quên được em. Đôi mắt em lúc nào cũng như xa xăm, tư lự. Đôi mắt ấy luôn lấp lánh cái ánh thông minh và sức quyến rũ khác thường. Mỗi khi em đưa bàn tay thon thả vén mớ tóc xòa trước mắt, vàng trăn em hiện lên thanh cao và trong sáng. Tôi yêu em có lẽ từ vàng trăn cao và thông minh ấy chăng. Tôi cũng không rõ. Nhưng mỗi lần xa em, tôi lại nhớ em qua cái vàng trăn cao thanh nhã ấy. Cái vàng trăn ấy, cái đôi mắt ấy gợi tôi tính cách một người con gái: thủy chung và son sắt. Khi em đã yêu ai, người ấy là thần tượng của em suốt đời.

Hồi ấy vào mùa thu. Hà Nội se lạnh – ngọn gió heo may đang tràn vào thành phố. Chiều muộn. Mùi hoa sữa bay lên xôn xao phố phường. Đèn nhà ga đã bật sáng. Những đóm sáng leo lắt trong khung thời gian tranh tối, tranh sáng: Đêm đang đến, nhưng ngày chưa qua. Vào cái buổi hoàng hôn xa mờ ấy, tôi gặp được em với dáng một cô gái hốt hoảng, mặt xám bệch, miệng ú ớ... giữa sân ga Hà Nội. Mọi người nhìn theo em thương hại, trách móc, giễu cợt.

Tôi vẫn ngồi trên bậc tam cấp ở cửa ga, ôm chặt cái thúng bánh mì ế ẩm. Loáng thoáng qua tai tôi tiếng một ai đấy: đồ điên! Tôi không nghĩ thế. Chắc em gặp một tai họa gì ghê gớm. Thỉnh thoảng có người đến mua bánh mì, tôi cũng không buồn trả lời. Tôi để họ tự chọn, tự bóp nắm từng chiếc bánh mì khô khốc và tự bỏ tiền vào thúng. Đôi mắt tôi vẫn không rời được cô gái...Con tàu điện lẩn bánh, leng keng chạy tới. Tiếng chuông càng lúc càng hồi hã. Cái tiếng ấy đập tới tấp vào tai tôi, khiến tim tôi đập thốn lên. Có nhiều tiếng kêu xé lên. Nhưng cô gái vẫn không nghe thấy gì. Tâm trí cô miên man những gì không ai biết được.

Tôi không giữ được mình nữa. Bỏ thúng bánh mì ở bậc tam cấp, tôi vùng chạy ra phía cô gái. Lúc ấy con tàu chỉ cách cô khoảng hai mét. Tôi nắm chặt hai cánh tay cô, lôi cô ra khỏi cái lẩn ranh của sự chết. Cô gái bị bất ngờ, suýt ngã, cố giằng khỏi tay tôi. Nhưng dù sao con tàu điện vẫn an toàn và cô gái vẫn theo tôi.

Cô nhìn tôi, đôi mắt khó chịu

- Cô không thấy tàu điện à? Vừa dìu cô gái vào bậc tam cấp, nơi cái thúng bánh mì tôi vẫn còn nguyên, tôi vừa hỏi.

Cô gái nhìn tôi, cái nhìn nghi ngờ.

- Ngồi đây tí đã... Bạn sau thấy tàu điện là phải tránh né.

Cô vẫn không tỏ ra một thái độ nào chứng tỏ cô nghe tôi.

- Mình đi trên đường tàu, tàu cán là thiệt, không ai chịu trách nhiệm đâu.

Vẫn không một lời đáp.

- Nhà cô ở đâu?

Vẫn đôi mắt ngơ ngác và hai húng ầu ấy, cô khoan cái nhìn vào tôi.

Và tôi hiểu, bây giờ có hỏi thêm gì cũng bằng thừa. Im lặng, tôi giữ cô ngồi cạnh với hy vọng thời gian sẽ làm cô trấn tĩnh lại. Bởi tôi hiểu, qua đôi mắt rất tinh khôn của cô, cô không phải người bị bệnh tâm thần. Mắt những người điên: ngay những lúc tỉnh nhất, bao giờ cũng có dấu hiệu dài dại, thiếu hẳn cái trong suốt của thủy tinh thể bình thường. Cô ngược lại...

Đúng như tôi nghĩ, độ một giờ sau, khi thành phố đã lên đèn, cô gái gỡ tay tôi ra, đứng bật dậy, đòi đi.

- Cô đi đâu bây giờ? Tôi hỏi, giọng nhẹ nhàng cốt để cô khỏi sợ.

- Em về nhà. Đây là tiếng đầu tiên tôi nghe được ở cô gái sau gần hai tiếng đồng hồ. Giọng cô gái ảm áp, phát âm hơi rời rạc.

- Nhà em gần đây không?

- Xa lắm... Trên Lạng Sơn cơ.

- Bây giờ làm gì có tàu.

- Em đi bộ. Có tiền đâu mà về tàu. Cô gái òa khóc.

Tôi đã hiểu.

Em là con gái đầu lòng của một gia đình miền núi. Sau em là một cậu con trai và một cô gái. Mẹ đẻ năm một, ba chị em sần sần một lứa.

Năm 1965, bố trở lại bộ đội và không lâu sau đẩy ông vào chiến trường miền Nam. Mãi năm năm sau ông mới trở ra, sống với mẹ con em một tháng, ông lại trở vào. Ly được bố cứng nhất, cho đi Hà Nội tiễn.

Hai bố con sống ở Hà Nội được một ngày. Trước khi lên chiếc xe măngca màu rêu vãi bạt, trở lại chiến trường, ông còn kịp dẫn con đi dọc đường Nam Bộ, mua sắm mũ nón, dép mũ cho từng đứa. Tất cả dồn vào một cái túi du lịch có khóa kéo rất bảo đảm. Tiền nong và cả chiếc vé tàu ông mua cho Ly cũng được cất kỹ càng vào đấy.

Ông lên đường chưa được bao lâu thì... Chiếc túi du lịch em hoàn toàn tin tưởng ở chiếc khóa kéo kia đã không cánh mà bay tự lúc nào...

Lần đầu tiên em bơ vơ. Giữa Hà Nội đông đúc mà em cảm thấy như mình đang lạc vào giữa cánh rừng hoang vu bí hiểm đầy những loài thú dữ. Cơn xốc quá mạnh đối với một cô gái ngây thơ và trinh trắng quanh năm suốt tháng chưa bước chân ra khỏi cái làng mộc mạc và thanh bình quê mình.

Tôi đã đến với em chân tình như một người thân thuộc. Em ngỡ ngàng và khước từ tình cảm chân thật của tôi.

- Anh không lừa dối em đâu. Tôi nói. Em cứ yên tâm ngồi đây, lát nữa người ta bán vé, anh sẽ mua vé cho em về.

Cô gái im lặng. Qua ánh đèn tù mù thời chiến, thỉnh thoảng em liếc nhìn tôi. Tôi bắt gặp những cái nhìn thăm dò vụng về ấy. Không tự ái, tôi hiểu và thông cảm bởi nhẽ, cô mới như con chim non vừa bị trúng tên. May mà không chết. Nhưng cũng chính vì thế mà gặp bất kỳ điều gì khác đều làm em lo sợ, nghi ngờ...

- Em ngồi đây, trông cho anh thúng bánh mì. Anh sẽ đi mua túi du lịch, quần áo cho các em, dép khăn ẹ.

Bây giờ thì tôi gặp cái nhìn tròn xoe của em.

Không chờ câu trả lời của em, tôi ra đi. Gần một giờ sau, tôi trở lại với đầy đủ những thứ mà em đã mất. Em vẫn ngồi im lìm như cây liễu rủ bên hồ im gió. Sau này, trong những ngày sống ở Trường Sơn, mỗi lần nhớ lại gương mặt em lúc ấy, gương mặt lặng lẽ với đôi mắt đen sâu thẳm nhìn vào mắt tôi với câu hỏi : Thật – Giả, tôi mới kịp nhận ra, gương mặt ấy, đôi mắt ấy là của hội họa, của điêu khắc, ẩn tượng đến dễ sợ...

Để em có thể tin tôi phần nào, tôi kéo phéc-mơ-tuya, cẩn thận lấy đưa ra trước em từng chiếc áo, từng chiếc quần còn nguyên mùi hồ. Đây là phần của mẹ, đây là phần của Ly, đây là phần của các em... Trước khi kéo khóa, tôi còn gói biếu em bốn ổ bánh mì.

- Trong này anh có để ít tiền – ngay trong túi áo của em – phòng có gì bất trắc, em dễ xoay xở, tôi dặn dò rồi trao lại cái túi cho em.
- Em không hiểu gì cả ? Sao lại thế này ? Em thành thật.
- Anh giúp em trong cơn hoạn nạn. Anh không đòi hỏi gì ở em đâu.
- Em không tin. Em van lạy anh. Đừng đùa với em nữa. Em như người mất hồn rồi.
- Em không tin anh là phải. Bởi em vừa bị một lũ đểu nào đấy cuỗm sạch. Anh chỉ muốn nói với em, anh không phải là lũ đểu đấy.
- Em chưa bao giờ gặp và thậm chí chưa bao giờ nghĩ trên đời này, nhất là giữa cái ga Hàng Cỏ đầy rẫy những bọn lưu manh lại có một người tốt như anh.
- Ở đời còn nhiều người tốt, chẳng phải riêng anh. Mong em đừng nghi ngờ gì... Anh đã từng qua cửa ải đau khổ và mất niềm tin. Có lẽ vì thế, nên hơn những người khác, anh thông cảm hoàn cảnh của em. Tạm thời mong em chấp nhận như thế và vui vẻ trở về. Còn đánh giá, còn bình luận anh thế nào, hẵng thư thả cũng chẳng muộn... Tốt nhất là em hẵng quên anh đi... Bây giờ em ngồi đây, giữ cái túi này thật kỹ, trông tay vào quai thế này này, anh vào xem bán vé chưa. Anh sẽ mua vé để em về tận quê. Từ ga về nhà chắc còn xa?
- Hơn mười cây số...

21. Chương 21

Khi cầm chiếc vé nơi tay, sắp sửa bước vào cửa kiểm soát, cô gái mới thật tin là mình không bị lừa, mình đang sống giữa cuộc sống thật, chứ không phải trong cơn mơ. Vào lúc ấy em mới nhào ra, nắm tay tôi nghẹn ngào.

- Anh cho em xin địa chỉ.
- Tôi im lặng...
- Đừng từ chối em. Thế nào em cũng tìm cách gặp anh để trả cái ơn lớn lao này.
 - Đừng nghĩ thế. Chẳng có gì mà phải trả ơn cả. Em đi đi. Chúc em gặp nhiều may mắn...
 - Không, anh đừng làm thế, em buồn. Tiếc gì một cái địa chỉ mà anh giấu em.
 - Anh không có địa chỉ. Thật đấy em à. Tên anh là Vũ Linh. Anh ở ngay ga này. Đêm anh về ngủ gầm cầu. Ngủ đây công an, bảo vệ nhà ga đuổi...Thôi, em đi đi kéo nhờ tàu. Nhớ giữ chặt chiếc túi. Nhớ hỏi kỹ ga rồi hãy xuống em nhé. Em ơi...
 - Thôi em đi anh nhé! Em sẽ trở lại tìm anh...

Vào tận ke ga, em vẫn còn quay lại giơ tay vẫy chào tôi. Tôi đứng ngẩn ngơ, hồi hộp chờ con tàu lăn bánh. Vào lúc ấy tôi bỗng cảm thấy một nỗi trống vắng trong tâm hồn. Tôi đi tha thẩn trước sân ga vào giờ ấy đã chìm trong mênh mông của đêm tối, như muốn tìm lại dáng hình em, gương mặt em, vầng trán cao thon thả của em, đôi mắt với cái nhìn như khảm như chạm vào tôi của em. Một nỗi buồn khuâng mơ hồ như một nỗi nhớ da diết. Tôi chợt nhận ra một tình yêu đang đến với tôi và tình yêu ấy cũng vừa đi qua.

Mùa thu Hà Nội đang đi qua. Hà Nội lặng lẽ trong cơn rét đầu mùa đông. Gió kéo theo những đợt mưa kim. Mưa rây mùi hương hoa sữa nhẹ nhàng xuống lòng Hà Nội. Đối với tôi, Hà Nội xao xuyến nhất là mùa này.

Tôi đi, lặng lẽ, thúng bánh mì còn nặng bên hông và đầu cúi xuống. Có cái gì đấy làm tôi bồn chồn. Tôi chợt hiểu, tình yêu là thế.

Đêm ấy Sen không về. Tôi nằm một mình dưới chân cầu, thao thức. Thỉnh thoảng một con tàu đi qua. Gầm cầu rung lên như chịu đựng một trận bom. Ngay cả những lúc ấy tôi vẫn nghĩ về em với nỗi nhớ nhưng da diết.

Tôi chịu đựng những cơn nhớ đến bần thần trong nhiều ngày sau đấy. Nhiều lúc tôi cảm thấy mình chơi vơi giữa không gian. Tôi ao ước giá gì em trở lại Tôi nhớ em, cái tiếng nói ầm ập, từng âm một rời nhau, mấy âm sau cùng lướt nhẹ như phím đàn... Tôi tưởng tượng lúc em ngồi bên tôi. Dáng em xinh xắn, mớ tóc dài bay trong gió. Tôi nghe từ đấy mùi hương buổi thoang thoang. Đã lâu lắm rồi tôi mới được gặp lại cái mùi hương man mác của đồng quê thanh bình bên mái tóc mẹ tôi.

Em hỏi tôi quê ở đâu? Tôi trả lời quê tôi ở cạnh con sông Hồng. Em nói em cũng nghe về con sông nước đỏ như râu bắp non này. Tôi hỏi em quê ở đâu. Em nói quê em ở tận con sông Kỳ Cùng, nước trong như thủy tinh, nước chảy ngược về phía con sông Tây Giang của Trung Quốc. Em nói say sưa. Và tôi cảm thấy chưa một lần được nghe tình yêu quê hương ngọt ngào đến như thế. Có thể tôi không còn quê hương nữa. Với tôi, quê hương là những chua chát đắng cay...

Một lần tôi hỏi cô tôi: “Có phải quê mình đây không cô?” Cô tôi phân vân một lúc rồi đáp: “Phải, quê cha đất tổ là đây... Nhưng thôi, cháu đừng về nữa!”

“Năm ấy mùa đông – Và cô tôi nói – người ta đưa ông cháu ra cái sân đá bóng cạnh dòng sông. Người ta qui cho ông cháu là địa chủ. Ông bà buôn bán tần tảo gần suốt cuộc đời tậu được mấy mẫu ruộng để dành cho con, cho cháu. Không ngờ mấy mẫu ruộng ấy lại hại ông cháu.

Người ta đưa ông cháu ra trước cây cọc gỗ. Rừng cánh tay vung lên hô đã đảo. Còn ông cháu thì hô:

- Hồ Chủ tịch muôn năm!

- Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Cả rừng người lặng đi. Không ai ngờ lời vĩnh biệt của một tên “địa chủ phản động” lại như thế.

Hôm ấy không hiểu vì sao người ta lại không giết ông cháu. Và sau đấy, người ta sửa sai, ông cháu xuống thành phần. Nhưng bố cháu thì... mãi mãi là tên đào tẩu... Thôi cháu đi đi, đừng bao giờ trở về đây nữa, cháu cứ xem như mình không có bố, không có quê hương. Cháu cứ xem mình như là con trai ông Thuật thật sự. Sau này lớn lên rồi sẽ hay. Cô tin mọi việc rồi sẽ được sáng tỏ. Chẳng có gì đâu được mãi đâu cháu à...”

Từ đây, tôi coi như mình không có quê hương.

Tôi bắt đầu hiểu sự hẫng hụt của một người thiếu quê hương. Và chính vì thế, tôi càng hiểu được cái sự rung động của em, khi em nhắc đến con sông Kỳ Cùng chảy qua cái kè đá làng em. Con sông nước chảy cuộn cuộn. Và dù là mùa nào, nước sông vẫn trong xanh như mặt gương. Ở đây em nói em vẫn thường trốn mẹ ra tập bơi với lũ con trai. Chặt chuối em làm bè, cột hai ống quần em làm phao... Em nói bây giờ em bơi giỏi lắm.

Một lần tôi kể cho Sen nghe tình cảm của tôi đối với Ly – cô gái tôi vừa gặp chưa đầy một đêm. Sen thông cảm và hiểu một người con trai thiếu tình cảm như tôi. Rồi cũng chính cô Sen ấy lại cười và chế giễu tôi. “Tớ không ngờ đằng ấy là một con người đa sầu, đa cảm và đa tình đến thế.”

Sen nói đúng. Bao nhiêu đêm tôi ngủ cạnh cô gái làm tiền cao thượng này, tôi cũng không nhớ nữa, nhưng chưa một lần, tôi bắt gặp ở mình, một rung động, dù là rất nhỏ. Dường như chưa bao giờ tôi cảm giác cô ấy là một người con gái. Tôi tôn trọng tình bạn cao đẹp và trong sáng của Sen. Sen đến với tôi bằng một tình cảm, hay một cái gì đó tôi cũng không rõ, nhưng chưa bao giờ tôi dám nghĩ Sen lợi dụng gì ở tôi, ngay cả trong tình cảm.

Sen đến, tôi mừng vì thấy mình đỡ cô đơn. Nhưng nghe những câu chuyện của cô ấy sao tôi thấy đời dơ bẩn quá thể. Và khi Sen ra đi, thật lòng tôi cũng không nhớ, không mong gì bao nhiêu.

Tôi tự hiểu rằng, tôi bị dị ứng với những tình cảm dữ dội. Trong những trường hợp như thế lý trí tôi khá mạnh. Tôi có thể kìm chế được chính tôi. Và những trường hợp ngược lại, tôi là một cậu con trai mềm yếu.

Ngay cả tôi, tôi cũng nhiều lần tự cười mình “lãng mạn”. Sen nói đúng: “Đằng ấy phải nhớ cái thân bụi đời của đằng ấy, đừng đi xa quá mà sụp xuống vực... Đam mê cái gì khổ cái đấy thôi anh bạn à.” Và Sen khuyên tôi: “Nên sống trần trụi như đây này. Thằng nào cần, tớ đến. Tớ đến rồi tớ đi. Chẳng nhớ đêch thằng nào. Thế mà vẫn có thằng nhớ tớ đấy nhé. Chắc là nó yêu tớ. Tớ nghĩ thế. Thỉnh thoảng nó lại đến tìm tớ, mời tớ đi chơi công viên, đi uống cà phê. Mỗi lần nó nhìn, tớ thấy đôi mắt nó dài dại thế nào ấy. Tội nghiệp cho những gã si tình. Đằng ấy đừng bao giờ làm khổ mình như cái gã si tình tớ ấy nhé”.

Tôi không giận Sen. Sen là một cô gái có thể nào nói thế ấy. Đối với tôi, Sen bao giờ cũng là biểu tượng của sự chân thật – chân thật đến trần trụi. Dù sao, vào lúc ấy, tôi vẫn thấy những lời khuyên của Sen là chân thành. Mọi sự chân thành đều đáng trân trọng... Khi tình yêu chợt đến, và tôi bỗng rồi quên mất mình là kẻ bụi đời, lang thang, không nhà không cửa, đêm đêm vẫn chui rúc dưới gầm cầu đầy muỗi và mùi xú uế của phân rác nồng nặc.

Hãy tránh xa cái thời “lãng mạn” ấy đi, hãy tránh xa cái ao ước hão huyền ấy đi. Tôi tự khuyên nhủ mình. Nhưng tình yêu bao giờ cũng có cánh. Nó cứ bay lơ lửng giữa không trung. Nó luôn chấp chờn trước mắt tôi, hút lấy tâm hồn và tình cảm tôi...

Những ngày ấy tôi buôn bán không ra gì. Ngày lấy mười ổ bánh mì mà vẫn bán không hết. Sen phải ăn hộ tôi. Vốn liếng tôi bắt đầu cạn. Tôi lo, cứ theo cái đà trượt này, tôi sẽ sống ra sao.

Có một lần Sen rủ tôi đi làm đi đực. Tôi sợ quá, ẩng Sen ra khỏi chỗ và dọa nếu cô còn nhắc lại chuyện ấy tôi sẽ không bao giờ chơi với cô nữa. Tôi đã đào sâu chôn chặt hai tiếng ấy, không hiểu sao bây giờ tôi lại nhớ đến nó.

May mắn làm sao, Ly lại đến. Cùng với Ly là người cậu của em. Vừa thoáng thấy tôi, em đã chạy ứa lại, nắm hai tay tôi, rồi rít, mừng rỡ. Sau này, nhiều năm tháng qua đi, tôi bị thương, bị bệnh tật giày vò trong những cơn đau đớn triền miên, tôi vẫn không thể nào quên được cái phút giây cảm động ở sân ga Hàng Cỏ hôm ấy. Đôi mắt em lấp lánh những giọt lệ. Tôi hiểu đấy là những giọt sung sướng, những giọt hạnh phúc của đời em. Còn tôi thì ngỡ ngàng, tưởng mình đang mơ. Tôi muốn nói với em một lời, một tiếng gì đấy, nhưng không sao nói được. Cả hai cùng có cảm giác gặp lại người thân yêu nhất đời mình sau bao năm cách trở...

Vẫn giữ chặt tay tôi như sợ tuột mất, Ly quay sang phía người cậu ruột, nói:

- Anh Linh đây, cậu ạ.

Người đàn ông nhìn tôi, gật đầu, cười. Tôi hiểu nụ cười ấy hàm chứa những điều gì. Nụ cười ấy như công nhận những điều cháu gái mình đã nói ở nhà là chân thật.

- Cháu đi về với tôi.

Đấy là câu đầu tiên và cũng là câu duy nhất ông nói với tôi. Vốn thật thà và lại quá ít nói, ông dành hết lời cho cháu gái.

- Đừng từ chối, anh nhé. Em năn nỉ tôi. Mẹ em mong lắm. Hai đứa em của em đứa nào cũng đòi đi rước anh. Anh không về với cậu cháu em, mẹ em buồn lắm đấy... Anh có nhớ em không? Anh có mong em không? Ngày nào em cũng nhảy mũi. Trước đây em không như thế bao giờ.

Mẹ nói trên đời sao lại có người tốt như anh. Đêm nào, ngày nào mẹ cũng giục em đi tìm. Em bảo em không dám đi. Mẹ bảo: mày sợ xấu hổ hử. Sao lại sợ xấu hổ với người tốt thế. Em bảo em không sợ xấu hổ. Em sợ cái ga Hà Nội ấy. Cái ga rộng đến mênh mông mà cũng “tài” như Thánh. Em vừa đặt cái túi du lịch xuống, ngoảnh đi, ngoảnh lại đã biến mất.

Cậu em cười bảo: đấy là Tề thiên Đại thánh. Mẹ nghiêm giọng gắt: Mày lơ đãng để chúng nó ăn cắp thì có. Em nói, thế thì em sợ bọn ăn cắp ấy lắm. Mà thật đấy anh à. Về đến nhà em vẫn còn run, anh không tin

hả. Em không nói dối đâu. Cuối cùng mẹ bảo: Thôi, để tao bảo cậu đi với mày. Cậu em lành lắm, không biết nói gì đâu. Nhưng có cậu, em đỡ sợ, đỡ run.

Trước đây, tôi mong nhớ em như mong nhớ một hoài niệm tốt đẹp. Chưa bao giờ tôi nghĩ em sẽ về lại đây đón rước tôi. Chưa bao giờ tôi gặp một niềm vinh hạnh lớn lao như thế. Điều ấy khiến tôi xúc động đến không hiểu phải cư xử thế nào cho phải đạo. Bản thân, tôi nhìn em, như muốn hỏi em câu hỏi tôi đã từng nghe người ta hỏi tôi: Thật – Giả thế em. Tôi chưa tin chính điều em nói. Tôi nghiệm lại câu dặn dò của bà cô tôi: Người ở hiền rồi sẽ gặp lành, cháu ạ. Tôi chưa ở ác với ai và phải chăng, bây giờ điều tốt lành đang đến với tôi?

Tôi nhìn em, vừa phân vân e ngại, vừa mừng vui đến nghẹn ngào. Ai có ngờ rằng, mới hôm qua đây, em như một con gà giữa cơn mưa, run sợ khi không tìm thấy mẹ, hôm nay em bỗng trở thành cô gái mạnh dạn, nói năng như một người lớn từng trải và, hồn nhiên như một đứa trẻ con.

Nắm tay tôi và cậu, em lôi hai chúng tôi đi giữa phố phường Hà Nội. Tôi cảm thấy xấu hổ, nhưng em lại như muốn reo, muốn hát.

- Em đói lắm rồi. Kiếm gì ăn đi...

Tôi theo em ngoan ngoãn như một đứa trẻ con hiền lành vụng dại. Tay vẫn giữ thúng bánh mì bên hông, tôi đưa hai cậu cháu em vào cửa hàng mậu dịch gần đấy... Và cũng từ đấy tôi bước theo em, phó thác cho số phận.

Trước khi già từ cái sân ga Hàng Cỏ, già từ cái gầm cầu hời hám và đêm đêm âm ập những đoàn tàu, tôi cố tìm Sen. Đã ba đêm nay không thấy cô về. Tôi băn khoăn không hiểu vì sao. Tôi lo sợ cô ấy bị bắt lại. Cùng với niềm vui tôi có được hôm nay, một nỗi buồn mới lại day dứt trong tôi. Dù sao, chúng tôi cũng đã sống với nhau những ngày đêm cay đắng nhất của cuộc đời. Cùng với Hòa, người bạn tù năm nào. Sen đã cho tôi nhìn rõ tấm gương phía sau của cuộc đời. Tấm gương ấy phơi bày ra trước tôi tất cả những gì bỉ ổi nhất của những con người mà thường nhật ta chỉ thấy được qua gương mặt phía trước đạo đức và nhân nghĩa.

Sau này, càng lớn lên, càng đi nhiều, càng lăn lộn với đời, tôi càng nghĩ rằng, đời không chỉ có suôn sẻ, đẹp đẽ, tốt lành như những gì nhà trường và xã hội giáo dục chúng tôi thuở nào, cuộc đời trần trụi còn đầy rẫy những rác rưởi hôi tanh, nhơ nhớp, còn đầy rẫy những kẻ xảo ngôn, dối mặt. Ngay cả con sông còn có bên trong bên đục, huống chi cuộc đời vốn dĩ phức tạp và luôn luôn bị biến dạng..."

Đấy là những trang nhật ký của Vũ Linh, người chiến sĩ Trường Sơn. Trong một trận bom giặc anh đã xả thân cứu đồng đội và bị thương. Cuốn nhật ký ấy đã bị lạc mất. Đã chuyển tay qua hàng trăm chiến sĩ, những người bạn chiến đấu của anh, và sau gần mười năm, nó được trở về với Ly, người vợ hiền lúc cô đang ôm con đứng bên bờ sông Kỳ Cùng quê hương mang đầy những kỷ niệm ấu thơ, cô đứng đấy ngày này qua ngày khác chờ mong chồng mình trở lại...

22. Chương 22

Đấy là những ngày hạnh phúc, viên mãn nhất cuộc đời Linh. Ở giữa ngôi nhà tranh nửa đơn sơ này, Linh sống như một đứa con đi xa trở về. Bà mẹ coi Linh như đứa con trai bà đẻ ra và qua một quãng thời gian cách biệt nay trở về trong sự đùm bọc, yêu thương của cả gia đình. Vốn hiền lành, nhân hậu và ít nói, bà biểu hiện tình cảm bằng những nụ cười cõi mở, chân phương, bằng sự săn sóc vụng về nhưng thật thà.

Ly tiếp thu dòng máu mộc mạc và thật như đếm, lòng tin người không gợn chút hoài nghi của bà mẹ và dòng máu người cha: thông minh và hoạt bát. Cô nói không giấu giếm rằng, cô mới vừa “bắt” được anh như bắt được một báu vật và cô, với trách nhiệm cao cả và thiêng liêng của dòng họ, phải giữ cho bằng được báu vật ấy.

Cô đưa anh đi làm rẫy, tập cho người con trai lười tĩa ngô, trồng sắn theo kiểu người dân tộc cô. Cùng với anh, cô tổ chức những buổi săn bắn. Những buổi đi săn, đối với Linh bao giờ cũng là những buổi thú vị nhất, những buổi dồn thú vào vòng vây đã được sắp đặt sẵn. Linh như một thợ săn lành nghề, tâm trí không còn chút bận bịu nào của đời trần mà quá khứ là một chuỗi dài những oan ức, khổ đau. Khi những

con thú bị những con chó săn thiện nghệ đuổi ệt lử, bọt mép sùi ra, những lúc ấy không khí trở lại im vắng lạ thường. Những con chó hiểu động theo tiếng huýt gió nằm im chờ đợi.....Lúc ấy chỉ có đôi mắt chúng là linh hoạt và tràn đầy háo hức. Chính vào lúc con vật dừng lại, vừa thở vừa ngơ ngác ném cái nhìn mệt mỏi dò tìm kẻ thù của mình, nòng súng của người thợ săn đã hướng về chính nó. Linh là một cậu lính mới vừa nhập phường săn, nhưng phải nói rất tài hoa. Chỉ qua tuần lễ, anh đã trở thành một thợ săn thiện nghệ. Ít khi anh để trượt. Làng thợ săn quý trọng anh như quý trọng một người cao tuổi. Còn cậu em trai Ly thì từ bao giờ không rõ, đã coi Linh như niềm kiêu hãnh sau bố đẻ của nó hiện giờ ở chiến trường. Nó noi trước đây, khi bố còn ở nhà, tuần nào ông cũng mang về khi con thỏ, con cheo, lúc con cầy hương, con heo rừng....Bố bảo mẹ và chị Ly chia cho dân làng ba phần, cả nhà chỉ giữ lại một.

Bố Ly rộng rãi và xởi lởi, ông sống như một đứa con của làng, ngược lại người làng liệt ông vào hàng các bô lão, được tôn kính và trọng nể. Không một nhà nào có đám, có tiệc mà không mời ông. Và mỗi lần nhà ai có việc không may, bao giờ ông cũng là người đến trước, động viên và lo toan cho họ.

Ngày ông lên đường vào quân đội, cũng là ngày cả làng mở tiệc tiễn đưa ông. Những bình rượu ngon nhất được bưng ra, những con thú khó tìm nhất được săn đuổi kéo về. Từ trẻ con đến người già đều đến chúc mừng ông và bịn rịn chia tay ông.

Và bây giờ, người làng như vừa mở cuộc thi chọn người tài. Cùng với tài năng bẩm sinh, Linh biết cư xử khéo léo như một người làng cao tuổi. Những miếng thịt ngon nhất bao giờ anh cũng dành dâng lên các cụ cao niên. Các em bé coi anh như người bạn thân thiết cùng trang lứa.

Cùng với con người vô tư và hồn nhiên đến trong sáng, thiên nhiên phóng khoáng ở đây có một sức hút kỳ diệu đối với một tâm hồn tưởng từ lâu cần cỗi, già nua của anh. Lần đầu tiên, anh thấy đời đẹp đẽ, đáng quý và đầy hấp dẫn. Anh thích bơi trên con sông Kỳ Cùng vào buổi sáng, khi mặt trời lên. Có những buổi Ly cùng bơi với anh. Ly bơi giỏi tài nghệ như đã qua một lớp bồi dưỡng dài ngày. Những cái khoát tay thuần thục và mạnh mẽ, những động tác nghiêng mình lướt tới tự nhiên và thanh thoát như một con cá. cô nói đấy là những đường bơi của bố mà em học được.

Hai người bơi ngược rồi bơi xuôi. Nước rập rờn trên thân thể họ gây cho họ những cảm giác êm nhẹ. Làn nước như những luồng điện cuốn hút tình cảm hai người, hòa nhập hai con tim làm một. Họ rủ nhau leo lên những hòn đá mà thiên nhiên qua nhiều năm tháng đã khắc, chạm thành những kỳ quan dành cho con người: hình một đôi tình nhân đang yêu nhau, hai thân thể rắn chắc quện chặt vào nhau. Một đêm lửa trại, dân làng khiêng một con vật ra thui trên ngọn lửa tế thần. Một người mẹ đang cho con bú, bầu vú căng sữa và đứa con bụ bẫm trông đến dễ thương.

Họ nô đùa với những con bướm lá lướt, rập rờn trên những chỏm đá cheo leo. Có khi hai người ngồi bên nhau trên một hòn đá granit tựa hình một chiếc ghế xa lông mát rượi. Những giọt nước nhỏ từ trên mái tóc, từ trên gương mặt mãn nguyện của họ xuống, gây cho hai người cảm giác ngọt ngào. Ở đây, lần đầu tiên họ ôm chặt lấy nhau và trao cho nhau những cái hôn nồng nàn, những cái hôn cháy bỏng. Những lúc ấy, đôi bạn như quên mất tiếng nói. Họ diễn đạt tình cảm qua đôi mắt, qua cái nhìn chất đầy ngôn ngữ của tình yêu, qua từng cảm xúc khi hiện lên trên gương mặt vừa xúc động vừa ngượng ngùng, xấu hổ của mỗi người.

Trước đây, trong những đêm nằm trong nhà giam, những đêm nằm dưới gầm cầu, Sen cũng áp chặt khuôn ngực rắn chắc của cô vào anh, cũng hôn anh những nụ hôn dài như vô tận, nhưng không hiểu sao anh không bắt gặp một tín hiệu nào của con tim mình rung động. Nằm bên Sen, anh có cảm giác như đang nằm bên cậu con trai cùng lứa tuổi đang bị đời rẻ rúng, xua đuổi như chính anh. Sen như không hề biết điều ấy, nhưng anh, anh mặc cảm với cuộc đời, anh kinh tởm nó, sợ hãi nó. Luôn luôn anh nơm nớp lo bị bắt lại không vì một lý do nào cả ngoài lý do không nhà, không cửa, không nghề nghiệp. Thế chế hiện thời không chấp nhận những người vô gia cư, vô nghề nghiệp như anh.

Đối với Linh, đây là thiên đường. Anh sống trong tình thương yêu của dân làng. Và ở đây, lần đầu tiên, con tim anh biết thế nào là nỗi thốn thức của tình yêu. Anh nghe rõ tiếng tim đập qua khuôn ngực không lẫn áo lót của người yêu. Những rung động dù yếu ớt, cũng được tăng âm, mạnh mẽ và truyền vào cảm xúc hết sức quuyến rũ, lôi cuốn anh vào dòng thác của chính tình yêu vụng về nhưng nồng nàn của cô gái.

Trong đời mỗi con người, thời gian có thể làm cho anh quên hết tất cả, nhưng với Linh, kỷ niệm về cái đôi môi xinh đẹp, mịn màng của cô gái đặt vào môi anh lần đầu tiên ấy thì không bao giờ anh có thể quên được.

Anh hiểu đây là tín hiệu của con tim cô trao tặng anh....

Hai người tiếp tục lần theo con nước trắng bạc, lấp lánh dưới ánh mặt trời ban mai êm ả. Họ nắm tay nhau, ngược theo những tảng đá có những hình thù khác nhau, khi tựa như một ông Phật đang nằm, gương mặt trầm tư, đôi môi hé hé như mới vừa cầu nguyện cho chúng sinh, mắt lim dim đang chập chờn trong những giấc mơ lành, giấc mơ đẹp của những người luôn hướng về cái cao cả, cái vĩnh hằng, cái thiện. Hai tay Phật vẫn ung dung chấp trên khuôn ngực to rộng căng tràn sức sống. Dưới chân Người là dòng nước thanh bình, hổi hả ngày đêm. Cách bức tượng Phật một đoạn là bức tượng khỏa thân của thiếu nữ, khuôn ngực với hai bầu vú trinh nguyên, trên núm vú luôn luôn lấp lánh hai giọt nước như hai giọt sữa. Giọt này vừa rơi xuống, giọt khác lại trào ra. Đôi mắt thiếu nữ nhìn xuống một hồ nước trong veo và âm ẩm, dân địa phương gọi đây là hồ sữa. Hồ sữa có vị ngọt của mật ong rừng.

-Anh bú sữa nàng đi. Ly nói.

-Lạ qua em nhỉ. Linh ngạc nhiên như vừa phát hiện ra điều bí ẩn, đầy nghịch lý. Đá mà cũng có sữa.

-Anh đừng nói thế. Đây đâu phải là đá. Đây là người thiếu nữ chờ chồng hóa đá đấy. Thời nhà Mạc – mẹ bảo với em thế- có một thiếu phụ vừa sinh con xong, chồng phải đi lính. Ông ta đi và không bao giờ trở về nữa. Người mẹ gởi cháu cho bà và đi tìm chồng. Từ những dãy núi ở vùng Cao Bằng, nàng lặn lội đến đây và không đi được nữa vì bị con suối này ngăn cách. Trước, đây là một dòng thác dữ, nước chảy rất mạnh. Không sao đi được nữa, bà dừng ở đây và chờ chồng đến hóa đá, hai bầu vú vẫn căng sữa....Anh Linh biết không, sữa nàng bên mặn bên ngọt đấy. Bên ngọt để dành cho con, bên mặn để dành cho đời. Anh lại bú thử xem.

Anh nghe người yêu, bước lại ôm khuôn ngực thiếu phụ, đặt đôi môi vào đầu vú đang căng sữa của nàng. Những giọt sữa ấm nóng và phải hết sức chú ý mới nhận ra được cái vị mặn của nó.

Đi lên một đoạn nữa, họ gặp một bức tượng bằng đá xanh, hình ảnh một cụ già hành khất. Gương mặt cụ khắc khổ, tay chống gậy, tay giữ chiếc nón ngửa. Họ gặp một cây chuối rừng, quả đang chín. Linh bẻ hai quả bỏ vào nón cho cụ..

Hai người cứ đi, đi mãi. Sức trẻ như không hề biết mệt. Và rồi cả hai cũng đến được tận cùng con suối. Đây là một vũng nước sâu lắm, nước từ dưới đáy tảng đá có hình cậu bé đang tắm cứ trào ra như không bao giờ ngưng nghỉ và tuôn đi.

-Nước ở đây lành lắm anh ạ. Cô gái nói- tắm ở đây da sẽ luôn tươi mát và không bao giờ mắc bệnh ngoài da.

-Nước ở đây có chất gì thế em?

-Nước của thần đấy. Em không nói dối đâu lớn. Nhưng ở đây không được tắm quần áo. Anh có hay xấu hổ không?

-.....Không.

-Thế ta tắm đi anh.

Cho đến giờ đây cô gái vẫn giữ được vẻ hồn nhiên, chân chất của con người thuộc bộ lạc hoang sơ.

Lặng lẽ cô cởi hết quần áo, nét mặt tự nhiên, không chút rụt rè, không tí e lệ.

Ôi, khuôn hình trinh trắng của thiếu nữ! Cái vẻ đẹp kì diệu có sức mạnh lay động tất cả các giác quan khiến cho anh con trai cảm giác mình đang lạc vào một nguồn suối tiên và bắt gặp tiên nữ đang tắm.

Toàn thân cô gái là một khối tuyết, trắng ngần, làn da mịn, dậy lên mùi hương bưởi, cứ bắt anh muốn cắn, muốn ngọam....Những đường nét trên thân thể cô uyển chuyển, thanh thoát. Cái vẻ đẹp cân đối, hài hòa của một cô gái trẻ trung khơi gợi nơi anh con trai đang bước vào tuổi mười tám một nỗi ham muốn trắng trong. Anh đứng yên bên một tảng đá như ngọn tháp, đôi mắt không chớp, hút lấy tất cả thân ngọc ngà như diễm phúc mà cuộc đời dành riêng cho anh.

Cô gái vục đầu xuống nước, rồi đứng lên, hai tay dang ra, bàn tay xòe rộng. Nước mát và nghe như có mùi hương rừng xôn xao. Những dòng nước trào lên như không bao giờ mệt mỏi, nhấp nhánh trên gương mặt

vô tư đến hồn nhiên của cô gái. Những dòng nước ấy lăn qua hai gò má nhẹ nhàng, nhỏ xuống cặp môi mím và đỏ như son, rồi từ từ rơi thánh thót trên hai bầu vú mây mẩy, trinh trắng của cô gái.

-Xuống đây anh! Mát quá! Mát quá!

Linh không thể từ chối. Và thật lòng anh cũng háo hức muốn tắm cùng cô gái..

-Anh vực đầu xuống nước đi...Thế, thế. Mát không anh? Lại đây em kỳ cho. Ghét nhiều lắm....Ngục nữa đi.....

Cô gái bắt anh con trai lúc khom xuống, lúc nghiêng qua bên này, khi nghiêng qua bên kia. Bàn tay mềm mại, với những ngón thon dài của cô lướt nhẹ trên da thịt Linh như vuốt ve, âu yếm, khơi gợi những cảm xúc ngọt ngào mê mẩn. Luôn luôn anh có cảm giác mình sống giữa động tiên của thưở lên mười. Rạo rức, tin yêu, anh đã ôm chặt cô vào lòng. Anh nâng cô lên, ngược đôi mắt nhìn lên khuôn ngực trần đang long lánh những dòng nước. Anh há miệng ra, hứng lấy những giọt nước từ hai bầu vú cô nhỏ xuống.

-Thôi , anh kỳ cho em đi.

Anh thả cô gái xuống nước. Bắt đầu anh đưa bàn tay to lớn của mình lên tắm thân trần, trắng như tuyết và mịn như nhung của người yêu.

-Dân làng em nói, gốc của con sông Kỳ Cùng bắt đầu từ đây, từ cái vũng nước anh avf em đang tắm đây anh ạ. Các cụ bảo đêm nào trăng thanh, gió mát,các cụ đều thấy tiên tắm trần. Họ tắm, họ nô nghịch, té nước vào nhau và cười đùa hết sức vui vẻ. . người này kỳ cho người kia, kỳ cho đến khi không còn một hạt bụi của trần thế mới thôi. Các cụ bảo vì thế mới có tên là sông Kỳ Cùng. Anh có tin như thế không?

-Làm gì có cái chuyện ấy.

-Anh không tin à.....Được, chờ hôm nào có trăng lên em dẫn anh đi xem tiên tắm trần....Anh mất gì nào?

-Mất gì cũng chịu.

-Nhớ nhé....Kỳ mạnh vào. Kỳ ra phía trước, kỳ lên ngực em đây này. Gì mà anh cứ rụt rè thế....Anh không yêu em à. ở đây, quê em có tục những đôi trai gái yêu nhau, trước khi cưới đều phải lên đây tắm đầm tiên....May lắm đấy anh ạ.

Đây là một buổi sáng cuối xuân sang hè, khi trời ảm áp, mặt trời thoát ra khỏi những đám sương mù, rải sắc vàng xuống con sông Kỳ Cùng nước lúc nào cũng trong như gương. Họ về đến nhà đã gần trưa. Bà mẹ hỏi hai con đi đâu. Linh lúng túng không dám trả lời. Nhưng cô gái thì mạnh dạn:

-Chúng con lên đầm tiên để tắm mẹ ạ.

-Chúng con định khi nào làm đám cưới đấy?

-Mẹ cho chúng con làm đám cưới nhé.

-Tùy hai con. Để mẹ xem ngày cho.

-Có phải chờ ý kiến bố không mẹ?

-Không. Bố bảo con yêu ai thì cứ cho con lấy người ấy. Bố ở tí tít miền Đông Nam Bộ. Mẹ cũng không hiểu miền Đông ấy là ở những đâu, nhưng nghe nói xa lắm, đi nửa năm vẫn chưa đến nơi.

Nhưng rồi chính Linh đã từ chối niềm hạnh phúc mà ngay trong mơ anh vẫn không có được.

-Em ạ, anh còn phải đi bộ đội đấy. Anh đến tuổi đi bộ đội rồi. Đánh xong giặc, anh sẽ trowr về và xin cưới em làm vợ.

Cô gái như người bị vấp ngã, chới với. Mãi một hồi sau, cô mới nói:

-Anh chê em nhà nghèo, anh chê em xấu à?

-Anh là gì mà lại chê em nghèo. Cuộc đời anh, em biết rồi, không nhà , không cửa, sống lang thang, kiếm sống qua ngày. Em và cậu đã đưa anh về sống giữa một gia đình như thế này, lại có em bên cạnh. Anh

không ngờ đời anh lại gặp may thế này. Nhưng làm thằng con trai thời loạn mà ru rú trong xó nhà, bên vợ suốt ngày đêm thì nhọc, hèn lắm. em cứ đợi anh nhé. Thế nào anh cũng trở về. Em có tin như thế không.

-Em không tin. Tính anh rộng rãi, dễ thương, thiếu gì cô mê. Lúc ấy anh còn lòng dạ nào mà nhớ đến em nữa.

-Có thể có những cô đẹp hơn em, xinh hơn em yêu anh, nhưng tìm một người tình nghĩa như em thì khó lắm.....Chúng mình sẽ mang hương lên suối tiên, bú vào bầu sữa của thiếu phụ chờ chồng hóa đá thì sẽ chờ đợi nhau, dù có hải biến thành đá. Ta sẽ đi em nhé.

-Vâng...

Hơn ai hết, anh hiểu đây là tình yêu thực sự. Anh hoàn toàn không muốn xa cô gái, dù là một giờ phút nào. Mỗi lần Ly có việc đi đâu vắng, anh bồn chồn mong đợi. Những lúc ấy, nhìn vào gương mặt anh, ai cũng thấy tội tội thế nào ấy, dài thượt, ngô nghê cứ tưởng hài Sac Lô tương tự. Khi cô gái trở về, gương mặt anh trở lại sinh động. Anh quần quanh cô gái trong một trạng thái tinh thần phần chấn, mãn nguyện.

Thế nhưng, khi nghĩ về người bố đẻ ra anh, nghĩ về cái gương mặt phía sau người bố dượng, anh lại thầm trách mình quá đam mê mà quên bổn phận. Anh có một trái tim hết sức yếu đuối, dễ rung động. Nhưng đồng thời anh cũng có một lý trí mạnh mẽ đủ sức kiềm chế những ham muốn của con tim. Anh giấu kín với người yêu cái ý nguyện mà ngay trong những ngày ở trại giam anh đã nuôi dưỡng ấy.

Cô gái thuyết phục anh bằng tất cả tình yêu của mình. Nhưng cuối cùng cô đã không làm được điều cô mong muốn.

Cùng với các chàng trai làng, anh bịn rịn chia tay người yêu, chia tay dòng suối Tiên đã cho anh những giờ phút đẹp đẽ, tràn đầy hạnh phúc để lên đường đi vào cuộc chiến đấu. Anh hiểu, nơi đây đang là một lò lửa thử thách tất cả những người con trai, người con gái. Cái lò lửa ấy là thước đo phẩm chất của mỗi con người. Và ở cái lò lửa ấy đang có bác Phương của anh. Chắc chắn bác Phương sẽ chỉ cho anh chỗ ở của bố Công.

Dù sao anh cũng phải tìm hiểu tất cả những gì mà hai người bố đã làm. Trách nhiệm của anh là phải xác minh, là phải đánh giá thật công bằng. Như những nhà sử học công tâm hiếm hoi ở đời này.

Có lần tình cờ anh được đọc một bài báo, khuyên nhủ thế hệ anh đừng nghĩ về quá khứ mà hãy nhìn về tương lai. Anh nghĩ ngược lại, phải hiểu quá khứ thật cận kề, thật sâu xa – Và quá khứ không chỉ có anh hùng, không chỉ có những nhân cách đáng kính, mà quá khứ còn có những việc ti tiện và hèn dốn, những nhơ nhớp và bạo tàn. Phải thấy cho thật rõ ràng, phải phơi ra trước ánh sáng của ban ngày để thế hệ sau bước vào tương lai thanh thản hơn, tốt đẹp hơn, và nhân đạo hơn.....

23. Chương 23

Thuật đích thân đi tìm Linh, đứa con riêng của người đồng chí năm xưa của mình. Ông đến tận trại giam hy vọng sẽ đón Linh về cho Trang. Vợ ông đang mong nó từng ngày. Đêm nào bà cũng sụt sùi than khóc, van vỉ với ông rằng bà nhớ cái thằng con riêng ấy quá và tha thiết mong ông cố bớt chút thời gian đi tìm và đưa nó về. Hạn giam của nó đã hết. Không hiểu sao hơn một tháng rồi không thấy nó trở về. Thậm chí một dòng thư của nó bà cũng không nhận được nữa.

Linh cảm của người mẹ cho bà biết có điều gì đang đổ vỡ trong gia đình – nhìn vẻ ngoài ai cũng nghĩ tràn đầy hạnh phúc. Bà lo sợ cái sự đổ vỡ ấy bắt đầu từ sự ra đi và không bao giờ trở lại nữa của đứa con riêng của bà. Bà trách mình không làm tròn trách nhiệm của một người mẹ, chăm sóc, dạy bảo con cái bằng chính tình thương của mình, để nó chơi bời lêu lổng trở thành một đứa con hư, sa vào tội lỗi, sa vào vòng pháp luật.

Không biết cái tin Công có tình nhân khi còn ở chiến khu và đã bị kỷ luật có đúng không, cho đến bây giờ bà cũng không rõ nữa. Thuật có cho bà xem cái biên bản cuộc họp đơn vị kiểm điểm và cảnh cáo Công mà Công đã cố tình giấu bà. Những lúc ấy, quả lòng bà có tan nát, nỗi đau làm bà mất thăng bằng. Lần đầu tiên bà cảm thấy tình yêu chân chính bị xúc phạm và tan ra rùng mảnh vụn – Mỗi tình mà vì nó bà đã hy sinh tất cả, kể cả việc chấp nhận lấy Thuật, người mà trong đời chưa một lần bà cảm xúc, chưa một

lần rung động để cứu ông khỏi chết. Khi bà thấy tình yêu bị phản bội, cũng là lúc tính nết bà trở nên khác thường. Và để trả thù sự phản bội ấy, bà đã bắt đầu “yêu” Thuật như một người vợ hiền, âu yếm, chiều chuộng ông kể cả lúc giao hợp – khi mà trước đây bà thường hờ hững, phớt lờ cho ông muốn làm gì thì làm. Ngược lại, bây giờ, mỗi lần như thế, bà ôm ghì lấy ông, hôn hít ông bằng chính con tim bị xúc phạm đòi trả thù. Sau cơn tình cảm như thế, bà lại một mình dần vật lộn với mình, trong những dòng lệ bà lại thấy Công hiện về với gương mặt cũng như bà, đầm đìa nước mắt.

Ông nói với bà, giọng run run cảm động: Em ạ, anh không bao giờ như thế. Em hãy tin anh như những ngày đầu chúng mình đến với nhau trong tình yêu vụng về nhưng ngọt ngào, ấm áp. Em tin anh như thế nào, anh cũng tin em như thế. Tình yêu chân thành không có chữ cho sự phản phúc... Mai đây, do hoàn cảnh bắt buộc, chứ không phải tình yêu em ạ. Điều quan trọng không phải là sự gần nhau của hai thân xác. Tất cả không nghĩa lý gì cả nếu không có tình yêu. Điều quan trọng là chúng mình vẫn hướng về nhau, trái tim người này thuộc người kia và ngược lại. Trong tình yêu thiêng liêng ấy, tâm trí chúng ta đã hòa làm một, bằng hồi ức, bằng kỷ niệm và bằng cả trí tưởng tượng của mỗi người nữa.

Sau những cơn mơ êm đềm như thế, bà lại ân hận, tự sỉ vả mình vì sự ghen tức đã hành hạ thẳng con riêng của mình. Tội nghiệp thằng bé, lặng lẽ và âm thầm suốt ngày, chịu những trận đòn vô cớ và chấp nhận sự đối xử bất công và phũ phàng của chính người mẹ đẻ nó gây ra như chấp nhận một thân phận cay nghiệt mà cuộc đời dành riêng cho nó.

Dường như nó ngày càng lìm lỉ, càng ngày gương mặt nó càng vắng đi tiếng cười của trẻ thơ và cả những nét hồn nhiên, thanh khiết mà chỉ người mẹ mới nhận ra được cũng dần dần biến dạng, thay vào đấy là một gương mặt khác, ủ dột và nặng nề. Không còn nữa ở đứa trẻ 12 - 13 tuổi cái nhìn ngây thơ, trong trắng, ngược lại, mỗi lần bà bắt gặp đôi mắt nó nhìn xa xăm như đang nhìn vào cõi thần bí với lời cầu nguyện chân tình về một niềm hạnh phúc được gặp lại người bố đẻ ra nó, những lúc ấy trái tim bà như bị ai bóp chặt, đau nhói.

Mãi sau này, khi bác Phương, bạn chiến đấu với Công tìm đến thăm bà, lúc ấy bà mới vỡ lẽ mọi chuyện. Phương nhân danh một người cộng sản, nói với bà rằng: Công không bao giờ như thế. Hồi ấy, hai người tuy ở hai đơn vị khác nhau, nhưng gần như tháng nào hai người cũng gặp nhau một đôi lần, hoặc hỏi tin nhau qua bạn bè.

- Nếu chị còn tin ở tôi, thì tôi, nhân danh một đồng chí của anh ấy, bảo đảm với chị rằng, đây là một người đồng chí tốt, một đồng chí trung kiên của Đảng, một người chồng thủy và sắc son với vợ.

Nhiều hôm nhớ chị, anh đã xin phép đơn vị lặn lội hàng chục cây số đường rừng núi, suốt vực đến tìm tôi để tâm sự, để trút nỗi nhớ vợ của mình với tôi kia mà.

Trong đơn vị quả có một cô ở đoàn văn công yêu anh ấy thật. Nhưng tôi bảo đảm với chị rằng, Công đã lẩn trốn cái tình yêu cuồng nhiệt ấy. Chị biết đấy, Công là một thanh niên tài hoa, một cây văn nghệ nổi tiếng của đơn vị. Đường như cuộc sống của anh ấy tồn tại được chính vì tiếng đàn, lời ca ấy. Ấy thế mà khi cảm thấy tình yêu tội lỗi đang đến với mình, chính anh ấy đã khước từ mọi lời mời, kể cả quyết định phân công của thủ trưởng đơn vị để phụ trách đội tuyên truyền. trong ấy có đoàn văn công.

Công có tâm sự với tôi điều này. Chính tôi khuyên Công nên giữ mình chứ không nên từ chối sự phân công của Đảng. Nhưng Công đã không nghe lời tôi. Anh ấy sợ chính anh ấy, sợ cái giây phút yếu đuối chột đến mà bất kỳ con người cứng rắn nào cũng có những phút giây như thế. Và như thế là anh ấy không còn là mình nữa và, điều quan trọng là chính con người trung thành, chung thủy của anh đã rơi vào tội lỗi.

- Nếu phải chịu kỷ luật – Công đã tâm sự với tôi vào một đêm, trước ngày anh lên đường đi công tác, trong chuyến đi ấy, anh đã phạm sai lầm là ghé vào thăm chị mà không báo cáo tổ chức – tôi sẵn sàng chấp nhận, nhưng tôi không chấp nhận làm anh chàng Tactúp. Tôi kinh tởm những thứ ấy.

Và quả thật, Công đã bị kiểm điểm và bị quy chụp là trong mối quan hệ với cô Tuyết Mai, Công đã mắc phải những sai lầm không lành mạnh, Công đã phản đối kết luận ấy. Nhưng càng phản đối, ông càng rơi vào tội lỗi mà một số ai đấy đã gán ghép cho ông.

24. Chương 23 - 2

Đây là thời kì năm 1953, thời kì đấu tranh giai cấp, thời kì giảm tô, chuẩn bị cho giai đoạn cải cách ruộng đất, mà sai lầm của nó như nhát dao chém vào cơ thể mình – vết chém sâu quá! Công bị qui, bị chụp là con địa chủ, tư tưởng tiểu tư sản bấp bênh, dao động, lằng lằng... Và tội lỗi ấy, đến năm 1995 đã dẫn ông trở thành kẻ thù của nhân dân, của Tổ quốc và của Đảng.

- Thật đau xót – ông nói – Đảng đã mắc những sai lầm, dù có tànhn khổ sửa chữa thế nào đi nữa, cũng không bao giờ hàn gắn được những vết thương trên cái thân thể vốn cường tráng của mình sau chiến thắng Điện Biên Phủ.

Thật đáng tiếc! Đảng đã tự mình chặt đi những cánh tay khéo léo và tài hoa của mình như Công, chỉ để lại...

- Sao anh? Trang sột ruột hỏi.

Nhưng Phương đã biết mình nhỡ lời. Ông chỉ thốt lên câu ta thán:

- Thật đáng tiếc!

- Anh vừa nói chỉ để lại cái gì?

- Chẳng có gì dấu diếm, che đậy được với thời gian đâu chị ạ. Công lao và tội lỗi của biết bao triều đại từ cổ chí kim, trước thời gian, đều lần lượt được phơi bày ra trước nhân dân. Thời gian là quan tòa công minh nhất của nhân dân và khắc nghiệt nhất đối với nhà cầm quyền. Nhà cầm quyền nào khiêm tốn, biết sợ quan tòa thời gian, nhà cầm quyền ấy tránh bớt được tội lỗi, ngược lại, nhà cầm quyền nào kiêu căng, ngạo mạn bất chấp tất cả, coi mình là anh minh sáng suốt, coi mình là vị cứu tinh thiêng liêng, là chân lý tuyệt đối, nhà cầm quyền ấy chắc sẽ rơi vào tội lỗi... Phải chờ thời gian. Thời gian cho ta thấy gương mặt thật từng triều đại và từng con người cụ thể chị ạ.

Chị thông cảm, hôm nay tôi nói hơi nhiều. Có thể là do cái chai bia xuất khẩu của chị, có thể là do không khí cởi mở nhà chị là nhân chứng, hoặc cũng có thể là nạn nhân đang chờ tòa thời gian phán xét... Thật lòng, tôi thương anh Công quá, đau xót trước số phận không may của anh ấy, của một người đồng chí tin cậy của chúng tôi, mà tôi thì lại bất lực. Thật nhục nhã cho cái thằng tôi chị ạ. Chị có thể chửi tôi thậm tệ. Tôi không trách gì chị đâu. Chửi là phải. Đã gọi là đồng chí với nhau, nghĩa là sống chết có nhau, thế mà khi bạn gặp nạn, mình không cách gì ra tay cứu đỡ. Làm thằng người có tim, có óc, sao không biết đau, không biết xót hả chị. Nhiều đêm, đối mặt với lương tâm mình, tôi thấy kinh tởm cho cái thằng đảng viên cầu tôi. Tởm quá chứ, phải không chị... Nhưng nghĩ lại, còn số phận vợ mình, con mình và cao cả hơn, thiêng liêng là số phận dân tộc mình đang đứng trước họa xâm lăng của kẻ thù. Tôi nói như thế, mong chị hiểu tôi phần nào. Tôi không phải là thằng tham sống – tất nhiên tôi không bao giờ giẫm lên bạn bè, đồng chí để thỏa mãn những ham muốn đê tiện của mình, để dấn thân trên con đường chính trị.

- Anh không nói anh, thế anh ám chỉ ai, anh Phương?

- Tôi biết ai ... mà ám chỉ. Tôi chỉ lấy cái thằng tôi phanh phui cho chị rõ, mong chị hiểu và thông cảm. Tôi cũng biết chị giận tôi, khinh tôi. Cũng phải thôi. Một thằng đồng chí đang tâm bỏ bạn, bỏ đồng chí mình giữa dòng thác oan ức, mà không giận, không khinh nó sao được... Tuy nhiên, cũng như chị, tôi đang chờ vị quan tòa thời gian. Tôi có gờ tay ra lúc này cũng không kéo anh ấy lên được... Tuy nhiên, ngược lại, người ta sẽ kéo tôi, chìm ngay giữa dòng thác oan nghiệt như họ đã chìm anh ấy.

- Người ta là ai thế, anh Phương?... Chẳng lẽ anh không tin tôi sao?

- Chị đừng hỏi tôi thêm gì nữa. Chị thông cảm cho tôi... Tôi đã nói với chị, hãy kiên nhẫn chờ đợi. Thế nào chân lý và lẽ phải cũng trở về với người lương thiện. Tôi tin chắc chắn như thế. Nếu đời chị, đời tôi mọi việc vẫn còn trong bóng tối thì đời thằng Linh con chị, đời thằng Châm con tôi, chúng nó sẽ đủ bản lĩnh và trình độ đưa ra ánh sáng tất cả những tội lỗi mà thế hệ trước nó đã làm...

- Mời anh uống thêm tí nữa...

- Cám ơn chị, tôi đủ rồi.

- Anh sợ say thì phải nói thật với tôi những điều anh định giấu chứ gì.
- Chẳng phải thế đâu chị ạ. Tôi luôn biết đối tượng trong cuộc nói chuyện của tôi là ai, tôi nên nói tới đâu là vừa...Cuộc đời còn nhiều...cạm bẫy lắm chứ. Tôi ngại thơ, tôi chết từ lâu rồi.
- Các anh trước là ba người bạn?
- Thì trọ học ở nhà chị mà lị. Chị học dưới chúng tôi một lớp thôi... Chúng tôi ở cùng làng. Công và Thuật ở giữa làng, tôi ở cuối làng, cùng ra Hà Nội học với nhau một lớp, nhưng rồi Thuật bỏ cuộc vì ... học không vào. Và ba chúng tôi cùng đi vào cách mạng một ngày. Phải nói Công đã giúp Thuật rất nhiều. Phải nói chúng tôi mỗi người mỗi tính chị à. Thuật thâm trầm, sâu và thâm nữa. Yêu ghét rất ít khi anh ấy bộc lộ cho ai biết. Nhiều người cứ tưởng anh ấy quý mình, nhiệt tình với mình...đến khi nhận ra mình nhầm thì đã muộn. Công ngược lại, xởi lởi, dễ thương, dễ tin người lắm. Anh ấy đã chết vì cái sự cả tin ấy đấy.
- Tôi may mắn hơn, ở một đơn vị khác. Về mặt thông minh, phải nói anh Công thông minh nhất. Tự nhiên, xã hội, đều khá. Thời kì đầu anh ấy đã kèm tôi cũng như kèm anh Thuật. Duy chỉ có điều tôi tiếp thu được, còn Thuật thì chịu...Có thể Thuật trách anh ấy. Tôi nói có lẽ, vì tính Thuật kín lắm, không bao giờ mình bộc bạch một cách chân thật. Nhưng phải nói rằng con người như Công dẫu cô muốn làm điều xấu cũng không làm được.
- Anh thì khéo hơn anh Công nhiều.
- Quả có thể, co với Công, chị ạ. Nhưng tôi không hề có dã tâm. Cho đến bây giờ, kiểm điểm lại mình, tôi chưa bao giờ phải ân hận rằng tôi đã đối xử tệ với bạn bè, hay đồng chí mình. Tôi không có tính ích kỷ, tính ghen tị bần thủ - một tính xấu của con người chị ạ. Thoát khỏi cái tính ấy, mình thấy con người cao lớn hơn nhiều.
- Anh ăn thêm một tí cơm?
- Cám ơn chị, tôi đủ rồi...Đáng nhẽ tôi ở chơi với chị và các cháu thêm một buổi nữa, nhưng ngày mai tôi phải lên đường trở vào chiến trường rồi.
- Anh Phương ... Tôi hỏi câu này, anh đừng giấu tôi nhé.
- Chị cứ hỏi.
- Anh có biết tin tức gì nhà tôi không ?
- ...Tôi nghĩ, một người tốt như anh ấy, chắc gặp lành thôi. Chắc chắn là anh ấy còn sống...Thôi, tạm biệt chị. Khi nào trở ra tôi lại ghé thăm. Linh đâu, bác đi nhé...

25. Chương 24

Trang thần thờ nhìn theo cái dáng đi quen thuộc của người đồng chí thân thiết của chồng cũ mình. Anh ấy tốt quá – bà nghĩ – một đồng chí đáng tin cậy. Nhưng sao có điều anh vẫn còn giấu mình, đúng hơn anh chưa dám thổ lộ với mình. Chẳng nhẽ anh ấy chưa tin ta. Cái ý nghĩ ấy tự nhiên làm bà xốn xang. Ta đã làm gì mất lòng tin nơi anh. Bà đi tìm kiếm nơi bà những gì đã làm ông nghi ngờ cái sự chân thật mà bà luôn bảo vệ, gìn giữ. Đối với bà, điều xấu xa nhất của con người là sự dối trá. Bà đau đớn mỗi khi nghe thằng Linh ấp úng nói dối bà một điều gì đấy. Lúc ấy bà bắt thằng Linh vòng tay lại, về mặt nghiêm trang, bà hỏi:

- Linh, tính xấu nhất của con người là gì?
- Dạ thưa mẹ, tính xấu nhất của con người là sự dối trá.
- Con vừa nói dối mẹ.
- Con xin lỗi mẹ. Con xin mẹ tha cho con lần này nữa...

Nhiều năm sau này, bà vẫn nhớ cái giây phút đầu tiên ông đến với bà bằng chính đôi mắt chân thật của ông. Từ đôi mắt ấy, bà suy ra con người ông không màu mè, không dối trá. Bà ghi trong nhật ký của mình: “ Em chỉ chấp nhận sự chân thật, đấy là cái chính yếu của con người trong tất cả mọi tình cảm, ý nghĩ, hành

động, nếu nó bớt đi một chút chân thật đã là cả một sự mất tin và đau khổ chứ đừng nói đến giả tạo – điều khủng khiếp nếu ai gặp nó trong cuộc sống mà không biết. Nhưng để hiểu được con người chân thật, không phải ai cũng dũng cảm nhận được dễ dàng.

Đây là điều đầu tiên em nói chuyện, tâm tình được với anh. Và sau nữa là tình yêu, một tình yêu chân thật như đêm, không màu mè, nhưng lại hấp dẫn em trong những đêm chúng mình dạo quanh hồ Tuyền Quang ẩm ắp mùi hoa sữa.

Anh nói với em:

- Đây là mùi hương đặc biệt của Hà Nội.

- Sao anh nói thế?

- Anh đã đi nhiều nơi. Quả thật chưa bao giờ anh bắt gặp cái mùi hương nồng gắt và lại gợi cảm đến như thế.

- Em hiểu, có phải đâu cái mùi hương hoa sữa làm anh xao xuyến. Chỗ này thì anh đối với em, nhưng lại là sự nói dối dễ thương... dễ “ghét” vô cùng.

Chính cái đêm Hà Nội se lạnh ấy anh đã nói với em, anh quyết định bỏ học để đi Cách mạng. Năm ấy anh đang học đệ tứ.

- Học sau vài ba năm cũng không muộn em à. Anh cầm tay em và nói.

- Hãy thi xong cái “diplome” rồi hẵng hay.

- Bạn bè ra đi gần hết, mình ở lại cũng ngượng, em à...

Đám cưới được tổ chức vội vàng không ai hiểu vì sao, anh ra đi cũng vội vàng, không ai hiểu anh đi đâu... Cho đến ngày anh trở về, cũng như xưa, rất chân thật anh nói:

- Nhớ em chịu không được...Anh đã trốn về...

Và vì sự chân thật ấy, em đã ôm ghì lấy anh, hôn nham như mưa trong đêm ngắn ngủi của cuộc đời hai người...

Anh Phương nói đúng – bà vẫn trong dòng suy tư về người chồng cũ của mình. Con người như anh ấy không bao giờ là con người phản bội – Phản bội tình yêu, phản bội Tổ quốc! Nhưng chẳng nhẽ những người đồng chí của anh lại đặt điều vu khống cho anh ư? Để làm gì? Bà chưa thể nào hiểu nổi. Và bà đã cắn răng lại chờ đơn vị quan tòa thời gian.

Điều duy nhất, cho đến hôm nay bà vẫn còn dám ngẩng mặt nhìn thẳng vào bác Phương mà không xấu hổ là bà đã hy sinh tình yêu của mình để cứu Công khối bản án tử hình, mặc dù trước đây bà đã làm một công việc ghê tởm là chỉ tay vào mặt ông, vạch tội đào tẩu của ông trước hàng ngàn con người của chính quê hương ông. Bà cho đấy là một vết nhơ dù bà có muốn quên đi thế nào chẳng nữa thì cũng không thể được. Cái vết nhơ ấy hằn trong tâm khảm bà như một vết thương lòng, mỗi lần có dịp lại nhức nhối, gây cho bà những dằn vặt, khổ đau. Cho đến hôm nay chắc nhiều ngày sau này nữa, bà vẫn không thể nào quên được cái buổi sáng mùa đông năm ấy, cùng với bàn tay bà giờ ra, chỉ vào mặt ông – cái gương mặt mà bà đã từng ôm ghì vào ngực mình, đã từng đặt nụ hôn đầu tiên trong đời người con gái trinh trắng với tình yêu cuồng nhiệt, tình yêu son sắt thủy chung – là rừng cánh tay chìa về phía ông và hàng ngàn tiếng hô: Đả đảo! Đả đảo!

Ông cúi đầu, gương mặt đau đớn, xanh xao gục xuống... Lúc ấy bà mong ông ngẩng đầu lên, nhìn vào đôi mắt bà để bà có thể nói với ông câu gì đấy, hay một lời van xin ông thông cảm bằng chính ngôn ngữ cầu đôi mắt bà. Nhưng ông đã không dám làm điều ấy.

Thuật đã cứu ông khỏi chết. Dù sao, bà vẫn cho đấy là hàng động dũng cảm. Và bà đã đền đáp công ơn ấy, không phải không suy nghĩ. Tất nhiên bà đã chấp nhận cuộc sống vợ chồng, cuộc sống xác thịt thật không dễ dàng. Điều đơn giản, tính bà không ưa giả dối.

Đêm đầu tiên Thuật ôm hôn bà, bà đã đẩy ông ra. Bà ghê tởm đôi môi con người này. Nhưng rồi sao đó, chính bà phải im lặng để cho con người ấy cởi từng chiếc cúc áo cầu bà ra...đặt tay lên khuôn ngực trần của bà, lên rốn bà, lên đùi bà... Bà im lặng và không dám khóc. Bà chịu đựng cho đến khi cơn thèm khát của

ông qua đi và bà sẽ lên ngồi dậy, vào buồng tắm. đóng chặt cửa lại, òa khóc...Đêm này qua đêm khác, bà sống với ông trong tâm trạng đầy nghịch cảnh như thế.

Đứa con đầu tiên ra đời. Bà nghĩ, sẽ chấm dứt cái cảnh xác thịt không tình yêu ấy. Nhưng rồi bà đã không làm được điều bà muốn. Bà chợt nhận ra, bà không còn là người tự do thuở nào nữa. Một tháng sau bà lại phải để cho ông mở từng chiếc cúc áo của bà ra... Cuộc đời của bà là một chuỗi ngày dài cầu những chịu đựng.

Bà coi sự chịu đựng của mình như một nghĩa vụ, một trách nhiệm. Và mọi việc đối với bà cũng trở thành quen thuộc. Nhưng, chỉ có điều đối với đứa con riêng của bà, thằng Linh, dường như không hợp tính ông. Hồi nó còn bé, ông rất quý nó. Nhưng càng ngày bà không hiểu vì sao, ông càng muốn xa cách nó. Nó ít nói, ông cho nó kiêu ngạo. Nó chịu khó học, ông cho là nó bất mãn, tránh việc. Nó học giỏi hơn hai đứa con ông, ông không vui. Khi nó bị bắt, dường như ông không biết xót xa và khi bà kéo nài ông bảo lãnh đưa con về, ông dè dặt với lý do hết sức mơ hồ: mình phải làm gương cho người khác. Nhưng nghe đâu, con đồng chí bí thư bị bắt, chính ông là người xách cặp, đánh xe đi xin cho bằng được...

Một lần bà hỏi, ông lẩn tránh. Và khi thấy bà tỏ vẻ buồn giận, ông an ủi:

- Người ta bắt nhầm nó thật, em à. Còn thằng Linh thì khác. Toàn bộ hồ sơ về việc nó ăn cắp được lưu đầy đủ, không sao chối cãi được. Em thông cảm, anh cũng đau xót lắm. Anh chỉ hy vọng, ở đây, con nó sẽ trưởng thành...Không đến nỗi nào đâu em ạ. Anh thấy chúng nó học hành, lao động tiến bộ lắm. Nhiều đứa ở đây ra, về địa phương, giữ những cương vị khá cao.

Anh hứa với em, cứ ba tháng một lần anh sẽ tranh thủ đi thăm và tiếp tế cho con một lần.

Ông đã làm làm đúng như lời ông hứa. Linh gửi thư về cho bà biết ông đã làm việc ấy đều đặn, thậm chí lần nào cũng cho linh thêm tiền.

Nhưng không hiểu sao, mấy tháng rồi, không thấy con gửi thư về cho bà. Và đến ngày con được ra, bà nóng ruột và chờ đợi...

Thuật đã trở về, mệt mỏi nói với bà:

- Anh đã tìm nó khắp nơi, nhưng ...
- Nó không có ở trại ư?
- Nó được trả tự do cách đây hơn một tháng...
- Chứ nó đi đâu?
- Nó mê một cô gái con một gia đình ở nông trường gần đây – cô Nứa.
- Anh không đến đây mà lôi nó về. Con cái rõ mắt dạy...
- Nhiều lần anh nói với em, đừng cứng chiều nó.
- Khổ quá! Nhưng thằng bé ngoan thế chứ hư đốn gì cho cam.
- Nhưng nó đã phạm pháp mấy lần, em còn bênh nó ư?
- Em hỏi anh, sao anh không đến nông trường ấy lôi nó về?
- Anh có đến. Đường sá nông trường trông phát sợ. Tội nghiệp cái xe...Vất vả quá, cực nhọc quá! Nhưng nào có được gì. Người ta nói nó đã cuỗm tiền cầu gia đình và trốn đi đâu, không ai biết.
- Lại có chuyện như thế nữa?
- Khổ quá. Anh chẳng muốn nói chuyện với em một chút nào. Em cứ sồn sồn, làm như anh là tội phạm không bằng. Con như thế, phải bình tĩnh mà xem xét, mà giải quyết, lần hồi mà tìm về giáo dục...
- Tôi không tin! Tôi sẽ đích thân đến cái nông trường ấy hỏi cặn kẽ thực hư. Nếu quả đúng như thế, tôi sẽ trả lại tiền cho người ta yên tâm, không tìm kiếm nữa...

Thuật có hơn bối rối một tí. Nhưng đối với ông, những việc đe dọa của phụ nữ như thế chẳng cần phải để tâm. Ông ôn tồn đáp:

- Nếu không tin, hôm nào em định đi, anh sẽ bố trí xe đưa em đi.
- Tôi không cần, tôi tự đi lấy...

Đây có nhẽ là lần đầu tiên Trang không kìm giữ được mình. Suốt ngày hôm ấy bà nằm vật vã trong buồng. Một lần nữa trong đời, bà cảm thấy tâm hồn mình trống trải, cô đơn.

Tâm trí lại dẫn bà trở về với Công, người chồng cũ. Bà ao ước được sống trở lại mối tình đầu của mình. Đã bao nhiêu lần vì trách nhiệm, vì bổn phận, bà đã cố quên mối tình đầy thơ mộng và cũng hết sức chân thành kia, nhưng càng như thế, bà càng khổ đau và hình ảnh người chồng ấy càng hiện lên rõ nét. Có lúc bà cảm thấy rõ như đang ôm lấy ông, nhìn thẳng vào đôi mắt trung thực và thông minh của ông...Nỗi nhớ lại cồn lên da diết. Và chính những lúc như thế, bà cảm nhận được điều hết sức sâu sắc rằng: không ai có thể thay thế người mình yêu, không gì có thể lấp được sự mất mát của mối tình đầu.

Cho đến bây giờ bà vẫn nghĩ rằng bác Phương là người duy nhất biết Công còn sống và ở đâu. Nhưng ông đã cố tình lẩn tránh câu hỏi của bà. Có thể ông chưa tin. Cũng phải thôi, bởi bà đang là vợ của một phó bí thư tỉnh ủy...lần ấy Thuật đã nói với bà: “Tôi sẽ làm theo ý chị, tìm cách giải thoát cho anh ấy, với điều kiện anh ấy phải lẩn trốn thật xa, không được liên lạc với mẹ con chị, không bao giờ được trở về đây nữa”. Cũng phải thôi. Công vẫn chưa thoát khỏi bản án “đào tẩu” kia mà. Làm cách nào Thuật bảo vệ được. Ở phần này bà thông cảm cho Thuật.

Nhưng sao hôm ghé lại chơi nhà, Phương không hề hỏi Thuật lấy một câu. Ông có giận gì chồng bà? Trước đây, ba người cùng đến trọ học nhà ba kia mà. Ông ấy là một trí thức, tế nhị, sao ông lại đối xử như thế. Bà cố bắt mình trả lời câu hỏi do bà đặt ra, bên trong mang đầy những uẩn khúc.

Cùng là đồng chí, ông Phương nói: “Nhân danh đồng chí của anh Công, tôi bảo đảm với chị rằng, đây là một đồng chí tốt, một đồng chí trung kiên của Đảng!”. Còn Thuật lại nói: “Chị phải đứng dạng chân như thế này này và đồng dặc thét lên: Mày là một tên đào tẩu, một tên Việt gian bán nước, một kẻ phản Đảng!!! Tội của mày là tội tòng xẻo, đáng cho ngựa kéo giày xéo trước bà con nông dân chúng tao!!!”.

Ôi, cuộc đời sao lại rối rắm và phức tạp đến như thế? Bà vui mặt vào giữa đồng chăn gối và chỉ mong sao đừng bao giờ phải nhìn thấy cuộc đời nữa!

26. Chương 25

Theo một cậu bé choai choai, Thuật đi vào trong con hẻm ngoằn ngoèo, nhiều lần rẽ trái rẽ phải, dẫn đến một ngôi nhà khá xinh xắn theo một kiến trúc đơn giản từ thời Pháp thuộc: khu nhà nằm riêng biệt, một tầng lầu, mái ngói Tây đã rêu phong, khuôn nhà vuông vức. Bên trong chia nhiều gian, mỗi gian một thể giới, với những tiện nghi đắt tiền. Nền nhà lát gạch hoa màu sáng, hoa văn màu mận chín gợi một vẻ đẹp thanh nhã.

Tường màu xanh nước biển, trông nhẹ nhàng. Trần nhà lát bằng những thanh gỗ không đánh véc ni mà trông cứ ánh ánh cái màu nâu sẫm bền chắc. Sát tường, cạnh cửa sổ kê một chiếc giường lớn. Đối diện với cửa sổ màu xanh đậm, treo một bức tranh về thời kỳ hoang dã, con người sống chung với súc vật. Dưới bức tranh là hai chiếc ghế mây và một chiếc bàn có kính. Trên mặt bàn có để lọ sơn mài, ba chiếc hoa hồng nhưng vừa hé nở, tỏa mùi thơm quyến rũ. Canh đây là một bộ ấm chén cổ Trung quốc cùng một lọ trà sâm Mao Cương.

Thuật ngắm nghía, vuốt ve từ vật trang trí đến những tiện nghi thích hợp ột căn phòng không rộng lắm, nhưng rất dẽ chịu, rất mát mắt. Nhìn vào bất cứ một thứ gì cũng cảm thấy người lâng lâng, rạo rức.

Nhà ông không thiếu một thứ gì, nhưng trông vẫn cứ quê mùa thế nào ấy. Ông hiểu Trang không phải không có con mắt mỹ thuật. Cô ấy vốn là một nữ sinh Trưng Vương thời Pháp kia mà. Duy chỉ có một điều, cô ấy dường như không thiết tha với bất cứ một điều gì.

Một cô gái khỏa thân choàng tấm voan hồng bước vào, dáng đi hết sức nhẹ nhàng. Cô dừng lại trước mặt ông sau khi đã cài chốt cửa. Một thân hình trẻ trung với khuôn ngực rắn chắc, rời rợi thu hút toàn bộ tâm trí ông. Rất tự nhiên, cô bước lại bên ông, khom lưng xuống, đưa hai bàn tay với những ngón tay mềm mại, xinh xắn ôm lấy gương mặt ông và đặt vào hai má ông hai nụ hôn. Cùng lúc ông cảm nhận, khuôn ngực cô gái đã chạm rất khê vào người ông, gây nên một luồng điện chính trong cơ thể ông.

Và cũng rất tự nhiên, cô gái cởi từng chiếc cúc áo của ông ra. Tất cả mọi động tác của cô gái như đã tập luyện trước, rất khê khàng, không một chút ngượng ngùng, không một bối rối và vấp. Cùng lúc, chiếc khăn voan cũng rời khỏi thân hình cô. Chưa một lần ông được nhìn thấy một cách rõ ràng khuôn hình thiếu nữ thanh thoát đầy sức quyến rũ trong ánh đèn mờ mờ ảo ảo như hôm nay.

Gần mười lăm năm, ông sống với Trang trong những lần ân ái, ông cũng chỉ lần mò trong bóng tối nhờ nhờ và Trang bao giờ cũng vậy, rất thụ động và gần như không có một tí lửa nhiệt tình nào. Bà cứ đờ ra như một khúc gỗ, mặc ông muốn làm gì thì làm...Còn bây giờ...

Cô gái ngồi vào lòng ông. Da thịt cô mịn mát và đầy mùi thơm hấp dẫn. Ông cắn vào vai cô, đôi vai trần thon thả, cảm giác êm nhẹ, mềm mang. Hai tay cô bấu lấy cổ ông, thỉnh thoảng vít đầu ông xuống hôn vào môi ông một cái rõ kêu...

- Cô tên gì? Ông vòng hai tay ôm lấy khuôn ngực trẻ trung của cô gái hỏi.

- Tên em là Sen...Hoa sen, trà sen, mít sen, ngô sen...Mà anh hỏi để làm gì.

Cô gái xưng em, gọi ông bằng anh, giọng nói ngọt ngào. Ông cảm thấy mình trẻ trung trở lại.

- Ít nhất anh cũng biết mình ngủ với ai chứ. Quê em ở đâu?

- Quê em ở ngay đây này. Ngay Hà Nội lịch lãm nơi chúng mình đang sống... Anh lại tìm hiểu lý lịch của em rồi...Đã đi với dĩ mà còn tìm hiểu lý lịch...

- Thì nghề của anh mà lại.

- Anh là công an bảo vệ nội bộ à?

- Không

- Anh làm nghề gì?

- Điều tra lý lịch...

- Anh không thật với em rồi...Làm gì có cái nghề điều tra lý lịch... Nhưng thôi, trông anh buồn buồn thế nào ấy. Có gì làm anh không vui thế. Thôi lại giường nằm với em.

Sen đã bắt đúng tâm trạng ông. Đây là thời kì ông buồn nhất. Trang đã tự động dời căn buồng hạnh phúc mà hai người đã sống với nhau qua hai mặt con, đến một căn buồng trước đây vốn là nhà kho. Bà đã bỏ ra một ngày, nhờ người dọn đồ đạc của nhà kho xuống bếp và kê vào đấy một chiếc giường nhỏ một mét hai. Đêm đêm bà cài chốt lại và nhiều lần ông đã tìm cách cạy cửa bằng con dao chẻ củi sau khi đã kêu, đã van vì bà mở cửa mà không được.

Từ ngày thằng Linh không về nữa, bà cảm thấy mình cô đơn. Mỗi tình nồng nàn thuở ban đầu lại trở về trong bà. Bà khơi dậy trong tâm trí mình những kỷ niệm của thời học sinh trẻ trung. Cái buổi sáng mùa thu năm ấy, một người con trai học trên bà một lớp, đã bước lên phía trước, tay cầm micro cất tiếng hát vang bài hát : “Lên đường”. Bạn bè bà nói, tiếng hát của người con trai như một hồi kèn thúc giục tuổi trẻ bước vào cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc. Còn bà thì nghĩ giọng hát anh trầm, ấm, ngân lên trong lòng bà như những lời tâm tình đầy quyến rũ, như những lời rủ rờ, mời mọc chân tình...Sau bài hát, bà thay mặt cho nhóm học sinh Trưng Vương lên tặng hoa người “ca sĩ”. Chính vào lúc ấy, bà bắt gặp trở lại ông, lung linh trong cái nhìn ngọt ngào mà chan thật...Cái nhìn ấy lại làm bà thổn thức, làm bà mất ngủ và nghĩ ngợi. Bà không ngờ, tình yêu là thế đấy, nó được bắt đầu bằng những luồng điện đối cực.

Bà ngỡ hạnh phúc đã đến với bà, vĩnh viễn. Bạn bè mừng vui cầu chúc cho tình yêu bền vững của bà cói chàng ca sĩ kia. Ai cũng bảo bà là con bé gặp số may, hạnh phúc tự nhiên như một món quà bất chợt. Người

duy nhất lo cho thân phận bà là bà mẹ. Thỉnh thoảng mẹ lại thốt lên: Số con rồi khổ đấy, con ạ. Hồi ấy, bà ẹ là lắm cảm.

Bây giờ thì bà hiểu, linh cảm như những dự báo của người mẹ bao giờ cũng chính xác đến mức đáng sợ.

...Ông trở về, cùng với đoàn quân rợp bóng cờ. Bà gọi con ẹ, mặc chiếc áo dài đẹp nhất, chỉ được mặc một lần trong ngày cưới, cùng với bạn bè xuống đường hô vang các câu khẩu hiệu đón mừng ngày chiến thắng. Bà cô tìm ông trong rừng người và rừng cờ. Gặp ai bà cũng chào, cũng hỏi thăm ông. Hồi ấy bà không hề biết ẹ thẹn. Có nhẽ nỗi mong chờ khắc khoải của người vợ chờ chồng qua thời gian đã khiến bà trở nên bạo dạn. Và bà cứ nghĩ đã là người cách mạng từ chiến khu trở về thì ai cũng biết chồng bà. Mãi đến quá trưa, lúc bà thất vọng định theo bạn bè trở về, ông lại tìm gặp bà. Chỉ giây phút thiêng liêng ấy mãi mãi khắc trong tâm trí bà như một kỷ niệm sâu sắc nhất của cuộc đời. Hai người nắm tay nhau im lặng, nhìn nhau...Bà nhận ra ông, vẫn cái nhìn lung linh thông minh và chân tình thuở ban đầu, khi bà tặng hoa ông sau bài hát “Lê đàng” hồi ấy. Duy chỉ có điều gương mặt thư sinh của ông bây giờ trông khắc khổ, cái ánh hồng hồng của sắc trẻ trung thời học sinh không còn nữa. Bà mím đôi môi như cố giữ tiếng khóc. Tình thương của người vợ lại dậy lên. Bà không dám nhìn vào làn da sứt rết vàng của ông nữa. Đôi môi ông thâm tái và đôi má hóp sâu. Bà hiểu cuộc chiến tranh đã hút của ông tất cả sức trẻ trung.

Hôm ấy, ông nói ông bận quá, mong bà thông cảm. Bà gật đầu, rơm rớm nước mắt chia tay. Chưa bao giờ như hôm ấy, bà cảm nhận trọn vẹn những giọt nước mắt của niềm vui đoàn tụ, của hạnh phúc tràn đầy. Ấm nồng, từng giọt, từng giọt tựa hai bàn chân mịn như những của con mèo lăn trên hai sống mũi bà, qua đôi môi lúc nào cũng mấp máy như định nói với ông điều gì mà không nói được.

Ông đưa hai ngón tay cái nhấn hai dòng lệ trôi hai bên cánh mũi đang phập phồng của bà.

- Đừng khóc, em.

Và gương mặt ông chợt hồng lên, đôi mắt dần dần đỏ...

Một lần nào đấy bà hỏi ông:

- Anh yêu nhất cái gì?

Ông trả lời như một cậu học trò thuộc bài:

- Anh yêu nhất đôi mắt biết nói của em.

- Anh dối.

- Tùy em.

- Anh sợ nhất cái gì?

- Anh sợ nhất đôi mắt căm lạnh của em khi ứa lệ...

Ông đã không nói dối bà. Mỗi lần trông thấy tiếng khóc của người phụ nữ, bao giờ ông cũng xốn xang, cồn cào và không sao kìm giữ được những giọt lệ hòa đồng.

- Anh không tưởng tượng con trai mình ra sao? Anh nói đứt nối, vụng nhưng rất thật.

- Anh nhìn anh qua tấm gương thu nhỏ lại, nó là anh.

Ông quay mặt, giấu một nụ cười...

27. Chương 26

Đêm ấy bà mong ông cháy bỏng, nhưng ông không về. Hôm sau bà đi tìm. Và chiều tối bà lại trở về trong ủ ê thất vọng. Cứ mỗi ngày qua đi, bà lại an ủi mình. Mai anh ấy lại về. Và lúc ấy, bà ôm cu Linh vào lòng, xiết thật chặt và hôn tới tấp vào hai bên má thẳng bé.

Hơn nửa tháng sau ông trở lại, xinpheps bố mẹ đưa mẹ con về quê. Ông nói Tổ chức đã phân công ông về công tác chính quê ông. Ông làm chủ tịch. Thuật làm bí thư.

- Anh Thuật văn hóa kém quá, làm bí thư một xã mà viết cái báo cáo sai cả chính tả lẫn ngữ pháp. Người ta cười cho ê mặt.

Ông thở dài tâm sự với bà.

- Sao không tìm người khác. Bà thành thật hỏi.

- Tìm mãi, chọn mãi mới được một người có lý lịch tốt như anh ấy. Thời bây giờ “ăn nhau” ở cái lập trường, cái thành phần em à...

Công đã nói đúng. Sau đấy không lâu, Thuật được rút về làm đội trưởng một đội cải cách ruộng đất. Và người đầu tiên Thuật đưa ra trong danh sách cần phải trừng trị lên Đoàn là người thầy tận tâm đã dạy Thuật học, sửa cho ông từng cái dấu phẩy, dấu chấm, từ cái chữ viết hoa đến con số La Mã... Thiên Minh Công.

Hồi ấy Thuật đã nói như tâm sự với Trang.

- Thật khó xử Trang à. Nếu tôi làm lệch, thiếu nghiêm minh, cấp trên sẽ đưa tôi ra trước tòa án nhân dân... Công đã rơi trúng vào một thành phần không tốt – Một gia đình địa chủ.

- Nhưng đây là một gia đình địa chủ yêu nước. Chính anh Công đã hy sinh cả tuổi trẻ học đường của mình để đi theo cách mạng. Trang biện minh cho chồng.

- Thì vẫn là địa chủ, Trang à. Chúng ta liên minh với giai cấp địa chủ là liên minh từng giai đoạn. Sau khi tiêu diệt kẻ thù thực dân Pháp xong, bây giờ họ là kẻ thù của dân tộc chúng ta, của nông dân chúng ta. Chỗ này tôi mong Trang đừng mơ hồ. Phải đánh gục giai cấp bóc lột này xuống bùn đen. Đừng bao giờ cho chúng ngóc đầu lên được... Còn phần cậu Công... Chính cậu ta đã đào tẩu, đã dinh tề. Điều đó Trang biết rõ hơn tôi.

- Anh công có nói vì nhớ tôi quá.

- Nguyên tắc Tổ chức không cho phép người cộng sản yếu hèn đến mức đang công tác, trốn về thành với vợ...

- Chính anh là người đã khuyên anh ấy như thế.

- Không bao giờ như thế. Ngược lại, chính tôi khuyên cậu ấy tôn trọng tổ chức.

- Tôi biết tin ai bây giờ?

- Dù sao lúc này, tôi vẫn là người đại diện cho Tổ chức, cho Đảng, Trang không tin Đảng ư?

Trang sợ quá, run lấy bầy.

- Vâng. Em tin anh. Có cách gì cứu được anh ấy không anh.

Thuật dăm chiêu.

- Thật vô cùng khó. Nhưng tôi sẽ hết sức với điều kiện...

- Điều kiện gì em cũng chịu, em cũng xin vâng, miễn là anh ấy thoát khỏi bản án tử hình...

Suốt gần mười năm, có với Thuật hai mặt con, bà vẫn chưa hiểu Thuật là người như thế nào. Đối với bà, ông vẫn trước sau là một người chồng yêu thương vợ hết lòng. Mỗi khi bà lo lắng, buồn phiền, ông an ủi động viên. Gặp lúc bà ốm đau, ông săn sóc, thuốc thang. Ông may sắm cho hai đứa con ông thế nào, ông may sắm cho thằng Linh như thế ấy.

Thằng bé ngoan và thông minh quá, nhưng không hiểu sao... Hay là nó hư thật? Tại sao mãi hạn giam mà nó không chịu về? Hóa ra nó không còn một chút tình cảm nào đối với người mẹ đã sinh ra nó ư? Có nỗi đau nào đối với một người mẹ như bà hôm nay không?

Nỗi bất hạn của tình yêu làm bà chơi với. Những ngày ấy bà cứ ngỡ không sống nổi. Từ côi này qua côi khác đối với bà không có gì khó khăn. Nhưng rồi nghĩ đến con, nghĩ đến cái núm ruột của bà và cũng là của chồng bà, bà đã cắn răng lại, vì nó mà nhẫn nhục, vì nó mà hy sinh và chịu đựng tất cả. Thế mà hôm nay, nó nở quên bà. Ôi cái sự phụ bạc của đứa con là hình phạt nặng nề nhất đối với người mẹ. Bây giờ bà mới thấy điều ấy rõ ràng và minh bạch như một chân lý giản dị.

Chẳng nhẽ như thế ư? Câu hỏi ấy day đi day lại trong đầu óc bà, làm cho bà gần như quẩn quại trong những cơn đau buốt, tê dại.

- Thôi em à, đừng buồn nữa...Anh sẽ cố gắng tìm con về với chúng ta. Thuật đã đến gần, ngồi xuống khẽ khàng bên bà và ngập ngừng nói, về mặt lo âu thật sự.

Nhưng Trang đã đẩy ông ra.

- Thôi đủ rồi...Vì anh, tôi mất chồng và bây giờ vì anh, tôi mất luôn đứa con trai, con trai của chính chồng tôi...

- Sao em lại nghĩ về anh như thế? Nếu không có anh, em nghĩ làm sao Công thoát khỏi cái bản án tử hình...Anh sẵn sàng cung cấp cho em đầy đủ tư liệu về tội lỗi của Công.

- Thà cứ để anh ấy chết, có lẽ tôi đỡ khổ tâm, day dứt triền miên như bây giờ. Xin lỗi anh, mong anh đừng giận, trên đời này không có nỗi khổ nào bằng nỗi khổ khi phải sống với một người mà mình không yêu. Vì chồng, vì con, tôi đã chấp nhận cái hình phạt ấy. Nhưng bây giờ thì...

- Thì chính em đã tha thiết đề nghị anh cứu chồng em bằng bất cứ giá nào. TV mặt tổ chức, anh đã vi phạm một sai lầm nghiêm trọng, nhưng em xem, anh đã không từ chối...

Im lặng.

- Ngày mai anh sẽ nói anh Ninh lục toàn bộ hồ sơ về Công để anh mang về cho em xem. Như thế em mới hiểu anh hơn...

- Thôi, cần gì phải xem nữa. Để làm gì? Tôi còn lạ... Quyền lực trong tay, các anh muốn gì mà chẳng được. Chính anh đã giết biết bao nhiêu người lương thiện, bao nhiêu đồng chí đã cùng anh vào sống ra chết thời chín năm...May mà Bác Hồ đã nhìn thấy và sửa sai...

- Đây là sự dũng cảm của Đảng...Những người hy sinh đã được đền bù...

- Để mà làm gì những tấm bằng liệt sỹ ấy!

- Sao em lại nói như một kẻ phản động thế?

- Tùy anh, anh nghĩ về tôi thế nào cũng được. Đời tôi chẳng còn gì để sợ nữa. Nhưng anh thử xem, có phải mỗi lần nhìn thấy cái khung kính đánh vecni ấy, những người thân của họ chỉ đau lòng mà thôi.

- Đảng cũng đau lòng như chính những người thân ấy...

- Anh đừng nói với tôi những điều ấy, không thật đâu. Tôi không dám nói những người khác, nhưng riêng anh, có bao giờ anh tỏ ý đau xót về những gì mà tôi đã mất mát đâu. Anh chỉ muốn chiếm lấy tôi, muốn tôi dồn tất cả tình yêu cho anh thôi. Anh ích kỷ đến thành tàn bạo. Không ai thấy điều ấy, ngay cả tôi ngày hôm qua nữa.

Trang dừng lại. Nỗi ám ức vẫn đang dồn nén bà.

Thuật cúi đầu xuống, đôi mắt lạnh lùng. Lần đầu tiên bà bắt gặp một tia sáng lóe lên từ đôi mắt ấy – một tia ác đã ủ kín gần mười năm qua.

Bà nói tiếp.

- Tôi biết ông đang nghĩ gì. Nhưng tôi nhắc lại, đời tôi chẳng còn gì để sợ nữa...Bây giờ, sắp bước vào tuổi bốn mươi của cuộc đời, tôi mới hiểu, ham muốn của những người có quyền lực đồng nghĩa với tội ác. Ông đã rơi vào tội ác!

- Bà quên có những ham muốn...

- Không, đã ham muốn là thấp hèn, khác với khao khát, càng khác với hoài bão...

- Đúng như thế. Vì quyết chiếm cho được tôi, ông đã không từ nan bất kỳ tội ác nào, kể cả phá tan nát hạnh phúc của bạn bè, đồng chí của chính ông...Ông tưởng chiếm được tôi là ông đã chiếm được một tình yêu. Nhưng ông đã nhầm. Thân xác không đồng nghĩa với tình yêu...

- Vâng, tôi đã nhầm!

Hôm sau, nhân chuyến đi Hà Nội, để trả thù vợ, ông đã quyết tâm đến cái “động” cao cấp mà một lần nào đấy ông đã khước từ khi một tay trưởng phòng gạ ông “tìm hiểu” thử.

Cô gái trẻ, cao ráo, khuôn ngực đẹp, da dẻ mịn màng ngan ngát mùi hương của loại nước hoa hồng thời Pháp làm tâm hồn ông ngây ngất. Nhanh chóng ông quên đi những dằn vặt, khó chịu của cuộc va chạm không còn cơ hội để hàn gắn nữa giữa hai vợ chồng ông vừa qua...

Cô gái đã gài chặt ông vào khuôn ngực trần của mình và đôi môi cô đang lần tìm lấy đôi môi ông. Tất cả các giác quan của người đàn ông rung lên...Nhưng không hiểu sao, cô gái vẫn đọc được nỗi đau sâu xa trong lòng ông.

- Em hỏi thật nhé.

- Em cứ hỏi.

- Có gì làm anh không vừa lòng?

Ông trở dậy, ngồi vào chiếc ghế mây, nhón hai ngón tay nâng cốc trà sao Mao Cương đưa lên môi, nhấp từng ngụm nhỏ. Đoạn ông đặt tách trà xuống âu yếm nhìn cô gái. Đối với người đàn ông, có nhẽ cái phút giây sau khi chung đụng với người phụ nữ là phút giây họ sống thật nhất. Ông nói:

- Chẳng có điều gì không vừa lòng. Ngược lại anh đã quên được một nỗi buồn, một nỗi khổ tâm...

- Anh vừa bị thi hành kỷ luật à? Anh vừa mới bị các đồng chí của anh đấu tố, quy chụp à?

- Không, ngược lại. Ở cơ quan, anh là người có uy tín nhất, thậm chí hơn cả đồng chí bí thư...Anh có một đứa con riêng của vợ. Nó là một thằng bé hư hỏng, đã hai lần bị bắt giam.

- Vì sao thế anh?

- Nó ăn cắp, ăn cắp rất tinh vi...Tất nhiên làm sao qua được mắt của cơ quan an ninh. Vừa rồi nó được thả ra, nhưng nó lại không về nhà. Vợ anh đã vô cớ giận anh và ly thân...

- Và anh đã tìm đến đây để trả thù?...

- Sao em biết?

- Em đọc được điều ấy trong ánh mắt anh...Nó tên gì anh?

- Làm sao em biết được mà hỏi.

- Biết đâu đấy.

- Mót tên là Linh. Vũ Linh. Nó trạc tuổi em là cùng.

- Linh? Vũ Linh?

- Em biết nó à?

- Hình như thế...Nhưng mà, thằng này họ Trần. Nó lớn gấp rưỡi tuổi em. Bị tù năm lần...

- Sao anh?

- Thật xấu xa, thật bẩn thỉu.

- Em vẫn thấy mình trong sạch, thanh cao, vì xét cho cùng em có làm hại ai đâu. Em có độc ác, có tàn bạo với ai đâu. Em sống lương thiện hơn những kẻ phản phúc như...

- Như ai?

- Như là một số người mà em đã gặp...Dường như bây giờ người ta coi trọng lập trường mà ít chú ý đến nhân cách. Sự ham muốn quyền lực làm không ít người dẫm đạp lên cả bạn bè, đồng chí...Sự ghen ghét làm con người bẩn thỉu...

Thuật hơi rờn rợn. Ông cảm thấy như mình đang rơi vào cảm bẫy của ma vương. Mới đây, khi nằm bên cô gái trẻ và đẩy hấp dẫn, biết vận dụng mọi phương pháp nghệ thuật làm tình để gây cho ông những say mê, khoái lạc thì giờ đây, ông lại hồi hộp, lo âu. Đường như cô gái là một vị pháp sư đã nhìn thấy cốt lõi của con người ông.

- Hình như em có biết thằng Linh nhà anh. Ông hỏi một cách liêu lĩnh.

- Em có ở trại giam đấy đâu mà biết...

Vốn thận trọng, ông trả tiền sòng phẳng và lặng lẽ rời khỏi cái tòa nhà mà mãi sau này ông vẫn còn ám ảnh bàn tay quỷ thần.

28. Chương 27

Sen hoàn toàn không hiểu cảnh tượng vừa rồi là thật hay mơ – cái cơn mơ kỳ lạ đã đẩy cô gặp ông bố dượng người bạn bụi đời đã một thời cô kính nể và thương yêu.

Linh rất kín đáo, nhưng rồi cuối cùng không giữ được, anh cũng phải thổ lộ cho cô biết về con người có mã ngoài thâm trầm, cao đạo nhưng chưa ai dám khám phá cái bề trong hèn dốt và độc ác của ông. Lần nào đấy anh nghe bác Phương nói với mẹ anh: Nhân danh đồng chí, tôi đảm bảo với chị rằng anh Công là một đồng chí tốt, một người cộng sản chân chính của Đảng. Và hôm ấy Sen đã thốt lên:

-Không thể có hai người cộng sản đối lập nhau đều là chân chính cả. Phải có một trong hai người ấy là kẻ độc ác, nham hiểm và kẻ ấy chắc chắn phải là bố dượng của Linh thôi.

Linh im lặng. Nhưng cô hiểu đây là sự im lặng đồng tình.

Và bấy giờ thì cô quá rõ về con người đầy những vẻ đạo đức cao siêu kia. Bên trong, ông vẫn là một con người đầy dục vọng, ăm ắp những ham muốn tầm thường. Cứ trông cái đôi mắt hau hấu của ông khi hút và khuôn ngực của cô, hút vào cặp đùi của cô thì cô cũng hiểu và đánh giá được nỗi thèm khát man dại của người đàn ông này thế nào rồi.

May mắn, cho đến bây giờ Sen vẫn còn giữ được in hình một thân hình thon thả, một khuôn ngực mây mẩy và đôi bầu vú trinh nguyên mịn mát, bụng thắt lại từ từ vừa phải để rồi nở ra ở phần dưới trông hài hòa, đầy sức quyến rũ. Cô được chọn, được sàng lọc trong số hàng trăm cô gái như cô để bước vào tòa nhà cao sang này. Nơi đây chỉ dành cho những thanh niên đi Tây về, những vị ngoại quốc và thỉnh thoảng cho những người đang nắm quyền lực nhưng đầy nhục dục như người bố dượng cao đạo của bạn cô vừa rồi.

Cách đây không lâu, cô nhận được một bức thư do bà di chuyển đến: Thư của một người lính, một chiến sĩ Trường Sơn có cái tên hết sức quen thuộc: Vũ Linh. Trước sau Linh vẫn khuyên cô rời bỏ cái nghề không lấy gì làm trong sáng ấy, đi tìm một công việc thích hợp đảm bảo cho danh dự và cho cuộc đời chính cô. Cuối thư anh còn mở ra cho cô một con đường – con đường Trường Sơn “... Ở đây – anh viết – hội tụ gần như đầy đủ những gương mặt của tuổi trẻ, những người con trai và những người con gái của bốn phương trời đất nước. Có những kỹ sư cầu đường, có những nhà vật lý, những nhà sinh hóa trẻ tuổi và đam mê nghề nghiệp, có những bác sĩ tài nghệ, đêm này qua đêm khác đứng dưới hầm với ngọn đèn và con dao mổ những vết thương cho đồng đội mình, ở đây có những cô y tá rất dễ thương và những thanh niên xúng phồng vô cùng dũng cảm, sống kham khổ và chưa bao giờ đòi hỏi đãi ngộ. Bận rộn và sôi nổi lắm. Sen ạ.

Trường Sơn không ngờ có một sức hút mạnh mẽ và luôn luôn dang rộng cánh tay đón tất cả mọi thể hệ. Sen hãy vào đây và Sen sẽ cảm nhận điều ấy rõ ràng hơn những điều tôi viết...”

Sen dừng lại, đưa hai tay đỡ chiếc cầm xinh xắn của mình, nghĩ ngợi. Không phải Sen không tin những gì Linh đã viết, đã diễn đạt qua lăng kính hết sức chân thật của anh ấy. Sen cảm nhận rõ rệt cái sức hút lớn lao của cuộc chiến đấu mà Linh đang sống. Ở đấy, người ta không hay nghĩ đến mình, ở đấy người ta sống vì bổn phận, vì trách nhiệm. Ở đấy, ít có sự tính đến cá nhân. Ở đấy thường là sự hy sinh cao cả... Còn ở đây, người ta suy nghĩ quá kỹ trên từng bước đi của đời họ. Ở đây, có người ma mãnh dò tìm tới những cái “động” cao cấp, lặn ngụp trên đôi vú trẻ trung của kẻ bán mình, thỏa mãn xác thịt, trở về, lại lên bực giảng về tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội, về tính lý tưởng của thanh niên và kêu gào sự hy sinh của cả dân tộc...

Chua chất lắm! Mĩa mai lắm! Không phải Sen không nghĩ đến điều nghịch lý của cuộc đời ấy. Nhưng để rút ra khỏi cái hang ổ này, Sen lại cảm thấy mình bất lực. Sen cố tìm kiếm cái vô hình ấy, nhưng càng kiếm, cô càng lạc vào một mớ bùng nhùng những suy nghĩ ngược chiều, những lý lẽ đối nghịch, những triết lý mông lung, mơ hồ, không tưởng. Và cuối cùng cô nhận ra cái nguyên nhân sâu xa không cho cô rời khỏi con đường tội lỗi để bước vào con đường Trường Sơn mà Linh đã tha thiết kêu gọi, đẩy lại là cái thói quen của chính cô. Cô đã quen với cuộc sống mà không may, do một hoàn cảnh hết sức đặc biệt của gia đình... Cũng chẳng phải vinh quang, tất nhiên rồi. Cũng chẳng phải nhẹ nhàng, sung sướng gì. Cô hiểu hơn ai hết điều ấy. Và cũng không ai hiểu như cô, về những nỗi nhục nhã, những đau khổ mà cô đã cố nuốt đi để giữ gìn thường trực một sự cảm xúc trào dâng, một sự say mê cuồng dại... để khách cùng với mình cảm nhận thật đầy đủ cái sức hấp dẫn của thân xác.

Sen rất ghét sự dối trá. Nhưng rồi cuộc đời lại đẩy cô vào sự lừa dối chính cô... Cô cắn răng chấp nhận. Một lần thử xem. Hai lần thử xem. Và ba lần gắng được... Cái thói quen hình thành từ ấy. Và cũng từ ấy cô luôn luôn thấy những việc làm khác là không hợp với sức mình.

Tất nhiên, cái lý lẽ cuối cùng còn có sức thuyết phục được cô, chính là cái lý lẽ mà cô đã tranh luận với Linh đêm nào ở gầm cầu: “Dù sao với cái nghề này, tớ thấy mình không hại ai. Tớ chỉ cần thiết cho những ai cần thiết tớ...”

Một lần nào đấy Linh đã nói với Sen một câu mà cho đến hôm nay nghĩ lại cô càng thấm thía. “Cái khó nhất của con người là tạo nên một thói quen có ích và chối bỏ một thói quen không hay”. Chính cô cũng không ngờ một cậu bé bụi đời như Linh lại là một con người sâu sắc và có những ý nghĩ khá độc đáo.

Bây giờ thì cô hiểu, ngay từ hồ ấy, người con trai đã cảm thấy được, thật khó khăn khi buộc cô chối từ cái thói quen đã được cô bao bọc bằng một lớp “son” sáng sủa theo những cơ sở lý luận hết sức trái đời.

Phải nói, cô rất quý anh, trọng anh và cũng không thể nói là không yêu anh nữa... Có một cái gì đấy, thuộc thể giới bên trong, thôi thúc cô và lúc ấy nỗi nhớ người yêu còn lên... Cô tưởng đã đoạn tuyệt được cái tòa biệt thực sang trọng kia, vĩnh viễn xa rời cái mùi nước hoa nguyên chất của Pháp kia, chấm dứt những cái hôn mà cô không yêu, chối bỏ những cái thân xác trần trụi xa lạ kia... Cô xách túi trở về cái gầm cầu quen thuộc thuở nào, sống với hoài ức về người con trai có nhân cách nhất trong những người con trai mà cô đã gặp, đã tâm tình. Đây là người con trai duy nhất cô bắt gặp. Anh có một lý trí rất mạnh để kìm chế những ham muốn rất người ấy, càng làm Sen kính trọng, vị nể...

Trong những đêm nồng nặc mùi hôi thối ở cái gầm cầu ấy, Linh đã kể cho cô nghe về cái trại giam được mệnh danh là trại cải tạo vừa học vừa làm ấy. “Thật mĩa mai – anh nói - ở đây chỉ có lao động, lao động cường bức, cuốc đất, chặt nứa, làm nhà, nuôi lợn, nuôi bò... trẻ phạm quần quật từ sang tỉnh mơ cho đến tối mịt. Ở đây chỉ có roi vọt và nhồi nhét những bài học khổ hạnh. Ăn đói, mặc rách. Ai không có người nhà tiếp tế thật bất hạnh... Những cơn sốt rét ập đến... Và cảm sốt, thương hàn như cơm bữa... Cũng may rừng nhiều gỗ. Mỗi xác chết đều được bạn bè cho sáu tấm... Bọn tớ không ai sợ chết, bởi chết sướng hơn sống. Ấy thế mà thằng Hòa lại dấn xác vào. Ai cũng bảo nó điên. Nhưng không phải. Hoàn cảnh bắt buộc nó thế...”

Sen lại lần giở bức thư của Linh ra đọc lại: “...Không ngờ tôi lại gặp thằng Hòa ở đây, nơi cánh rừng lặng lẽ mùa khô hạ Lào này. Nơi đây là thung lũng của sốt rét. Đường như tất cả những người lính, dù khỏe mạnh đến đâu, khi đã “tuôn chảy” về đây đều phải rùng mình ớn lạnh... chịu những cơn sốt cao độ. Thằng Hòa vừa “lăn bánh” đến trạm, tắt máy, nhả phanh, thả vô lăng, qua đêm... sáng hôm sau dậy, định mở cửa ca bin đi tiếp, không ngờ phải nằm lại... Và có nhẽ vì thế mà tôi mới gặp được nó.

Tôi đã vào công tác ở trạm quân y này gần năm nay. Lúc đầu công việc của tôi là cứu thương. Tôi được đào tạo qua một lớp ngắn ngày. Còn bây giờ tôi là một y tá lành nghề Sen ạ.

Gặp thằng Hòa tôi mừng đến chảy nước mắt. Vậy là mọi dòng sông đều dồn ra biển. Hồi mới bị tổng vào trại, tôi bị thằng Bẫy Thợ đánh ột trận, tưởng chết. Chính thằng bạn này đã dùng cảm đến sờn sóc tôi, cứu giúp tôi qua cơn tai nạn ấy. Trong cuộc đời, gặp được thằng bạn tình nghĩa như thế, hiếm lắm. Chính nó đã chỉ cho tôi thấy cái gương mặt bố dượng tôi và thành thật khuyên tôi đừng bao giờ trở lại nơi ấy nữa. “Đây không phải là cái nhà, đối với cậu nó là cái bẫy đã gài sẵn...” Và cũng chính nó khuyên nhủ tôi: “Con đường của bọn mình bây giờ, duy nhất có thể chấp nhận được là con đường của rừng Trường Sơn. Gai góc, dốc đèo và bệnh sốt rét rừng với bom và đạn dày đặc của kẻ thù luôn luôn chờ đón ta. Nhưng cuối cùng

con người rồi cũng chết. Điều quan trọng là khi còn sống, mình đủ tỉnh táo để chọn một cách sống và một cái chết người ta phục, người ta kính trọng và nhớ mãi...”

Tôi không ngờ cái thằng thiêng thế. Nó đã tìm cái cách sống đúng như nó mong muốn và cái chết như nó hy vọng.

Một tuần sau khi dứt cơn sốt, về lại đơn vị, nó đã hy sinh một cách oanh liệt trên chính ca-bin của nó, tay vẫn cầm chặt tay lái.

Bạn bè kể lại với tôi rằng, hôm ấy đoàn xe của nó bị bao vây. Phía trước là một con ngầm nối liền với cánh rừng lim áo giáp. Con ngầm cuối mùa mưa, nước chảy còn rất dữ. Chiếc xe của trung đội trưởng dẫn đầu đã bị nước cuốn. Chiếc xe lật nghiêng và lặn mấy vòng rồi mất hút. Lái xe và cả trung đội trưởng đều không tìm thấy.

Đại đội trưởng của Hòa đứng trước một thử thách gay gắt - ở chiến trường, những thử thách đối với người lính thường như thế, bởi nó đối mặt với cái chết. Duy, những ai bản lĩnh thì biết xử lý thích hợp và tránh bớt thương vong cho đồng đội.

Đại đội trưởng kêu gọi mọi người lái giỏi, có kinh nghiệm tiếp tục cầm tay lái lên đường. Chính ông đã đi dò đường cho đồng đội. Và người xung phong đầu tiên – Sen có biết là ai không? Là thằng Hòa, cái thằng năm nào đã bị tống vào trại giam và bị đối xử rất tàn tệ ấy. Trong đại đội xe, nó là thằng thông minh và tay lái khá vững. Chiếc xe lặn bánh, nghiêng qua, nghiêng lại. Mọi người hồi hộp nhìn theo nó. Từng bước, từng bước, chiếc xe bò chậm chạp, lách mình theo dòng xoáy của con nước. Nhiều lúc chiếc xe trôi đi như chao đảo. Và trong những người đứng nhìn theo có cậu rơm rớm nước mắt, có cậu rợn gáy, đưa tay bịt mắt... Không sợ sao được khi nhìn đồng đội đang đi đến cái chết khủng khiếp như thế... Nhưng rồi mọi người thở phào, chiếc xe lết qua khỏi dòng thác, bò từng bước lên bờ...

Và chiếc xe thứ hai nổ máy, lần theo vết xe cũ. Bao nhiêu hồi hộp và hy vọng... Nhưng đau đớn thay, cái chết đã không thoát khỏi người con trai hai mươi tuổi, hai năm lái xe, hai năm chiến sĩ thi đua.

Hòa lại trở qua và cứ thế cậu đưa ba mươi chiếc xe chở đầy đạn qua khỏi con ngầm. Hòa đang lái chiếc xe thứ 31 thì một chiếc F.105 đã phát hiện ra nó. Một loạt rốc-kết đã phóng xuống giữa con ngầm, nơi chiếc xe nó đang xê dịch từng tí theo góc chết, nhưng lại là góc cứu nguy cho cả đoàn xe...

Hòa đã gục xuống tay lái, nhưng chiếc xe vẫn không bị dòng nước lôi đi.

Sau này tôi biết đơn vị đã đề nghị phong nó anh hùng. Xứng quá phải không Sen. Ấy thế mà vẫn có người sau khi xem lý lịch nó, đã phản đối...

Cuối cùng Linh đã viết: “Cái khó nhất của một con người là biết kết thúc cuộc đời đúng lúc, đúng chỗ, phải không Sen.”

Sen miên man suy nghĩ và cố tìm cách rút ra khỏi cái thói quen chua chát, đắng cay kia. Cô sống ba ngày ba đêm ở gầm cầu. Và... không ngờ đến đêm thứ tư cô lại xách túi trở về cái ngôi biệt thự “cao sang” kia để cúi đầu nhận tội và nhục nhã xin trở lại hành nghề.

Cũng may, cô là người con gái trẻ trung và đầy hấp dẫn, được nhiều người khách mến mộ. Người chủ mắng cô một trận trước khi nhận cô trở lại.

-Cô nên nhớ đây là lần cuối cùng chúng tôi tha thứ cho cô. Hãy nhớ đấy...

Linh vẫn chưa hiểu được hoàn cảnh của cô. Cô có thể đi vào Trường Sơn với anh ấy, có thể tìm đến cái chết bất tử như Hòa. Nhưng nếu thế thì ai nuôi em cô. Tháng nào chậm gởi tiền về, là bà dì không chần chừ tống thư mắng mỏ cô, dọa đẩy thằng bé ra lề đường, xó chợ...Thật y hệt cái tên Ténatdiê của ông V.Hugô. “Con đường của Sen là con đường cùng đày thôi Linh ạ”. Đây là câu mở đầu một bức thư Sen viết cho Linh.

Nhưng suốt ba ngày ba đêm nằm gầm cầu, cô vẫn chưa viết xong bức thư. Và bây giờ thì cô không còn thì giờ đâu tiếp tục nữa. Người ta bảo cô chuẩn bị tiếp khách quen. Cô hồi hộp chờ đợi. Và cô hoàn toàn không ngờ người khách quen ấy là Thuật, bố dượng bạn cô...

Thuật ra Hà Nội hợp. Công việc căng thẳng: triển khai công tác nghĩa vụ quân sự. Phải vét cho bằng hết thanh niên từ 17 đến 25. Chiến truongf đang kêu cứu. Chuyện nước sôi lửa bỏng. Khẳng định con đường

hợp tác hóa nông thôn của Đảng. Chuẩn bị phát triển lên hợp tác xã cao cấp. Bóp chết ngay những thành phần kinh tế cá thể, mầm mống của sự phát triển tư bản chủ nghĩa... Đối với Thuật, tất cả đều không có gì mới, vẫn là câu chuyện muôn thuở. Điều mà ông quan tâm trong đợt này là cái ngôi biệt thự và cô gái trẻ trung, xinh đẹp kia.

Trong thâm tâm, ông sợ cô. Ông nghi cô có biết những điều sâu kín của ông. Nhưng rồi, ông tự cười mình chỉ sống bằng ảo ảnh, bằng hoài nghi. Điều cuối cùng ông sợ là sự có mặt của thằng Linh ở tòa nhà này. Suy đi nghĩ lại, ông kết luận: nó không thể đủ tiền để bước vào đây. Từ đây ông yên tâm và mong đợi sau cuộc họp, có một đêm rồi, được tự do...

Ngồi ngay phòng khách, không cần xem người mẫu, ông nhìn người chủ, yêu cầu:

-Cho tôi cô Sen.

-Vâng, thưa ông, chúng tôi sẵn sàng. Đây là một món hàng đặc biệt mà chỉ có những khách quen thuộc mới được “phục vụ”... Mời ông xơi trà.

Thuật đỡ cốc nước. Ông hoàn toàn không ngờ đây là chất kích thích được pha lẫn trong trà ướp sen. Gương mặt dần ra, về một môi lần nhanh vào lãng quên. Nóng ruột, ông đứng dậy đi đi lại lại. Ông cảm giác người chủ nhà vẫn còn nấn ná.

-Thưa ông, giá lẫn này có khác. Mong ông thông cảm và phải nộp trước ạ.

-Bao nhiêu. Sao bà không nói. Tôi rất ưa sòng phẳng.

-Thưa ông hai trăm. Đây là giá nội bộ. Đúng ra cô Sen chỉ tiếp khách nước ngoài và thủ đô thôi ạ. Trường hợp ông là khách đặc biệt, vả lại là người quen biết.

-Cô ấy giá cao thế kia à? Các người thấy tôi thích, các người bắt giá cao chứ gì?

-Dạ chúng tôi đâu dám. Ông có thể chọn cô khác giá phải chăng hơn 150 - 120 đồng.

-Thôi, chấp nhận. Đã vào cái “làng” này là không sợ tốn. Đã sợ thì không vào. Thuật lấy đủ số tiền đặt lên bàn nước. Điều quan trọng là ông gặp được người mình thích.

Theo người chủ, ông vào một căn buồng ở cuối hành lang, đối diện với căn buồng trước đây ông gặp Sen. Về tiện nghi căn phòng này không có gì khác phòng cũ, duy chỉ có thêm tập ảnh khỏa thân của các đôi nam nữ đang làm tình. Ánh sáng được điều tiết vừa đủ để khách chiêm ngưỡng...

Thuật nghĩ: Bọn này biết làm tiền. Ai đã vào đây một lần sẽ không bao giờ quên được. Khổ thế đấy. Có những điều cần quên lại luôn bị khơi dậy, dựng lên trước mắt, có những điều cần nhớ cứ chìm vào dĩ vãng, chìm vào quên lãng.

Thuật đi lại, chờ đợi có đến mười phút vẫn không thấy Sen ra. Ông hoàn toàn không nghi ngờ cô gái đã từ chối tiếp ông. Một cuộc cãi vã, có lúc lớn tiếng đã diễn ra trong phòng trang điểm giữa người chủ và Sen.

-Tôi đã nhận lời và nhận tiền...Tất nhiên một con người như ông ấy không phải là keo kiệt, không buộc boạ cho cô.

-Tôi không cần...Đấy là con người tôi kính trọng.

-Cô đánh giá mình hơi quá cái bậc thang mà xã hội dành cho cô đấy.

-Tôi không cần biết ai đánh giá tôi như thế nào, nhưng tôi hiểu giá trị của tôi. Tôi có nhân cách hơn nhiều bọn họ, hơn cái thằng cha đang ngồi chờ tôi kia.

-Ở đây tôi là chủ, tôi là người điều hành. Tôi không cho phép ai từ chối những gì tôi đã quyết.

-Tôi hiểu điều ấy. Nhưng trong trường hợp này, tôi mong bà thông cảm. Bà có thể bắt tôi ngủ với một thằng hủi, tôi sẽ không từ chối. Nhưng...

-Không thể như thế được. Đã chấp nhận vào đây là phải chấp nhận từ bỏ cái sở thích cá nhân. Tất cả phải tôn trọng nguyên tắc: Vì khách. Tiếp khách là công việc của chúng ta. Vì họ mà chúng ta tồn tại. Cô chỉ có hai con đường: Một là chấp nhận cái nguyên tắc ấy hai là...ra khỏi tòa nhà này.

-Tôi đã nói hết nhẽ nhưng bà vẫn không thông cảm, thế thì tôi không còn lý do gì để mà luyến tiếc nữa...

Chủ nhà là một người đàn bà có bản lĩnh. Bà hiểu giá trị của cô gái này, nhưng đồng thời bà cũng hiểu cái nguyên tắc mà chính bà đã đặt ra và cần được bảo vệ nghiêm minh.

Sen đã thu dọn nhanh chóng mọi thứ và cũng nhanh chóng cô rời khỏi cái nơi mà đã hơn một lần cô nhẫn nhục xin trở lại. Cuộc ra đi lần trước, cô hiểu mình đang bước vào thời kì lãng mạn... Và cuộc ra đi lần này gay gắt hơn là mối xung khắc không thể dung hòa giữa hai tính cách.

“Thôi – cô nghĩ – thế cũng được...Cho nó nhẹ bớt gánh nặng cuộc đời. Ta sẽ bắt đầu một cuộc đời khác, chưa biết sẽ như thế nào. Nhưng không sao. Mọi việc rồi sẽ ổn thôi...”

Hơn ai hết, cô hiểu mình: 17 tuổi, bỏ học bước vào cuộc đời đầy giông bão. Cái đêm cô trở về Hà Nội bơ vơ, lặng lẽ nhạt tuyền mầu xương ẹ, cho bố, cho em, chia ra bốn chiếc quan tài như một nỗi ám ảnh đè nặng cuộc đời cô. Từ đây cô không còn đủ nước mắt để khóc. Cô định đi đến nhà bạn bè. Nhưng bạn bè đã đi sơn tán. Hàng xóm thì đánh trong trận bom, nhiều người cũng như cô.

Cô đi lang thang vô định trên đường Hà Nội. Cô đi đến khi không còn bước được nữa. Lúc ấy đã hai giờ khuya. Cô dừng lại trước một chiếc ghế đá vườn hoa công cộng.

Một người đàn ông từ nơi sơ tán trở về đã dựng cô dậy và lái cô bằng chiếc xe đạp Phượng Hoàng...

Gian nhà riêng biệt ở Thái Hà Ấp. Vợ con ông đi sơ tán. Nhà vắng vẻ lạnh tanh. Cô đã sống với ông ba ngày ba đêm ở chính nơi chiếc giường cưới cách đây tám năm của vợ chồng ông. Đến ngày thứ tư ông cho cô một trăm đồng bạc và bảo:

-Bây giờ anh phải đi về nơi sơ tán. Hai tuần nữa em đợi anh ở chỗ vườn hoa em đã nằm ấy.

Không nghĩ ngợi, không đoái tiếc, cô ra đi như người mộng du, lặng lẽ, âm thầm. Cô hoàn toàn không hiểu đôi chân mình sẽ dẫn thân phận mình đi về đâu. Đối với cô bây giờ, tất cả hiện tại không là gì cả. Cô hiểu rằngm bây giờ, không phải cô sống vì cô, mà vì đứa em trai, người duy nhất có thể cứu vãn dòng họ mình khỏi diệt vong. Nó thông minh như bố. Cô tin nó sẽ vào đại học. Ở đấy nó sẽ nhận học bổng của nhà trường. Từ bây giờ đến ngày ấy, cô sẽ phải nuôi nó. Ít nhất là năm năm nữa. Mỗi tháng cô phải xoay xở cho nó 30 đồng. Có thể bà dè dòi hơn nữa: 40 - 50 đồng.

Cô lẩm nhẩm những con số như hồi cô nhẩm các định lý. Những con số mãi mãi làm cô lo sợ... Cô đã qua được hai năm rồi. Một quãng thời gian thật kinh hoàng. Nhưng bây giờ, những ngày trước mắt lại trở nên đáng sợ... Nhưng Sen vẫn đi. Dù thế nào cô vẫn không thể quay lại... Đi đâu bây giờ? Chính cô cũng không thể nào hiểu được.

Chân cô cứ bước và tâm trí cô chất đầy những nỗi lo. Theo đại lộ Quang Trung, cô ra hướng Hàng Bông, đổ xuống các hàng Da, hàng Nón, hàng Thùng, hàng Thiếc... Con đường ngoằn ngoèo quanh co, không ngờ lại dẫn cô đến các gầm cầu. Cô đứng lặng, đôi mắt hút vào các ô tối, chưa chắc cho cái thân phận mình... Điều quan trọng, quyết định số phận từng con người là con người ấy biết chối bỏ những thói quen có hại. Đã một lần Linh khuyên Sen như thế...

Cũng may cô không rúc vào cái khung tối đau buồn kia. Ngoảnh mặt và cô đi. Đi đâu, cô chưa cần biết. Cô hãy lẩn tránh cho được cái lối mòn quen thuộc kia đã. Hơn lúc nào hết, lúc này cô hiểu số phận cuộc đời cô do chính cô quyết định. Cô đang rút ra khỏi một thói quen làm tàn tạ cuộc đời cô và tạo lập một thói quen mới, có ích...

Còn cái ông bố dượng của Linh kia... thì lại đang bước vào một thói quen nhơ nhớp. Cũng phải thôi khi con người không còn lương tâm, con người ấy sống bằng ham muốn hết sức thú vật. Ông ta là thế. Gieo cái gì rồi sẽ gặt chính cái ấy.

Trước mặt Sen là một cái máy nước công cộng. Cô đặt cái túi du lịch xuống một chỗ đất cao và xa vòi nước, đoạn bước lại mở khóa vục mặt vào trong dòng nước. Cảm giác mát lạnh làm cô tỉnh táo trở lại và nhận ra, điều đầu tiên là phải rửa cho thật sạch cái gương mặt mà mới đây hơn một tiếng cô đã cố công trang điểm hết sức tỉ mỉ.

29. Chương 28

Trở về với mình trước gương, trong ánh đèn đường vàng đục, Sen cảm thấy những vệt mờ đầu ột công nghệ khai phá chính lương tâm và trạc nhiệm làm một con người chân chính của cô. Dù sao cô vẫn còn may mắn. Khi nhận ra, gương mặt mình chưa đến nỗi tàn phá như bạn bè, đồng nghiệp mình – gương mặt ấy vẫn còn giữ được những nét đẹp tinh tế, làn da vẫn mịn màng, nom mát dịu, hai hàng mày nhẹ nhẹ lượn trên đôi mắt nâu buồn. Với đôi mắt ấy, ai đã nhìn vào dù một lần cũng đều không thể nào quên, đều giữ lại trong trái tim mình những tình cảm băng khuâng, da diết.

Rời khỏi cái máy nước công cộng hiếm hoi của thành phố, cô đi, chưa xác định mình sẽ đi đâu, nhưng cô nghĩ sẽ không bao giờ quay lại cái ngôi biệt thự ấy nữa. Cô không cho phép mình chần chừ, phân vân. Cô đi quanh trở lại hàng Ngang, hàng Đào, trở về bờ Hồ. Con tàu điện cuối cùng leng keng gọi khách. Bóng Tháp Rùa lung linh trong làn sương mỏng, chập chờn thức ngủ trên mặt nước đen thẫm.

Vào giờ này, thành phố dễ chịu, êm ả. Đêm nay may mắn không nghe tiếng còi báo động. Hà Nội thanh bình trong từng giây phút hiếm hoi. Cô cứ đi, đi mãi. Thỉnh thoảng cô đổi tay xách chiếc túi du lịch – cả gia tài của cô. Theo dòng người sơ tán, cô bước xuống chiếc cầu phao phập phồng như nỗi lo thắc thỏm của bà mẹ. Một thiếu phụ dắt chiếc xe đạp Thống Nhất, phía trước, trên chiếc ghê mây bé tí là một đứa bé gái đang say giấc trên chiếc vòng bảo hiểm. Phía sau là hai chiếc thùng thiếc đựng nào gạo, nào củi, nào dầu... Một cô mặc chiếc áo thanh niên xung phong màu rêu, gương mặt thức đêm nhiều nom mệt mỏi. Cô thò một xe đầy những bao tải. Ghi đông treo hai chiếc túi du lịch, chẳng hiểu đựng gì, nặng trĩu. Chiếc xe lăn từng bước, nặng nề, khó nhọc. Có nhiều tiếng kêu la, thúc giục... Nhưng cô gái vẫn không đi nhanh hơn được.

Một người đàn ông gầy gò, cong lưng đẩy chiếc xe đạp chở cả một chiếc giường được tháo rời ra. Ông chen lên phía trước. Một thanh giường gạt cô gái ngã xoài.

-Sao lại chen lấn nhau thế. Sen lêu lêu và cúi xuống đỡ cô gái dậy.

-Cảm ơn chị... Cô gái cầm lại ghi đông, cảm động về thái độ lịch sự và nhã nhặn của người bạn không quen.

-Có gì. Chị đi đâu mà... nặng nề thế này?

-Em về đơn vị.

-Chị đưa tôi dắt qua cầu cho. Sen vừa nói vừa trao cái túi xách cho người bạn đường.

-Đơn vị ở đâu?

-Ở Khuyến Lương. Chị về đâu?

-Tôi cũng về phía ấy.

Sen đã trả lời một câu băng quơ. Nhưng nhờ nó, cô đã bước vào cuộc đời mới đầy nhọc nhằn, có lúc tưởng không vượt qua được. Cô xem đây là bước ngoặt dẫn cô thực hiện một ước mong mà hồi nào cô đã cười mình là viễn vông: Bước vào con đường mòn Trường Sơn. Và ở đây cô đã ra sức tìm kiếm người bạn bụi đời năm xưa của mình...

Chương mười sáu

Sen hoàn toàn không hiểu cảnh tượng vừa rồi là thật hay mơ – cái cơn mơ kỳ lạ đã đẩy cô gặp ông bố dưỡng người bạn bụi đời đã một thời cô kính nể và thương yêu.

Linh rất kín đáo, nhưng rồi cuối cùng không giữ được, anh cũng phải thổ lộ cho cô biết về con người có mã ngoài thâm trầm, cao đạo nhưng chưa ai dám khám phá cái bề trong hèn dốt và độc ác của ông. Lần nào đấy anh nghe bác Phương nói với mẹ anh: Nhân danh đồng chí, tôi đảm bảo với chị rằng anh Công là một đồng chí tốt, một người cộng sản chân chính của Đảng. Và hôm ấy Sen đã thốt lên:

-Không thể có hai người cộng sản đối lập nhau đều là chân chính cả. Phải có một trong hai người ấy là kẻ độc ác, nham hiểm và kẻ ấy chắc chắn phải là bố dưỡng của Linh thôi.

Linh im lặng. Nhưng cô hiểu đây là sự im lặng đồng tình.

Và bây giờ thì cô quá rõ về con người đầy những vẻ đạo đức cao siêu kia. Bên trong, ông vẫn là một con người đầy dục vọng, âm ập những ham muốn tầm thường. Cứ trông cái đôi mắt hau hấu của ông khi hút và khuôn ngực của cô, hút vào cặp đùi của cô thì cô cũng hiểu và đánh giá được nỗi thèm khát man dại của người đàn ông này thế nào rồi.

May mắn, cho đến bây giờ Sen vẫn còn giữ được ỉnh một thân hình thon thả, một khuôn ngực mây mây và đôi bầu vú trinh nguyên mịn mát, bụng thắt lại từ từ vừa phải để rồi nở ra ở phần dưới trông hài hòa, đầy sức quyến rũ. Cô được chọn, được sàng lọc trong số hàng trăm cô gái như cô để bước vào tòa nhà cao sang này. Nơi đây chỉ dành cho những thanh niên đi Tây về, những vị ngoại quốc và thỉnh thoảng cho những người đang nắm quyền lực nhưng đầy nhục dục như người bố dượng cao đạo của bạn cô vừa rồi.

Cách đây không lâu, cô nhận được một bức thư do bà di chuyển đến: Thư của một người lính, một chiến sĩ Trường Sơn có cái tên hết sức quen thuộc: Vũ Linh. Trước sau Linh vẫn khuyên cô rời bỏ cái nghề không lấy gì làm trong sáng ấy, đi tìm một công việc thích hợp đảm bảo cho danh dự và cho cuộc đời chính cô. Cuối thư anh còn mở ra cho cô một con đường – con đường Trường Sơn “... Ở đây – anh viết – hội tụ gần như đầy đủ những gương mặt của tuổi trẻ, những người con trai và những người con gái của bốn phương trời đất nước. Có những kỹ sư cầu đường, có những nhà vật lý, những nhà sinh hóa trẻ tuổi và đam mê nghề nghiệp, có những bác sĩ tài nghệ, đêm này qua đêm khác đứng dưới hầm với ngọn đèn và con dao mổ những vết thương cho đồng đội mình, ở đây có những cô y tá rất dễ thương và những thanh niên xúng phồng vô cùng dũng cảm, sống kham khổ và chưa bao giờ đòi hỏi đãi ngộ. Bận rộn và sôi nổi lắm. Sen ạ.

Trường Sơn không ngờ có một sức hút mạnh mẽ và luôn luôn dang rộng cánh tay đón tất cả mọi thế hệ. Sen hãy vào đây và Sen sẽ cảm nhận điều ấy rõ ràng hơn những điều tôi viết...”

Sen dừng lại, đưa hai tay đỡ chiếc cằm xinh xắn của mình, nghĩ ngợi. Không phải Sen không tin những gì Linh đã viết, đã diễn đạt qua lăng kính hết sức chân thật của anh ấy. Sen cảm nhận rõ rệt cái sức hút lớn lao của cuộc chiến đấu mà Linh đang sống. Ở đây, người ta không hay nghĩ đến mình, ở đây người ta sống vì bốn phận, vì trách nhiệm. Ở đây, ít có sự tính đến cá nhân. Ở đây thường là sự hy sinh cao cả... Còn ở đây, người ta suy nghĩ quá kỹ trên từng bước đi của đời họ. Ở đây, có người ma mãnh dò tìm tới những cái “động” cao cấp, lặn ngụp trên đôi vú trẻ trung của kẻ bán mình, thỏa mãn xác thịt, trở về, lại lên bực giảng về tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội, về tính lý tưởng của thanh niên và kêu gào sự hy sinh của cả dân tộc...

Chua chát lắm! Mĩa mai lắm! Không phải Sen không nghĩ đến điều nghịch lý của cuộc đời ấy. Nhưng để rút ra khỏi cái hang ổ này, Sen lại cảm thấy mình bất lực. Sen cố tìm kiếm cái vô hình ấy, nhưng càng kiếm, cô càng lạc vào một mớ bùng nhùng những suy nghĩ ngược chiều, những lý lẽ đối nghịch, những triết lý mông lung, mơ hồ, không tưởng. Và cuối cùng cô nhận ra cái nguyên nhân sâu xa không cho cô rời khỏi con đường tội lỗi để bước vào con đường Trường Sơn mà Linh đã tha thiết kêu gọi, đẩy lại là cái thói quen của chính cô. Cô đã quen với cuộc sống mà không may, do một hoàn cảnh hết sức đặc biệt của gia đình... Cũng chẳng phải vinh quang, tất nhiên rồi. Cũng chẳng phải nhẹ nhàng, sung sướng gì. Cô hiểu hơn ai hết điều ấy. Và cũng không ai hiểu như cô, về những nỗi nhục nhã, những đau khổ mà cô đã cố nuốt đi để giữ ỉnh thường trực một sự cảm xúc trào dâng, một sự say mê cuồng dại... để khách cùng với mình cảm nhận thật đầy đủ cái sức hấp dẫn của thân xác.

Sen rất ghét sự dối trá. Nhưng rồi cuộc đời lại đẩy cô vào sự lừa dối chính cô... Cô cắn răng chấp nhận. Một lần thử xem. Hai lần thử xem. Và ba lần gắng được... Cái thói quen hình thành từ ấy. Và cũng từ ấy cô luôn luôn thấy những việc làm khác là không hợp với sức mình.

Tất nhiên, cái lý lẽ cuối cùng còn có sức thuyết phục được cô, chính là cái lý lẽ mà cô đã tranh luận với Linh đêm nào ở gần cầu: “Dù sao với cái nghề này, tớ thấy mình không hại ai. Tớ chỉ cần thiết cho những ai cần thiết tớ...”

Một lần nào đấy Linh đã nói với Sen một câu mà cho đến hôm nay nghĩ lại cô càng thấm thía. “Cái khó nhất của con người là tạo ỉnh một thói quen có ích và chối bỏ một thói quen không hay”. Chính cô cũng không ngờ một cậu bé bụi đời như Linh lại là một con người sâu sắc và có những ý nghĩ khá độc đáo.

Bây giờ thì cô hiểu, ngay từ hồ ấy, người con trai đã cảm thấy được, thật khó khăn khi buộc cô chối từ cái thói quen đã được cô bao bọc bằng một lớp “son” sáng sủa theo những cơ sở lý luận hết sức trái đời.

Phải nói, cô rất quý anh, trọng anh và cũng không thể nói là không yêu anh nữa... Có một cái gì đấy, thuộc

thế giới bên trong, thôi thúc cô và lúc ấy nỗi nhớ người yêu còn lên... Cô tưởng đã đoạn tuyệt được cái tòa biệt thực sang trọng kia, vĩnh viễn xa rời cái mùi nước hoa nguyên chất của Pháp kia, chấm dứt những cái hôn mà cô không yêu, chối bỏ những cái thân xác trần trụi xa lạ kia... Cô xách túi trở về cái gầm cầu quen thuộc thưở nào, sống với hồi ức về người con trai có nhân cách nhất trong những người con trai mà cô đã gặp, đã tâm tình. Đây là người con trai duy nhất cô bắt gặp. Anh có một lý trí rất mạnh để kìm chế những ham muốn rất người ấy, càng làm Sen kính trọng, vị nể...

Trong những đêm nồng nặc mùi hôi thối ở cái gầm cầu ấy, Linh đã kể cho cô nghe về cái trại giam được mệnh danh là trại cải tạo vừa học vừa làm ấy. “Thật mỉa mai – anh nói - ở đây chỉ có lao động, lao động cường bức, cuốc đất, chặt nứa, làm nhà, nuôi lợn, nuôi bò...trẻ phạm quần quật từ sang tỉnh mơ cho đến tối mịt. Ở đây chỉ có roi vọt và nhồi nhét những bài học khổ hạnh. Ăn đói, mặc rách. Ai không có người nhà tiếp tế thật bất hạnh... Những cơn sốt rét ập đến... Và cảm sốt, thương hàn như cơm bữa... Cũng may rừng nhiều gỗ. Mỗi xác chết đều được bạn bè cho sáu tấm... Bọn tớ không ai sợ chết, bởi chết sướng hơn sống. Ấy thế mà thằng Hòa lại dẫn xác vào. Ai cũng bảo nó điên. Nhưng không phải. Hoàn cảnh bắt buộc nó thế...”

Sen lại lần giở bức thư của Linh ra đọc lại: “...Không ngờ tôi lại gặp thằng Hòa ở đây, nơi cánh rừng lặng lẽ mùa khô hạ Lào này. Nơi đây là thung lũng của sốt rét. Đường như tất cả những người lính, dù khỏe mạnh đến đâu, khi đã “tuôn chảy” về đây đều phải rùng mình ớn lạnh... chịu những cơn sốt cao độ. Thằng Hòa vừa “lăn bánh” đến trạm, tắt máy, nhả phanh, thả vô lăng, qua đêm... sáng hôm sau dậy, định mở cửa ca bin đi tiếp, không ngờ phải nằm lại... Và có nhẽ vì thế mà tôi mới gặp được nó.

Tôi đã vào công tác ở trạm quân y này gần năm nay. Lúc đầu công việc của tôi là cứu thương. Tôi được đào tạo qua một lớp ngắn ngày. Còn bây giờ tôi là một y tá lành nghề Sen ạ.

Gặp thằng Hòa tôi mừng đến chảy nước mắt. Vậy là mọi dòng sông đều dồn ra biển . Hồi mới bị tổng vào trại, tôi bị thằng Bẫy Thợ đánh ột trận, tưởng chết. Chính thằng bạn này đã dũng cảm đến sẵn sóc tôi, cứu giúp tôi qua cơn tai nạn ấy. Trong cuộc đời, gặp được thằng bạn tình nghĩa như thế, hiếm lắm. Chính nó đã chỉ cho tôi thấy cái gương mặt bố dượng tôi và thành thật khuyên tôi đừng bao giờ trở lại nơi ấy nữa. “Đây không phải là cái nhà, đối với cậu nó là cái bẫy đã gài sẵn...” Và cũng chính nó khuyên nhủ tôi: “Con đường của bọn mình bây giờ, duy nhất có thể chấp nhận được là con đường của rừng Trường Sơn. Gai góc, dốc đèo và bệnh sốt rét rừng với bom và đạn dày đặc của kẻ thù luôn luôn chờ đón ta. Nhưng cuối cùng con người rồi cũng chết. Điều quan trọng là khi còn sống, mình đủ tỉnh táo để chọn một cách sống và một cái chết người ta phục, người ta kính trọng và nhớ mãi...”

Tôi không ngờ cái thằng thiêng thế. Nó đã tìm cái cách sống đúng như nó mong muốn và cái chết như nó hy vọng.

Một tuần sau khi dứt cơn sốt, về lại đơn vị, nó đã hy sinh một cách oanh liệt trên chính ca-bin của nó, tay vẫn cầm chặt tay lái.

Bạn bè kể lại với tôi rằng, hôm ấy đoàn xe của nó bị bao vây. Phía trước là một con ngầm nối liền với cánh rừng lim áo giáp. Con ngầm cuối mùa mưa, nước chảy còn rất dữ. Chiếc xe của trung đội trưởng dẫn đầu đã bị nước cuốn. Chiếc xe lật nghiêng và lăn mấy vòng rồi mất hút. Lái xe và cả trung đội trưởng đều không tìm thấy.

Đại đội trưởng của Hòa đứng trước một thử thách gay gắt - ở chiến trường, những thử thách đối với người lính thường như thế, bởi nó đối mặt với cái chết. Duy, những ai bản lĩnh thì biết xử lý thích hợp và tránh bớt thương vong cho đồng đội.

Đại đội trưởng kêu gọi mọi người lái giỏi, có kinh nghiệm tiếp tục cầm tay lái lên đường. Chính ông đã đi dò đường cho đồng đội. Và người xung phòng đầu tiên – Sen có biết là ai không? Là thằng Hòa, cái thằng năm nào đã bị tổng vào trại giam và bị đối xử rất tàn tệ ấy. Trong đại đội xe, nó là thằng thông minh và tay lái khá vững. Chiếc xe lăn bánh, nghiêng qua, nghiêng lại. Mọi người hồi hộp nhìn theo nó. Từng bước, từng bước, chiếc xe bò chậm chạp, lách mình theo dòng xoáy của con nước. Nhiều lúc chiếc xe trôi đi như chao đảo. Và trong những người đứng nhìn theo có cậu rơm rớm nước mắt, có cậu rợn gáy, đưa tay bịt mắt... Không sợ sao được khi nhìn đồng đội đang đi đến cái chết khủng khiếp như thế... Nhưng rồi mọi người thở phào, chiếc xe lết qua khỏi dòng thác, bò từng bước lên bờ...

Và chiếc xe thứ hai nổ máy, lần theo vết xe cũ. Bao nhiêu hồi hộp và hy vọng... Nhưng đau đớn thay, cái chết đã không thoát khỏi người con trai hai mươi tuổi, hai năm lái xe, hai năm chiến sĩ thi đua.

Hòa lại trở qua và cứ thế cậu đưa ba mươi chiếc xe chở đầy đạn qua khỏi cơn ngầm. Hòa đang lái chiếc xe thứ 31 thì một chiếc F.105 đã phát hiện ra nó. Một loạt rốc-kết đã phóng xuống giữa cơn ngầm, nơi chiếc xe nó đang xê dịch từng tí theo góc chết, nhưng lại là góc cứu nguy cho cả đoàn xe...

Hòa đã gục xuống tay lái, nhưng chiếc xe vẫn không bị dòng nước lôi đi.

Sau này tôi biết đơn vị đã đề nghị phong nó anh hùng. Xứng quá phải không Sen. Ấy thế mà vẫn có người sau khi xem lý lịch nó, đã phản đối...

Cuối cùng Linh đã viết: “Cái khó nhất của một con người là biết kết thúc cuộc đời đúng lúc, đúng chỗ, phải không Sen.”

Sen miên man suy nghĩ và cố tìm cách rút ra khỏi cái thói quen chua chát, đắng cay kia. Cô sống ba ngày ba đêm ở gầm cầu. Và... không ngờ đến đêm thứ tư cô lại xách túi trở về cái ngôi biệt thự “cao sang” kia để cúi đầu nhận tội và nhục nhã xin trở lại hành nghề.

Cũng may, cô là người con gái trẻ trung và đầy hấp dẫn, được nhiều người khách mến mộ. Người chủ mắng cô một trận trước khi nhận cô trở lại.

-Cô nên nhớ đây là lần cuối cùng chúng tôi tha thứ cho cô. Hãy nhớ đây...

Linh vẫn chưa hiểu được hoàn cảnh của cô. Cô có thể đi vào Trường Sơn với anh ấy, có thể tìm đến cái chết bất tử như Hòa. Nhưng nếu thế thì ai nuôi em cô. Tháng nào chậm gọi tiền về, là bà di không chần chừ tống thư mắng mỏ cô, dọa đẩy thẳng bé ra lề đường, xó chợ...Thật y hệt cái tên Ténátdiê của ông V.Hugô. “Con đường của Sen là con đường cùng đẩy thôi Linh ạ”. Đây là câu mở đầu một bức thư Sen viết cho Linh.

Nhưng suốt ba ngày ba đêm nằm gầm cầu, cô vẫn chưa viết xong bức thư. Và bây giờ thì cô không còn thì giờ đâu tiếp tục nữa. Người ta bảo cô chuẩn bị tiếp khách quen. Cô hồi hộp chờ đợi. Và cô hoàn toàn không ngờ người khách quen ấy là Thuật, bố dượng bạn cô...

Thuật ra Hà Nội hợp. Công việc căng thẳng: triển khai công tác nghĩa vụ quân sự. Phải vét cho bằng hết thanh niên từ 17 đến 25. Chiến truwongf đang kêu cứu. Chuyện nước sôi lửa bỏng. Khẩn định con đường hợp tác hóa nông thôn của Đảng. Chuẩn bị phát triển lên hợp tác xã cao cấp. Bóp chết ngay những thành phần kinh tế cá thể, mầm mống của sự phát triển tư bản chủ nghĩa... Đối với Thuật, tất cả đều không có gì mới, vẫn là câu chuyện muôn thuở. Điều mà ông quan tâm trong đợt này là cái ngôi biệt thự và cô gái trẻ trung, xinh đẹp kia.

Trong thâm tâm, ông sợ cô. Ông nghi cô có biết những điều sâu kín của ông. Nhưng rồi, ông tự cười mình chỉ sống bằng ảo ảnh, bằng hoài nghi. Điều cuối cùng ông sợ là sự có mặt của thằng Linh ở tòa nhà này. Suy đi nghĩ lại, ông kết luận: nó không thể đủ tiền để bước vào đây. Từ đây ông yên tâm và mong đợi sau cuộc họp, có một đêm rồi, được tự do...

Ngồi ngay phòng khách, không cần xem người mẫu, ông nhìn người chủ, yêu cầu:

-Cho tôi cô Sen.

-Vâng, thưa ông, chúng tôi sẵn sàng. Đây là một món hàng đặc biệt mà chỉ có những khách quen thuộc mới được “phục vụ”... Mời ông xơi trà.

Thuật đỡ cốc nước. Ông hoàn toàn không ngờ đây là chất kích thích được pha lẫn trong trà ướp sen. Gương mặt dần ra, về mặt mỗi lần nhanh vào lãng quên. Nóng ruột, ông đứng dậy đi đi lại lại. Ông cảm giác người chủ nhà vẫn còn nấn ná.

-Thưa ông, giá lần này có khác. Mong ông thông cảm và phải nộp trước ạ.

-Bao nhiêu. Sao bà không nói. Tôi rất ưa sòng phẳng.

-Thưa ông hai trăm. Đây là giá nội bộ. Đúng ra cô Sen chỉ tiếp khách nước ngoài và thủ đô thôi ạ. Trường hợp ông là khách đặc biệt, vả lại là người quen biết.

-Cô ấy giá cao thế kia à? Các người thấy tôi thích, các người bắt giá cao chứ gì?

-Dạ chúng tôi đâu dám. Ông có thể chọn cô khác giá phải chăng hơn 150 - 120 đồng.

-Thôi, chấp nhận. Đã vào cái “làng” này là không sợ tốn. Đã sợ thì không vào. Thuật lấy đủ số tiền đặt lên bàn nước. Điều quan trọng là ông gặp được người mình thích.

Theo người chủ, ông vào một căn buồng ở cuối hành lang, đối diện với căn buồng trước đây ông gặp Sen. Về tiện nghi căn phòng này không có gì khác phòng cũ, duy chỉ có thêm tập ảnh khỏa thân của các đôi nam nữ đang làm tình. Ánh sáng được điều tiết vừa đủ để khách chiêm ngưỡng...

Thuật nghĩ: Bọn này biết làm tiền. Ai đã vào đây một lần sẽ không bao giờ quên được. Khổ thế đấy. Có những điều cần quên lại luôn bị khơi dậy, dựng lên trước mắt, có những điều cần nhớ cứ chìm vào dĩ vãng, chìm vào quên lãng.

Thuật đi lại, chờ đợi có đến mười phút vẫn không thấy Sen ra. Ông hoàn toàn không nghi ngờ cô gái đã từ chối tiếp ông. Một cuộc cãi vã, có lúc lớn tiếng đã diễn ra trong phòng trang điểm giữa người chủ và Sen.

-Tôi đã nhận lời và nhận tiền...Tất nhiên một con người như ông ấy không phải là keo kiệt, không buộc boả cho cô.

-Tôi không cần...Đấy là con người tôi kính trọng.

-Cô đánh giá mình hơi quá cái bậc thang mà xã hội dành cho cô đấy.

-Tôi không cần biết ai đánh giá tôi như thế nào, nhưng tôi hiểu giá trị của tôi. Tôi có nhân cách hơn nhiều bọn họ, hơn cái thằng cha đang ngồi chờ tôi kia.

-Ở đây tôi là chủ, tôi là người điều hành. Tôi không cho phép ai từ chối những gì tôi đã quyết.

-Tôi hiểu điều ấy. Nhưng trong trường hợp này, tôi mong bà thông cảm. Bà có thể bắt tôi ngủ với một thằng hủi, tôi sẽ không từ chối. Nhưng...

-Không thể như thế được. Đã chấp nhận vào đây là phải chấp nhận tư bỏ cái sở thích cá nhân. Tất cả phải tôn trọng nguyên tắc: Vì khách. Tiếp khách là công việc của chúng ta. Vì họ mà chúng ta tồn tại. Cô chỉ có hai con đường: Một là chấp nhận cái nguyên tắc ấy hai là...ra khỏi tòa nhà này.

-Tôi đã nói hết nhẽ nhưng bà vẫn không thông cảm, thế thì tôi không còn lý do gì để mà luyến tiếc nữa...

Chủ nhà là một người đàn bà có bản lĩnh. Bà hiểu giá trị của cô gái này, nhưng đồng thời bà cũng hiểu cái nguyên tắc mà chính bà đã đặt ra và cần được bảo vệ nghiêm minh.

Sen đã thu dọn nhanh chóng mọi thứ và cũng nhanh chóng cô rời khỏi cái nơi mà đã hơn một lần cô nhẫn nhục xin trở lại. Cuộc ra đi lần trước, cô hiểu mình đang bước vào thời kì lãng mạn... Và cuộc ra đi lần này gay gắt hơn là mối xung khắc không thể dung hòa giữa hai tính cách.

“Thôi – cô nghĩ – thế cũng được...Cho nó nhẹ bớt gánh nặng cuộc đời. Ta sẽ bắt đầu một cuộc đời khác, chưa biết sẽ như thế nào. Nhưng không sao. Mọi việc rồi sẽ ổn thôi...”

Hơn ai hết, cô hiểu mình: 17 tuổi, bỏ học bước vào cuộc đời đầy giông bão. Cái đêm cô trở về Hà Nội bơ vơ, lặng lẽ nhặt từng mẩu xương ẹ, cho bố, cho em, chia ra bốn chiếc quan tài như một nỗi ám ảnh đè nặng cuộc đời cô. Từ đấy cô không còn đủ nước mắt để khóc. Cô định đi đến nhà bạn bè. Nhưng bạn bè đã đi sơn tán. Hàng xóm thì đánh trong trận bom, nhiều người cũng như cô.

Cô đi lang thang vô định trên đường Hà Nội. Cô đi đến khi không còn bước được nữa. Lúc ấy đã hai giờ khuya. Cô dừng lại trước một chiếc ghế đá vườn hoa công cộng.

Một người đàn ông từ nơi sơn tán trở về đã dựng cô dậy và lái cô bằng chiếc xe đạp Phượng Hoàng...

Gian nhà riêng biệt ở Thái Hà Ấp. Vợ con ông đi sơn tán. Nhà vắng vẻ lạnh tanh. Cô đã sống với ông ba ngày ba đêm ở chính nơi chiếc giường cưới cách đây tám năm của vợ chồng ông. Đến ngày thứ tư ông cho cô một trăm đồng bạc và bảo:

-Bây giờ anh phải đi về nơi sơn tán. Hai tuần nữa em đợi anh ở chỗ vườn hoa em đã nằm ấy.

Không nghĩ ngợi, không đoái tiếc, cô ra đi như người mộng du, lặng lẽ, âm thầm. Cô hoàn toàn không hiểu đôi chân mình sẽ dẫn thân phận mình đi về đâu. Đối với cô bây giờ, tất cả hiện tại không là gì cả. Cô hiểu rằngm bây giờ, không phải cô sống vì cô, mà vì đứa em trai, người duy nhất có thể cứu vãn dòng họ mình khỏi diệt vong. Nó thông minh như bố. Cô tin nó sẽ vào đại học. Ở đấy nó sẽ nhận học bổng của nhà trường. Từ bây giờ đến ngày ấy, cô sẽ phải nuôi nó. Ít nhất là năm năm nữa. Mỗi tháng cô phải xoay xở cho nó 30 đồng. Có thể bà dì đòi hơn nữa: 40 - 50 đồng.

Cô lẩm nhẩm những con số như hồi cô nhẩm các định lý. Những con số mãi mãi làm cô lo sợ... Cô đã qua được hai năm rồi. Một quãng thời gian thật kinh hoàng. Nhưng bây giờ, những ngày trước mắt lại trở nên đáng sợ... Nhưng Sen vẫn đi. Dù thế nào cô vẫn không thể quay lại... Đi đâu bây giờ? Chính cô cũng không thể nào hiểu được.

Chân cô cứ bước và tâm trí cô chất đầy những nỗi lo. Theo đại lộ Quang Trung, cô ra hướng Hàng Bông, đổ xuống các hàng Da, hàng Nón, hàng Thùng, hàng Thiếc... Con đường ngoằn ngoèo quanh co, không ngờ lại dẫn cô đến các gầm cầu. Cô đứng lặng, đôi mắt hút vào các ô tối, chua chát cho cái thân phận mình... Điều quan trọng, quyết định số phận từng con người là con người ấy biết chối bỏ những thói quen có hại. Đã một lần Linh khuyên Sen như thế...

Cũng may cô không rúc vào cái khung tối đau buồn kia. Ngoảnh mặt và cô đi. Đi đâu, cô chưa cần biết. Cô hãy lẩn tránh cho được cái lối mòn quen thuộc kia đã. Hơn lúc nào hết, lúc này cô hiểu số phận cuộc đời cô do chính cô quyết định. Cô đang rút ra khỏi một thói quen làm tàn tạ cuộc đời cô và tạo lập một thói quen mới, có ích...

Còn cái ông bố dượng của Linh kia... thì lại đang bước vào một thói quen nhơ nhớp. Cũng phải thôi khi con người không còn lương tâm, con người ấy sống bằng ham muốn hết sức thú vật. Ông ta là thế. Gieo cái gì rồi sẽ gặt chính cái ấy.

Trước mặt Sen là một cái máy nước công cộng. Cô đặt cái túi du lịch xuống một chỗ đất cao và xa vòi nước, đoạn bước lại mở khóa vục mặt vào trong dòng nước. Cảm giác mát lạnh làm cô tỉnh táo trở lại và nhận ra, điều đầu tiên là phải rửa cho thật sạch cái gương mặt mà mới đây hơn một tiếng cô đã cố công trang điểm hết sức tỉ mỉ.

Trở về với mình trước gương, trong ánh đèn đường vàng đục, Sen cảm thấy những vừa mở đầu ột công nghệ khai phá chính lương tâm và trách nhiệm làm một con người chân chính của cô. Dù sao cô vẫn còn may mắn. Khi nhận ra, gương mặt mình chưa đến nỗi tàn phá như bạn bè, đồng nghiệp mình – gương mặt ấy vẫn còn giữ được những nét đẹp tinh tế, làn da vẫn mịn màng, nom mát dịu, hai hàng mày nhẹ nhẹ lượn trên đôi mắt nâu buồn. Với đôi mắt ấy, ai đã nhìn vào dù một lần cũng đều không thể nào quên, đều giữ lại trong trái tim mình những tình cảm băng khuâng, da diết.

Rời khỏi cái máy nước công cộng hiếm hoi của thành phố, cô đi, chưa xác định mình sẽ đi đâu, nhưng cô nghĩ sẽ không bao giờ quay lại cái ngôi biệt thự ấy nữa. Cô không cho phép mình chần chừ, phân vân. Cô đi quanh trở lại hàng Ngang, hàng Đào, trở về bờ Hồ. Con tàu điện cuối cùng leng keng gọi khách. Bóng Tháp Rùa lung linh trong làn sương mỏng, chập chờn thức ngủ trên mặt nước đen thẫm.

Vào giờ này, thành phố dễ chịu, êm ả. Đêm nay may mắn không nghe tiếng còi báo động. Hà Nội thanh bình trong từng giây phút hiếm hoi. Cô cứ đi, đi mãi. Thỉnh thoảng cô đổi tay xách chiếc túi du lịch – cả gia tài của cô. Theo dòng người sơ tán, cô bước xuống chiếc cầu phao phập phồng như nỗi lo thắc thỏm của bà mẹ. Một thiếu phụ dắt chiếc xe đạp Thống Nhất, phía trước, trên chiếc ghê mây bé tí là một đứa bé gái đang say giấc trên chiếc vòng bảo hiểm. Phía sau là hai chiếc thùng thiếc đựng nào gạo, nào củi, nào dầu... Một cô mặc chiếc áo thanh niên xung phong màu rêu, gương mặt thức đêm nhiều nom mệt mỏi. Cô thô một xe đầy những bao tải. Ghi đông treo hai chiếc túi du lịch, chẳng hiểu đựng gì, nặng trĩu. Chiếc xe lăn từng bước, nặng nề, khó nhọc. Có nhiều tiếng kêu la, thúc giục... Nhưng cô gái vẫn không đi nhanh hơn được.

Một người đàn ông gầy gò, cong lưng đẩy chiếc xe đạp chở cả một chiếc giường được tháo rời ra. Ông chen lên phía trước. Một thanh giường gạt cô gái ngã xoài.

-Sao lại chen lấn nhau thế. Sen lêu lêu và cúi xuống đỡ cô gái dậy.

-Cảm ơn chị... Cô gái cầm lại ghi đông, cảm động về thái độ lịch sự và nhã nhặn của người bạn không quen.

-Có gì. Chị đi đâu mà... nặng nề thế này?

-Em về đơn vị.

-Chị đưa tôi dắt qua cầu cho. Sen vừa nói vừa trao cái túi xách cho người bạn đường.

-Đơn vị ở đâu?

-Ở Khuyến Lương. Chị về đâu?

-Tôi cũng về phía ấy.

Sen đã trả lời một câu bằng quơ. Nhưng nhờ nó, cô đã bước vào cuộc đời mới đầy nhọc nhằn, có lúc tưởng không vượt qua được. Cô xem đây là bước ngoặt dẫn cô thực hiện một ước mong mà hồi nào cô đã cười mình là viễn vông: Bước vào con đường mòn Trường Sơn. Và ở đây cô đã ra sức tìm kiếm người bạn bụi đời năm xưa của mình...

30. Chương 29

Một đêm đầu mùa khô ở cánh rừng gỗ tẻch trầm mặc, dưới căn hầm chữ A, Sen vừa qua một cơn sốt. Cô ngồi dậy mệt mỏi, cảm thấy miệng đắng chát. Cô thêm một miếng chanh thái mỏng, một quả me mùa hạ, một quả sấu chín vàng mùa thu.

Vận to ngọn đèn, cô đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm... Cô đang qua các cửa hàng hoa quả. Cô đứng hàng giờ mê mẩn ngắm chọn... Bà bán hàng khó tính, trừng nguyệt cô. Cô vui vẻ, nhã nhặn: “Bà vui lòng cho cháu chọn. Cháu sẽ mua cho bà thật đấy, bà ạ. Me này bao nhiêu một ký?”. “Cô mua làm gì cả ký?”. “Cháu ăn chứ làm gì? Bà không thấy cháu vừa ốm dậy à. Cháu thèm của chua lắm...”. “Hay là cô...” “Không phải đâu bà ạ. Bà không thấy cháu xanh thế này à? Sốt rét rừng Trường Sơn đấy bà ạ”.

Cô mua một ký me, chưa kịp trả tiền, đứng tại chỗ bóc ăn thử gần hết. Chưa bao giờ cô thấy giá trị những quả me chua như hôm ấy – những quả me dòn dót cứ bắt nước giải tỏa ra. Một người con trai đến bên Sen, giúi vào tay cô một xâu bứa.

-Sen dậy bao giờ, đỡ sốt chưa? Ăn cái này đi... Anh con trai bóc vỏ từng quả, đưa vào tận môi cô. Cô nhìn anh, thâm cảm ơn. Những quả dâu rừng chua thật thấm thía. Nhưng cô lại rất thích. Có nhẽ đối với những người ốm, đối với những ai vừa qua cơn sốt như cô, quả nào càng chua càng có sức lôi cuốn, càng đã cơn thèm.

Cô muốn trả ơn anh bằng một nụ hôn. Trông anh dễ thương quá. Con trai Trường Sơn mà rụt rè trông đến dễ ghét. Nhưng mà trông anh sao quen quá... Một gương mặt, một đôi mắt... Đúng rồi, Linh phải không?

-Anh Linh đấy ư?

-Sen khỏe chưa?

-Đỡ nhiều rồi. Anh đến bao giờ? Anh có biết Sen tìm anh như thế nào không? Lại đây đi anh, xích lại gần thêm tí nữa. Trông anh đĩnh đạc ra nhiều quá. Ra dáng anh lính lắm rồi... Chính nhờ Linh mà Sen dứt ra khỏi cái ngôi biệt thự cao sang kia. Đúng là ở đây toàn bùn anh ạ. Và vì vậy anh là ân nhân của Sen đây.

Không nén được cơn xúc động, cô vùng đứng dậy ôm choàng lấy anh. Và bây giờ thì cô hiểu mình vừa qua một cơn mơ, cơn mơ đẹp nhất, xúc động nhất trong cuộc đời. Nhiều năm sau này cô ước ao được gặp lại, dù là một cơn mơ như thế, cũng không sao gặp được.

Khi đoàn thanh niên xung phong của cô tách đôi, một nửa ở lại, nửa vào chi viện cho chiến trường, Sen tình nguyện xin đi. Ở đây, cô vẫn nghĩ đó là con đường cô đã chọn – con đường Trường Sơn, nơi Linh đang sống. Cô hy vọng gặp bạn. Khi còn ở Hà Nội, cô nhận được hai bức thư của anh. Cả hai đều qua địa chỉ bà dì.

Cô hiểu người con trai, âm ỉ và chân tình hết nhẽ đối với cô. Con người như anh ấy, không hiểu sao người ta lại có đủ thứ chứng cớ để buộc tội và đưa anh vào trại giam hết đợt này đến đợt khác. Hóa ra thời nào cũng thế, nỗi oan khuất không chỉ riêng ai. Thật chua chát cho những gì cô đã được học từ trên ghế nhà trường về cái sự công bằng và lẽ phải.

Từ đứa con cưng của một gia đình cán bộ trí thức, cô rơi xuống đáy xã hội. Và ở nơi ấy, cô hiểu hơn ai hết cái thước đo bình đẳng bác ái dành cho những thân phận hẩm hiu. Càng hiểu, càng nhận thức sâu sắc điều đó, cô càng cảm thông cho anh. Nhiều đêm nằm ở gầm cầu, chính cô đã nói thẳng với anh rằng người gây cho anh những thảm kịch không ai khác ngoài người bố dượng có mẹ ngoài đạo đức kia.

Về mặt nhận diện kẻ thù, Sen thấy mình gần gũi với Hòa, bạn Linh hơn là với chính anh ấy. Bản chất chân thật, sống trong gia đình được người mẹ hiền lành cả tin giáo dục cho những quan niệm về đạo đức xa vời, Linh xa lạ với những ngang trái, những nghịch lý cuộc đời. Và khi vấp phải, cậu ấy ngỡ ngàng, phân thân. Linh mãi mãi ghi nhận công ơn của Hòa bởi chính người bạn tù này đã làm lung lay trong tiềm thức của anh quan niệm vững chắc về đạo đức ở một con người được xếp hàng thứ hai của Đảng và nhà nước trong một tỉnh – người bố dượng của anh.

Sen không hiểu thế hệ mình có đầy đủ bản lĩnh và dữ kiện để vạch ra đầy đủ tội ác của một loại người như Thuật chưa. Cái khó của con người là nhìn thấy tội lỗi của chính mình. Thời nào cũng vậy, tội lỗi của những kẻ bại đời như cô thường dễ nhìn thấy hơn tội lỗi của những nhà chính trị mà hậu quả của nó thường gấp nghìn, vạn lần hơn.

Cho đến hôm nay, chính nhờ ông, cô mới chối bỏ được một thói quen bản thủ để tạo lập nên một thói quen thanh sạch, cô vẫn không hề ân hận về thái độ cư xử của mình đối với ông hồi ấy. Ngược lại, cô còn tự hào về chính cái nhân cách của cô. Không hiểu cái bà chủ tòa nhà sang trọng kia có dám nói lại với ông tất cả những gì cô đã nói về ông hôm ấy hay không. Dù sao đi nữa, cô hiểu, khi trút được những ảm ức trong lòng, cô cũng thấy người nhẹ đi. Và cô hiểu, như thế là cô đã trả thù cho người bạn mà cô quý mến.

Ngồi thư một lúc cho qua đi cơn suy nghĩ triền miên mà người bệnh nào cũng thường gặp phải khi tỉnh dậy, Sen định cố viết cho Linh lá thư. Cô hiểu, đối với cô, điều ấy hết sức khó khăn. Bởi cô chưa hề viết ột người bạn trai nào, dù là một vài dòng, huống chi đây là một con người mà trong tình cảm có lúc cô đã cảm xúc bằng chính con tim mình.

Cô xé một tờ giấy trong cuốn vở học sinh của chị kế toán. Cô mỉm cười với chính mình: người ta viết thư cho người yêu bằng những tờ giấy poluya màu xanh dương, màu hồng nhạt, thậm chí có người còn cắt răng cửa ma mặt, còn cô, trang vở học trò đen thẫm... Thôi, điều quan trọng là những tình cảm với nhau. Một người con trai như Linh, cô tin anh sẽ thông cảm cho cô.

“Linh quý mến,

Sen đã thay đổi cuộc đời, và điều ấy, chắc Linh vui mừng lắm.

Vất vả quá Linh ạ. Có lúc tưởng không chịu nổi.

Dù sao cho đến hôm nay Sen cũng đã vượt qua một giai đoạn đầy thử thách để trụ lại được với bạn bè. Cuộc đời phía trước chắc chắn phải suôn sẻ gì đâu. Điều quan trọng không phải là Sen, mà chính là cuộc sống của thằng em Sen, Linh ạ.

Vừa rồi, trước khi đi vào trong này, tôi đã dồn toàn bộ số tiền mà bấy lâu nay tôi dành dụm được gửi cho bà dì. Nếu bà không đòi thêm thì số tiền ấy vừa đủ chi phí cho nó trong một năm. Năm tới đang đến... Sen chưa biết xoay xở ra sao đây. Sen tần tiện, chật chiu đến mức bạn bè phải kêu lên: chẳng ai keo kiệt, bần tiện như cái Sen. Nhục quá phải không Linh. Tất nhiên, một người có lòng tự trọng không bao giờ thổ lộ cho ai biết hoàn cảnh mình. Sen rất ghét sự thương hại, Linh ạ. Sen không cần điều ấy.

Linh cũng biết tiền sinh hoạt phí của người lính ít ỏi như thế nào. Làm sao có ít nhất mỗi tháng 30 đồng gửi cho bà dì, trong khi tất cả những gì mà Sen dành dụm được chỉ được nửa số tiền ấy. Sen không dám mua cả một bánh xà phòng chanh để gội đầu. Ngày nghỉ Sen phải lợi rừng hàng buổi để tìm bỏ kết. Đã gần một năm rồi, Sen tần tiện trong hai bánh xà phòng Liên Xô cấp phát.

Một chiếc áo bị rách, Sen cố vá vá lại. Tối nằm phải giấu bạn cối ra. Cũng may áo bộ đội dày và rộng nữa. Nhiều bữa đi làm, cứ thế mà mặc. Khi có báo động phải chạy, thật xấu hổ...

Ai lại viết những chuyện như thế ột người con trai. Nhưng với Linh, Sen không muốn giấu điều gì. Bởi hơn ai hết, Linh hiểu và thông cảm cho Sen. Linh yên tâm, Sen đã có can đảm từ bỏ con đường nhục nhã mình đã đi, đã trở thành quen thuộc, Sen cũng chấp nhận được tất cả chông gai.

Sen rất ghét những ai thi vị hóa cuộc đời. Cuộc đời quả không ít niềm vui, nhưng cũng lắm nỗi đắng cay, chua chát. Nhưng không ai muốn chết, bởi mỗi người có một mục đích sống. Linh nghĩ đến việc phải sống để tìm được người bố đẻ của mình và nhận diện rõ gương mặt thật của người bố dượng kia. Còn Sen, mục đích của đời, trước đây là ao ước trở thành nhà văn và bây giờ là làm sao đủ tiền để nuôi cho được thằng em nổi dõi tông đường. Mất nó, Sen coi như dòng họ mình không còn nữa. Có người tin vào chủ nghĩa xã hội, cái thiên đường ấy tuy xa vời nhưng nó là mục đích sống của không ít người trong chúng ta. Ngược lại cũng có người tin vào Chúa, họ sống và tồn tại vì một niềm tin thiêng liêng khác. Đừng vội trách họ. Cuộc sống là thế mà, phải không Linh.

Bây giờ đối với Sen, ngoài đưa em, Sen còn hay nghĩ đến Linh. Sen ân hận về những ngày đầu tiên mình đã đối xử quá thô lỗ với Linh. Nhưng Linh lặng lẽ và chịu đựng tất cả sự phẫn nộ của Sen một cách cao cả. Cái cao cả ấy không mấy ai có được. Từ đấy Sen thấy mình nhỏ bé so với Linh.

Nhiều lúc tôi bắt gặp tôi băng khuâng. Và lúc ấy Sen kịp nhận ra trong tâm hồn mình một nỗi nhớ về người con trai bụi đời mà tôi đã phục ấy. Thỉnh thoảng trong cơn mơ, Sen lại gặp Linh. Những cơn mơ như thế bao giờ cũng đem lại cho Sen một ước ao, một hy vọng... Linh biết đấy, cuộc đời của mỗi đứa mình tận cùng rồi, hạnh phúc bây giờ chỉ là những ảo ảnh. Ngay cả tình yêu cũng thế phải không Linh.

Đôi khi Sen nghĩ, mình thật lãng mạn, chẳng ai ngờ, một con diêm, một đứa bụi đời lại có thể có những giấc mơ bay bổng, những giấc mơ về tình yêu chân thành và sôi nổi đến thế. Nhưng đối với Linh thì Sen tin, chắc chắn là Linh hiểu được.

Đối với Sen, mọi sự gần nhau về thân xác chẳng là cái gì cả. Gần đấy, chung đụng rồi xa nhau và chẳng để lại một dấu ấn nào, một kỉ niệm nào có thể khả dĩ còn hồi ức được. Có thể người đời cho rằng đó là quan niệm của một con diêm. Nhưng Linh nghĩ lại xem, cũng có thể Linh chưa tiếp cận được một quan niệm về mối quan hệ như thế. Nhưng Linh có công nhận với Sen rằng điều quan trọng nhất của mỗi quan hệ nam nữ là tình cảm của mỗi người đối với nhau, luôn luôn nghĩ về nhau tốt lành, lo cho nhau và xa nhau thấy bồi hồi luyến nhớ, khi sống gần, biết tôn trọng nhau. Sen nghĩ đấy mới là tình yêu của Con Người.

Dường như số phận trớ trêu bắt chúng mình phải chịu mỗi đứa một cuộc đời như thế. Có thể đấy là điều an ủi của Sen chăng. Nhưng nghĩ cho cùng, cũng chẳng phải như thế đâu Linh à...

Cũng là Đảng viên, những bác Phương trí thức, giản dị và có tâm. Bác điều chỉnh mình vượt qua mọi thử thách và đứng vững. Bố Công của Linh đã không vượt qua một nỗi nhớ và tạo một cái cớ cho kẻ phản bội hại mình. Còn ông Thuật, học hành chẳng ra gì, sống khéo và nhờ được cái “mác” thành phần đã bước đi những bước thật khả ái. Nguồn gốc sâu xa của mọi tội lỗi mà chúng ta là nạn nhân bắt đầu từ con người này đây, Linh à...

Sen viết cho Linh lộn xộn và hơi dài. Chịu khó đọc nhé. Có thể nhiều chỗ Linh không nghĩ như Sen. Nhưng nghĩ thế nào Sen viết thế ấy. Điều quan trọng là chúng mình không biết giả dối với nhau. Từ giả dối đi đến đều giả chỉ là gang tấc thôi. Cả hai chúng mình đều kinh tởm điều ấy...”.

Lá thư được gửi đi ngày hôm sau. Cô rất sợ đọc lại những gì mình đã viết. Nó thật quá, trần trụi quá, y như cuộc đời đầy nghịch cảnh của cô. Và như thế rất có thể cô lại xé nó đi.

Bắt đầu từ đấy, cô mong từng ngày, từng ngày lá thư đáp lại. Ở Trường Sơn, một cánh thư là cả một ngày hội. Ở đây, cái gì cũng thiếu. Nhưng chịu được. Duy chỉ có tình cảm bạn bè, tình cảm người thân thì ai cũng khao khát.

Nhưng rồi, ngày lại ngày, im ỉm đóng kín. Cái hy vọng ngày bạn bè riu rít gọi cô ra nhận thư cũng xa dần. Nỗi khắc khoải mong đợi lạnh băng. Không ngờ, cuối cùng lá thư cũng đến với cô. Nhưng đấy không phải lá thư cô mong mỏi. Cái phong bì với dòng chữ quen thuộc làm cô xanh xám mặt mày: thư của bà dì.

Cầm lá thư, cô không dám bóc, tay cứ run run. Cô hình dung ra người đàn bà nanh ác, mắt long lên, tay cầm roi xua đuổi thằng em tội nghiệp của cô ra đường. Nó lại như chị nó, sống cảnh bụi đời! Nó sẽ sống bằng cách nào? Lại nhập vào đám lưu manh, cướp giật... Có gì chua chát hơn thế nữa... Mấy tháng qua cô chưa kịp gửi tiền. Gói tiền cô tiêu dè xén, chắt chiu trong gần một năm bỗng dưng biến mất. Vốn cô tênh toàng, làm đâu bỏ đấy. Cô nghĩ ở Trường Sơn làm gì có kẻ cắp ở ga Hà Nội. Bây giờ thì cô hiểu. Ở đâu cũng có người ngay và kẻ gian. Cô bàng hoàng, cắn răng lại chịu đựng, không dám kêu van dù là một tiếng.

Nhưng may quá. Mọi việc không như cái trí tưởng tượng của cô. Bà dì cho biết cụ Súng học giỏi, luôn dẫn đầu lớp. Vừa rồi Súng được đi thi học sinh giỏi Toán toàn tỉnh. “Cháu rất ngoan, thức khuya dậy sớm học hành và đỡ dần đi nhiều việc. Cháu yên tâm phục vụ cho tốt, tiền nong cháu không phải gởi về nữa. Đừng tần tiện quá. Lính tráng cụ Hồ làm gì có tiền nhiều mà gởi về. Phải cố mà giữ lấy sức khỏe cháu à. Con gái Trường Sơn bao giờ cũng già trước tuổi. Đây dì chưa nói việc ốm đau, bệnh tật, sốt rét, thương hàn... Nghe đâu cái bệnh sốt rét Trường Sơn cũng quái ác lắm, nó làm cho người phụ nữ tuyệt đường sinh nở. Vì vậy, dì muốn cháu đừng lo gì ở nhà, đừng lo gì về em cháu nữa. Em cháu là cháu dì. Cháu dành thì giờ, tiền bạc lo cho sức khỏe cháu...”

Cô hoàn toàn không hiểu, vì sao bà dì tai ác như vợ chồng tên Tênatdiê lúc nào cũng tạo có vôi tiền, để bắt giá lên... bây giờ lại như một người mẹ nhân từ. Cô trần trở, hoài nghi những gì bà dì đã nói và khuyên nhủ. Lại một âm mưu gì đây? Hay bà lại đem bán nó ẹ mình. Nếu quả như thế thì đau đớn cho cô quá. Hay thấy cháu học giỏi bà thương và quý nó thật sự và hy vọng... ngày mai cháu sẽ học thành tài.

Nhưng tất cả cũng chỉ là sự tưởng tượng của cô. Mãi nhiều tháng sau này cô mới hiểu, người cứu mạng cho cô, hàng tháng đều đặn gởi tiền về nuôi em trai cô chính là Linh. Linh yêu cầu bà dì không được lộ việc này cho Sen biết. Sen có một tính cách khác thường, không bao giờ chịu nhờ vả quý lụy ai. Cô sẵn sàng đi làm đi để kiếm tiền nuôi em chứ không chấp nhận sự thương hại, dù người ấy là ai. Tính cách ấy làm cho Linh đôi lúc thấy khó chịu, bực bội, nhưng cũng chính điều ấy khiến anh khâm phục và quý trọng cô. Anh dì ứng với những nông cạn, hời hợt và luôn sống dựa vào người khác.

Cái quý nhất của một con người, đối với anh là sự sâu sắc về mặt tâm hồn. Về mặt này Sen gần với anh hơn Ly, cô gái mà anh đang yêu.

31. Chương 30

Vừa nhận được thư của Sen, chưa kịp trả lời, Linh đã phải nhận nhiệm vụ chuyển thương binh nặng ra tuyến ngoài. Công việc bận rộn đến mức anh không có thời giờ ăn và ngủ. Cùng với bác sĩ, anh phải đi kiểm tra lại vết thương và sức khỏe của từng người, tiếp tục điều trị và chuẩn bị cơ sở thuốc và bông băng cho họ.

Trong số thương binh, có những người không ngồi được. Những người như thế phải chuẩn bị cho người bệnh một tư thế nằm có thể chịu được một chặng đường dài đầy bom đạn. Ngược lại, có những ca không nằm được, chỉ có thể ngồi và đứng.

Linh hiểu ít có những thương binh lành tính. Thường người nào cũng thay đổi tính nết. Vết thương hành hạ cơ thể họ, khiến tất cả các dây thần kinh căng thẳng thường xuyên. Đối với họ, mọi cái bình thường, mọi cái thuộc thói quen đều bị ức chế, bị kìm hãm, đều trở nên bất bình thường. Và để ứng xử được mọi biến đổi ấy, họ mất dần đi khả năng chế ngự. Họ trở nên khó tính, khó nết và luôn có mặc cảm về cuộc đời tàn phế của mình.

Linh đã từng chịu đựng những lời chửi rủa thậm tệ, chịu những cái bát cơm đầy ném vào mặt, những chiếc gạch phang vào lưng... Anh hiểu nỗi nhục của người quân y là ở chỗ ấy và cái vinh cũng chính từ điểm nhục ấy. Hạnh phúc đâu chỉ là niềm vui. Hạnh phúc đôi khi là sự chịu đựng cùng với đồng đội những nỗi đau của mất mát.

Ba mươi thương binh được sắp xếp lên ba chiếc xe tải có mui bạt. Đối với người lính thì đây là một đặc ân. Ai cũng hiểu, ở chiến trường, xe rất thiếu, xe chỉ ưu tiên cho đạn và gạo.

Linh đi chiếc Zin ba cầu sau cùng. Cạnh anh là những thương binh nặng nhất. Chiếc Zin bỏ từng tí một, lặng lẽ, kiên nhẫn, tránh từng ổ gà, từng mô đất, từng gốc cây chưa kịp đào hết dưới ánh đèn gầm tù mù. Nhưng cũng không có cách nào giảm bớt nỗi đau của các vết thương. Thỉnh thoảng có những tiếng kêu không kìm giữ nổi, nghe nhói trong tim.

Không hiểu tại sao có người nói đánh giặc là một niềm vui lớn. Linh thấy chua chát cho cái câu tuyên truyền sáo rỗng và vô nhân đạo ấy. Đánh nhau là một sự chẳng đùng, một điều bắt buộc, một nỗi đau lớn và dai dẳng của một dân tộc. Có nhẽ hơn ai hết, người chiến sĩ quân y mới thấm thía nỗi đau mất mát của cuộc chiến tranh qua từng người chiến sĩ hi sinh, từng người lính bị thương ở nhiều dạng khác nhau, từng

khôn mặt khổ đau, quẩn quại... Sau chiến tranh, bao nhiêu gia đình sẽ đoàn tụ, người ta chắc chắn từng chút hạnh phúc, còn những người lính què cụt kia sẽ sống như thế nào! Sự dài ngoằng bao giờ cũng có hạn, còn cái vô hạn là sức lao động của con người thì họ không bao giờ còn nữa. Linh lo sợ, nếu mai kia, không may, số phận như thế rơi vào anh, không hiểu anh sẽ chịu đựng cái thân phận ấy như thế nào. Cuộc sống nhờ vả người khác có phải là cuộc sống hạnh phúc không? Đánh sống hay không một cuộc sống với những đau khổ triền miên như thế? Lúc bấy giờ, Linh có can đảm kết thúc cuộc đời mình hay không? Làm sao trả lời được những câu hỏi oái oăm như thế. Thực tế đã trả lời cho anh, có những chiến sĩ dũng cảm đến cả thế giới phải khâm phục và tôn anh hùng. Nhưng khi bị thương, không còn khả năng lao động, không còn khả năng sinh lý, lại không dám dũng cảm kết thúc cuộc đời mình. Đời là thế đấy. Và Linh hiểu đấy cũng chính là nghịch lý của cuộc đời. Cuộc sống dù cơ cực bao nhiêu vẫn có sức lôi kéo con người ở lại với nó bấy nhiêu.

Điều Linh lo sợ ấy, ba hôm sau đã đến với anh, nó như một tiên đoán, một linh cảm, một dự báo. Một mảnh bom đã phạt một chân anh, lúc anh đang công thương binh tránh khỏi vùng bom của các phản lực F4 đang bao vây đội xe. Người chiến sĩ bị thương lúc ấy đã quên cả vết thương của mình, tỉnh táo trở lại, lấy bông băng băng bó cho anh.

Cho đến bây giờ, cả hai vẫn chưa ai hiểu bằng cách nào một thương binh cụt một chân một tay lại có thể dìu một thương binh khác vượt qua cả một quả đồi và tìm gặp một đơn vị công binh. Người chiến sĩ nhớ lại hồi ấy anh không còn cảm giác đau đớn nữa. Mục tiêu của anh là cứu sống người y tá mà anh rất quý trọng. Anh ta đã vì anh mà bị thương. Sức mạnh của anh bắt nguồn từ ý nghĩ đơn giản ấy.

Người chiến sĩ ấy đã đặt Linh lên lưng mình và trườn đi từng tí một cho đến khi chiếc áo bộ đội màu rêu mới được cấp rách te tướp và mảnh da ngực, da bụng, khủy tay và đầu gối tứa máu... lúc ấy anh mới nằm lịm đi.

Linh tỉnh dậy sau bảy ngày đêm miên man. Ánh sáng màu đục của căn nhà hầm cho anh nhận ra gương mặt một cô gái có những nét thân quen. Anh hoàn toàn bất lực khi bất trí óc hãy còn mông lung, mơ hồ của mình nhận diện con người đang ngồi trước mặt anh như một pho tượng kia là ai.

- Anh không nhận ra em ư?

Linh mấp máy đôi môi khô lạnh đã một tuần nay không cử động được, nhưng rồi anh chỉ gượng lắc đầu. Với cử chỉ ấy, cô gái hiểu rằng anh chưa nhận ra cô. Nỗi lo về một sự ra đi của người bạn mà cô đã từng cảm mến và chịu ơn năm nào ấy đã làm cho gương mặt trẻ trung của cô vừa ánh lên niềm vui khi nhận ra sự sống bắt đầu trở lại từ đôi mắt anh hé mở và đôi môi mấp máy kia... bỗng sụp xuống. Dường như cô đang khóc. Cô không hiểu vì sao như thế. Dù sao cô vẫn nhận ra cái chết đang được đẩy lùi... Con tim của người con gái là thế đấy. Mấy hôm nay cô không có thì giờ để nghĩ đến chuyện vĩnh biệt anh. Mấy hôm nay toàn bộ tâm trí cô dồn vào việc săn sóc anh, làm tất cả những gì để anh vượt qua cái chết. Cô lặn lội hàng chục cây số đường rừng trong đêm tìm người thủ trưởng đơn vị bộ đội, xin cho anh tí sâm. Băng qua hàng hai ba quả đồi, cô đi tìm một y sĩ, một bác sĩ đến cứu giúp anh. Đêm đêm cô ngồi bên anh, nhìn anh thoi thóp trong hơi thở nóng hổi. Cô ra ngoài rừng, giấu bạn bè, vén áo bóp bầu vú trinh nguyên của cô lấy cho anh ít sữa. Cô hiểu những việc làm ấy thật khờ dại, thật phản khoa học. Nhưng thương anh quá, cô không từ nan bất cứ việc gì. Cô nài nỉ người bác sĩ hãy lấy máu của cô truyền cho anh. Nhưng bác sĩ trả lời anh không thể làm điều đó theo ý cô, vì anh chưa có phương tiện để phân loại nhóm.

- Em là Nứa, anh không nhớ em à?

Linh im lặng. Cô nghĩ anh đang bất trí nhớ làm việc. Và cô tin anh sẽ nhận ra cô với sự vui mừng vô hạn. Nhưng rồi anh lại lắc đầu.

- Nứa ở nông trường Rạng Đông đây mà, anh ... Hồi ấy em đã rơi xuống vực... vì cái thằng Bẫy Thợ ấy. Và anh đã trông dây leo xuống cứu em, anh không nhớ ra ư. Hôm ra trại, anh đến chơi nhà em có đến một tuần. Bố mẹ em thương anh lắm, muốn giữ anh ở lại... nhưng anh nhất định trở về...

Anh có còn nhớ cái đêm trước ngày chia tay, lần đầu tiên anh và em đi chơi với nhau dưới ánh trăng đầm sương không? Đêm ấy anh nói với em rất nhiều về nỗi bơ vơ của anh. Anh đã kể cho em nghe về người cha đầy nước mắt. Anh đã kể cho em nghe về người mẹ nhần nhục, cam chịu trước số phận. Và cũng đêm ấy anh kể cho em nghe về người bố dượng chạy chọt lo cho anh vào lớp mười – ngưỡng cửa của đại học – vượt qua các thủ tục, vượt qua các nguyên tắc của nền giáo dục hiện thời. Nhưng anh đã không thể nào hiểu

được, và ngay cả mẹ anh nữa, bà cũng ngỡ ngác như một con thỏ giữa rừng sói, không thể hiểu vì đâu anh lại bị xích tay ngay buổi sáng khai trường... Anh nhớ ra em chưa ? Anh vẫn chưa nhớ được gì à.

Hồi ấy em đã khóc rất nhiều khi anh quyết định ra đi. Anh bảo anh phải tìm bác Phương, bạn bố để anh. Anh tin chắc bác Phương là người duy nhất biết bố anh ở đâu. Chưa một lần anh nhìn thấy người bố ấy. Anh nói, hồi ấy anh mới hơn một tuổi và người ta đã đưa bố anh ra cái sân vận động bỏ hoang của xã cạnh con sông Hồng quanh năm nước màu đỏ. Trước hàng ngàn con người quê hương anh, bố anh cúi đầu bất lực. Trước sau ông vẫn nói ông không có tội gì cả. Lần lượt hết người này đến người khác, theo một sự bố trí nào đấy, kéo nhau lên chỉ tay vào mặt ông, vạch tội lỗi ông, lôi cả dòng họ tổ tông nhà ông ra lăng nhục, kết tội. Có người còn tát vào mặt ông. Có những bàn tay nắm lại, đâm vào mũi ông đến trào máu: “Mày còn ngoan cố hả tên địa chủ khia, tên phản động kia !”.

Mẹ anh cũng bước ra. Bà đi không vững, đôi chân run rẩy, gương mặt xám bệch, đôi mắt không hồn. Bà đứng hồi lâu trước ông và hai dòng nước mắt trào ra. Bà nhận ra tiếng hô đã đảo và ngàn ngàn tiếng nổi theo. Sợ quá, bà muốn ngã... Cuối cùng bà lấy được can đảm và chỉ vào mặt ông: “Mày là... Việt gian...” Bà đã không nói được hơn thế nữa. Hai chân bà quỵ dần cho đến lúc không đỡ nổi tấm thân mềm yếu của bà.

Mãi mãi sau này, nỗi ân hận giày vò bà như một hình phạt. Một lần nào đấy bà tâm sự như sám hối với anh thế. Bà thấy mình bị đẩy vào tội lỗi mà vẫn không cách nào tránh được. Hồi ấy bà chỉ có một nguyện vọng là làm sao cứu bố anh thoát khỏi cái chết. Bà hiểu trong cuộc đấu tranh giai cấp này, người a giết người vô tội vạ, giết người không cần pháp luật. Họ giết cả những người hôm qua cùng với họ chung một chiến hào, nếu người ấy có gợn một chút nghi ngờ, nếu người ấy không cùng chung thành phần giai cấp theo sự phân định chính họ.

Trong cái đêm sương lạnh ở cánh rừng quê em ấy, chúng mình đã ngồi bên nhau trên một tảng đá cạnh một dòng suối, anh đã kể với em nhiều điều lắm. Anh nói rằng, anh sẽ không bao giờ trở lại cái ngôi nhà của ông bố dượng ấy nữa. Ông chưa một lần đánh anh, thậm chí lớn tiếng rầy la anh, nhưng không hiểu sao, anh linh cảm rằng, mọi đổ vỡ của gia đình anh bắt đầu từ con người đầm tính này.

Cứ ba tháng một lần, ông đến thăm anh, tiếp tế cho anh từ lon thịt rim mẹ làm, đến lọ thuốc sốt rét cơ quan y tế của ông. Ông khuyên anh chịu khó lao động và cải tạo! “Đừng học đòi cái bọn tri thức... Ông nói. Bọn họ là loại ăn bám bà con lao động. Phải đưa bọn họ đi lao động cải tạo. Đây là một lớp tiểu tư sản chỉ biết nói phét và đòi ăn ngon. Cho chúng tự do, chúng sẽ chửi từ ông Mác trở đi...” Em hỏi ông Mác là ai, anh nghiêm giọng trả lời: “đấy là ông tổ của chủ nghĩa xã hội”. “Chắc ông Mác tài lắm anh nhỉ?” “Còn phải nói. Thế giới này ông ấy là số một”. “Ông ấy chắc lao động giỏi lắm phải không anh?”. Anh lúng túng. Mãi một lúc sau anh mới trả lời: “Anh cũng không biết nữa...”. Đấy, anh đã nhớ ra em chưa? Anh vẫn lắc đầu ư? Bây giờ em sẽ bón sữa cho anh nhé. Khổ, anh vẫn còn sốt. Buổi sáng nhiệt độ hạ xuống một ít, buổi chiều vẫn còn 39.

Bác sĩ bảo vết thương anh thất khó điều trị ở đây. Người ta định đưa anh ra tuyến ngoài. Em đã nài nỉ van xin được đưa anh đi.

Em nói dối thủ trưởng đơn vị em, anh là người chồng chưa cưới của em. Anh ấy vẫn lắc đầu không chịu. Em khóc. Anh ấy im lặng. Em tin anh ấy không thể nào từ chối được nguyện vọng của em.

Linh cuối cùng đã tỉnh lại trong vòng tay của người con gái. Cô ôm anh và khóc. Những giọt sung sướng, những giọt hạnh phúc cứ trào ra. Anh lau những dòng nước mắt cho cô gái và nói:

- Anh nhận ra em rồi. Đừng khóc nữa. Anh sợ nhất tiếng khóc của người phụ nữ.
- Em hiểu. Nhưng anh thông cảm. Em mừng quá...

Linh đã nhìn vào gương mặt người bạn gái và anh hiểu trong đôi mắt đầm lệ vẫn anh ánh niềm vui viên mãn.

- Anh vào đây từ bao giờ, em?
- Gần mười hôm rồi. suốt một tuần anh mê man.
- Ai đưa anh vào đây?

- Bạn anh, một thương binh...
 - Chính anh đã công anh ấy...
 - Vâng, chúng em cũng không hiểu được nữa. Nhưng sự thật là như thế.
 - Bạn anh đang ở đâu?
 - Anh ấy tỉnh trước anh một tuần lễ. Nghĩa là anh ấy chỉ qua hơn một ngày sốt, sau đấy nhiệt độ trở lại như cũ, hơn 37 độ buổi sáng, buổi chiều 38 độ. Nhưng anh ấy ăn được. Vết thương anh ấy có dấu hiệu ổn định hơn anh.
- Anh có đau lắm không. Vết thương chắc hành hạ anh lắm. Em biết... Em biết. Em lo quá. Anh chẳng hiểu em lo cho anh như thế nào đâu. Đêm nào em cũng khóc. Em dành cô y tá đơn vị anh để săn sóc anh. Anh mê man và trong nhiều cơn mê anh chỉ gọi tên có một người: “Chị Ly nào đấy. Ly là ai thế anh? Chị ấy cùng đơn vị với anh à? Anh nói đi. Anh trả lời em đi. Có gì anh giấu em. Chị ấy là bạn anh hay là gì?”
- Chuyện còn dài... Nhưng anh lại mệt quá... Cũng như em... Anh đã giúp cô ấy vượt qua một tai nạn, đứng ra là một khó khăn.
 - Em biết... Con người anh là thế. Chỉ có giúp người thôi. Anh giúp và anh lẫn trốn sự đền ơn trả nghĩa. Bố mẹ em cứ nhắc anh mãi.
 - Em vào trong này bao giờ?
 - Hai năm rồi. Em chẳng viết thư cho anh rồi là gì.
 - Vâng. Đúng là đầu óc anh bây giờ sao ấy...
 - Nông trường em, con trai con gái đi sạch.
 - Cả nước dồn vào con đường này. Em có biết ba xe chở thương binh của anh đã đi rồi hay còn ở lại?
- Nửa im lặng.
- Sao em? Em làm anh lo quá, ba mươi thương binh, ba mươi anh hùng đẩy em ạ. Toàn là những người đã hàng trăm lần vượt qua cái chết... Họ đâu rồi, em?
 - Cả xe và người không còn một ai!
- Cô gái cố gắng lắm mới thốt ra được một câu mà mãi nhiều năm tháng sau này cô vẫn thấy mình tàn nhẫn.
- Anh không tin điều ấy... Nói cho anh rõ đi...
 - Anh đừng hỏi em thêm một câu nào nữa. Em sợ quá. Em bị ám ảnh... Mà anh cũng không nên biết thêm làm gì, sức khỏe anh yếu lắm. Anh có thể bị mê man trở lại trước cơn sốt này... Đơn vị anh đã lo chu toàn. Họ gửi anh lại đây. Nay mai họ trở lại đưa anh về tuyến ngoài. Bọn em đề nghị dùng vòng cáng hai anh. Xe đi xóc không chịu thấu. Anh thấy người dễ chịu hơn không?
 - Anh thấy mệt quá... Chắc là đời anh... không ra gì.
 - Sao anh lại bi thể. Anh ra ngoài chữa trị, vài tháng anh lại trở vào.
 - Anh biết, vết thương anh nặng lắm. Triệu chứng sốt cao liên tục thể này là nhiễm trùng rồi...
 - Anh. Anh đỡ...Vâng, đỡ nhiều lắm. Đừng lo anh ạ... Chỉ có điều ở đây thuốc men khan hiếm quá. Anh gắng anh uống. Bọn em sẽ cáng anh về tuyến ngoài thuốc men đầy đủ hơn. Nhưng em cứ sợ người ta không cho em đi phục vụ anh. Em cứ sợ phải xa anh. Ngay ở đây, đi đâu một lúc là em cứ nóng ruột... Nói đại, nhờ có việc gì. Vả... anh ạ, thật tình em cứ nuốn gần anh. Em có ngờ đâu chúng mình lại gặp nhau. Trời xui đất khiến thế nào ấy phải không anh. Anh có biết bây giờ em nghĩ gì không?
 - Không...
 - Em nghĩ anh có bị thương thể này, em mới gặp được. Ý nghĩ độc ác quá phải không anh. Em cũng không hiểu sao mình độc ác thế chứ lại. Em có như thế đâu. Con gái mà độc ác, chết xuống âm phủ, Diêm Vương bắt ngồi bàn chông. Mẹ bảo thế. Thôi, anh tha lỗi cho em. Em mong gặp anh quá đấy thôi. Có lẽ... Thôi,

em không nói nữa. Em nói nhiều quá, nói hết phần của anh... Anh đừng buồn. Dù anh có thế nào... em cũng sẽ ở bên anh.

- Em đi nghỉ một tí... Chắc là em mệt lắm.

- Em không mệt tí nào. Anh mệt chứ sao em lại mệt. Em bón cho anh một tí sữa nữa nhé.

- Anh chưa muốn ăn. Cảm ơn em. Em tốt quá. Làm sao anh trả được cái ơn này.

- Em không chờ đợi ở anh câu nói của người đứng nước lã ấy. Sao anh nỡ nói với em câu nói thế. Cả đời em chịu ơn anh kia mà. Bây giờ, đối với em, anh là tất cả... Anh tàn nhẫn mà không ý thức mình tàn nhẫn. Anh biết không, hôm anh đi rồi, cả nhà như một đám tang. Mẹ ngồi góc nhà, khóc. Bố lầm lì, cả nhà không ai dám hỏi ông câu gì. Mấy đứa em em, mặt buồn thiu. Còn em... Em không khóc một tí nào. Em không hiểu mình sao nữa. Cả mấy tháng liền, em không muốn làm gì cả. Đêm nào cũng mơ gặp anh... Anh ơi, anh đừng giấu em nữa. Em muốn biết chị Ly là ai? Anh có tin em không?

- Rồi anh sẽ nói...

- Anh còn một phải không? Anh nghỉ đi. Khi nào cũng được... Em không ghen đâu. Nhưng em nóng ruột muốn biết lắm...

32. Chương 31

Cùng với niềm vui vừa anh ánh lên, tựa một vệt nắng mỏng trên bầu trời sau cơn mưa dầm lê thê, gương mặt cô gái phẳng phất một nỗi buồn kín đáo. Anh hiểu, Nửa đã yêu thương anh từ cái ngày anh đưa cô từ dưới vực sâu lên... Cô biết hồi ấy anh đã bị phạt biệt giam một tuần vì đã giám bả trại giam để công cô về nhà. Tình yêu bắt nguồn từ sự đền ơn đáp nghĩa. Anh không dám đón nhận tình yêu, bởi anh không muốn giam mình ở cái vùng rừng núi heo hút và khắc nghiệt ấy.

Và bây giờ thì anh hiểu không thể làm gì hơn được nữa. Trước mắt anh là Ly, cô gái mà một lần nào đấy anh đã hứa sẽ trở về sau chiến tranh, cưới cô làm vợ.

Mãi mãi không bao giờ anh có thể quên hình ảnh cô gái ấy đứng trên ke ga Lạng Sơn nhìn anh, một gương mặt buồn hiu hắt, một đôi mắt xa vời, đắm lệt...

- Vâng... Anh đi... may mắn anh nhé... Nhớ về nhé...

Cô gái nói trong những dòng nước mắt.

- Em ở lại. Thế nào anh cũng về. Chờ anh nhớ...

Con tàu rời ga, tiếng hú của nó nghe man dại. Cho đến hôm nay, mỗi lần nhớ lại, anh vẫn còn giật mình vì cái tiếng còi tàu rời ga, kéo anh ra khỏi một người con gái mà gần hai năm qua, anh đã dành cho cô trọn vẹn trái tim trắng trẻo của mình.

Anh đã đi qua bao nhiêu nơi, lặn lội bao nhiêu con suối mùa khô cũng như mùa lũ, đã trèo qua bao nhiêu con dốc, bao nhiêu quả núi, anh đã gặp bao nhiêu người con gái, có người hờ hững, nhưng cũng có người yêu anh thật long, nhưng trước mắt anh bao giờ cũng là hình ảnh Ly, cô gái có gương mặt thon thả, vầng trán cao, thanh thanh và đôi mắt xa vời, mơ màng.

Anh muốn nói với Nửa một điều gì đấy thật tế nhị... về mối quan hệ giữa anh và Ly, cô gái ở gần ngọn con sông Kỳ Cùng kia, nhưng đắn đo mãi, anh vẫn ngần ngại. Anh không phải là người “tham lam” theo kiểu những anh con trai đa tình, nhưng can đảm để nói hết sự thật thì anh chưa đủ độ chín...

Bây giờ thì anh hiểu, cuộc sống không chỉ cần sự thật đến trần trụi, mà cuộc sống còn cần sự khéo léo và tế nhị.

33. Chương 32

Sen đã trở ra Hà Nội trong đoàn anh hùng và chiến sĩ thi đua. Trước khi đi báo cáo thành tích về việc ba năm liền lãnh đạo trung đội cung đường trọng điểm có hai con ngầm, mục tiêu thường trực của bọn F Mỹ, cô được về thăm cậu em ruột.

Cô ngỡ ngàng, đứng lúc lâu, mới nhận ra một cách chắc chắn rằng, người con trai kia là cậu em mà cô đã một thời bán cả những gì trinh trắng nhất của mình để nuôi nó. Cậu cao lớn ngang chị. Da hơi ngăm đen, nhưng gương mặt thông minh, trán dô, mắt đen, sâu và lạnh lợi...

Sen tra hỏi bà dì vì sao ba không cần số tiền của cô gởi về nữa. Bà dì im lặng, lúng túng, nhưng cuối cùng đành phải thú thật rằng có anh bộ đội, đi nặng, tìm đến tận nhà. Anh ta nhận là người trong đơn vị của Sen, một người bạn rất thân của cháu bà. Người con trai ở lại chơi với bà một ngày một đêm. Trước khi lên đường trở lại đơn vị, anh đã gởi cho bà một số tiền và nói đây là tiền của đơn vị trợ cấp cho cháu bà để lo cho thằng em. Anh chỉ yêu cầu bà viết thư cho Sen, khuyên cô giữ sức khỏe và đừng gởi tiền về nữa. Và từ đấy, anh giữ đúng lời hứa cứ ba tháng một lần, anh gởi tiền đều đặn cho bà theo đường bưu điện.

-Anh ấy người như thế nào? Sen ngạc nhiên hỏi.

-Ừa. Dì tưởng anh ấy là người đơn vị cháu.

-Không phải. Anh ấy ở đâu dì có biết không?

-Không. Làm sao lại có chuyện kỳ lạ thế này, dì không sao hiểu được cả.

-Dì còn giữ cái giấy chuyển tiền nào của anh ấy không?

-Dì giữ làm gì những thứ ấy... À, mà hình như còn một cái anh ấy gởi cách đây mười hôm...

Phải đến hơn một tiếng đồng hồ sau, bà mới tìm được cái mảnh giấy lẫn lộn trong đồng quần áo cũ. Và từ cái dấu bưu điện đen mờ trên cái mảnh giấy nhàu nát ấy, Sen đã lần về một tỉnh vùng biên giới tìm vào trại thương binh... Cô tin chắc người gởi tiền giúp cô đang ở đấy.

Cuộc tìm kiếm công phu và kiên nhẫn đã giúp cô “bắt” gặp người ân nhân muốn giấu tên kia chính là anh bạn bụi đời đã bao nhiêu đêm nằm gằm cấn với cô: Vũ Linh.

Linh ngượng ngùng và bối rối khi gặp lại người bạn gái năm xưa... Cô gái vốn cứng rắn và từng trải đã không kìm giữ được xúc động khi nhìn đôi nặng khó nhọc chống đỡ cái thân hình gầy yếu và xanh xao của bạn.

-Sao Linh giấu tôi? Cô gái hỏi thẳng người con trai khi hai người cùng đi với nhau ra phía cổng trại.

-Không phải với Sen, mà với tất cả bạn bè và người thân, tôi không muốn ai biết tôi tàn phế. Cũng như Sen, tôi rất sợ lòng thương hại của người khác.

-Sen nghĩ, cuộc sống bụi đời đã giúp chúng mình hiểu nhau, nhưng bây giờ thì tôi mới vỡ lẽ: Linh chẳng hiểu gì Sen cả. Tại sao Sen lại thương hại Linh. Linh cao đẹp hơn nhiều những gì Linh nghĩ về mình. Sen nghĩ, có thể hơi quá một chút, Linh nhân cách hơn nhiều cái nhà lãnh đạo mà một con điểm như mình đã từ chối tiếp. Nhiều đêm Sen nghĩ, tìm một người như Linh thật khó hơn nhiều cái ông bố Thuận “đạo đức” và đầy quyền lực kia. Không biết giấu diếm, không biết che giấu tình cảm mình, Linh biết tính Sen rồi đấy. Sen rất quý trọng và cả yêu Linh nữa. Nhưng nghĩ lại, Sen thấy mình không xứng đáng với tình yêu ấy. Bởi một điều đơn giản, cái quý nhất của người con gái – theo quan niệm đương thời – Sen đã bán đi rồi. Nhưng Sen sẽ nguyện làm một người bạn trung thành suốt đời của Linh...

CÒN TIẾP

34. Chương 32 Tt

-Bây giờ thì Linh không thể yêu ai được nữa cả. Sen ạ. Linh không muốn mình trở thành gánh nặng ột ai cả... Đôi lúc tớ nghĩ, đã là con người có lòng tự trọng thì phải biết kết thúc cuộc đời đúng lúc...

Hai người dừng lại bờ một con suối. Đây là một buổi chiều cuối thu, mặt trời buồn bã rắc những sợi tơ vàng vương vãn trên dòng nước đang thâm thì to nhỏ... Những cây lau trở cờ bạc phếch dục hai bên bờ suối đá, như những người bạn vô duyên. Con suối ở đoạn này hẹp lòng, nước dồn nén, khó chịu thúc qua các tảng đá. Cái âm thanh nghe đến bực bội, nhức nhối. Chỉ có những bông hoa mua tím tím êm ả là những nét chấm nhỏ còn có vẻ trữ tình.

Linh bỏ đôi nạng gỗ còn mới xuống đám cỏ mat, cả hai cùng ngồi. Trong một lúc, họ nhìn thẳng vào nhau.

-Linh nhìn cho thật kỹ Sen đi... Nhìn kỹ rồi hãy tin Sen. Và nếu như Linh tin thì Linh phải có trách nhiệm về những gì người ta đã dựng lên và vu khống bố Công của Linh và cả Linh nữa. Phải tìm cho ra thủ phạm, tìm cho ra nguồn gốc của mọi tội lỗi trên cõi đời này, phải tìm cho ra những tên khốn nạn và đều giả đang núp trong tấm màn nhung rực rỡ của Đảng kia, phải lôi chúng ra, bôi vôi vào trán chúng, đừng cho chúng lẫn lộn với những người lương thiện... Đừng bị quan quá, Linh ạ.

-Sen đừng cười Linh nhé. Đã bao nhiêu lần Linh ra ngồi bên dòng suối này... Linh nghĩ ngợi nhiều lắm. Có lúc Linh đã đứng dậy và nhìn những bông hoa mua tím tím kia và ghen với nó, bởi dẫu sao nó vẫn còn làm cho con suối vốn hoang dã này đẹp hơn. Còn tớ, không còn ích gì cho đời nữa. Tớ là hòn đá trở trên nằm giữa dòng suối kia, tớ chỉ là vật cản... Lúc ấy tớ cúi đầu xuống, nhẩn nhục chịu tội với bố, với mẹ, với bạn bè, người thân... Nhưng Sen biết Linh nghĩ thế nào không? Không phải tớ nghĩ cần phải sống để trả thù cho bố tớ đây. Không, không phải như thế, Sen ạ. Thật đấy. Lúc ấy Linh nghĩ, mình phải có trách nhiệm nuôi thằng em của Sen cho đến lúc nó vào đại học và tớ sẽ chạy chọt xin học bổng cho nó. Phải để cho Sen công tác thật tốt, không phải bận tâm việc gia đình em út nữa. Ít có một người chị chăm chút hết lòng với em mình như Sen. Đúng là hết mình...

-Linh làm Sen thật khó nghĩ. Linh có hơn gì Sen đâu...

-Nhưng dù sao Linh cũng là con trai. Linh có thể hạn chế những chi tiêu trong sinh hoạt... Còn Sen khác...

-Điều đáng nói không phải chỗ ấy, mà ở cái tình của Linh đối với Sen kia... Nếu Linh không chối từ, mình nhận làm vợ Linh.

-Đừng nói thế Sen ạ. Mình không bao giờ xứng đáng với Sen nữa đâu. Cuộc đời của một thằng thương binh như mình còn có ích gì cho ai, nếu không phải là gánh nặng cho người thân.

-Sen không hề nghĩ thế. Sen sẽ rất tự hào, rất kiêu hãnh được sống với Linh.

-Thôi, ta không nên nói chuyện ấy nữa. Chúng ta hãy sống với nhau trong mối quan hệ lâu nay chúng ta đã sống, quan hệ bạn bè. Linh sẽ không bao giờ muốn cột chặt cái thân tàn phế của mình ột người con gái nào cả, mình không muốn làm cái gánh nặng ột ai...

-Tùy Linh. Mình sao cũng được. Mình biết Linh chê mình... gì rồi.

-Sen đừng nói thế. Linh khổ tâm lắm... Mình đã là một thằng bụi đời ngủ gằm cầu còn chê ai nữa.

-Linh có hứa với mình là đừng bao giờ có ý nghĩ đại đột muốn tự vẫn nữa không?

-Biết nói thế nào được khi con người không còn sức chiến đấu, không còn khả năng làm việc nữa. Cuộc đời của mình là một món nợ của xã hội. Thiếu sự cứu mang của xã hội, mình sẽ không sống được... Nhưng trước mắt, như mình đã hứa với mình, mình sẽ sống để lo giúp Sen nuôi thằng Súng đến tuổi vào đại học.

Sen im lặng. Cô hiểu không thể nào từ chối tấm lòng tốt của Linh trong lúc này. Cậu ấy có thể nhảy xuống dòng suối này bất kỳ lúc nào, nếu thấy đời mình trở nên vô ích. Cô nói:

-Linh ình góp một nửa cho em mình. Chu cấp cả phần quả mình không kham nổi. Nhưng một nửa thì được. Trợ cấp của tớ bây giờ cũng khá hơn trước. Gần đây tớ được bầu chiến sĩ thi đua, đơn vị cũng thưởng ột số tiền...

Linh im lặng.

Là người lành, cô hiểu, số tiền trợ cấp, kể cả trợ cấp thương tật của Linh cũng chẳng được là bao. Cũng như cô, Linh đã tận tiền, chất chiu từng đồng, từng hào để có tiền giúp thằng em Sen. Cô hiểu điều ấy là mục đích sống của Linh. Nếu không, cậu ấy sẽ chối từ cuộc sống này. Đối với cậu, điều ấy không có gì khó.

Mặc dù vậy, nhiều lúc Sen vẫn tự sỉ vả mình, tại sao lại viết cho Linh một bức thư đầy khổ hạnh như thế. Chẳng nhẽ Sen đi cầu xin xa xôi cái sự cứu mạng của Linh ư? Không, cô hoàn toàn không có ý nghĩ ấy. Từ lâu, Sen vẫn xem Linh là người con trai thân nhất của cô và hồi ấy, cô hiểu, do một sự thôi thúc nào đấy trong tình cảm, cô đã phải để cho ngòi bút kéo ý nghĩ mình chạy đi. Và khi đã chia sẻ với bạn, cô cảm thấy lòng vơi đi những ưu tư. Cô không quen đọc lại thư mình viết ra. Cô sợ thấy lại chính mình thật quá...

Vốn sòng phẳng, cô không thể chấp nhận cái sự cứu mạng của Linh. Nhưng nghĩ lại, cô đành phải nhẫn nhục im lặng. Cô không thể xóa đi cái mục đích sống của Linh. Con người có nhân cách là thế đấy, bao giờ cũng tìm in hình cái ý nghĩa tồn tại của chính mình. Và như thế, lương tâm mình sẽ thanh thản, sẽ nhẹ nhõm và mỗi khi nhìn vào mặt bạn bè và đồng đội, mình không thấy hổ thẹn. Con người có nhân cách là con người biết tự hổ thẹn.

-Thôi được, Sen nói, đôi mắt nhìn thẳng vào anh con trai, trước mắt hăng thẳng. Tở ở ngoài này một thời gian ngắn thôi. Công việc trong kia vất vả lắm. Thương anh chị em mình. Thật lòng tớ không muốn đi một tí nào cả. Nhưng cái anh cán bộ tuyên truyền, cái anh cán bộ thi đua cứ bắt mình phải đi, đi ra mà báo cáo thành tích... Mình chúa ghét cái trò này, nó hình thức thế nào ấy. Nhưng thú thật, mình cũng muốn kết hợp ra tìm hiểu vì sao cái bà dì Tênátđiê của mình bỗng chốc lại biến thành ông Giảng van Giảng(1). Tở nghĩ mãi, lực vẫn mình mãi, tìm hết mọi câu trả lời, nhưng vẫn không giải thích được...

-Trước đây, khi lá thư được gửi đi – Sen lại tiếp – chờ mãi không thấy cậu trả lời, quả thật tớ rất lo. Tình cảm của cậu đối với tớ thế nào, tớ biết. Chắc chắn nếu nhận được thư tớ, cậu sẽ trả lời ngay. Mình lo... Linh không còn nữa. Nhưng như thế này là may rồi. Mình không mất một người bạn tốt, một người bạn có thể tâm tình được và trái đất này, vẫn còn giữ được một nhân cách.

Tớ sẽ nói thẳng em tớ đến đây thăm cậu. Cậu đã đối xử với nó quá tốt.

-Thôi Sen ạ. Đừng bắt nó trả ơn sớm quá. Mình hoàn toàn không muốn như thế. Thật lòng đấy. Hãy để nó yên tâm học hành đến nơi đến chốn. Đi lại, có phải gần gũi gì cho cam, vừa mất thì giờ học của cậu ấy vừa tốn kém.

-Đấy không phải là thì giờ, đấy không phải là tốn kém. Đấy là tình cảm, Linh ạ. Mà đã là tình cảm thì không thể so sánh được. Linh đâu phải là loại người chịu đặt tình cảm lên đĩa cân... Cậu em mình rất quý, rất trọng Linh. Nó gần được Linh, mình yên tâm lắm. Tuy lớn xác thế, nhưng nó ngọc ngà lắm, chẳng như chúng mình bằng tuổi nó đâu. Linh đồng ý với mình như thế nhé.

-Vâng.

-Linh còn ở đây bao lâu nữa?

-Thật tình mình chưa biết về đâu và sống bằng cách gì... Đôi lúc nghĩ: hay trở về cái ga Hàng Cỏ, và lại một thúng bánh mì đội trên đầu... Xót quá! Nghĩ mà thương cho cái thân phận hẩm hiu...

Một lần, hồi còn ở chiến trường, bác Phương có đến tìm mình. Không biết tại sao ông biết mình vào Trường Sơn và ở đây. Mình tin chắc, tình cờ, có ai nhắc đến tên mình và ông hỏi dần... Hoặc mẹ mình nhờ ông tìm hộ... Hoặc là... Nhưng rất tiếc là hôm ấy mình đi lãnh thuốc trên y tế sư đoàn. Và ông cũng không để lại in địa chỉ. Mọi người cho biết, ông trên đường đi vào, chuẩn bị ột chiến dịch mới. Xem ông có về vôi vã. Gặp ông thế nào mình cũng lần ra bố mình. Một con người trung thực, khổ cả một đời. Càng nghĩ, càng đứt ruột... Chẳng biết chiến tranh chấm dứt, người ta lại làm những cuộc “cách mạng” gì nữa để rồi lại sa vào tội lỗi...Và những người trung thực lại phải rời khỏi Đảng. Những kẻ cơ hội, bọn nịnh thần thời nào cái lưỡi cũng dài hơn tấm lòng, lại lộng hành, lại nhân danh Đảng...

Linh dừng lại, một mỗi chống hai tay ra sau. Anh lại nhìn người bạn gái cuộc đời cũng hẩm hiu như anh, nói:

-Trông Sen hồi này rần rở hơn... Mình mất nhiều máu quá. Nhưng vẫn còn hai vết thương chưa lấy được mảnh ra. Dù sao bom đạn và con người cũng không thể song song tồn tại trong một “môi trường” được. Thế nào cũng phải lên bàn mổ một vài lần nữa. Phải lấy nó ra và gửi tặng cho những nhà bác học...

-Cậu vẫn là cậu, y hệt Actơ(2). Khổ nhục đến thế, đau đớn tột nguyên đến thế vẫn cứ như không, vẫn cứ khôi hài được.

-Mình không rõ ý nghĩa của cái nét khô hài trong tính cách của “Ruồi trâu” ấy là gì. Nhưng riêng mình, mình nghĩ, nếu trong lúc nào đấy mình có mang cái nét khô hài kia, thì đấy cũng chỉ là cái vỏ để che đậy những đau đớn, những dằn vặt của số phận mà mình đang gánh chịu. Thế thôi, Sen ạ. Tránh nổi khổ, phải tìm đến niềm vui, tất nhiên làm gì có niềm vui thật sự đối với những người như mình. Cái trái dòng của tâm trạng con người là thế đấy. Nhưng dù sao mình cũng rất mê Ruồi trâu.

-Sen còn ở ngoài này bao lâu nữa?

-Khoảng hai mươi hôm. Trong chương trình, đoàn mình có về báo cáo ở tỉnh của bố dưỡng cậu lãnh đạo đấy... Lại một nghịch lý cuộc đời nữa đây. Không hiểu lúc mình đứng trước micrô, ông ấy sẽ nhìn mình như thế nào nhỉ.

-Lúc ấy ông ở cương vị một nhà lãnh đạo rồi. Tất nhiên là gương mặt phải hồ hởi, đầu luôn gập và mắt lấp lánh niềm thông cảm, khâm phục...

-Thế nào ông ấy cũng lên bắt tay, tặng hoa...Cậu đồng ý để tớ hôn nhà lãnh đạo ấy một cái như cái hôn năm nào trong nhà thổ cao cấp ấy nhé.

-Dù sao cũng phải giữ thể diện, không phải cho ông ấy mà cho chính ta, Sen ạ...Có điều này, mình mong Sen đừng lộ cho bất cứ một ai, ngay cả mẹ mình biết về mình. Mình nhớ mẹ lắm. Cả hai đứa em mình nữa... Nhưng thôi, đừng làm cho bà lo lắng thêm vì mình.

-Tớ hiểu...

-Cậu đã chuẩn bị báo cáo chưa?

-Không. Chẳng phải chuẩn bị gì đâu. Máy ông thì đưa viết, mình đọc. Thế thôi... Tớ kể cho cậu nghe câu chuyện khô hài một tí cho vui. Nhưng là chuyện thật đấy nhé. Trong đoàn mình có một chiến sĩ. Anh ta leo lên cột cờ của một đồn địch, giật lá cờ ba que xuống và cầm là cờ mặt trận tung lên. Dạn thù bắn như mưa. Nhưng người chiến sĩ vẫn ôm chặt lấy cột cờ, và lá cờ cách mạng vẫn tung bay trước gió. Khí thế quân mình lên rất mạnh. Tất cả ào lên và chiếm được đồn giặc. Và điều may mắn, anh còn sống. Sau chiến thắng, mọi người vây lại công kênh anh lên và tất cả đều tôn anh là anh hùng. Anh được bồi dưỡng, được đưa ra Hà Nội báo cáo điển hình. Anh được đến gặp một đồng chí lãnh đạo. Trong buổi lễ đón tiếp long trọng, nhà lãnh đạo hỏi:

-Đồng chí nghĩ như thế nào mà vẫn không rời vị trí khi đạn thù xối như mưa?

Người chiến sĩ suy nghĩ một lúc và trả lời.

-Dạ, báo cáo đồng chí, lúc ấy em sợ chết quá. Và vì vậy em cứ ôm quít lấy cột cờ...

Người chiến sĩ thật thà ấy bị mấy anh cán bộ thi đua giữa ột trận và, tất nhiên cái danh hiệu anh hùng cũng mất luôn.

-Đấy là một chiến sĩ dũng cảm và có nhân cách.

-Nếu như Linh, Linh sẽ trả lời với nhà lãnh đạo kia ra sao?

-Mình cũng sẽ trả lời như thế - mình coi trọng cái nhân cách hơn là cái danh hiệu anh hùng... Nếu phải báo cáo thành tích, Sen nên nói tất cả sự thật, cái dũng cảm, mưu trí và cả cái hèn nhất, ti tiện... Con người là một hợp thể những cái ngược chiều ấy.

-Đúng như thế. Có phải lúc nào mình cũng chỉ dũng cảm, cũng không sợ chết đâu. Nhiều lúc nghĩ mình quần quật suốt ngày đêm thế này để làm gì? Có phải để ấy thăng cha chủ nhiệm thi đua nhau sắm đài, mua xe, xây nhà và ăn nhậu... Lúc ấy nản lắm, thủ trưởng đơn vị có gọi, mình cáo ốm liền. Nhưng được cái, mình nghĩ lại, nhiệm vụ cứ phải làm cái đã. Mấy thằng cha ấy sẽ tính sau. Đẳng chưa thấy thì dân cho chúng sẽ thấy...

-Đúng thế, Sen ạ. Ta có thói quen hay lý tưởng hóa người anh hùng.

Trong đoàn mình, có một đại đội trưởng sắp được phong anh hùng. Tay ấy giỏi thật. Dũng cảm đã đành mà mưu lược một cây. Nghe tên anh ta là giặc sợ run lên rồi. Thế nhưng đem nào anh ta cũng đòi ngủ với mình. Tất nhiên không vì thế mà mình coi thường anh ta. Ngược lại rất quý, bởi anh ta rất thật. Anh ấy

nói với mình rằng không có cái “món” ấy anh không chịu nổi. Mình sẽ giữ kín cho anh ta và anh ta chắc được phong anh hùng.

Chiều xuống nhanh. Sương buông nhẹ nhẹ trên các chóp núi đá. Hoàng hôn tím tím trên dòng suối. Không khí sẽ dần lại, lạnh lạnh. Cả hai đều không để ý đến thời gian. Họ vẫn ngồi, vẫn trò chuyện tâm tình cho đến lúc chiều sẫm lại và cái màn hắc nhung rập rờn rủ xuống không gian. Lúc ấy họ mới đứng dậy. Linh khó nhọc dựa trên đôi nạng gỗ khua trên con đường đá gồ ghề dẫn về trại điều dưỡng nghe nặng nề, buồn cô đơn.

Họ dừng lại ở một ngã ba. Một lần nữa họ nhìn thẳng vào nhau. Cả hai đều thấy bịn rịn. Chẳng biết họ có còn gặp lại nhau nữa không. Cuộc chiến tranh vẫn đang giữa hồi ác liệt...

-Sen đi nhé.

Sen quờ tìm bàn tay bạn:

-Chúc Linh chóng hồi phục. Nhớ thư đều cho Sen nhé...

Nhưng rồi cả hai không ai dám bước trước...

Người con gái linh cảm như đây là lần gặp nhau cuối cùng. Cô nhận ra, lần đầu tiên trong đời, trái tim cô như bị ai vò xé... Và để chống lại sự mềm yếu của mình cô ôm chặt lấy anh, hôn lên hai má anh hai nụ hôn mạnh mẽ, nồng nàn. Và cô chợt hiểu, đây là những nụ hôn thật nhất trong đời cô.

-Thôi, em đi...

Cái tiếng “em” lần đầu tiên bật ra trên đôi môi buồm của cô. Và cô hoàn toàn không nghĩ rằng, đấy là tiếng em duy nhất trong đời cô dành cho anh.

Cô đi một lúc lâu, dừng lại vẫn thấy Linh đứng như chôn chân một chỗ, trên đôi nạng gỗ, dáng hơi nghiêng về phía trước. Người con gái hiểu rằng anh vẫn đang nhìn cô. Tự nhiên cô thấy mình bủn rủn. Nỗi xúc động làm cô rơi nước mắt. Và cô cứ để yên cho những dòng chảy ấy tự nhiên...

Ai cũng nghĩ rằng cô là người con gái cứng rắn, gần như không còn biết rung động trước bất kỳ người con trai nào. Giá lúc này đây gặp cô, chắc họ sẽ hiểu, có người con gái nào lại không mềm yếu trước người con trai mình yêu.

Cô lo sợ, một nỗi lo sợ gần như nỗi hoảng hốt về thân phận người bạn trai duy nhất mà cô kính trọng và vì nể kia. Không hiểu anh ta sẽ xử sự cuộc đời mình sao đây. Anh sẽ không bao giờ về lại ngôi nhà quyền quý cao sang kia nữa. Điều ấy là hiển nhiên. Và cũng chắc chắn, anh cũng sẽ không thể nào quay lại cái ga Hàng Cỏ với thùng bánh mì khô cứng lạnh băng ấy nữa. Với lòng tự trọng, anh không bao giờ nhận sự giúp đỡ cứu mạng của một ai...

Nhẽ nào đây là lần gặp nhau cuối cùng... Sen thấy tim mình nhói buốt. Cô không dám nghĩ đến điều chưa chắc ấy nữa. Nhưng dường như những điều bất hạnh thường bám dai dẳng trong tâm trí hơn bất cứ những gì vui vẻ.

Hai người vẫn đứng im lìm giữa khung trời vùng rừng ẩm ập hơi lạnh của đêm. Họ vẫn hướng về nhau cho đến khi cả hai không ai còn thấy ai...

35. Chương 33

Một cánh thư đã bay đến ngôi nhà nhỏ ở cái làng heo hút bên dòng sông. Kỳ cùng kia, khuấy lên cái không khí yên ắng của mọi người trong gia đình. Họ ríu rít đến hồn nhiên. Họ reo vui như những đứa trẻ con được quà. Gương mặt người nào cũng ánh sáng hồng.

Gần một năm rồi họ không nhận được tin tức gì của Linh. Ai cũng lo sợ một tai họa nào đấy đã đổ sập xuống số phận người con trai mà họ yêu quý. Bức thư được chuyển từ người này sang người khác. Lúc đầu nó rơi vào Phượng – cô em út. Phượng đang loay hoay đánh vần thì thằng Qui đã giật mất. Bà mẹ không vui trước cử chỉ hơi sỗ sàng ấy.

-Qui, đưa cho chi.

Thằng bé bị hẫng, nhưng cuối cùng vẫn ngoan ngoãn làm theo lời mẹ.

Ly cầm lá thư, mặc dù đã cố giữ bình tĩnh, nhưng sao dường như tay cô vẫn run. Chưa bao giờ cô gặp tâm trạng mình như lúc này, một niềm vui chen lẫn sự xúc động. “Thế là anh ấy còn sống, còn nhớ đến Ly...” Hơn một năm nay, có đêm nào cô ngủ yên giấc. Đêm nào cô cũng trăn trở trách anh. Cô nghi ngờ lòng chung thủy của anh. “Anh về lại làm gì đây nữa cái xom nghèo heo hút tận cùng của đất nước này... Anh tốt quá. Và những con người tốt như thế sẽ có biết bao người con gái yêu thương anh. Ta chẳng là gì trong cuộc đời của anh. Đúng ra, ta chỉ là một cô gái gặp nạn và anh đã hào hiệp cứu ta. Ta không có quyền ghen anh. Ta phải mang ơn anh suốt đời...”. Và bây giờ cô tự sỉ vả mình...

-Bóc thư ra và đọc đi, xem anh ấy nói gì. Bà mẹ thúc giục con gái.

Ly như bước ra khỏi một cơn mơ mà nổi bồi hồi xúc động vẫn còn vương lại trong cô những dư vị ngọt ngào.

Cô cầm lá thư gờ ra phía trước. Đôi mắt cô bắt gặp những nét chữ là lạ, không cứng cáp mà mảnh mai, không tròn trĩnh mà gãy góc... Cô bàng hoàng, không đứng nổi. Đôi chân nhũn lại và cô quỵ xuống. Lá thư rời khỏi tay cô...

-Cái gì thế này? Bà mẹ hốt hoảng kêu lên.

-Không phải thư của anh ấy! Anh ấy chắc là... Ly đã không dám nói hết câu.

-Tôi không hiểu gì cả... Mày xem thư ai thế?

Thằng Qyi hồi hộp bước lại nhặt lá thư lên...

-Thư không đề tên người gửi. Nhưng nét chữ đúng là không phải của anh Linh, mẹ à.

-Thế mày không dám bóc ra xem à, mày mù chữ sao? Sao mày đứng trơ ông thổ địa ra thế.

-Nhưng mà thư của chi Ly...

-Thư chị Ly mày không đọc được à.

Thằng bé lặng lẽ bóc thư ra, nhưng nó không đọc. Nó bước lại dúi lá thư vào tay chị nó đang ngồi bệt dưới đất.

-Đấy, chị đọc đi.

Ly miễn cưỡng cầm lại lá thư như đón nhận một tin đau đớn nhất trong cuộc đời. Người yêu cô sẽ vĩnh viễn không bao giờ về với cô nữa. Chỉ nghĩ đến thế nước mắt cô đã chảy ròng ròng.

-Tôi không hiểu gì cả. Sao chị lại khóc như mưa như gió thế này. Chị làm như anh ấy chết rồi vậy là làm sao...

-Thì gì nữa mà không chết. Không chết thì anh ấy đã gửi thư về...

-Thì chị cứ đọc đi đã... Chưa gì đã làm ầm lên như nhà có tang. Lần đầu tiên thằng Qui mắng chị.

Ly lau nước mắt, cố trấn tĩnh, cầm lá thư lên. Những dòng chữ nhòe nhòa nghiêng ngả.

“Chị Ly quý mến.

Thật khó mở đầu ột bức thư mà cả hai... người gửi và người nhận đều chưa một lần quen, chưa một lần gặp mặt.

Nhưng dù sao em cũng phải viết. Đây là trách nhiệm là bổn phận của em.

-Nếu em không viết, em sẽ có tội đối với chị và trước tiên là đối với anh Linh, một người anh mà em rất kính trọng và yêu quý...”

Ly đặt tay lên ngực. Con tim cô dường như vỡ tung. Mãi một lúc sau, cô mới gắng gượng trong nỗi phập phồng như đang đọc bản án tử hình cho người yêu cô.

Em may mắn hơn chị là được sống gần anh ấy, săn sóc và giúp đỡ anh ấy trong những ngày anh bị thương.

Vết thương anh ấy khá nặng. Anh sốt miên man. Bảy ngày đêm liền đôi mắt anh không hé mở. Những ngày ấy em khóc rất nhiều, lo anh không qua khỏi.

Nhưng rồi, may mắn, anh đã vượt qua được cái chết.”

Ly lau nước mắt, hai má cô ửng ửng trở lại cái màu hồng.

“Anh tỉnh lại dần và nhận ra em, người con gái anh đã một lần được anh cứu thoát khỏi tử thần. Chuyện dài và trong một bức thư không thể nào em viết cho chị rõ hết mọi sự.

Hồi ấy anh đã sống trong tình yêu thương của bố mẹ em, của các em em và của cả em nữa. Cả nhà ai cũng muốn anh ở lại. Nhưng anh đã từ chối cái sự êm ả của gia đình em và ra đi.

Anh ấy khước từ mọi sự đền ơn đáp nghĩa. Em đã yêu anh ấy, một tình yêu mang cả sự kính trọng và biết ơn. Nhưng anh đã từ chối mối tình ấy, chị ạ.

Chị hạnh phúc hơn em nhiều. Em biết như thế, vì qua tâm sự, anh đã thổ lộ cho em tình cảm của hai người. Nếu nói em không ghen với chị là không đúng. Nhưng qua đi cái cơn ghen vô lý ấy, em cảm thấy mình tội lỗi. Em không có quyền ghen với chị. Chị xứng đáng được hưởng trọn vẹn tình yêu của anh ấy. Em thực sự mừng cho chị...

... Anh sống ở đơn vị Công binh của em được nửa tháng, thì đơn vị anh đưa anh ra tuyến trước. Em cũng linh cảm rằng nếu vết thương trầm trọng và buộc lòng những nhà chuyên môn phải xử lý một cách tàn nhẫn để cứu cái sự sống của anh ấy, trong trường hợp như thế, chắc chắn anh sẽ chối từ cả tình yêu của... chị.

Em hiểu rằng anh ấy sẽ đau đớn vô cùng, không phải trước một vết thương của cơ thể mà trước một mối tình tan vỡ. Bản chất anh ấy là thế, không muốn bất kỳ ai vì anh ấy mà chịu chung số phận hẩm hiu với anh ấy. Một bản chất cao thượng mà em ít gặp chị ạ.

Em biết chị yêu anh ấy sâu nặng. Tuy chưa gặp chị, nhưng với một người mà anh ấy đã yêu tha thiết như chị, em tin chị hơn cả chính mình. Chắc chắn rằng, dù trong hoàn cảnh nào, chị cũng không nên bỏ anh ấy. Ngược lại, anh ấy càng đau khổ bao nhiêu về thể xác thì em chắc, tình yêu của chị càng mạnh mẽ bấy nhiêu.

Chỉ có tình yêu của chị mới cứu được anh ấy... Sự thật, em rất lo, trong một phút dao động nào đấy anh không giữ được... anh sẽ ra đi vĩnh viễn. Điều này không phải là giả thiết. Một lần anh ấy đã tâm sự với em về quan niệm sống của mình.

Đối với anh ấy, đã là con người có nhân cách thì phải biết cuộc sống không mục đích, không ý nghĩa sẽ nhục nhả như thế nào... Anh ấy không bao giờ chịu sống nhục nhả, chị ạ.

Vì anh ấy, hãy cứu lấy anh ấy, chị ạ. Em tha thiết mong chị, nếu cần hy sinh, chị cũng đừng e ngại, đắn đo. Bởi vì như em đã nói, ngoài chị ra, không ai có thể thuyết phục được anh ấy cả.

Em sẽ ghi cho chị địa chỉ, chị cố thu xếp đi ngay. Chị hãy đến với anh ấy bằng tình yêu chân thành của chị, và thuyết phục đưa anh ấy về

Em tin chắc anh không còn lạnh lặn đâu. Nhưng em nghĩ rằng dù anh ấy có thể nào đi chăng nữa, thì tình yêu của chị đối với anh ấy vẫn không thay đổi. Tình yêu chân chính bao giờ cũng vượt qua mọi thử thách, nó có sức mạnh ghê gớm, sức mạnh không ai ngờ được chị ạ. Nó biến khó khăn thành thuận lợi, nó biến nỗi đau khổ thành hạnh phúc, nó thách thức mọi trở lực, quyền hành, nó tuyên chiến với mọi gian nguy. Nó không phải là súng gươm, nhưng nó mạnh hơn tất cả những thứ vũ khí ấy cộng lại. Và vì vậy, nó là bất diệt. Em cầu chúc cho tình yêu của anh chị như thế. Đây không phải là những lời lẽ khoa trương đâu chị ạ. Nó là cảm xúc rất thật của em đấy.

Chị đừng nói với anh ấy là em viết thư cho chị. Anh đã dặn em không được cho chị biết gì về anh ấy.

Em cầu mong sớm nhận được thư của chị. Và em hy vọng những gì em cầu mong sẽ được toại nguyện.

Bức thư đầu tiên là bức thư kết bạn, bức thư kết nghĩa. Em mong chị đừng từ chối.

Em cầu mong chị hạnh phúc, cái mà mọi người đang thiếu.

Cổng Puôn Thịnh ngày

Em Nguyễn Thị Nữa.

Dòng thư cuối cùng đã qua, nhưng Ly vẫn ngồi như một pho tượng. Dường như cô vẫn chưa tin những gì mình cảm nhận được. Cô sợ cảm giác đánh lừa cô. Và cô sợ chính người con gái đã từng yêu anh ấy đánh lừa cô. Nhưng rồi, dần dần, những dòng nước mắt khô đi, gương mặt cô ánh nụ cười – nụ cười méo mó, ngượng ngùng đầu tiên sau hơn một năm chờ đợi, âu lo...

-Con đi đây mẹ! Cô đứng dậy và nói như một quyết định đã chuẩn bị từ trước.

-Chị đi đâu bây giờ? Bà mẹ hỏi thành thật, như chưa hiểu con gái mình đang định làm gì.

-Con đi tìm anh ấy.

-Anh ấy ở đâu mà tìm?

-Có địa chỉ rồi! Cô địa chỉ rồi! Anh ấy còn sống mẹ à...

-Xa hay gần?

-Xa... ở trại điều dưỡng của tỉnh...

-Hay là mai... trưa rồi... Đi không kịp đâu con ạ. Mai chuẩn bị cái gì... Chẳng nhẽ đi thăm người ốm lại đi không à?

-Con sẽ xin đưa anh ấy về. Con không chờ được ngày mai mẹ ạ. Con đi xe đạp.

Đây là một buổi trưa mùa đông năm 1973. Trời rét căm căm, Ly xách xe đạp và ra đi, không ai can ngăn được. Con đường miền núi đầy những dốc và đèo, ngoằn ngoèo lượn theo những sườn núi đá chênh vênh. Nhiều đoạn xấu đến mức đá trời lên nằm lán lóc không sao bánh xe tránh được... Nhưng Ly vẫn đi. Cô đạp băng băng. Cô vượt qua những con dốc mà xe ô tô phải cài số một. Cô đổ xuống những con dốc mà thanh niên cũng phải xuống đất bộ.

Lúc đầu cô cởi chiếc áo bông giắt ghi-đông xe. Sau cô cởi luôn cả chiếc áo len. Mồ hôi vẫn đầm lưng áo. Cô vẫn đạp, gió lùa qua hai hốc mắt, hốc mũi và hai tai ù ù. Gió mùa đông bắc buốt đến tê dại, nhưng cô lại thấy mát và cảm giác dễ chịu như đón nhận những cơn gió phóng khoáng mùa hè.

Đêm mùa đông miền núi ập xuống nhanh như một lần chớp. Gió kéo qua các ngọn cây, gieo cái buốt tê tái xuống mọi sinh vật. Chiếc xe đạp vẫn bon bon hướng về phía trước. Có lúc con đường nhòe trong sương lạnh, chập chờn trong cái màn nhung thăm sâu, huyền ảo.

Cô vẫn đi, theo một định hướng của riêng cô. Cô đi, không biết đói, không biết mệt, không biết rét. Bấy giờ mồ hôi đã đầm cả lần áo trong. Cô vẫn đi. Đôi chân cô như không hề biết mỏi, vẫn quay trong cái vòng quay cố định của nó. Trong đầu cô chỉ mỗi hình ảnh anh, người mà cô yêu. Trong bộ quân phục mới anh đang đứng chờ cô ở cổng. Gương mặt anh gầy và xanh. Nhưng đôi mắt anh thì vẫn thế, ấm áp tình yêu – một tình yêu thật thà và nồng nàn như có lửa.

Lần sau cùng cô gặp đôi mắt ấy ở ke ga Lạng Sơn. Anh đứng đấy trên bậc lên xuống của toa tàu quân sự. Anh nhìn cô, không nói. Nhưng cô hiểu, những gì anh muốn gửi lại cho cô, trọn vẹn, bền vững... Cô gật gật đầu, mái tóc lòa xòa rung rung trước vầng trán thanh cao của cô, như muốn nói: em đã cảm nhận được tất cả những gì anh dặn dò. Và con tàu kéo còi, tiếng còi tàu tàn bạo sắp rút anh ra khỏi cô. Lần đầu tiên cô bắt gặp cái ánh buồn trong đôi mắt bịn rịn của anh.

Cô hiểu bằng linh cảm của người con gái đang yêu, bắt đầu từ đây, cuộc đời cô sẽ lật sang một trang khác, không sao giữ được sự nguyên vẹn của hôm nay. Cô đặt tay lên ngực, để giữ con tim bớt hồi hộp và tiếng khóc khỏi bật ra, bất ngờ và chua chát.

Dường như, cũng bằng linh tính, anh hiểu những gì cô đang nghĩ. Anh nói:

-Anh sẽ trở về...

Đây là bốn tiếng kêu cuối cùng trong đêm mà cô nhận ra trong âm vang sôi sục của đoàn tàu đang chuyển động. Cô coi đấy là lời hứa của chính người yêu. Cô giữ chặt nó trong lòng như một báu vật cụ thể. Nó

chỉ trở về với cô trong đêm, khi mọi người đã ngủ say và dòng hồi ức cuộn cuộn trở về... Cùng với tiếng con tàu gõ nhịp trên đường ray, tiếng bao nhiêu người thân tạm biệt, tiếng anh vẫn không lẫn vào đâu được, rõ ràng như một lời thề: Anh sẽ trở về!

Vậy mà anh đã lừa dối cô. Hồi ấy hai người đã hứa với nhau ở dòng suối Tiên, trước khuôn ngực nữ thần tình yêu ấm áp những dòng sữa trinh nguyên rằng dù có thế nào, hai người vẫn mãi mãi là của nhau, trọn vẹn. Cả hai quì xuống trước nữ thần thiêng liêng và nhờ Người chứng kiến lời thề sắt son ấy.

Có nhẽ nào anh lại chóng quên. Cô tin anh như tin chính mình. Chắc anh bị thương nặng lắm. Và anh, cố trốn cô đấy thôi. Anh mặc cảm về sự tàn phế của đời mình. Anh không muốn anh mãi mãi là một nỗi buồn cho cô. Anh là thế đấy. Anh giơ tay ra đón những ai hoạn nạn, nâng đỡ họ dậy trong tình cảm chân tình của anh như Chúa nâng đỡ tội lỗi của bao con chiên lầm lạc. Nhưng khi anh gặp sự “trừng phạt”, như Chúa bị đóng đinh trên cây thánh giá cũng như Chúa, anh im lặng và chịu đựng...

Những dòng suy nghĩ: khi thuận khi nghịch, có lúc cô không kịp “bắt” nó nữa.

Chiếc xe vẫn lăn bánh, vẫn lao về phía trước. Đêm vẫn im lìm. Chỉ có gió buốt là người bạn chạy ngược chiều với vô.

36. Chương 34

Thỉnh thoảng có tiếng gà o o gọi sáng nơi xóm vắng nào đấy. Cô cảm thấy sự sống vẫn còn quanh cô, nó an ủi cô, tiếp nối cô tăng thêm sức lực.

Cô đi không thấy khát, không thấy đói cho đến khi hừng đông lên. Mặt trời mở ra một vùng sáng nhờ nhờ. Dần dần, con đường hiện ra trước mắt cô màu nâu sẫm đầy những ổ gà.

Trại điều dưỡng nằm ở sau rừng núi đá sát vùng biên giới. Ngọn núi sừng sững như một thách thức của năm tháng... Có phải đây là con đường mà Nguyễn Trãi gặt lệ tiễn cha rồi quay về nuôi chí phục thù.

Chiếc xe đạp đã dừng lại trước cây tre sơn màu đỏ chẵn ngang. Cô rẽ vào ngôi nhà thường trực, không một cảm giác ngưng ngừng và bối rối. Dừng chiếc xe sát thêm, cô còn đủ bình tĩnh lấy khăn ra lau qua gương mặt đầy bụi đất đỏ của mình.

Thường trực cũng là một thương binh, cụt một tay. Anh vui vẻ đưa ghế mời cô ngồi và vội vàng chạy đi tìm Linh.

-Anh cho em đi theo với.

-Không được. Nguyên tắc mà... Cô thông cảm, cứ ngồi đây một tí là tôi dẫn anh ấy ra ngay thôi.

Nhưng người thường trực vừa đi một đoạn, cô đã bỏ cả xe đạp và túi du lịch chạy theo. Cô đi dọc theo cái dãy nhà ngang, nền thấp và ẩm ướt, rẽ trái qua “khu vực sản xuất”.

Vừa thoáng nhận ra người yêu, cô gái đã như một cơn gió ào tới, hét lên:

-Anh Linh!

Tiếng gọi tha thiết khiến mọi người cảm động. Mọi đôi mắt dồn về phía cô gái trong nét mừng rỡ và tủi thân. Và rồi họ hiểu tình yêu bị ức chế.

Linh đang chẻ tăm, chưa kịp đứng dậy, cô gái đã ngồi sụp xuống nắm tay anh, đỡ đứng dậy.

-Vịn vào vai em đây này... không cần nạng nữa – Anh... anh thế này đây à... Mà có sao... Vâng... Sao lại giấu em. Anh không nghĩ em mong anh thế nào à. Tệ thế cơ anh! Anh quên cả lời hứa đối với em rồi... Anh nghĩ em là người như thế nào? Chẳng nhẽ em không xứng đáng với những gì anh đang dành cho em sao...

Cô gái nói, dường như chỉ có hai người, giọng đứt quãng, ảm ức, vừa giận vừa thương.

Linh đứng im bên người yêu. Từ trong sâu thẳm của con tim tưởng đã đóng băng, ngọn lửa của tình yêu lại bồi hồi trở lại, cháy dần lên.

Mãi một lúc sau, anh mới nắm tay cô gái và nói, giọng vẫn còn bối rối.

-Em thấy đây, anh đâu còn lạnh lặn như xưa.

-Thì đã sao! Một mình anh bị thương à...

-Mỗi người một hoàn cảnh sống, một quan niệm ứng xử với đời... Lúc nào anh sẽ nói cho em rõ hơn.

-Mẹ nói em đưa anh về.

-Thôi em ạ. Đừng để mẹ lo về anh.

-Anh cứ tưởng như thế mẹ vui lắm à. Anh mà không về, em ở lại đây với anh. Tùy anh chọn. Còn em, dứt khoát không bao giờ chịu xa anh nữa.

Một phụ nữ mang quân hàm chuẩn úy quân y bước lại chỗ hai người,

Linh lúng túng. Chị nhìn hai người một lúc rồi hỏi Ly:

-Em đi từ bao giờ mà đến đây sớm thế?

-Dạ,, em đi từ chiều qua... Quá trưa một chút. Nhà em xa lắm... Tận thượng nguồn con sông Kỳ Cùng cơ ạ.

-Anh giới thiệu với em đây là chị Loan, y tá đơn vị anh. Chị ấy trực tiếp đưa anh ra đây... Còn đây là Ly, chị Loan ạ.

-Chị biết rồi. Ngày mai chị vào. Em có nhắn gửi gì không?

-Chị cho em thăm và cảm ơn bác sĩ Tâm. Anh ấy tốt quá. Giá em được gần anh ấy, em sẽ học hỏi được nhiều. Cuộc đời anh ấy rồi còn khổ với chính trị viên Dậu.

Anh Dậu chẳng làm gì được anh ấy đâu... Chị khuyên em nên nghe Ly. Một tình yêu thật sự đấy, em đừng phụ. Thôi chị tạm biệt hai em. Có dịp trở ra chị lại tìm hai em.

-Chị nhớ nhé. Chị đừng quên chúng em nhé. Ly thấy lòng mình rung động ngay với người phụ nữ mới gặp này. Con người chân thật chẳng câu nệ, chẳng màu mè...

Loan đi rồi, hai người còn đứng lặng một lúc lâu. Họ đang nghĩ về người ra đi. Họ đang nghĩ về chính họ.

-Khó nghĩ quá, em ạ... Linh nói.

-Anh cứ tự mình làm khổ mình, anh quên mất như thế là anh đã làm khổ mẹ và em nữa.

-Anh có làm gì để mẹ và em khổ.

-Anh tưởng sự chờ đợi đến cồn cào, đến khắc khoải là sướng lắm sao. Thôi, bây giờ chuẩn bị đi về với em... Còn nghị nghị, còn phân vân gì nữa. Hay anh còn luyến tiếc ai?

-Còn phải xin phép, còn phải thủ tục giấy tờ, làm sao về ngay được.

-Đừng chống chế, đừng từ chối khéo... Em sẽ lo cho anh đầy đủ. Giấy tờ gì em cũng chạy được. Cần đi đến đâu để xin phép em cũng đi.

Linh hoàn toàn không ngờ một cô gái trong trắng thơ ngây như một con mèo ướt ở ga Hàng Cỏ năm nào, nay bỗng trở nên một cô gái hoàn toàn khác, mạnh dạn, từng trải. Anh không hiểu đây là do tình yêu anh đã nâng cô lên, truyền cho cô một ngọn lửa hay là một phép thần nào đấy đã...

Cô gái đã làm đúng những gì cô nghĩ và cô nói. Cô ở lại với anh ba ngày ba đêm, gõ vào tất cả các cửa, tìm gặp tất cả những người có thẩm quyền, xin chữ ký và con dấu.

Cô táo bạo đến mức, bảo lãnh nuôi nấng, chăm sóc anh không một đòi hỏi gì ở Ban giám đốc trại.

Và buổi sáng ra về hôm ấy, đối với cô là một buổi sáng hạnh phúc nhất trong đời. Từ đây, anh thuộc về cô vĩnh viễn. Cô sẽ làm tất cả những gì để anh vui.

-Vết thương anh vẫn chưa được ổn định. Anh nói khi hai người dắt xe ra cổng.

Chờ cho thật ổn định thì biết bao giờ? Có người năm năm, bảy năm vẫn chưa ổn định... Có gì em sẽ đưa anh đến bệnh viện tỉnh... Bây giờ thì anh ngồi lên đây, cầm đôi nạng này. Thế thôi... Ba lô cột quanh boóc

ba ga. Túi du lịch treo ghi đông. Gia tài hai đứa mình chỉ có thế. Đơn giản quá mà. Bây giờ thì em có thể lai anh đi đến cùng trời cuối đất.

-Có mấy cái đeo khá dài, lại cao nữa.

-Chẳng ăn nhằm gì với em. Lúc xuống dốc anh đừng có run nhé. Phanhtốt lắm, anh yên tâm...

-Em làm sao biết được anh ở đây?

-Sao anh cứ thắc mắc mỗi câu hỏi ấy là sao?

-Anh muốn biết.

-Anh cứ tưởng giấu được em à! Anh cứ tưởng trốn được em à! Chẳng có gì giấu em được cả. Chẳng làm sao trốn được em đâu...

-Em đi suốt đêm hôm ấy ư?

-Anh vẫn không tin ư?

-Em không sợ à?

-Sợ gì?

-Đường này nhiều thú dữ lắm.

-Em không nghĩ đến chúng. Em chỉ nghĩ đến anh thôi. Trước em lúc nào cũng là hình ảnh anh. Khi thì anh đi bên em lên suối Tiên, suối Mơ, lúc anh cùng em bơi qua sông... Và sau cùng bao giờ cũng là hình ảnh anh đứng trên bậc toa tàu quân sự chào tạm biệt em. Lọc qua âm thanh ầm ĩ của con tàu đang khởi động, em nghe rõ tiếng anh: “Chờ anh, anh sẽ về!” Có phải thế không anh?

Linh ngượng ngùng.

-Đúng... Anh cứ tưởng ồn ào quá... sợ em không nghe.

-Không có tiếng gì của anh mà em không nghe được. Em nghe cả tiếng con tim anh đang đập vì một điều gì nữa cơ. Anh có tin không?

-Không.

-Em nói anh nghe nhé... Cho đến bây giờ, em hiểu anh vẫn còn yêu em. Đúng không nào?

-Đúng.

-Nhưng cũng cho đến bây giờ anh vẫn còn phân vân lo em phải gánh nặng.. Có đúng thế không nào?

-Đúng...

-Còn điều này nữa: Anh còn suy tư một điều gì đấy. Dường như có một món nợ với ai mà anh chưa trả xong. Có phải thế không anh?

Đôi mày anh con trai nhíu lại. Im lặng.

-Anh đang nghĩ gì đấy? Sao anh không trả lời em? Đừng giấu em anh nhé.

-Sao em biết.

-Giờ sinh ra em là để đọc tất cả những gì anh nghĩ. Từ nay về sau đừng giấu em bất kỳ chuyện gì anh nhé. Anh nói, anh nợ ai những gì?

-Anh có nợ một người bạn gái...chuyện bắt đầu thế này. Cô ấy đang sống trong một gia đình êm ấm... Và máy bay Mỹ đã đến. Cả gia đình còn lại hai chị em... Cô ấy đã đi vào Trường Sơn và gởi em ột bà dì tham lam. Sinh hoạt phí có hạn và cô ấy đã nhín nhịn đến trở thành khốn khổ, nhưng vẫn không chu cấp... Anh đã chia xẻ với cô ấy. Em hiểu ý anh chưa?

-Anh là thế. Em hiểu...

-Và vì vậy anh phải làm thêm ở bộ phận sản xuất tằm. Mỗi tháng chịu khó cũng kiếm thêm được mười đồng.

-Anh sợ về với em anh không trả được món nợ mà anh đã hứa với cô bạn gái anh chứ gì. Nói đi. Có phải thế không?

-Nhưng đây không phải là lý do chính để anh muốn lẩn trốn em. Sự thật thì...

-Thì sao... Anh mặc cảm chứ gì? Anh sợ em khổ chứ gì? Anh sợ bạn bè em chê cười em là đi lấy một anh thương binh chứ gì? Có đúng thế không nào?

-Sao em cứ tra khảo, chất vấn anh như một vị quan tòa thế?

-Có đúng không, anh cứ nói đi đã.

-Đúng...

-Em chẳng sợ ai cười cả, em cũng chẳng sợ ai chê cả. Em yêu ai, người ấy cụt một chân em cũng lấy, cụt hai chân em cũng lấy. Già hơn em 20 tuổi, 30 tuổi em cũng lấy. Xấu xí, đui què mẽ sứt gì em cũng lấy. Khi em đã yêu ai, em bất chấp tất cả. Em không nghĩ nhiều về hình thức. Em cho điều mà người con gái chú trọng ở người con trai chính là cái đẹp tiềm ẩn bên trong ít ai thấy được. Cái bên ngoài không giữ được qua thời gian. Chỉ có cái bên trong là bền vững. Có phải thế không anh?

-Cũng tùy hoàn cảnh nữa.

-Em không nghĩ như anh. Con người sinh ra như thế nào, sẽ giữ bản chất như thế cho đến lúc chết. Hoàn cảnh chỉ là chất xúc tác để con người ấy bộc lộ hết bản chất của mình ra thôi.

-Anh không nghĩ như thế.

-Hồi còn học lớp mười, em đã tranh luận với thầy em về chuyện này. Ông cũng có những suy nghĩ như anh... Em có thể dẫn chứng cho anh nhiều trường hợp... Nhưng thôi.

-Ta nói chuyện khác đi em.

-Anh muốn nói chuyện gì?

-Sao em không vào đại học?

-Em thi vào tổng hợp văn mà rớt đấy chứ! Họ chuyển em qua sư phạm, em trốn luôn.

-Đề thi khó lắm không em?

-Chẳng có gì khó. Chỉ có điều em làm theo ý em, không theo ý nhà trường. Thế thôi.

-Em còn nhớ đề?

-Có gì mà không nhớ. Đại khái thế này: “Suy nghĩ của em về cổ vũ, tuyên truyền, thiếu sự hấp dẫn so với nền văn học trước Cách mạng. Nói chung các nhà văn của ta bây giờ nặng nề về tường thuật, ghi chép, kể lể. Văn học vì thế có phần đơn điệu, thiếu cái hàm xúc. Sự gia công nghệ thuật ít được chú trọng. Đọc văn của ta bây giờ dễ chuỗi đi, cái đọng lại không nhiều...”

-Hay dở hãy bàn sau, nhưng nếu anh là nhà văn anh cũng sẽ làm như họ... Em rớt là phải.

-Ồ hay. Bảo em viết suy nghĩ của em, nghĩ thế nào em viết thế ấy chứ. Em không thích nói theo, không chấp nhận đối trá.

-Em thông minh, nhưng không thức thời.

-Thì cứ cho là như thế, đã sao? Không làm trí thức được, em làm dân cày. Càng hay, cái “mốt” bây giờ là thành phần cơ bản... thì được ưu tiên. Phải thế không anh...

-Đúng...

Những câu chuyện không đâu như thế đã đưa hai người vượt qua một chặng đường dài trên trăm cây số. Họ về đến nhà lúc mười giờ đêm. Bà mẹ vẫn còn ngồi bên đống lửa, đôi mắt dõi ra ngoài khung cửa khép hờ. Ba đêm nay bà đã ngồi như thế chờ con gái và chờ Linh.

37. Chương 35

Cuộc chiến tranh nặng nề, nhưng rồi cũng qua đi. Nhiều người lính lần lượt trở về với gia đình, với người thân. Hạnh phúc và niềm vui đã trở lại trên những gương mặt người mẹ, người vợ. Trong ánh mắt họ, lấp lánh niềm tự hào.

Nhưng cũng không ít gia đình vẫn trong cảnh buồn hiu hắt. Bà mẹ của Ly lại vò võ ngồi bên đống lửa, đêm đêm chờ chồng. Vẫn cánh cửa khép hờ ấy, đôi mắt bà dò dẫm ra phía khung trời gần như quanh năm suốt tháng không đêm nào không có sương mù.

Cho đến một hôm, bà nhận ra tiếng ô tô rầm rì ngoài xa, nơi sườn núi bọc lấy con sông Kỳ Cùng vòng về phía nhà bà, cuộn một nửa vòng như con rắn đổ về con sông Giang Tây. Bà chợt nhớ lại tiếng con chim khách gọi lúc chiều hôm. Có nhẽ trong đời, chưa lần nào bà hồi hộp náo nức như lần này.

Kể từ ngày ông ra đi lần sau cùng cho đến nay đã năm năm hai tháng mười một ngày. Hồi ấy bà chỉ hỏi ông:

-Khi nào ông trở về nữa?

Ông nhìn bà, cái nhìn thật khác lạ. Cho đến hôm nay bà vẫn chưa hiểu được ông muốn nói, muốn gởi gắm lại bà điều gì qua cái nhìn lặng lẽ, đau đáu và khó hiểu ấy.

-Nhà đừng lo gì cho tôi cả. Đi đánh nhau làm sao biết được ngày nào trở về. Mẹ con cứ coi như không có tôi, đừng chờ đợi mà thấy ngày tháng nó dài...

-Sao ông nói gở thế.

Bà mắng ông. Ông im lặng, thấy mình tàn ác.

Bà hiểu, chưa bao giờ ông nói với bà như thế.

Hồi ấy có nhẽ đã hai mươi năm hơn, không biết từ đâu, cũng vào một đêm tối trời rét mướt và tuyết rơi như thế này, ông gõ cửa nhà bà xin ngủ nhờ qua đêm.

Bà mẹ lo sợ, không hiểu ai gõ cửa vào giờ này.

Ông bố bảo bà ra mở cửa. Cả nhà hồi hộp, khép nép. Ông cụ mắng:

-Người ta nhờ đường, không cho người ta ngủ nhờ, rét này để người ta chết cứng ngoài rừng à.

Cánh cửa vừa hé, ông lao vào, hai hàm răng đánh lia thia.

-Ông đi đâu vào giờ này? Bà hỏi giọng hơi run.

Ông không trả lời, môi tím rìm, cứng đờ.

Bà đưa ông lại gần đống lửa, lấy cho ông một khúc gỗ làm đôn ngồi.

-Ông ngồi đây cho ấm đã...

Bà nhìn ông. Hai con mắt ông sâu như đôi lỗ đáo mẹt mồi, u buồn. Đôi mắt ấy nói với bà: ông đang gặp tai biến.

-Thối cho chú ấy bát gạo, chắc đói lắm.

Bà ngoan ngoãn nghe lời bố. CƠM vừa chín tới, ông ăn. Bà chưa thấy một người nào ăn ngon miệng như ông. Tự nhiên lòng bà dấy lên một niềm thương. Để cả ngày nay ông không có hạt cơm vào bụng.

Ăn xong, bà đưa cho ông một bát nước chè thật nóng. Ông cảm ơn và đưa hai tay đỡ lấy, nhấp từng tí một. Dường như ông đang tận hưởng cái vị chất mà giòn ngọt của loại chè đặc biệt quê nhà.

Đoạn ông lục túi đưa cho bà lá thư. Thì ra ông là người nhà của bác Phương. Ông cụ mừng thật sự. Trước, ông cụ và bác Phương cùng hoạt động ở đây. Bây giờ ông cụ là chủ tịch xã.

...Từ đây, ông ở lại nhà bác, cuốc đất trồng sắn, tía ngô, khai rẫy trồng thuốc phiện, cấy tam thất... Thỉnh thoảng ông theo phường săn đi săn heo rừng, cây hương, nhím và đôi lúc gặt cả gấu hoặc sơn dương. Khi nhà hết thức ăn, ông lại vác lưới ra sông Kỳ Cùng... Việc gì ông cũng làm, trừ việc nhà nước. Ông cụ mời ông ra làm thư ký ủy ban, ông tìm cách từ chối. Xã đội trưởng mở tiệc chiêu đãi nhờ ông giúp cho chân xã đội phó, ông xin lỗi cáo từ...

Ông cụ thương ông. Bà cụ quý ông. Còn bà thì... luôn nghĩ về ông... cho đến ngày lễ thành hôn.

Ông sống chân tình, chưa một lời nặng nề với vợ con. Ông trực tiếp dạy con cái học hành. Đứa nào vào trường cũng nhất lớp.

Thế rồi một hôm, cùng vào giấc này, anh Phương đến. Bà coi Phương như người anh cả trong gia đình. Phương đau đớn biết tin ông cụ đã mất đột ngột vì bệnh tim. Một năm sau bà cụ cũng đi theo ông cụ.

-Anh Phương trốn giỏi thật, cả đến chục năm rồi anh không lên đây.

-Làm gì... Cháu Ly nay mất tuổi nào.

-Dạ thưa bác, cháu mười tuổi.

-Thế thì chưa tới mười năm. Lúc tôi lên đây, cháu này đã đi men được rồi. Phải không nào?

-Bác nhớ dai thật đấy...

Cái Ly bấm bà ra sau nhà nói với bà rằng bác Phương là trung tá. Bà hỏi sao mà biết. Nó nói: Mẹ không thấy hai gạch và hai sao trên ve áo bác ấy à. Bà hỏi trung tá to bằng ông chủ tịch xã này không. Nó nguyệt bà. To gấp mười ông chủ tịch xã ấy chứ lại.

Bà mừng. Chồng bà có người bạn làm to gấp mười ông chủ tịch. Có điều sao bà ít thấy chồng vui. Nhiều lúc trông ông thui thủi thấy tội tội. Chẳng hiểu ông có gì buồn. Bà không dám hỏi. Mà có hỏi chắc gì ông đã nói. Bà hiểu, những người ở xuôi chạy lên đây đều gặp trắc trở, oan khuất. Nhưng bà tin bác Phương và bà tin ông. Một người như ông, bà hiểu ông không bao giờ là người ác. Tính ông lành, hay xúc động, hay giúp đỡ mọi người.

Bác Phương ra về được nửa tháng thì ông lên đường... Lần về vừa rồi bà cũng thấy trên ve áo ông có hai ngôi sao. Bà mừng. Thế là ông cũng to bằng mười ông chủ tịch rồi đây. Nhưng cái Ly bảo bố chỉ có một gạch. Bà chẳng hiểu gì cả. Thôi thì sao cũng được...

Và bây giờ thì ông về. Chắc chắn lần này ông về lại với bà. Giặc hết rồi, đi đâu nữa. Đối với người vợ, bà nghĩ không có gì vui và hạnh phúc bằng được gần chồng. Người đàn ông như cái cây phủ bóng xuống mặt đất. Từ ngày ông đi, bà cảm thấy trống vắng, nỗi trống vắng không gì bù đắp được.

Ánh đèn ô tô đã chiếu lóa trước sân nhà bà. Bà khum khum bàn tay che hai con mắt, cố nhìn cho rõ gương mặt chồng. Tính bà hay xúc động. Bà cố kìm giữ hai dòng nước mắt...

Nhưng trước mắt bà không phải ông mà là bác Phương. Bố cái Ly lại chưa về được. Chắc lại gửi thư từ gì về. Đã hơn một năm rồi bà không nhận được một tin tức gì của ông.

-Chào bà chị? Có khỏe không? Bác Phương vui vẻ, xởi lởi...

-Bác Phương ấy ư? Cả nhà khỏe cả bác ạ. Trông bác dạo này gầy và đen nhỉ. Mời bác vào nhà nghỉ đã, cháu lấy nước bác rửa ráy... Chắc là đi suốt từ sáng tới giờ.

-Chị để chúng tôi ra giếng xối cho thoải mái. Cháu Ly, cháu Qui đâu? Cái Phương chắc là ngủ?

-Bác ko nhận ra cháu à?

-Ly đấy ư? Cháu thế này làm sao bác nhận ra! Ủa, con ai đây?

-Con của cháu «bắt» được đấy. Cu My con bà ăn mỳ ở chỗ Kỳ Lừa đây bác ạ... Cháu của ông đây, ông không nhận ra ư?

Tiếng người mẹ dồn nén trong những niềm vui, vừa như nựng con, vừa như khoe với người bạn thân thiết của bố. Vừa nói cô gái vừa day day cái mũi vào rốn thằng bé.

-Thế thì bác mừng cho cháu. Khi bác đến đây, cháu còn quàng khăn quàng đỏ, từ trường chạy về, vòng tay trước bác, “cháu chào chú bộ đội ạ!”. Bố cháu phát vào má cháu: “Rõ khổ, bác Phương mà bố vẫn nhắc ấy”. Cháu đỏ mặt xấu hổ cúi đầu, “ăn” tiếp của bác hai cái cốc... Mới đây mà đã trở thành người mẹ rồi. Nhanh quá! Nhanh quá thế... Chú rể đâu?

-Dạ, thưa bác, cháu đây ạ...

Linh lách đăm trẻ con, giờ này vẫn còn bu đen đặc quanh chiếc sân hẹp, chống đôi nạng đến bên người khách.

Phương nhíu mày, cố nhìn cho thật rõ người con trai. Đúng, ông đã không nhầm. Ông thấy tim mình nhói buốt... Năm hai vai người con trai, ông giả lả:

-Sao mà còn có một giò thế này?

Không ai thấy ông che giấu một nỗi đau quặn thắt.

Linh hoàn toàn không ngờ lại gặp ông ở đây. Đúng là anh đã tìm ông cùng trời cuối đất...

-Thưa bác, cháu là Linh.

-Cháu bị thương vào lúc nào?

-Cả đội 33 người kể cả lái đã hy sinh. Chỉ còn lại cháu và một anh bạn nữa... Bác cũng quen bố vợ cháu?

-Vâng...

Phương tự nhiên ít nói, tư lự. Còn Ly lại rất sợ ông gọi chuyện mất mát, thương đau... làm cho chồng buồn. Anh ấy cảm nhận mọi nỗi thương hại, dù là của ai. Anh mặc cảm với một điều ấy.

Còn Linh, anh đã bắt gặp trên gương mặt người bạn của bố mình kia cái nhìn ngờ vực, nét xót xa...

Không khí tự nhiên trầm xuống, lắng lại. Linh cảm giác như anh và đồng đội đang đứng trước một cuộc chiến đấu mà chưa biết rõ lực lượng đối phương.

Bà mẹ lại băn khoăn cho số phận của chồng. Bà chờ đợi bác Phương hỏi thăm hay cho biết chồng mình đang ở đâu, sao không thấy thư từ gì về. Vốn tính dút dặt và cả lo, bà không dám hỏi trước. Thỉnh thoảng bà lại liếc nhìn trộm ông. Ông không vui. Đúng ra ông đang ưu tư. Bây giờ thì bà sợ. Nỗi sợ hãi làm bà cầm cái gì rơi cái nấy.

-Bác chê nhà em nghèo hay sao thế, bác Phương? Bác không dám ăn à?

-Tôi hơi mệt chị à. Đi suốt ngày bây giờ mới thấm mệt.

Vốn nhẹ dạ, cả tin, bà thương hại ông.

-Bác có tin tức gì nhà tôi không. Sao không thấy ông ấy về, thư từ cũng chẳng chịu gửi.

Không chờ đợi được nữa, bà đánh bạo hỏi.

Phương im lặng, cúi đầu xuống, lẩn trốn câu trả lời, lẩn trốn cả cái nhìn của bà.

Bà mẹ nhìn con gái, cố tìm nơi con một chỗ dựa, một hy vọng...

Ly nhìn thẳng bác Phương, mạnh dạn:

-Bác đừng giấu mẹ con cháu nữa? Đừng để những giây phút như thế này kéo dài, khổ lắm, bác ạ...

38. Chương 36

Phương và xong hai lưng bát cơm, buông đũa, nặng nề đứng dậy. Ông tự đi ra giếng múc nước, vò khăn lau miệng. Trở vào ông ngồi thờ bên bàn nước.

Cả nhà đứng dậy theo ông...

-Chị và các cháu ạ, tôi biết không nên kéo dài thêm những giây phút như thế này, khổ lắm... Nhưng tôi cứ không nỡ... Giọng ông chìm xuống, mệt mỏi, nặng nề. Anh ấy đã hy sinh rồi, chị ạ. Bố cháu đã ngã xuống trước cửa ngõ vào Sài Gòn ngày 27 tháng tư vừa rồi, ba ngày trước giải phóng Sài Gòn.

Không khí ắng lặng. Đường như không ai dám thở. Duy chỉ có tiếng con thạch sùng chắt lưỡi trên kèo nhà...

Mọi người đều cúi đầu, giống như cái phút mặc niệm, không ai dám nhìn vào mặt ai. Cái giây phút đổ vỡ mà mỗi người đều cố giữ đã không tránh được...

-Hòa bình rồi...Tôi... biết... khổ lắm... Người ta thì... Ông nói từng tiếng một rời rạc, đứt nối, nghẹn ngào. Sau cùng ông gục mặt xuống bàn, mớ tóc hoa râm mang bụi đường trường rũ rối, lòa xòa...

Bà mẹ chống tay lên má, đôi mắt tròn xoe, không một giọt lệ. Không ai hiểu bà đang nhìn cái gì. Mãi sau này Linh mới đoán bà đang nhìn con thạch sùng trên bức vách... Con vật có nghĩa, nó biết xót thương, người đã khuất...

Ly và Linh lặng lẽ săn sóc mẹ. Cả hai hiểu rằng, từ đây cứu cánh của mẹ, niềm hy vọng và mục đích sống của mẹ không còn nữa. Cũng từ đây cuộc đời xé chiều của bà mãi mãi đi vào cảnh góa bụa...

Còn bà, chưa bao giờ dám hình dung trọn vẹn cái cảnh mà bà đang chịu hôm nay. Đêm đêm bà vẫn vô vô ngồi tựa cột nhìn ra ngoài cánh cửa khép hờ chờ tiếng bước chân đường đột của ông như hơn 20 năm về trước đã đường đột bước vào nhà bố mẹ bà.

Sau cái tai biến này, không hiểu bà sẽ sống ra sao. Linh tin rằng, thời gian rồi cũng làm bà quên đi những cơn đau đớn nghiệt ngã này.

Nhưng còn anh. Gần như suốt đêm anh không ngủ...

Bác Phương tế nhị, xin phép Kỳ cho anh được ngủ với ông. Trăn trở bên ông, anh không hiểu cái gì đang chờ anh ở phía trước. Tuy ông chưa nói cho anh tất cả sự thật, nhưng anh cũng đã linh cảm một điều gì đấy còn đau đớn hơn cái chết của người bố kia!

Bác Phương cũng không ngủ. Thỉnh thoảng ông lại thở dài. Khi ông đặt hai tay lên ngực, khi ông ôm hai tay lên đầu – một cử chỉ bối rối và khó xử thỉnh thoảng vẫn gặp ở ông.

Gà đã gáy lần thứ ba. Tiếng gà đêm nay nghe sao cô đơn, sao lạc lõng. Cứ mười lăm phút, con thạch sùng lại chắt lưỡi ba tiếng. Nó đang xót xa cho người đã mất hay xót xa cho chính số phận Linh.

Bên ngoài sương xuống, kết từng mảng. Sương gieo hơi lạnh vào từng góc nhà. Vào giờ này, tiếng nước con sông Kỳ Cùng nghe từng tấc như người khó thở. Linh biết nó đang phải uốn dòng qua cái dãy núi đá có hình con rắn lượn kia.

Ngồi dậy, anh quờ đôi nặng. Tiếng chân nặng khua nhẹ nhẹ nhưng vẫn làm con thạch sùng hốt hoảng chạy lên trần nhà. Ngọn đèn dầu vẫn leo lét như hạt đỗ đỗ đủ in hình anh trên vách, nặng nề.

-Linh à!

Tiếng bác Phương đuổi theo...

Ông đặt bàn tay lên vai anh.

-Ta ra ngoài tí cho dễ chịu...

Tiếng đôi nặng gõ nghiêng trên cát và tiếng đôi chân bác Phương nhẹ nhàng hơn... Suốt 30 năm cầm súng, ông đã đi khắp các chiến trường, chứng kiến biết bao cảnh chia ly và chịu không biết bao nhiêu nỗi đau mất mát của chính mình và của đồng đội, nhưng chưa một lần ông chịu cái cảnh đau đớn đến nghiệt ngã như cảnh mà ông đang chịu đựng hôm nay.

Tưởng mang đến cho vợ bạn một cái tang, thế là đã xót xa lắm rồi. Không ngờ bây giờ ông lại đưa thêm một cái tin còn khủng khiếp gấp ngàn lần hơn cái tang kia. Không tránh né được. Ông hiểu tội lỗi sẽ rơi vào ông, nếu ông im lặng, lẩn trốn... Dù sao, bắt đầu từ đêm nay ông đã đưa anh xa dần tội lỗi.

-Bác có tin gì về bố cháu? Linh hỏi. Và anh tin câu hỏi của mình thật vô nghĩa.

Im lặng. Linh chỉ nhìn thấy dáng ông nặng nề, đầu cúi xuống trong mớ tóc lòa xòa.

Một vệt sáng mờ đục ẩn hiện trước mắt. Cả hai đều nhận ra đấy là dòng sông Kỳ Cùng.

-Cháu vào chiến trường từ bao giờ?

-Dạ hơn hai năm.

-Bác có đến tìm... Mẹ cháu chờ... Tội nghiệp bà vẫn khắc khoải chờ cháu.

-Cháu không thể về đây được nữa... Cháu muốn mẹ cháu quên cháu...

-Bác hiểu... Nhưng chẳng bao giờ như thế được cả... Chẳng bao giờ mẹ quên được con... Làm sao cháu quên gia đình này?

-Tình cờ thôi, bác ạ... Chuyện bắt đầu là thế này...

Hai người vẫn đi, từng bước một như đếm thời gian. Cả hai mái đầu cúi xuống... Sương buông mỗi lúc một dày. Những ngọn cỏ hai bên đường ẩm sương, dưới ánh trăng muộn và những vì sao xa, lấp lánh như những chuỗi ngọc trai,

Con sông vẫn chảy. Nước thúc nhau qua khúc ngoặt, lúc trầm lặng, lúc sục sôi như giận dữ điều gì... Cái âm điệu quá quen thuộc, nhưng có lẽ đây là lần đầu tiên Linh cảm thấy cái hoang dã của dòng sông.

Linh dừng câu chuyện lúc nào Phương cũng không rõ. Nhưng ông đã hiểu, đã nắm bắt được tất cả...

-Bác nghĩ rằng là một người nhạy cảm, chắc cháu cũng đã hiểu hoặc mang máng hiểu được câu chuyện bác sẽ nói với cháu. Bác tin cháu là một cậu con trai có bản lĩnh... Phải biết vượt qua cái mà mọi người tưởng không vượt qua được... Cháu không có lỗi gì cả... Bố cháu cũng không có lỗi gì cả. Chính bác đã giấu diếm đưa bố cháu lên đây. Và cũng chính bác tìm mọi cách, kể cả việc khai man lý lịch để đưa bố cháu trở lại quân đội với cái tên Vang Hồng Định. Ông đã hy sinh oanh liệt khi dẫn một tiểu đoàn từ Lò Gò Tây Ninh tiến về Sài Gòn. Mẹ ông ở Trảng Bàng...

Phương dừng lại. Dường như ông vừa vượt qua một thử thách mà suốt từ đêm giờ ông thấy lúng túng... Và ông lại tiếp:

-Điều mà cho đến bây giờ, bác vẫn còn day dứt là chưa sao thanh minh được cho bố cháu. Quãng đời trước, trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ông là một người cộng sản kiên cường. Quãng đời tiếp theo, ông là một tên Việt gian bán nước. Và quãng đời vừa rồi, ông là một anh hùng...

Bác hy vọng ở thế hệ cháu, thế hệ thằng Châm của bác. (Nó vừa bảo vệ xong luận án tiến sĩ triết học...) Chỉ có thế hệ các cháu mới phơi bày ra ánh sáng công và tội mà thế hệ bác đã làm... Phần được cũng lớn, cũng đáng tự hào lắm. Nhưng sai lầm vì ấu trĩ, vì nóng vội, vì kém cỏi, vì máy móc và sai lầm vì tham lam quyền lực, vì cơ hội thật là không nhỏ. Bị thương lắm! Chua chát lắm! Cháu hiểu điều bác nói chứ.

-Vâng. Cháu hiểu.

-Cháu định tính sao bây giờ?

-Cháu sẽ đi, cháu sẽ đi thật xa và không bao giờ trở lại đây nữa.

-Cháu suy nghĩ cho kỹ... Nhà đang có tang. Cháu biết đấy. Nhưng bác nhắc lại, cháu không có tội lỗi gì cả.

-Vâng. Cháu hiểu.

-Phải thật khéo léo. Điều này rất tế nhị. Nhưng cháu lại thẳng và thật. Đôi lúc cũng phải biết đóng kịch cháu ạ, miễn là việc đóng kịch ấy đem lại cho gia đình, người thân của cháu một không khí nhẹ nhàng, dễ chịu... Có những sự thật khi lộ ra là tội ác đấy. Bác hết sức mong cháu kín đáo, đừng gây thêm một tội ác nào nữa, cháu nhé.

-Vâng. Cháu nghe lời bác.

-Cháu có tiền không? Đừng giấu bác... Đây, cháu cầm lấy 500 đồng này phòng thân. Nhớ thư cho bác nhé.

Phương dừng lại nhét mấy trăm bạc vào túi áo Linh và tiếp:

-Bác cũng chưa biết nói với mẹ cháu sao đây.

-Bác đã ghé mẹ cháu chưa ạ?

-Chưa. Nhưng mai kia bác sẽ ghé về đây...

-Bác coi như không gặp cháu.

-Như thế lại hóa hay... Thêm một tin buồn, bác như chịu thêm một tội lỗi... Chắc mẹ cháu sẽ đi tìm mộ bố cháu. Bác sẽ ghi địa chỉ cụ thể ẹ cháu. Người chịu nhiều đau khổ nhất có lẽ là mẹ cháu. Mỗi lần nhắc đến bố con cháu, mẹ cháu lại khóc...

Ông dừng lại, đưa bàn tay vuốt mớ tóc dẫm sương và giữ nguyên bàn tay ấy trên đỉnh đầu. Ông định nói điều gì đó, nhưng không nói được. Chưa bao giờ ông thấy nỗi đau làm ông quằn quại như lúc này. Nỗi đau của oan khuất, nỗi đau của uất ức... Ông nhìn thấy nguyên nhân của tội ác, ông nhìn thấy kẻ thù của lương tâm ông, nhưng ông lại bất lực, ông lại phải khuất phục nó...

Từ hai khóe mắt ông, hai giọt lệ nóng rã lăn nhanh qua hai bên sống mũi... Có lẽ đây là lần đầu tiên từ khi đi vào với cách mạng, ông khóc... Ông không thể không nói ra... Nhưng cho Linh biết... Ông lại thấy mình tàn nhẫn... Suốt 30 năm cầm súng, cho đến hôm nay, hòa bình được lập lại, ông lại nhìn thấy một sự đổ vỡ mới, thật đắng cay, thật chua chát... Nhưng quỹ thời gian của ông lại không còn bao nhiêu nữa...

39. Chương 37

Linh đã giữ im một thái độ bình tĩnh và tế nhị cần thiết. Những lúc như thế này, cả nhà ai cũng thấy anh là trụ cột chính của gia đình. Âm thầm, anh chịu một lúc hai nỗi đau như hai nhát dao chém vào tim. Cùng lúc, hai nỗi đau ấy như rung lên, cộng hưởng khiến anh chới với. Những lúc ấy anh hoang mang tưởng không còn đủ sức để vượt qua cái barie của bi thương và tội lỗi này. Trên đời có nỗi đau nào lớn hơn, có hình phạt nào nặng nề hơn cái hình phạt mà anh đang phải chịu đựng.

Nhưng rồi nhìn gương mặt người mẹ, người vợ - cũng là đứa em gái cùng cha khác mẹ - ủ dột với vành khăn tang quần ngang vàng trán, anh lại thấy mình không nỡ gây thêm một nỗi đau nào nữa.

Anh quyết định ra đi - như anh đã hứa với bác Phương. Mẹ và vợ anh sẽ đau đớn biết đường nào. Cũng như anh, cùng một lúc họ chịu đựng hai nỗi thương đau lớn lao. Chưa bao giờ anh thấy cuộc đời tàn nhẫn, độc ác như hôm nay.

Cùng với mẹ và vợ, anh làm một mâm cơm cúng bố. Lần đầu tiên anh đốt ba nén hương, đứng nghiêm trang trước bàn thờ bố, lầm rầm: «Con mong bố xá tội cho con... Con không phải là người cố tình lẫn trốn tội lỗi. Từ trong lương tri sâu thẳm của mình, con xin thề với bố rằng, con hoàn toàn không có ý thức được tội lỗi mà con đã phạm phải hôm nay. Con hiểu rằng đời bố đã tan nát. Nhưng con mong bố thông cảm, đời con cũng không hơn gì, cả cuộc đời gần như không biết được một niềm vui nào trọn vẹn. Đôi mắt của con gần như xa lạ với nụ cười. Nhưng con đã không khóc. Chưa bao giờ con khóc, bố ạ. Tiếng khóc chỉ dành ẹ. Nhưng có lẽ, chính vì không khóc được nên nỗi đau cứ từng lúc dồn con đến tận cùng của khổ ải, của đắng cay và chua chát.

Con hiểu hơn ai hết, rồi đây, đứa con đang trong vòng tay vợ con và cũng là em gái của con kia, nó đang trình nguyên như một đóa sen, khi ý thức được cuộc đời, cũng như con, nó sẽ chịu đựng những nỗi đau đớn chắc chẳng kém gì nỗi đau mà bố và con đã từng chịu đựng.

Con xin hứa với bố, con sẽ làm tất cả những gì một người con trai có thể làm được để ở dưới tuổi vàng bố yên lòng.

Con xin hứa với bố, dù ý thức hay vô thức, con đã sa vào tội lỗi, con sẽ đủ can đảm rút ra khỏi tội lỗi và chấp nhận sự trừng phạt bằng bất cứ giá nào.

Anh quì xuống, chắp hai tay lạy ba lạy rồi đứng dậy cắm ba nén hương vào chiếc lư đồng. Không khí lặng ắng. Không gian ngập tràn khói hương. Anh vẫn đứng yên đầu gục xuống.

Không ai dám đến gần anh, ngay cả bà mẹ. Tất cả đều ngồi yên lặng dưới bếp.

Sau hôm ấy, Linh bàn với vợ, xin phép mẹ đi Tây Ninh xây mộ cho bố. Anh đã giữ mọi sinh hoạt bình thường, trừ việc ăn nằm với vợ.

Trong những ngày ấy, anh gầy hẳn đi. Ly đã phải thốt lên:

-Thôi, đừng buồn nữa anh ạ. Đằng nào bố cũng không còn nữa. Nếu còn sống, chắc bố không vui khi thấy anh xanh xao, gầy guộc như thế này đâu. Anh không chịu ăn và đêm nằm anh cứ trằn trọc mãi. Mỗi lần thức dậy, em lại nghe anh trở mình và thở dài... Em chưa muốn anh đi vào lúc sức khỏe như thế này.

-Anh thương bố quá em ạ. Em đừng lo cho anh. Anh thấy sức khỏe anh cũng bình thường, không có gì đáng ngại em ạ... Sau chiến tranh, các ngôi mộ thường dễ lẫn lộn em ạ. Em yên tâm. Em ở nhà chịu khó động viên mẹ. Mẹ buồn lắm, anh biết... Anh nhớ cu Mỹ lắm. Anh nghĩ làm sao cho con học đến nơi đến chốn. Đời chúng mình đều học hành dở dang cả...

-Anh làm như anh đi luôn không bằng... Tranh thủ đi độ mươi lăm hôm rồi về, đừng ở lâu, em nóng ruột.

Ly bế con tiến chồng đi. Hai người đi bên nhau dưới ánh chiều đang dần sẫm. Mỗi người mang một tâm trạng trái chiều. Đối với anh, đây là lần ra đi vĩnh viễn. Không bao giờ anh trở lại dòng sông này, con suối Mơ, con suối Tiên này, không bao giờ trở lại để được nhìn những gương mặt thân thương của mẹ, của vợ, của em và của con. Ôi, những gương mặt không bao giờ phai mờ trong tâm trí anh. Anh cố nuốt đi những nỗi đau dồn nén mấy hôm nay. Lần đầu tiên anh lừa dối vợ con anh. Anh cố giữ một gương mặt bình thường của người sắp đi xa dăm mươi hôm lại trở về. Thỉnh thoảng anh lại an ủi vợ.

-Đừng buồn. Anh lo xong cho bố anh sẽ về. Có thể anh ghé thăm mẹ... Mẹ con cứ vui vẻ nhé.

Ly ngược lại, rất thật thà, tin anh như tin chính mình. Cô căn dặn:

-Đừng vội vã mà vấp ngã anh nhé... Anh gầy quá, ăn được gì mua ăn, đừng tiếc anh nhé. Lên tàu, nhớ mở gói xôi với thịt gà ra. Em sợ nó thiu đấy. Có mùi chua, thôi đừng ăn nữa anh nhé. Khăn mặt với bàn chải... em bỏ trong túi nilông... Tiền nông cần thận, em sợ cái ga Hàng Cỏ lắm. Anh lấy thêm tiền đi đường, sao đưa em hết thế này... Bác Phương tốt quá... Sớm sớm lo về với mẹ con em. Anh nhớ là chiều nào mẹ con em cũng ra đây đón đợi anh đấy nhé...

Hai người đã đến con sông Kỳ Cùng quen thuộc, nơi dòng sông uốn một nửa vòng tròn theo dãy núi đá. Biết bao nhiêu lần họ đã bơi qua sông này, dù mùa đông giá lạnh, nước lưng dòng hay mùa hè nước tràn bờ đê và chảy như thác. Cả hai chưa bao giờ thấy mệt...

Linh cố ghi lại tất cả những kỷ niệm quen thuộc đã một thời làm vợ nỗi đau mà cuộc đời vốn bất công đã dồn anh đến cùng quẫn. Nhưng bây giờ, cũng chính con tim đang rỉ máu của anh. Tất cả những vật vô tri ấy, giá có linh hồn, chúng sẽ nhận ra, đây là lần cuối cùng, chúng được nhắc lại trong tiềm thức của người con trai kia.

-Anh mong em giữ sức khỏe. Cuối cùng anh dừng lại và noi1m đôi mắt cúi xuống đất, nơi đôi nạng gỗ ấn hai dấu sâu trên mặt đường đất. Mọi tai biến rồi sẽ qua đi em ạ... Dù mai đây em có gặp một điều gì bất hạnh, thì em hãy luôn nghĩ rằng, trên đời này còn có người bất hạnh hơn em. Đừng nhìn lên đỉnh cao của hạnh phúc. Như thế em luôn thấy mình đau khổ. Nên nhìn xuống đáy xã hội, nơi những tâm hồn cô đơn, nơi những thân phận bất hạnh, em sẽ thấy mình đỡ khổ.

Ly giương mắt nhìn chồng. Chưa bao giờ cô nghe anh nói những triết lý kiểu này. Chưa bao giờ cô nghe từ anh những lời khuyên nhủ kỳ lạ, xa vời đến thế. Cô linh cảm dường như anh không còn là anh nữa. Anh như là thần linh. Anh như là người của giấc mơ kỳ lạ, khó hiểu...

Sao cùng cô hỏi:

-Em đã làm anh buồn!

-Không! Không! Sao em lại nghĩ thế?

-Anh không muốn nhìn mẹ con em... Đêm qua em chờ anh, dù là một cái hôn, nhưng anh đã lẩn tránh... Có đúng thế không anh?

-Chẳng có gì đâu, em ạ. Anh có hơi mệt... Vả lại, tính em hay lo xa... Anh cứ muốn em coi như anh đang ở nhà, bình thường thế thôi.

-Em cứ nghĩ rằng em đã hiểu được anh... Nhưng bây giờ, em cảm thấy mình nhầm. Em chưa hiểu gì anh cả. Đúng ra, em chỉ hiểu anh trên bề mặt, còn bề sau trong anh thì thăm thẳm, không cùng. Em vẫn chưa với tới được mười phần trăm cái chiều sâu tâm tư, tình cảm và con tim của anh.

-Đừng làm cuộc chia tay thêm nặng nề em ạ. Anh sợ những cuộc chia tay như thế lắm.

-Dù anh có nghĩ về mẹ con em như thế nào đi chăng nữa, mẹ con em vẫn tin tưởng ở anh, vẫn mãi mãi coi anh là chỗ dựa cho đời mình... Anh hôn con đi. Anh luôn nhớ nó là núm ruột của anh.

Linh dừng lại, đặt túi du lịch xuống cạnh đường, chống hai cây nạng vào vách, đưa hai tay ôm lấy cu My, đặt vài hai má bụ bẫm, kháu khỉnh của nó hai chiếc hôn. Anh cảm nhận có luồng điện tê buốt từ thẳng bé truyền trực tiếp vào con tim anh. Anh nhìn chăm chăm vào nó... Tự nhiên anh thấy sống mũi mình cay cay. Và sau đó, tiếng khóc không kìm được, đổ òa ra... Anh cố cắn chặt hai hàm răng lại, nhưng những dòng lệ cứ nổi nhau lẫn qua hai bên sống mũi... “Bắt đầu từ đây nó sẽ mồ côi. Bắt đầu từ đây cuộc đời nó trở nên khốn nạn...” Cái ý nghĩ buốt ra khỏi tâm trí anh, như một lời nguyền của chính anh. Anh hồi ức trở lại cuộc đời anh lúc chập chững đi men. Mẹ nói đêm anh nằm giữa bố và mẹ. Anh trở mình, cả hai cùng dậy... Ai cũng dành con hôn hít, nựng nịu. Anh là cục vàng và còn quý hơn vàng của bố mẹ anh, bởi đối với hai người vàng không là gì cả... Ấy thế mà chỉ qua một đêm, anh đã trở thành cô cút, bơ vơ và còn hơn cả thế, anh trở thành mục tiêu tiêu diệt, thành nguyên nhân của sự ghen tuông cuối cùng, thành điểm nóng của sự trả thù...

Và bây giờ đến thân phận con anh... Ba thế hệ đau đớn, tan nát vì một con người... ầy!

-Tạm biệt em, tạm biệt cộng đồng của... bố! Sau cùng anh gắng gượng nói, đôi mắt vẫn không dám nhìn thẳng vợ con.

-Anh đi... chong chóng nhé... Chào bố đi con...

Anh sửa lại đôi nạng, cầm lấy túi du lịch từ tay vợ trao cho, bước đi từng bước khó nhọc. Nhiều năm sau này anh vẫn còn nhớ như in cái hôn tê buốt trong cái buổi tiễn đưa bên dòng sông mang đầy kỷ niệm hai người. Mỗi lần nhớ con, anh lại nhớ đến, trước tiên là hai nụ hôn cay đắng, nó thường trực bên anh như một hình phạt.

Đi một lúc lâu, ngoái lại, anh vẫn còn nhận ra bên bờ sông Kỳ Cùng bóng hai mẹ con em đứng đấy, nơi anh đặt hai nụ hôn cuối cùng ột đứa con loạn luân. Bất giác, anh ngoái nhìn về phía bên trái, hòn Vọng Phu lẫn trong mây bạc buổi hoàng hôn mùa đông của năm đầu hòa bình lập lại...20 năm... Vậy là anh đã 22 tuổi... 22 năm đằng đẳng như hai thế kỷ... anh vẫn đứng im và vẫn thấy rõ hai bàn tay mẹ con như đang vẫy gọi anh trở lại.

Đêm xuống nhanh, sương trải mỏng menh cái buốt lạnh của cùng rừng biên giới. Anh vẫn đứng lặng trong chiếc áo bông bạc phếch, như chất dần từng mảnh tâm hồn. Hồi ấy, mẹ nói, bố anh cũng đứng lặng trong chiếc áo bông màu xanh đã sờn trên cái sân vận động bỏ hoang cạnh dòng sông Hồng... bà không dám nhìn vào mặt ông, một gương mặt buồn đau, uất ức nghẹn ngào... Bà nói: “Gương mặt ông chất chứa những nỗi đau của loài người cộng lại...” Người theo đạo nói: “Gương mặt của Đức Chúa Giêsu khi bị đóng đinh trên cây thánh giá cũng không bằng gương mặt ông lúc ấy!”

Anh mừng tượng đến gương mặt chính anh. Anh tin anh đã không giấu được những nét đau khổ đến quần thắt trên gương mặt vốn buồn của mình. Đúng là anh đã không sao sống khác đi được...

Anh đứng như thế, im lìm trên đôi nạng gỗ cho đến khi bóng đêm trùm xuống và, từ nơi đây, anh chỉ còn nhận ra vợ anh như một ảo ảnh mờ xa, tựa như lúc đứng ở ga Lạng Sơn nhìn về hòn Vọng Phu trong một buổi chiều sương năm nào, khi lần đầu tiên anh đi với nàng về quê.

Hồi ấy, nàng khoe với anh về cảnh núi non hùng vĩ của quê mình. Nơi đây có dòng sông Kỳ Cùng chưa một ngày nước đục. Hòn Vọng Phu nằm ở tả ngạn dòng sông. Bên hữu ngạn là hòn núi Tiên. Ở đấy có hồ Tiên nữ, nàng khóa thân trong dòng nước trinh nguyên vị ngọt như sữa. Bao nhiêu chàng trai, cô gái quê nàng đã bơi qua sông men theo những dốc đá cao sừng sững, tìm đến bên nàng Tiên và quì xuống ôm bầu vú

nàng... Tất cả đều thành những đôi vợ chồng hạnh phúc. Nàng tự hào về quê hương của mình. “Không ở đâu như quê em phải không anh. Có nhẽ không bao giờ em xa được những dãy núi đá tầng tầng lớp lớp ấy. Mỗi một đứa con ra đời, người mẹ mang con ra tắm ở dòng sông. Nước sông làm cho da thịt đứa bé sáng sủa, trắng mịn. Anh có yêu quê em không anh?”, “Có. Anh trả lời. Một quê hương đẹp như thế, ai mà chẳng yêu”. “Còn nữa, những rừng thuốc phiện, những rẫy tam thất xanh ngấn ngát... Vàng cả đấy anh ạ.”

40. Chương 38

Anh đã cảm nhận được tất cả vẻ đẹp hùng vĩ và cũng rất thơ mộng của quê nàng. Nàng đã dẫn anh vào động Tam Thanh, leo lên thật cao để nhìn cho rõ hòn Vọng Phu. Thiên nhiên kỳ vĩ đã khắc chạm hình người thiếu phụ chung thủy, sắt son, bất chấp thời gian, tắm mưa, gội nắng quanh năm suốt tháng ôm con vùi vùi ngóng mong chồng. Sự chờ đợi kiên nhẫn đến không ai dám bác lại cái điều phi lý ấy. Nàng đứng đây như một biểu tượng cho lòng chung thủy quê nàng. Và nàng đứng đây như một biểu tượng cho sự trừng phạt của thần linh đối với tội lỗi của con người.

Hồi ấy, anh đứng im lặng, ngược nhìn bức tượng của thiên nhiên, tay đặt lên ngực, nơi trái tim anh đang xúc động, nói: “Em thấy không, có những nhâm lẫn không sao xóa nhòa. Nó mãi mãi là bài học uốn đời!” Lúc ấy nàng nhìn anh, hồn nhiên cười: “Anh cứ như một triết gia vậy”.

Hồi ức cho anh nhớ lại, lúc ấy anh im lặng nhìn nàng... Dường như anh đang linh cảm một điều gì... Nhưng rồi nghĩ mãi, anh cũng chẳng hiểu điều gì sẽ xảy ra.

Thế rồi anh lên đường. Anh đi bằng được, không ai cản nổi... Và anh đã bị thương. Anh đã lẩn trốn... Nhưng rồi... anh lại phải trở về quê nàng. Nàng yêu anh, một tình yêu trong sáng, mạnh mẽ... Với một thương tật trên mình, anh nghĩ cái điều mà anh linh cảm gờn gợn hồi nào ấy, chắc là cái thân thể tàn tật này đây. Và anh yên tâm trở về với nàng.

Anh đón nhận tình yêu của nàng như dòng sông đón nhận những lạch suối khô nguyên từ trên núi đổ về. Đẹp đẽ, êm đềm, tình yêu đến với anh ngọt ngào như trái quả đầu mùa, như màu lá xanh, mát dịu mùa xuân, lành mạnh, sáng trong... Anh thầm nghĩ, thế là đời công bằng, đã trả lại cho anh tình yêu và hạnh phúc sau bao năm tháng tủi hổ, nhục nhằn...

Một đứa con ra đời. Một thằng cu giống anh như tạc. Anh nghĩ thế và mãn nguyện. Nhưng em lại nói: «Con giống ông ngoại quá, anh ạ.» Anh không cãi. Bởi anh chưa một lần thấy bố em. Ông ra đi không để lại một dấu vết nào, dù là một tấm ảnh cỡ 3x4.

Em lại bỗng con ra tắm ở con sông Kỳ Cùng. Anh khuyên em: «Bây giờ là mùa đông. Nước sông thiếu điều đóng băng. Thằng bé chết cóng mất!» Em lắc đầu, đáp: «Đấy là phong tục quê em, anh ạ».

Và quả thật, đứa con anh không việc gì. Nó ngoan và chóng lớn. Đúng ba tháng biết lẫy, sáu tháng biết bò... Suốt ngày anh quanh quẩn bên nó. Mỗi khi xa con, dù là một vài giờ, anh đã thấy nôn nao. Lúc nào anh cũng muốn hôn nó, cắn vào hai má mịn như hai quả đào tơ của nó. Còn nó thì cứ đẩy anh ra, lục lọi vào góc tủ, gầm giường. Chưa một lần anh dám nghĩ, lúc nào đấy anh sẽ xa nó. Nó là linh hồn của anh. Nó là con tim của anh.

Thế mà bây giờ nó đang ở kia, trên tay mẹ nó, trong đáng đêm cô quạnh. Anh và nó đang bắt đầu một quãng cách. Quãng cách ấy rồi đây càng lúc càng xa, và chắc chắn không bao giờ rút ngắn lại được. Anh ôm đầu và kêu lên: Con tim và khối óc có nhẽ nào cứ ngược dòng nhau mãi mãi thế này. Con tim thì khao khát, cháy bỏng. Còn khối óc lại lạnh băng, tàn nhẫn như một vị quan tòa.

Anh nghĩ rằng, bây giờ tàu chắc muộn. Nhưng đối với anh, điều ấy có nghĩa gì, ngược lại càng hay. Anh có thêm một ngày ở ke ga mà hướng về cái làng quê êm đềm đầy những kỷ niệm quê em. Anh có thêm một ngày gần con dù là trong ý niệm.

Trầm ngâm, suy tư triền miên trong những nỗi dằn vặt đớn đau vô hạn, anh đứng chông chênh trên đôi nạng gỗ như thể không biết đến bao giờ nếu không có người đi ngang qua. Anh không rõ đấy là ai, nhưng ông ta đã kéo anh về với hiện tại...

-Anh ra ga phải không?

-Vâng.

-Anh bị thương à?

-Vâng.

-Phải chị và cháu đang đứng đằng kia không?

-Chắc là thế. Tôi không nhìn thấy gì nữa...

-Anh đưa túi tôi xách cho. Chị ấy nhờ tôi giúp anh.

-Cảm ơn bác.

-Ta đi kéo nhỡ tàu.

Cũng may, con tàu rời ga chậm hơn hai tiếng. Cái ga miền sơn cước vào đêm mùa đông u tịch, buồn như một linh hồn chết. Gió thổi xô nhau như chơi trò trốn tìm của trẻ thơ chạy huỳnh huych từ trong các dãy núi đá đổ xuôi theo hai thanh ray dồn về các hốc tối của nhà ga. Từng tốp người gà gật trước cái rất không gì che chắn, tê buốt. Những cụ già run lập cập trong những chiếc áo bông to sù, cũ kỹ được may từ thời mới lập gia đình. Những bà buồn, gục đầu trên những sọt hàng, chập chờn trong những cơn mơ lờ lãi. Mấy chú ếch ồm ộp ngay cái hồ bom đầu nhà ga như rắn đe cái đám trẻ con. Con tắc kè ôm ngọn cây cụt phía bên kia đường tàu, tiếc rẻ cho thân phận cô đơn của mình, tiếng nó nghe chua xót. Xa xa, một ngọn đèn dầu hiu hắt của người gác ghi đang gà gật.

Trên nền trời, những ngôi sao hiếm hoi, nhạt thếch, ẩn hiện trong những lớp sương dày, trắng đục. Trăng đã lên, mập mé đầu ngọn núi không rõ hình hai, lúc như bầu vú của người phụ nữ căng sữa, lúc tựa cái đầu con ếch ương hếch ngược,

Từ xa xa, tiếng hú man rợ của con tàu dội tới khua cái đám người đang uể oải bật dậy, rộn rịp, sôi động. Người ta la lối, chen lấn, người ta xô đẩy, máng mỗ nhau bằng đủ thứ ngôn từ... nhà ga.

Thật vất vả Linh mới len lên được cái bậc toa tàu sau cùng. Anh đứng như thế với đôi nạng gỗ suốt đêm. Người đàn ông tốt bụng đã trao cho anh cái túi du lịch khi xuống sân ga cuối cùng.

Hà Nội quen thuộc quá! Nhà ga sau trận bom B.52 năm 1972 đã xây lại theo một kiến trúc mới nửa tây nửa ta.

Anh tìm lại cái bậc tam cấp, nơi trước đây anh đã ngồi với thùng bánh mì ế ẩm và lần đầu tiên gặp người con gái hốt hoảng chạy đi chạy lại trên cái khung đường ray tàu điện. Mọi hình ảnh đều trở lại với anh, hết sức quen thuộc, cảm như sờ nắm được. Anh ngồi như thế im lìm, chìm trong những suy tư, trong những dòng hồi ức.

Hồi ức để làm gì? Suy tư để làm gì? Anh cũng không biết nữa. Anh chỉ biết rằng từ đây anh đã bắt đầu một cuộc đời mới cứ chờn vờn trước mắt anh. Anh cảm thấy hổ thẹn. Những năm tháng ở Trường Sơn cùng đồng đội chống chọi với kẻ thù quá ngắn ngủi, gần như không thấm vào đâu so với cái chặng đời dài 22 năm của anh. Rất tiếc là anh bị thương quá sớm. Ngược lại, những ngày vô vị trong trại giam, những ngày đêm lang thang kiếm sống ở bến xe, nhà ga, gầm cầu lại quá dài. Và nữa, những ngày trong trại điều dưỡng, anh đã cố làm một điều gì có ý nghĩa, dù nhỏ cho đời. Đây là những ngày buồn u ám như mùa đông nhưng không đến nỗi nặng nề. Anh đã lẩn tránh tất cả. Hồi ấy tâm trạng đầy bi quan. Anh chạy trốn thực tại. Đối với anh, đời là một bể trầm luân. Anh sợ cái bể trầm luân ấy. Lần đầu tiên anh nghĩ về cái thuyết nhà Phật: Sắc sắc không không. Con người cuối cùng rồi cũng trở về với vĩnh cửu, mãi mãi hư vô... Cuộc sống trần thế có hạn. Cuộc sống dương gian là vô hạn có cũng như không, không cũng như có, tất cả trên đời chỉ là hư ảo...

Nhưng rồi anh không lẩn trốn được nó. Hạnh phúc lại đến và anh ôm choàng lấy nó, cảm nhận tất cả những gì tinh tế của tình yêu. Anh hoàn toàn không ngờ đây chính là những ngày tội lỗi. Anh nghĩ đến Chúa. Giá anh là một con chiên ngoan đạo, anh sẽ quì trước Người, cầu nguyện, ăn năn và sám hối, mong Người phán xét và sẵn sàng nhận tất cả mọi hình phạt để cho tâm hồn đỡ ray rứt.

Không hiểu cái anh thuyền chài kia, sau một chuyến đi biển về ngồi bắt chấy cho vợ và nhận ra vết sẹo trên đầu... em gái mình(3), anh ta có quần quai đau đớn trước tội lỗi của mình như anh hôm nay hay không?

Không hiểu anh ấy có đủ nghị lực để làm lại cuộc đời hay không?

Còn anh, nơi cái bậc tam cấp nhà ga này, anh đã làm lại hơn một lần cuộc đời ô nhục của anh. Và bây giờ, cũng tại nơi đây, anh lại suy nghĩ để tiếp tục một cuộc sống khác, hoặc kết thúc nó. Ôi, cái ngã ba đường nghiệt ngã! Anh dường như không nhận ra ranh giới sống – chết nữa. Nhiều lần, anh nói như tâm sự với Sen – cô gái giang hồ nhưng có nhân cách – rằng cuộc sống không có mục đích còn tồi tệ hơn nhiều lần cái chết.

Anh đã không chết, vì anh muốn tìm ra sự thật về hai người bố. Nhưng anh đã không làm được điều đó. Anh vẫn coi như thế là món nợ cuộc đời anh chưa trả được...

Giá anh gặp được Sen. Người con gái này có bản lĩnh hơn anh. Chắc chắn cô sẽ là chỗ dựa cho cuộc đời tội lỗi của anh hôm nay. Cô ấy đã yêu anh, một tình yêu không quy lụy, một tình yêu chân thành và tự trọng. Nhưng rồi anh đã khước từ. Không tự ái, nhưng anh hiểu cô buồn...

Thằng Súng, đứa em trai cô sắp vào đại học. Dù sao anh cũng đã làm được một điều có ích... Không biết bây giờ cô ấy đang ở đâu? Hơn sáu tháng rồi, anh không nhận được tin tức của Sen... Anh lo sợ... Chiến tranh là sự tàn bạo có ý thức...

Một phụ nữ mặc quân phục đến ngồi trước anh. Anh giương to đôi mắt, nhìn thẳng vào gương mặt chị ta.

-Vào trong kia mà ngồi cho đỡ rét!

-Chị Loan!

Bây giờ thì anh đã trở về với thực tại...

-Đi đây vậy?

-Em đi vào thăm mộ ông cụ em.

-Cuối cùng em đã tìm ra...

-Vâng... khi ông không còn nữa.

-Thế à! Chị chia buồn với em... Còn ông bố dượng kia?

-Em cũng không rõ lắm. Nhưng vẫn thế, đây quyền lực. Sen có về báo cáo thành tích ở đấy...

-Tất cả vẫn còn khép kín?

-Nạn nhân đã chết rồi! Nhưng bác Phương nói thế hệ em, và Châm, con trai bác, sẽ khám phá ra mọi tội lỗi của thế hệ bác.

-Đây cũng chỉ là ước muốn.

-Em tin hơn chị. Chị đi đâu đây?

-Bác sĩ Tâm đã bị bắt vì một lý do thật vô căn cứ... Chị đi tìm một vị tướng, người đã được bác sĩ Tâm cứu sống lúc ở chiến trường. Nhưng ông đi vắng...

-Em không bao giờ tin bác sĩ Tâm có thể làm điều gì ác, phản lại nhân dân! Không thể như thế. Đây là một bác sĩ tài năng và có nhân cách. Lần nào đây em đã nói với chị. Chính trị viên Đậu còn “đi” anh ấy đến mệt...

-Thôi chị em mình vào trong này đi... Em mua vé chưa, đưa giấy tờ và thẻ thương binh đây, chị lấy cho.

Linh đã đứng dậy đi theo chị Loan, nhưng mặt cứ nghếch ra, dài ra. Anh không thể nào hiểu nổi... “Tội ác bao giờ cũng bắt đầu bằng những con người cụ thể”. Vừa khập khiễng trên đôi nạng, anh vừa nghĩ...

-Chị Loan, sao lại có cái chuyện như thế được... Chị trả lời hộ em đi. Có phải mọi con người trung thực đều bị cuộc đời ghét bỏ không chị?

-Chẳng phải bao giờ cũng thế đâu...

-Còn gì nữa... Chị có công nhận với em rằng cuộc đời này còn nhiều những tay đũa giả nhân danh Đảng. Loại này có cái đầu mềm nhũng và cái lưỡi biết xoay chiều... Còn những người trung thực thì cái đầu họ rắn quá và cái lưỡi chỉ biết nói một đường ngay...

Loan im lặng. Thật tình chị không biết trả lời với người chiến sĩ đáng tuổi em chị như thế nào đây. Chị hiểu, cuộc đời của anh ta cũng cay đắng quá... Và dường như phảng phất trên gương mặt anh ta một nét gì đấy thật khó hiểu... Dường như nó không phải là một nét buồn về sự mất mát một người cha... Anh ta đúng là con người của bi kịch...

41. Chương 39

Tôi muốn gặp anh! Trang nhìn thẳng vào gương mặt người chồng mà lâu nay chị đã đơn phương ly thân.

Thuật ngạc nhiên về cử chỉ quá đường đột vốn xa lạ của vợ ông.

-Có việc gì thế? Ông hỏi sau một hồi trầm ngâm.

-Anh không từ chối tôi chứ?

-Chưa bao giờ tôi từ chối cô một điều gì, ngay cả những việc mà tôi biết, nếu lộ ra, cả sinh mệnh chính trị và tính mạng của tôi sẽ không an toàn. Cô hiểu điều ấy hơn tôi.

-Tôi đã hiểu. Tiếc là có chậm. Nhưng như thế vẫn hơn là không hiểu gì.

-Tôi chỉ cần cô hiểu thế. Bây giờ thì cô muốn gì?

-Tôi muốn báo cho anh một tin để anh mừng.

-Tin gì?

-Chồng tôi, người mà tôi yêu suốt đời, và suốt đời tôi cảm thấy tội lỗi với anh ấy, đã chết – anh Công, người đồng chí của anh...

-Tôi đã cứu anh ấy thoát chết, sao anh ấy chết tôi lại mừng... Dù sao anh ấy cũng sống thêm được 20 năm nữa.

-Đúng, gần mười năm anh ấy sống chui nhủi – cuộc sống của người có tội, mà không biết mình tội gì. Còn mười năm, anh ấy lăn lộn ở chiến trường đánh Mỹ. Anh ấy đã chiến đấu đến hơi thở cuối cùng và đã hy sinh anh dũng trên con đường từ Tây Ninh về Sài Gòn.

-Anh ấy đã lấy công chuộc tội. Đảng và Cách mạng sẽ ghi công anh ấy...

-Cho đến hôm nay mà anh vẫn còn giữ cái giọng ấy ra với tôi à? Tôi hỏi anh, anh ấy tội gì?

-Bây giờ cô lại hỏi tôi cái điều 20 năm về trước cô đã hiểu... Chính cô cũng đã đồng ý bước ra trước mọi người, chỉ tay vào mặt anh ấy mà gào lên: “Mày là một tên đào tẩu, một tên Việt gian... Mày dụ dỗ tao”.

-Đúng, tôi có nói như thế. Nhưng đấy là sự sắp đặt của anh. Anh đe dọa tôi. Nếu tôi không làm như thế thì cả tính mạng tôi cũng ngàn cân treo sợi tóc.

-Đúng như thế. Tôi yêu cô và tôi không muốn cô phải chết. Tôi đã cứu cô. Và tôi cũng đã cứu anh ấy. Bây giờ cô định trả ơn tôi đấy ư? Cô luôn nói rằng cô là một con người có lương tâm. Người có lương tâm lại lấy ân trả oán...

-Anh vẫn nghĩ như thế chứ?

-Vâng.

-Thế thì anh nhầm. Anh chỉ lừa được tôi hồi ấy thôi. Và bây giờ trở đi tôi không bao giờ công nhận đấy là ân huệ của anh ban phát cho tôi cả. Về phương diện bịp bợm, anh thuộc loại cáo già. Rất tiếc có nhiều đồng chí của anh vẫn còn tin anh, không rõ đấy là thật hay giả.

-Đã gọi là lòng tin, không bao giờ lại giả cả.

-Không phải họ tin anh mà họ vờ đấy thôi, cẩn thận kéo nhảm.

-Tôi đủ sáng suốt để nhận rõ điều ấy hơn cô. Bây giờ cô muốn gì ở tôi nữa. Cô cứ nói hết đi. Tôi sẽ không từ chối cô điều gì đâu.

-Anh nói lại!

-Đúng như thế. Trước đây tôi đã đối xử với cô như thế và bây giờ tôi cũng sẽ như thế. Thực lòng, tôi vẫn còn yêu cô. Nhưng cô đã phản bội tôi. Không sao! Cô có lương tâm mà... Cô muốn gì, cô cứ nói đi. Đừng ngần ngại gì cả.

-Tôi muốn anh xin ra Đảng.

-Cô không điên đấy chứ? Đảng là lẽ sống, là niềm hy vọng cuộc đời tôi, cô biết điều ấy chứ?

-Tôi biết.

-Không có Đảng, một thằng cổ nông như tôi làm sao có ngày nay... Đảng là cứu cánh của đời tôi. Thế mà cô ngang nhiên bảo tôi xin ra Đảng, cô không điên thì cũng bị “mất”...

-Tôi hiểu. Đảng là cứu cánh, là hy vọng của nhân dân ta, trừ loại người như anh. Nhờ có Đảng, đất nước ta đã được độc lập, thống nhất. Công ơn của Đảng thật to lớn. Nhân dân ta sẵn sàng dựng tượng, tạc bia cho những nhà lãnh đạo đã hy sinh hết mình cho dân tộc chúng ta. Nhưng Đảng cũng phạm tội lỗi ấy là gì, anh biết không?

-Cô cứ nói tiếp đi.

-Đấy là việc đưa những loại người như anh vào Đảng. Chỗ này thì Đảng nhầm mà Đảng chưa thấy. Chính vì thế, uy tín của Đảng giảm sút... Nếu những loại người như anh vẫn còn ở trong Đảng, Đảng sẽ mất lòng tin ở dân. Tôi tin thế. Và để bảo vệ Đảng, tôi muốn anh cúi đầu nhận tội và xin ra Đảng... Anh hứa anh không từ chối điều gì cơ mà.

-Nhưng điều này thì tôi không thể chấp nhận được. Tôi không có tội gì cả, ngay trước Đảng, lương tâm tôi vẫn trong sạch.

-Anh làm gì có cái đấy! Nếu có lương tâm, dù là một tí thôi thì anh đã biết sám hối rồi. Tôi sẽ làm tất cả những gì để anh phải sám hối... Anh còn nhớ thằng Linh chứ.

-Tôi đã nhận nó là con trai tôi, tôi đã nuôi nó, cho nó ăn học...

-Và anh cũng đã cho nó vào tù.

-Vu khống!

-Xin lỗi, tôi nhầm, anh đã cho nó vào trại cải tạo vừa học vừa làm.

-Nó là một đứa trẻ hư, cần phải được giáo dục đến nơi đến chốn...

-Đứa trẻ hư ấy đã lặn lội sống chết ở Trường Sơn và đã bị thương khi cứu đồng đội...

-Công ơn ấy, trước tiên nhờ trại giáo dục của Đảng.

-Anh lại cố tình nhầm nữa... Nhưng thôi, tôi không muốn tranh luận thêm với anh làm gì nữa, vô ích.

-Cô không còn muốn nói thêm gì nữa chứ?

-Có. Điều cuối cùng tôi muốn nói với anh là ngay buổi sáng hôm nay tôi sẽ ra đi. Tôi đi tìm nơi an nghỉ cuối cùng của chồng tôi và, tôi sẽ tạo lập một cuộc đời mới, dù tuổi tác tôi không còn trẻ trung nữa. Nhưng tôi không có con đường nào khác.

-Đối với tôi bây giờ, việc cô đi hay ở cũng thế thôi. Bao nhiêu năm nay chúng ta đã ly thân. Thật tình tôi cũng chẳng thấy cần thiết gì ở cô nữa. Nhưng còn hai đứa con?

-Tôi sẽ mang chúng đi.

-Điều ấy thì không thể được. Chúng nó là con chung. Cô biết luật pháp rồi chứ. Trước khi đi, chúng ta sẽ làm đơn ly dị. Và tòa sẽ xử...

-Tòa ở trong tay anh. Tôi hy vọng gì ở cái tòa ấy. Còn việc làm đơn ly dị, anh cứ viết đi, lúc nào tôi cũng sẵn sàng ký.

-Cô bỏ tôi, cô viết đi, sao lại bắt tôi viết.

-Cũng được. Anh cho tôi xin tờ giấy... Còn con, tùy chúng nó. Không nên ép buộc tình cảm của con cái. Tôi nói lại, tôi không đòi hỏi chia chác gì cái gia tài này cả, nên tôi không chờ tòa giải quyết. Tôi sẽ ghi rất rõ, sau khi nhận đơn này tôi coi như không còn là vợ anh nữa, và anh có toàn quyền về bản thân và cả gia tài này. Anh vui vẻ chứ?

-Chẳng có gì là vui vẻ cả. Nhưng như thế nhẹ nhàng hơn...

Đối với Trang, đây là một buổi sáng thanh thản nhất. Suốt hai mươi năm nay bà đã chuẩn bị cho nó. Và nó đã đến vào đúng lúc bà không còn gì phải che giấu, phải giấu giếm nữa.

Hơn một tháng nay, kể từ ngày bác Phương đến thông báo cho bà biết cái tin chồng bà đã hy sinh và con trai bà... Bà đau đớn tưởng không còn sức đứng dậy.

Bà gắng gượng lên thăm con riêng đã lưu lạc gần bốn năm nay. Nơi ấy cũng là chỗ ẩn náu cuối cùng của chồng bà. Bà cũng muốn tìm lại một đôi dấu vết nào đấy dù là rất nhỏ của ông. Để làm gì, bà cũng không biết nữa. Nhưng tình cảm, con tim cứ thúc bà làm việc ấy.

Bà hiểu từ ngày ông bị bắt và trốn đi, bà sống như một cái bóng, lặng lẽ. Lúc ấy, niềm vui để bà có thể bầu vịu sự sống, cất nghĩa cái sự tồn tại của mình là đứa con riêng của ông ấy.

Cũng có lúc bà cảm thấy mình bị xúc phạm. Thuật đã gõ đúng vào chỗ sâu xa trong tình cảm bà dành cho ông. Những lúc ấy bà không còn giữ được mình nữa. Bà đã trả thù sự xúc phạm lòng chung thủy của mình bằng sự hành hạ chính đứa con riêng của ông ấy. Và rồi, một mình một cõi riêng biệt trong tâm tưởng, bà lại dần vật, khổ đau và sấm hối... lặng lẽ bà ngồi dậy mặc quần áo lại, nhìn vào gương mặt mãn nguyện của Thuật, nhìn vào cái thân hình trần truồng đến phát buồn nôn của ông ta bên đứa con riêng. Bà ngồi hàng giờ để ngắm thẳng bé, tìm lại nơi gương mặt nó, gương mặt thông minh của người chồng cũ. Mặc dù đã hết sức kìm giữ, những dòng nước mắt xót xa và ân hận cứ trào ra như vừa khơi đục vào mạch nước ngầm dưới lòng đất.

Và rồi, cái hy vọng, cái lẽ sống cuối cùng của bà cũng bị rút khỏi vòng tay bà; thằng Linh đã phải ra đi trong nhục nhã, trong ánh mắt khinh khi, trong nụ cười mai mỉa của không ít bà con hàng xóm. Tâm hồn bà tan nát. Nỗi đau quặn quại và dai dẳng... Bà cố sống, cố chờ đợi ngày nó trở về. Và nó đã trở về trong vòng tay của bà. Lần này bà nghĩ, bằng mọi cách, bà sẽ bảo vệ nó. Nó là điểm tựa cuối cùng trong tâm hồn bà. Bà chăm lo cho sức khỏe nó hồi phục. Bà chạy xin cho nó vào trường. Bà hiểu đấy là niềm vui của nó và hạnh phúc của đời bà.

Thế rồi, một tai họa nữa lại giáng xuống đời nó. Và sau cái cơn tai biến không gì mới mẻ ấy, bà mang máng nhận ra rằng, có một bàn tay đũa giã nào đấy đã len được vào gia đình bà, phá tan cuộc đời và cõi sâu kín trong tình cảm bà. Hồi ấy bà chưa dám nghi ngờ Thuật. Ông ta có thể có nhiều tính xấu, nhưng xấu đến mức ghen tuông mà hành hạ con bà, ly gián nó ra khỏi bà, bà chưa dám nghĩ.

Cho đến một hôm... Đây là một đêm tháng mười, đài tiếng nói Việt Nam vừa báo tin cơn bão số ba tràn vào vịnh Bắc bộ, đang thiêu đốt, bà vùng tỉnh dậy. Và bà chợt nhận ra, Thuật vẫn còn thức và đang tiếp khách.

-Xử lý thôi! Tiếng nói Thuật nhỏ nhẹ như đang nói về việc mùa màng, sâu bệnh...

Và giọng người đàn ông kia e ngại.

-Xử lý bằng cách nào?

Thuật:

-Bắt thôi.

Người đàn ông:

-Chúng có...

-Chúng có trong tay ta chứ đâu mà ngại...

Vốn ghét tò mò, nhưng hôm ấy bà đã lên ngồi dậy, bước lại áp tai vào cửa...

Trang rùng mình. Bây giờ thì bà đã hiểu: “Chúng có trong tay ta chứ đâu mà hỏi.”

Đây là thời kỳ thăng Linh mãn hạn giam mà không trở về với bà nữa. Và ngay sau đấy bà quyết định ly thân. Đúng ra, bà còn phải chịu đựng với con người ấy hàng tuần nữa. Đối với một con người đầy thủ đoạn đang có quyền lực trong tay kia, bà hiểu mình cũng chẳng là cái gì cả, nếu bà đại dột bộc lộ những gì bà nghe được. Ông ta sẽ có “đầy đủ chứng cứ” để cho công an xịch tay bà.

Và hơn ai hết, bà hiểu, khi quyền lực ở trong tay những kẻ đểu già thì quyền lực là tội lỗi...

Không may, hôm bà tìm đến nơi thì con trai bà đã ra đi. Bà trách Phương. Giá bác ấy báo sớm cho bà thì có phải bà được gặp cái núm ruột của bà rồi không. Nhưng bà cũng hiểu, phần ông quá bận, phần ông cũng muốn giấu bà. Ông nói, “chính cháu dặn tôi không ẹ cháu biết gì về cháu, mẹ cháu buồn... Thà cứ để mẹ quên...”. Nó cứ tưởng như thế, thật đại dột.

Bà đóng vai một bà mẹ chồng rất đĩnh đạc. Hoàn toàn bà không để lộ một cử chỉ gì cho bà suôi và con dâu biết quan hệ của bà với ông ấy.

Ly nhận ra mẹ chồng. Cô mừng thật sự. Suốt ngày cô xoắn xuýt bên bà, chăm lo cho bà từng món ăn, từng cốc nước. Đêm cô ngủ với bà. Hai mẹ con tâm sự cho đến khuya... Còn bà lại suốt ngày ôm đứa cháu, nhìn ngắm không chán mắt cái gương mặt khôi ngô và bướng bỉnh của nó. “Ôi, sao nó giống anh ấy thế, tựa như cùng một khuôn đúc ra. Cũng vầng trán rộng và cao, rất thông minh. Cũng đôi mày nét ngang hơi vuốt lên phía đuôi. Người ta nói những người có đôi mày như thế, hoặc làm to, hoặc làm nản. Bà lo sợ cháu bà rồi cũng như bố nó, như ông nó. Những lúc ấy, khuôn mặt bà sẫm tối ẩn một nỗi buồn sâu thẳm, không che giấu được...

-Mẹ sao thế? Ly phát hiện và kêu lên. Mẹ bị gió, để con lấy dầu...

-Không sao, con ạ. Mẹ hơi vắng dầu. Tidy thôi, mẹ lại khỏi... Đừng lo gì ẹ...

Và chốc sau bà lại bế thẳng bé lên. Bà nhìn thẳng vào mắt nó. Đôi mắt to và thông minh thế kia ư! Bà nhìn kỹ và nhận ra rằng đôi mắt bé có nét gì ấy rất đặc biệt, không giải thích được, nhưng bà cảm thấy: một nét cương trực khác thường. Con người này, khi lớn lên sẽ không ai làm gì được nó, không một kẻ đểu giả nào lọt qua được đôi mắt này của nó đâu – với đôi mắt này nó sẽ tìm đến tận cùng mọi tội lỗi. Ý nghĩ ấy làm bà vừa thỏa nguyện vừa lo sợ...

Bà ở chơi với cháu ba hôm và xin phép bà suôi trở về.

-Mẹ không ở chơi với cháu thêm vài ngày nữa ư?

-Mẹ phải về con ạ... Mẹ có việc phải đi... Bà đã kịp giấu cái mục đích của mình sắp tới.

Ly bịn rịn bế con tiễn mẹ chồng ra đến khúc ngoặt con sông Kỳ Cùng. Cô đứng đấy, ngay nơi hôm tiễn chồng, nắm tay con trai giơ lên vẫy chào tiễn biệt mẹ.

-Thỉnh thoảng mẹ lại lên với chúng con nhé. Nhà con chắc cũng gần về rồi đấy mẹ ạ...

Bà mẹ xúc động, cố che giấu hai giọt lệ ứa ra trên hai mi mắt. “Tội nghiệp, nó vẫn tin là như thế. Ôi, cảnh vô vô chờ chồng của nàng Tô thị”.

-Ừ... thỉnh thoảng mẹ lại lên thăm hai con.

Và bây giờ thì bà ra đi theo mục đích của mình. Tìm đến nơi an nghỉ cuối cùng của chồng bà và nơi con trai bà đang ở.

Bà hiểu, bằng tấm lòng người mẹ, lúc này đây, tâm trạng con trai bà đang xáo động, giày vò khổ sở. Nhưng bà tin, dù sao nó cũng từng trải, chắc chắn nó sẽ đủ khôn ngoan để rút bỏ tội lỗi và tạo lập một cuộc sống khác.

Trước khi đi bà kêu hai con bà vào buồng riêng của bà, căn dặn:

-Mẹ có việc phải đi xa. Hai con ở nhà chăm học, đừng chơi bời lêu lổng.

-Mẹ đi đâu hả mẹ? Cái Oanh buồn buồn hỏi.

-Mẹ đi tìm bố con. Bà thốt ra một câu mà mãi sau này bà vẫn không hiểu vì sao.

Thằng Nhân giương mắt, ngạc nhiên:

-Còn bố Thuật?

-Đấy không phải là bố con. Các con đừng hỏi thêm gì nữa. Rồi mẹ sẽ nói tất cả cho hai con rõ. Mẹ mong hai con đừng lộ chuyện này ra với bố Thuật.

Cái Oanh đã sà vào lòng mẹ, hai tay ôm cổ bà và khóc. Thằng Nhân vẫn đứng trơ giữa nhà, đôi mắt nhỏ và dài y hệt mắt bố Thuật nó. Nhìn nó, chị vẫn cảm giác có nét gì đấy thiếu trung thực, có thể đấy chỉ là linh cảm của bà. Nhưng bà lại nghĩ, linh cảm của người mẹ bao giờ cũng chính xác.

42. Chương 40

Cho đến hôm nay, tôi vẫn cho rằng mình là người may mắn đã tìm gặp được bà Trang, bà trạc bốn mươi. Sau bao nhiêu năm âm thầm chịu những đau thương, đổ vỡ, bà vẫn giữ mình một dáng người thôn thả, khuôn mặt phúc hậu và làn da mịn. Nhìn kỹ mới nhận ra nét đẹp duyên dáng và kín đáo từ nơi đôi mắt đen và buồn, từ đôi lông mày mềm mại như hai nét vẽ thanh tú của một họa sĩ vẽ chân dung tài hoa. Đôi môi bà lúc nào cũng như có một lớp son mỏng trông hấp dẫn.

Nhìn bà, tôi vẫn nhận ra có cái gì đấy rất Hà Nội, rất trí thức, lịch lãm, tế nhị...

Bà tiếp tôi ở số nhà... đường Phan Thanh Giản(4). Đây là ngôi nhà cô em chồng cũ của bà. Chồng cô em là một thương gia, đã mất trước giải phóng Sài Gòn hơn một năm. Hai con trai bà đang học ở Pháp. Gia đình còn hai mẹ con – bà và một cô gái út 14 tuổi.

Lúc đầu nhìn thấy tôi bà rất vui, tưởng đây là bạn cùng đơn vị với chồng bà. Nhưng khi biết mình nhầm, bà hơi thất vọng.

-Mong anh thông cảm. Tôi không muốn gợi lại cái vết thương mà tôi đã chịu bao lâu nay. Đúng là... một nhát dao chém vào tim. Nhưng anh đã đến đây, tôi không nỡ từ chối. Bà dừng lại một lúc rồi tiếp:

-Nhưng sao anh biết tôi ở đây?

-Chị Loan... chắc bà biết chị ấy.

-Vâng. Đây là một nhân chứng, là con người của bi kịch. Cuộc đời của cô ấy cũng y như cuộc đời thằng Linh nhà tôi. Đúng là những đứa con rơi của... Chúa. Mời anh xơi nước. Nước vối quê chồng tôi đấy.

-Bà có đi dạo?

-Buồn quá, thỉnh thoảng tôi vẫn đi nhà thờ với cô em chồng. Tôi nghĩ, trong lúc tâm trạng như thế này, cũng nên tìm đến một cái gì đấy để bầu vịu linh hồn mình. Tôi không phải người cộng sản và vì thế tôi muốn đến với Chúa.

-Bà đã tìm đến nơi an nghỉ cuối cùng của ông nhà?

-Vâng. Tôi đã đến đấy. Anh đã qua Trảng Bàng chưa? Ông nhà tôi nằm ở đấy, không xa con lộ số 1(5). Tôi đã tìm gần suốt buổi. Có đến hàng trăm ngôi mộ. Tôi xem từng tấm mộ chí. Hơn một nửa là bộ đội miền Bắc, anh ạ.

Tại ngôi mộ nhà tôi, tôi cũng gặp một bia đá – đặt cạnh tấm gỗ, chắc là của đồng đội ông ấy. Tấm gỗ ghi tên họ Vang Hồng Định. Quê quán Lạng Sơn.

Nhập ngũ ngày... Hy sinh ngày 27/04/1975. Tấm bia đá khắc dòng chữ: Con cúi đầu chịu tội trước vong hồn bố. Con trai của bố Thiên Minh Linh.

-Tôi được biết ông nhà có một cuốn nhật ký gần như chưa một ai được biết.

-Vâng. Các anh ở phòng thương binh xã hội Trảng Bàng rất trân trọng, đã gói cẩn thận, niêm phong và giao lại cho tôi. Cùng với cuốn nhật ký là chiếc nhẫn cưới mà tôi đã trao cho nhà tôi hơn 20 năm trước.

-Cuốn nhật ký tuyệt mật ấy có thể là một chiếc chìa khóa mở ra những bí mật về bao nhiêu cuộc đời bấy lâu nay vẫn còn đóng kín.

-Vâng. Cũng có thể gọi là như thế. Đúng là... chứng nhân về một tội ác.

-Bà định trao nó cho ai?

-Cho con trai tôi, thằng Linh.

-Cho đến nay bà vẫn chưa tìm ra anh Linh ở đâu ư?

-Tôi đã đi khắp nơi, kể cả việc tìm đến những ông thầy xem tướng số giỏi nhất thành phố này, nhưng vẫn chưa lần được nó.

-Anh ấy có những người bạn rất thân.

-Vâng. Chính cô Sen đã vào tận đây tìm tôi. Cô ấy cho biết cô đã lặn lội lên tận dòng sông Kỳ Cùng, dò tìm thằng Linh nhà tôi. Cô ấy chỉ gặp vợ nó. Tất nhiên thôi. Tội nghiệp con bé. Chiều nào cũng tha thân bông con ra khúc ngoặt dòng sông, nơi nó đã chia tay với chồng nó. Đứng đấy hướng về phía nhà ga, vùi vùi chờ chồng, cho đến khi gặp người cuối cùng xuống ga. Lúc ấy thằng bé đã ngủ, tấm áo bộ đội của bố khoác ngoài đầm nặng sương...

Cô Sen nói rằng, cô ấy đã ôm cai Ly và òa khóc. Khi kể lại với tôi cảnh này, cô không thể nào giữ được nổi đau và xúc động. Tôi không dỗ cô ấy, với tiếng khóc, có thể cô ấy nhẹ bớt nổi đau và nỗi buồn.

-Họ là những người bạn rất thân...

-Vâng. Từ những ngày lang thang... Hà Nội... Sen có nói với tôi, cô ấy sẵn sàng làm vợ con trai tôi, khi nó đã bị thương. Nhưng... cuộc đời oái oăm là thế. Giá như hồi ấy... mà con bé được lắm... một cô gái duyên dáng, xinh xắn và rất Hà Nội...

Cho đến bây giờ cô ấy vẫn gọi tôi bằng mẹ và hứa với tôi, sẽ đi cùng trời cuối đất tìm bằng được thằng Linh. Tôi tin... với sức mạnh của tình yêu, cô ấy sẽ thực hiện bằng được ý nguyện của mình. Sen mới đi khỏi đây ba hôm... Sen nói với tôi, cô đi tìm thằng Bảy Theo đang công tác tại một nông trường nào đấy ở Buôn Mê Thuộc, hy vọng... con người ấy không có việc gì không làm được.

43. Chương 40 - End

-Vâng. Tôi cũng tin như thế... Bà đã gặp cô Nửa chưa ạ?

-Hai vợ chồng cô ấy có đến đây tìm tôi. Cô ấy cho tôi địa chỉ của chị Loan, vợ bác sĩ Tâm. Đây là một người chị nó rất kính trọng.

-Chị ấy cũng đang gặp hạn. Tôi nói. Chị Loan cho biết Linh có ra tìm chị. Anh đã chống nạng đi gõ khắp các cửa kêu oan cho bác sĩ Tâm. Nhưng cuối cùng người ta vẫn làm theo ý người ta... Anh ấy buồn quá và đã ra đi...

-Người cuối cùng mới đến nhà tôi hôm qua đây là bác Phương. Bà tiếp lời tôi. Bác Phương cho biết anh con trai của bác đã về nhận công tác ở tỉnh quê chồng tôi – anh Châm ấy. Bác có hai người con trai. Châm học ở Nga. Cậu em đi vào chiến trường và hy sinh ở Lò Gò năm 1972. Bác ấy an ủi tôi: “Thằng Châm nó đã vào cấp Ủy ở đây rồi, chị ạ. Tôi tin, nó không phải chỉ là nhân chứng như thế hệ tôi và chị. Nó đủ bản lĩnh và năng lực làm sáng tỏ mọi điều mờ ám mà những người thuộc thế hệ chúng ta đã làm. Chính nó sẽ đưa ra ánh sáng mọi cái mà tôi và chị chịu bó tay”.

“Chị có tin những điều tôi nói không?”

Tôi im lặng. Tôi nghĩ rằng mỗi thế hệ đều có những trách nhiệm trước lịch sử.

Có tiếng chuông đồng hồ gõ 11 tiếng. Bà Trang cố giữ tôi ở lại ăn một “bữa rau” với gia đình. Thái độ lịch sự và nhã nhặn rất Hà Nội của bà làm tôi cảm động. Nhưng vì đã lỡ hẹn với một người bạn, tôi thành thật cảm ơn và xin bà một dịp khác.

-Tôi còn đến nữa bà ạ... Cũng như gia đình, tôi muốn biết số phận anh Linh, con trai của bà. Sau khi khắc bia chịu tội với bố, anh sẽ tổ chức cuộc đời mình như thế nào.

Lặng lẽ chia tay với bà Trang, lòng tôi tự nhiên nhức nhối. Tôi bỗng nhớ đến mấy câu thơ Ba Tư của Oma Khayam:

Ở đời này không dễ tìm sự thật

Không dễ thấy công bằng trên trái đất

Đừng tưởng anh thay đổi được đời này

Đừng ngồi trên cành cây anh định chặt.

Gần nghìn năm đã trôi qua, câu thơ vẫn còn như mới... với chủ nghĩa duy ý chí vẫn đang tàn phá đất nước... đang tàn phá thế giới... ai cũng nghĩ mình có quyền lực mình mong muốn: ấm no, hạnh phúc, công bằng, bác ái... mà quên đi cái quy luật khắt khe của cuộc sống, của xã hội...

Rời khỏi căn nhà bà Trang ở đường Phan Thanh Giản, tôi đi bộ ngược lại phía đường Công Lý(6) qua đường Tự Do(7)... Tôi đi, im lặng, cúi đầu xuống... Trước mắt tôi bao nhiêu cuộc đời đang dở dang ở phía trước, bao nhiêu số phận chưa thể nào kết thúc ngày hôm nay. Dù có phải theo dõi thêm năm năm, hay mười năm, tôi vẫn không nề hà. Tôi coi đây là món nợ mà thế nào tôi cũng phải trả trước độc giả quý mến của tôi.

Hà Nội mùa hoa sữa 1972

Thành phố Hồ Chí Minh hè 1989

Chú thích:

(1) Nhân vật trong “Những người khốn khổ” của Victo.Hugo, một con người nhân đạo, luôn giúp kẻ khó.

(2) Nhân vật trong tiểu thuyết Ruồi trâu của nhà văn nữ Ê.L. Vôinits.

(3) Truyền thuyết về hòn Vọng Phu ở Bình Định.

(4) Bây giờ là đường Điện Biên Phủ (xin độc giả thông cảm, tôi muốn giữ không khí và cả tên đường lúc tôi đi tìm người đàn bà bất hạnh.

(5) Bây giờ là QL 22.

(6) Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa

(7) Đường Đồng Khởi

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/noi-bat-hanh-tinh-yeu>